

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ TP.HCM**

**BÁO CÁO
THỊ TRƯỜNG PHILIPPINES**

Thành phố Hồ Chí Minh 2024

MỤC LỤC

Chương 1: Tổng quan thị trường.....	6
Các thông tin cơ bản.....	6
Tổng quan kinh tế.....	9
Môi trường đầu tư của Philippines.....	14
Chương 2: Kinh doanh ở Philippines	22
Các chỉ số kinh tế trọng điểm và thống kê thương mại.....	22
Tình hình chính trị và các vấn đề khác có ảnh hưởng đến thương mại.....	23
Những thách thức thị trường	24
Cơ hội Thị trường	26
Chương 3: Môi trường chính trị và kinh tế.....	28
Tình hình chính phủ và chính trị	28
Kinh tế	29
Nông nghiệp và Lâm nghiệp	34
Thủy sản	36
Công nghiệp.....	37
Khai thác mỏ.....	37
Chương 4: Kinh doanh sản phẩm và dịch vụ nước ngoài.....	39
Sử dụng đại lý hoặc nhà phân phối	39
Thành lập văn phòng	41
Trung tâm hỗ trợ.....	45
Nhượng quyền thương mại.....	46
Tiếp thị trực tiếp	50
Liên doanh/Cấp phép.....	52
Bán hàng cho chính phủ	53
Kênh phân phối và Bán hàng.....	57
Những nhân tố/ kỹ thuật bán hàng.....	59
Thương mại điện tử	61
Xúc tiến thương mại và quảng cáo	66

Giá cả.....	69
Hỗ trợ khách hàng/ dịch vụ bán hàng.....	70
Bảo vệ sở hữu trí tuệ.....	70
Thẩm định.....	73
Thương mại điện tử (eCommerce)	73
Chương 5: Giao thương Việt Nam – Philippines	78
Quan hệ ngoại giao với Philippines.....	78
Quan hệ thương mại với Việt Nam	80
Tình hình xuất khẩu của Việt Nam sang Philippines năm 2023	83
Tình hình nhập khẩu của Việt Nam từ Philippines năm 2023	95
Tình hình đầu tư	107
Chương 6: Các quy định về thương mại, hải quan và các tiêu chuẩn.....	112
Thuế nhập khẩu	112
Hàng rào thương mại	113
Các yêu cầu nhập khẩu đối với hàng hóa thực phẩm	116
Các quy định nhập khẩu đối với hàng thực phẩm chế biến.....	117
Các sản phẩm nông nghiệp nhạy cảm	120
Các quy định về nhập khẩu các sản phẩm có nguồn gốc công nghệ sinh học	121
Các yêu cầu và chứng từ nhập khẩu	122
Các yêu cầu đối với nhập khẩu dược phẩm.....	124
Tạm nhập	125
Yêu cầu về ghi nhãn và đánh dấu	127
Nghiêm cấm và hạn chế nhập khẩu	128
Hàng hóa quy định nhập/cấm nhập	130
Quy định về hải quan và thông tin liên hệ.....	134
Các chứng từ nhập khẩu cần thiết đối với tất cả các lô hàng	134
Thẩm định giá.....	136
Các yêu cầu thông quan.....	136
Các tiêu chuẩn	137
Các tổ chức tiêu chuẩn.....	142
Đánh giá sự phù hợp.....	146

Chứng nhận Sản phẩm.....	147
Hiệp định Thương mại.....	150
Các nguồn Website.....	153
Chương 7: Kinh tế số.....	155
Tổng quan	155
Thách thức thị trường	156
Cơ hội thương mại số	159
Chương 8: Môi trường đầu tư	164
Tóm tắt.....	164
Mở cửa cho đầu tư nước ngoài	165
Sở hữu tư nhân và thành lập doanh nghiệp	168
Đánh giá hiệu quả và các chính sách ưu đãi đầu tư.....	174
Thị trường tài chính và chứng khoán	175
Hiệp định đầu tư song phương và thuế.....	178
Chế độ pháp lý.....	179
Chính sách Công nghiệp.....	183
Bảo vệ Quyền Sở hữu Tài sản	186
Thị Trường Tài Chính	187
Cạnh tranh với doanh nghiệp nhà nước.....	188
Trách nhiệm xã hội	189
Chống tham nhũng và hối lộ	190
Môi trường chính trị và an ninh.....	191
Lao động	191
Liên hệ	193
Triển vọng thị trường.....	195
Chương 9: Thanh toán	208
Hình thức thanh toán	208
Cơ quan đánh giá tín dụng.....	209
Hệ thống ngân hàng.....	210
Quản lý ngoại hối	214

Tài trợ dự án	217
Thông tin tham khảo	217

Chương 10: Văn hóa kinh doanh219

Môi trường làm việc	219
Thời gian.....	220
Trao đổi danh thiếp.....	220
Phong cách nói chuyện – Giao tiếp	220
Ngôn ngữ và cử chỉ.....	221
Các cuộc hẹn.....	222
Trang phục	223
Tập quán trong nhận thức:.....	224
Những lời khuyên thực tiễn trong thương lượng.....	225
Thủ tục xin Visa	226
Liên lạc viễn thông	226
Đi lại	228
Ngôn ngữ	229
Gặp gỡ, đàm phán.....	230
Y tế	231
Giờ làm việc và ngày nghỉ lễ.....	231

Chương 11: Thông tin liên hệ & sự kiện thương mại.....233

Thông tin liên hệ.....	233
Thông tin hữu ích	236
Các nguồn thông tin tham khảo	237
Các sự kiện xúc tiến nổi bật.....	238

Chương 1: Tổng quan thị trường

Các thông tin cơ bản

Tên đầy đủ: Cộng hòa Philippines

Thế chế chính trị: Cộng hòa

Thủ đô: Manila

Đứng đầu nhà nước

- **Tổng thống Bongbong Marcos (nhậm chức từ 30/6/2022)**
- **Phó Tổng thống Sara Duterte (từ 30/6/2022)**

Đứng đầu chính phủ: Tổng thống Rodrigo Duterte đứng đầu Chính phủ.

Thành viên của các tổ chức quốc tế

ADB, APEC, APT, ARF, ASEAN, BIS, CD, CP, EAS, FAO, G-24, G-77, IAEA, IBRD, ICAO, ICC, ICRM, IDA, IFAD, IFC, IFRCs, IHO, ILO, IMF, IMO, IMSO, Interpol, IOC, IOM, IPU, ISO, ITSO, ITU, ITUC, MIGA, MINUSTAH, NAM, OAS (observer), OPCW, PIF (partner), UN, UNCTAD, UNDOF, UNESCO, UNHCR, UNIDO, Union Latina, UNMIL, UNMIS, UNMIT, UNMOGIP, UNOCI, UNWTO, UPU, WCO, WFTU, WHO, WIPO, WMO, WTO

Diện tích: 300.000 km²

Philippines nằm ở khu vực Đông Nam Á, ở giữa Đài Loan và Borneo. Là vùng đất thuộc rừng mưa nhiệt đới, núi lửa vẫn còn hoạt động, có nhiều động vật hoang dã khác nhau, nhiều bãi san hô đầy màu sắc, hệ động vật và thực vật phong phú do thiên nhiên ban tặng. Bao gồm gần khoảng 7.107 hòn đảo, Philippines thiết lập một hệ thống quần đảo có bờ biển bao quanh ở phía đông, tây và nam. Tổng diện tích khoảng 300.000 km². Toàn bộ hòn đảo được chia thành ba quần thể độc đáo: Luzon, Visayas và Mindanao. Hai hòn đảo lớn nhất đó là Luzon ở miền Bắc và Mindanao ở miền

Nam, chiếm 65% tổng diện tích và 60% tổng dân số của đất nước này. Phần lớn địa hình của Philippines là núi non và có nguồn gốc núi lửa. Các nham thạch núi lửa ở khu vực này đã ban tặng cho Philippines đất đai trồng trọt màu mỡ và phong cảnh đẹp tuyệt vời.

Khí hậu

- Nhiệt đới nóng ẩm.
- Toàn bộ bờ biển Philippines dài 23.184 km. 3/4 diện tích là rừng núi; đồng bằng thấp, nhỏ, hẹp và có nhiều thung lũng xen kẽ các sườn núi.
- Philippines nằm trong khu vực có nhiều động đất và núi lửa với khoảng 10 núi lửa đang trong thời kỳ hoạt động.
- Philippines có khí hậu nhiệt đới gió mùa, thường có bão lớn (trung bình 20 cơn bão/năm).

Tài nguyên: Gỗ, dầu, nickel, bạc, vàng, muối, đồng.

Dân số: 118,277 triệu người (2024)

- Nam: 59.227.092
- Nữ: 59.049.971

Tuổi trung bình (Ước tính năm 2024) 25,7 tuổi

- Nam: 25,1 tuổi
- Nữ: 26,3 tuổi

Cấu trúc tuổi năm 2024

Từ 0 - 14 tuổi: 30,2% (nam 18.234.279/nữ 17.462.803)

Từ 15-64 tuổi: 64,3% (nam 38.381.583/nữ 37.613.294)

Từ 65 tuổi trở lên: 5,6% (nam 2.611.230/nữ 3.973.874)

Dân tộc: Tagalog 26%, Bisaya/Binisaya 14,3%, Ilocano 8%, Cebuano 8%, Illonggo 7,9%, Bikol/Bicol 6,5%, Waray 3,8%, Kapampangan 3%, Maguindanao 1,9%, Pangasinan 1,9%, các dân tộc địa phương khác 18,5%, dân tộc nước ngoài 0,2% (ước tính năm 2020)

Tôn giáo: Công giáo La Mã 78,8%, Hồi giáo 6,4%, Iglesia ni Cristo 2,6%, Kitô giáo khác 3,9%, khác 8,2%, không/không xác định <0,1 (ước tính năm 2020)

Ngôn ngữ: Philippine và Tiếng Anh (bản ngữ), và 8 ngôn ngữ chính khác: Tagalog, Cebuano, Ilocano, Hiligaynon or Ilonggo, Bicol, Waray, Pampango, and Pangasinan

Đơn vị tiền tệ: Peso (P)

Lịch sử

Năm 1521, Magellan (người Tây Ban Nha) đã tới quần đảo Philippines và Tây Ban Nha áp đặt chế độ thực dân tại đây đến năm 1898. Ngày 12/6/1898 Tướng Emilio Aguinaldo, Tổng thống đầu tiên của Philippines, tuyên bố khai sinh nước Cộng hoà Philippines.

Ngày 10/12/1898, Tây Ban Nha ký Hoà ước nhượng Philippines cho Mỹ; đến năm 1913 Mỹ áp đặt sự thống trị lên toàn bộ Philippines. Tuy nhiên năm 1935, Mỹ phải tuyên bố cho người Philippines hưởng tự trị trong một số lĩnh vực và hứa 10 năm sau sẽ trao trả độc lập.

Trong Chiến tranh thế giới II (từ 12/1941- 1945), Nhật tiến hành chiến tranh và chiếm đóng Philippines.

Năm 1945, Nhật thua trận, Mỹ trở lại Philippines. Ngày 4/7/1946, Mỹ trao trả độc lập cho Philippines. Khi chiến tranh lạnh kết thúc, năm 1992 Mỹ rút quân khỏi căn cứ không quân Clark và căn cứ hải quân Subic ở Philippines.

Du lịch

Trong năm 2012, số lượng khách quốc tế tới Philippines là hơn 4.27 triệu người, tăng 9,07% so với năm 2011 đạt 3.22 triệu người (Theo Department of Tourism of Philippines <http://www.tourism.gov.ph/Pages/IndustryPerformance.aspx>). Hàn Quốc tiếp tục là quốc gia có lượng khách quốc tế tới Philippines lớn nhất, chiếm khoảng 24,13%, tiếp theo là Nhật Bản.

Sang năm 2013, mặc dù miền trung Philippines hứng chịu những thảm họa thiên nhiên dữ dội, tuy nhiên lượng khách quốc tế tới Philippines vẫn tăng trưởng 9,56% lên mức 4,6 triệu lượt khách, đóng góp cho nền kinh tế khoảng 4.4 tỷ USD. Khách du lịch từ Hàn Quốc chiếm lượng lớn nhất (khoảng 25% tổng số), tiếp theo là Hoa Kỳ (14.4%), Nhật Bản (9,26%) và Trung Quốc (9,11%).

Tổng quan kinh tế

Chương trình xây dựng cơ sở hạ tầng của chính phủ đã không thể thúc đẩy đáng kể hoạt động kinh tế trong năm 2018 do tăng trưởng GDP hàng năm của Philippines chậm lại trong năm thứ hai liên tiếp xuống còn 6,2% vào năm 2018, từ mức 6,7% của năm trước. Mức tăng trưởng GDP thấp hơn mục tiêu 6,5 đến 6,9% của chính phủ, đã bị kéo xuống do hoạt động xuất khẩu giảm sút.

Nền kinh tế Philippines ít chịu ảnh hưởng của kinh tế toàn cầu do ít tiếp cận với thị trường chứng khoán quốc tế khi gặp khó khăn, ít phụ thuộc vào xuất khẩu hơn và thị trường tiêu dùng trong nước tương đối chủ động. Lượng kiều hối lớn từ khoảng 10 triệu công nhân và người di cư Philippines ở nước ngoài và ngành dịch vụ mở rộng nhanh chóng. Trong năm 2017, lần đầu tiên kể từ cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu năm 2008 số dư tài khoản vãng lai rơi vào mức âm một phần do chương trình chi tiêu cơ sở hạ tầng mới đầy tham vọng được công bố. Tuy nhiên, dự trữ quốc tế vẫn ở mức chấp nhận được và hệ thống ngân hàng ổn định.

Philippines nỗ lực cải thiện quản lý thuế và quản lý chi tiêu, tình hình tài khóa thắt chặt đã giúp giảm bớt gánh nặng nợ nần. Philippines đã nhận được xếp hạng tín dụng cấp độ đầu tư đối với khoản nợ chính phủ của mình dưới thời chính quyền AQUINO trước đây và đã gặp ít khó khăn trong việc tài trợ cho thâm hụt ngân sách. Tuy nhiên,

khả năng tiếp nhận yếu kém và những tắc nghẽn trong triển khai đã khiến chính phủ không thể tối đa hóa các kế hoạch chi tiêu của mình. Mặc dù việc này đã được cải thiện, nhưng tỷ lệ thuế trên GDP thấp vẫn là một hạn chế để hỗ trợ mức chi tiêu ngày càng cao và duy trì tăng trưởng cao trong dài hạn.

Mặc dù nền kinh tế tăng trưởng với tốc độ nhanh chóng dưới thời chính phủ AQUINO, nhưng thách thức để duy trì tốc độ tăng trưởng vẫn còn. Của cải xã hội vẫn tập trung trong tay người giàu. Trong khi đã có một số cải thiện giúp làm tỷ lệ thất nghiệp giảm từ 7,3% xuống 5,7% trong giai đoạn 2010-2017 nhưng tình trạng thiếu việc làm vẫn ở mức cao, khoảng 17% đến 18% dân số có việc làm. Ít nhất 40% lao động làm việc trong khu vực phi chính thức. Tỷ lệ nghèo đói chiếm hơn 1/5 tổng dân số trong đó có tới 75% người nghèo tập trung ở một số khu vực phía nam Philippines. Hơn 60% người nghèo sống ở khu vực nông thôn, nơi tỷ lệ đói nghèo (khoảng 30%) ngày càng nghiêm trọng – Đây là một thách thức đối với việc nâng cao thu nhập từ trang trại và phi nông nghiệp ở nông thôn.

Năm 2016 Tổng thống đắc cử Rodrigo DUTERTE, người đã cam kết ưu tiên hàng đầu của mình là tập trung mọi vấn đề cho tăng trưởng kinh tế và giảm nghèo. DUTERTE tin rằng việc sử dụng ma túy bất hợp pháp, tội phạm và tham nhũng là những rào cản chính đối với sự phát triển kinh tế. Chính quyền muốn giảm tỷ lệ nghèo xuống còn 17% và đưa nền kinh tế lên mức thu nhập trung bình cao vào cuối nhiệm kỳ của Tổng thống DUTERTE vào năm 2022. Các chủ đề chính trong Chương trình Nghị sự Kinh tế Xã hội Mười Điểm của chính phủ bao gồm các chính sách cải cách kinh tế vĩ mô, cải cách thuế, đầu tư cao hơn vào phát triển cơ sở hạ tầng và nguồn nhân lực, đồng thời cải thiện khả năng cạnh tranh và tạo thuận lợi trong kinh doanh. Chính quyền coi những thiếu sót về cơ sở hạ tầng là rào cản quan trọng đối với tăng trưởng kinh tế bền vững và đã cam kết chi 165 tỷ USD cho cơ sở hạ tầng vào năm 2022. Mặc dù kết quả cuối cùng vẫn chưa được nhìn thấy, chính quyền đã ban hành luật cho một chương trình cải cách thuế toàn diện để tăng thu cho kế hoạch chi tiêu cho cơ sở hạ tầng đầy tham vọng và thúc đẩy xây dựng hệ thống thuế công bằng và hiệu quả hơn. Tuy nhiên, nhu cầu tài trợ cho các nỗ lực phục hồi và tái thiết ở khu vực phía nam của Mindanao

sau cuộc bao vây Thành phố Marawi năm 2017 có thể cạnh tranh với các khoản chi khác cho cơ sở hạ tầng.

- **Các chỉ số kinh tế, thương mại cơ bản**

- + **GDP (tương đồng sức mua - PPP):** xếp thứ 31 trên thế giới

1,138 nghìn tỷ USD (ước tính năm 2023)

1,078 nghìn tỷ USD (ước tính năm 2022)

1,002 nghìn tỷ USD (ước tính năm 2021)

- + **GDP (tỉ giá chính thức):** 437,146 tỷ đô la (ước tính năm 2023)

- + **Tốc độ tăng trưởng GDP thực tế:** xếp thứ 37 trên thế giới.

5,55% (ước tính năm 2023)

7,58% (ước tính năm 2022)

5,71% (ước tính năm 2021)

- + **GDP trên đầu người (PPP):** xếp thứ 148 trên thế giới

9.700 USD (ước tính năm 2023)

9.300 USD (ước tính năm 2022)

8.800 USD (ước tính năm 2021)

- + **GDP - Theo lĩnh vực (ước tính năm 2023):**

Nông nghiệp: 9,4%

Công nghiệp: 28,2%

Dịch vụ: 62,4%

- + **Lực lượng lao động:** 49,477 triệu (ước tính năm 2023), xếp hạng 14 trên thế

giới**+ Lực lượng lao động phân theo ngành nghề:**

- Nông nghiệp: 25,4%
- Công nghiệp: 18,3%
- Dịch vụ: 56,3%

+ Tỷ lệ thất nghiệp: xếp hạng 24 trên thế giới

2,23% (ước tính năm 2023)

2,6% (ước tính năm 2022)

3,4% (ước tính năm 2021)

+ Dân số dưới mức nghèo: 18,1% (ước tính 2021)**+ Ngân sách**

Thu: 65,051 tỉ USD (ước tính 2022)

Chi: 75,238 tỉ USD (ước tính 2022)

+ Thuế và thu khác: 14,62% GDP (ước tính 2022)**+ Thâm hụt ngân sách: -15,38% GDP (ước tính 2017)****+ Nợ công: 39,9% GDP (ước tính 2017)****+ Tỷ lệ lạm phát (giá tiêu dùng):**

5,98% (ước tính năm 2023)

5,82% (ước tính năm 2022)

3,93% (ước tính năm 2021)

- + **Các sản phẩm nông nghiệp:** mía, gạo, dừa, ngô, chuối, rau, trái cây nhiệt đới, chuối tây, dưa, sắn (2022)

- + **Các ngành công nghiệp**

Lắp ráp chất bán dẫn và điện tử, gia công quy trình kinh doanh, sản xuất thực phẩm và đồ uống, xây dựng, cung cấp điện/khí/nước, sản phẩm hóa chất, thiết bị và máy móc phát thanh/truyền hình/truyền thông, dầu mỏ và nhiên liệu, dệt may, khoáng sản phi kim loại, ngành công nghiệp kim loại cơ bản, thiết bị vận tải

- + **Xuất khẩu**

103,601 tỷ USD (ước tính năm 2023)

98,832 tỷ USD (ước tính năm 2022)

87,798 tỷ USD (ước tính năm 2021)

Đứng thứ 49 trên thế giới.

Các mặt hàng xuất khẩu chính gồm : mạch tích hợp, bộ phận máy móc, vàng, chất bán dẫn, dây cách điện (2022)

Các đối tác xuất khẩu chính gồm: Hoa Kỳ 14%, Trung Quốc 14%, Hồng Kông 11%, Nhật Bản 10%, Singapore 6% (2022)

- + **Nhập khẩu**

150,269 tỷ USD (ước tính năm 2023)

152,638 tỷ USD (ước tính năm 2022)

126,565 tỷ USD (ước tính năm 2021)

Đứng thứ 38 trên thế giới.

Các mặt hàng nhập khẩu chính gồm mạch tích hợp, dầu mỏ tinh chế, than, ô tô, sản phẩm nhựa (2022)

Các đối tác nhập khẩu chính gồm: Trung Quốc 32%, Indonesia 8%, Hàn Quốc 7%, Nhật Bản 7%, Singapore 6% (2022)

+ **Tỷ giá hối đoái:** Peso Philippine (PHP) trên mỗi đô la:

55,63 (ước tính năm 2023)

54,48 (ước tính năm 2022)

49,26 (ước tính năm 2021)

49,62 (ước tính năm 2020)

51,80 (ước tính năm 2019)

(Nguồn: www.cia.gov)

Môi trường đầu tư của Philippines

Nền kinh tế Philippines tăng trưởng 7,6% vào năm 2022, vượt qua mục tiêu 6,5-7,5% của chính phủ đã đề ra và phục hồi sau suy thoái do đại dịch gây ra vào năm 2020. Với hiệu suất kinh tế tăng trưởng mạnh mẽ này, nhanh thứ ba trong ASEAN, đã giúp Philippines vượt qua mức tăng trưởng tổng sản phẩm quốc nội (GDP) trung bình 6,6% trước đại dịch từ năm 2012 đến năm 2019. Hoạt động kinh tế tăng tốc trong năm, nhờ vào mức tiêu dùng tư nhân tăng lên do nới lỏng các hạn chế đi lại, mở cửa trở lại các doanh nghiệp và cải thiện điều kiện thị trường lao động. Các quan chức Philippines đã kỳ vọng đất nước sẽ đạt được vị thế thu nhập trung bình cao - mục tiêu năm 2020 bị đại dịch làm chệch hướng - vào năm 2025. Tổng thu nhập quốc dân bình quân đầu người của Philippines ước tính vào khoảng 3.950 đô la vào năm 2022, thấp hơn mức thu nhập trung bình cao của Ngân hàng Thế giới là từ 4.256 đến 13.205 đô la.

Chính phủ Philippines kỳ vọng nền kinh tế sẽ tăng trưởng 6-7% vào năm 2023, nhưng GDP chỉ đạt mức tăng trưởng vừa phải với 5,3% trong quý đầu tiên. Điều này đưa GDP của quốc gia này lên 192,1 tỷ đô la vào cuối quý đầu tiên của năm 2023, thấp hơn so với năm trước do không có chỉ tiêu của chính phủ liên quan đến bầu cử, lạm phát gia tăng và chi phí vay cao. Trong khi nhu cầu trong nước mạnh mẽ giúp duy trì

sự phục hồi, thì hiệu suất yếu kém của khu vực bên ngoài và thiên tai cũng có thể làm giảm tăng trưởng kinh tế. Tuy nhiên, các nhà quản lý kinh tế vẫn lạc quan về việc đạt được mục tiêu GDP của họ vào cuối năm thông qua việc tăng cường chi tiêu của chính phủ và tăng cường can thiệp chính sách tài khóa.

Lạm phát giá tiêu dùng trung bình đạt mức cao nhất trong ba năm là 5,8% vào năm 2022, nhanh hơn mức 3,9% vào năm 2021 và cao hơn mức mục tiêu 2-4% của Ngân hàng Trung ương. Giá nhiên liệu, phương tiện giao thông cá nhân và thực phẩm cao hơn là những động lực chính của lạm phát trong năm. Áp lực lạm phát tiếp tục gia tăng đến năm 2023, chủ yếu do các biến động thời tiết cục bộ và những căng thẳng Ukraine và Nga đã đẩy giá dầu và hàng hóa quốc tế lên cao. Tỷ lệ lạm phát trung bình là 6,8% từ tháng 1 đến tháng 7 năm 2023, cao hơn tỷ lệ lạm phát trung bình hàng năm dự kiến của Ngân hàng Trung ương là 3,9%. Chi phí thực phẩm, vận tải và tiện ích trong nước tăng, cũng như tiền lương và giá vé vận tải tăng, đã làm tăng đáng kể kỳ vọng lạm phát.

Để kiềm chế lạm phát gia tăng, Philippines đã gia hạn mức thuế suất tối huệ quốc (MFN) thấp hơn đối với thịt lợn và gạo; giảm tỷ lệ MFN đối với ngô xuống 5% trong hạn ngạch (từ 35% ngoài ASEAN) và 15\$ ngoài hạn ngạch (từ 50%); và xóa bỏ tỷ lệ MFN 7% đối với than. Ngân hàng Trung ương cũng đã tăng lãi suất thêm 452 điểm cơ bản từ tháng 5 năm 2022 đến tháng 3 năm 2023, nhưng vẫn duy trì lãi suất chính sách quan trọng ở mức 6,25% kể từ đó. Ngân hàng Trung ương ám chỉ rằng họ sẽ không cắt giảm lãi suất trừ khi lạm phát giảm xuống 4%.

Vị thế cán cân thanh toán (BOP) của Philippines ghi nhận thâm hụt 7,3 tỷ USD trong năm 2022, đảo ngược mạnh mẽ so với mức thặng dư 1,3 tỷ USD trong năm 2021. Cán cân vãng lai (current account) ghi nhận thâm hụt 17,8 tỷ USD, cao hơn so với thâm hụt 5,94 tỷ USD của năm trước, chủ yếu do sự gia tăng đáng kể trong thâm hụt thương mại hàng hóa. Mặc dù xuất khẩu hàng hóa tăng 5,9%, nhưng nhập khẩu hàng hóa lại tăng mạnh hơn, đạt 18,5%. Mặt khác, thu nhập ròng từ tài khoản thu nhập thứ cấp (30,5 tỷ USD) và thương mại dịch vụ (15,6 tỷ USD) đều tăng trong năm, nhờ vào dòng kiều hối ổn định từ người lao động Philippines ở nước ngoài và doanh thu từ

ngành gia công quy trình kinh doanh (BPO). Trong khi đó, tài khoản vốn ghi nhận mức tăng trưởng 21 triệu USD trong quý I năm 2023, đảo ngược so với mức thanh toán ròng 19 triệu USD ghi nhận trong quý I năm 2022. Tài khoản tài chính ghi nhận dòng vốn ròng vào 5,7 tỷ USD trong quý I năm 2023, cao hơn so với 4,7 tỷ USD của quý I năm 2022. Sự gia tăng này chủ yếu do dòng vốn ròng vào trong các tài khoản đầu tư khác (4,3 tỷ USD) và sự đảo ngược sang dòng vốn ròng vào trong các tài khoản đầu tư danh mục (694 triệu USD). Tuy nhiên, mức tăng này phần nào bị hạn chế bởi sự giảm sút trong dòng vốn ròng vào các tài khoản đầu tư trực tiếp (718 triệu USD). Chỉ số chứng khoán chính của thị trường chứng khoán Philippines kết thúc năm 2022 giảm 7,81%, do ảnh hưởng của các yếu tố bên ngoài như cuộc xâm lược của Nga vào Ukraine, sự gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu và việc thắt chặt chính sách tiền tệ của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) đã tác động đến tâm lý nhà đầu tư. Trong khi đó, thị trường trái phiếu nội tệ tăng trưởng 13,3% trong năm 2022, đạt 200,9 tỷ USD giá trị trái phiếu chưa thanh toán. Trái phiếu Chính phủ và trái phiếu doanh nghiệp chiếm lần lượt 85,7% và 14,3% của thị trường này.

Lượng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) ròng vào Philippines đã giảm 23,3% xuống còn 9,2 tỷ USD trong năm 2022. Philippines vẫn tiếp tục tụt lại so với các nước láng giềng ASEAN có quy mô và xếp hạng tương đương trong việc thu hút FDI. Hoa Kỳ là một trong những nhà đầu tư lớn nhất vào Philippines, với tổng số vốn đầu tư đạt 5,12 tỷ USD vào năm 2021. Xếp hạng cạnh tranh của Philippines đã giảm xuống vị trí thứ 52 trong số 64 nền kinh tế (so với vị trí thứ 48 của năm trước) trong Báo cáo Cạnh tranh Toàn cầu của Viện Quản lý Phát triển (IMD) năm 2023. Philippines đã không giữ vững được vị trí của mình so với các đối thủ trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương do cơ sở hạ tầng tương đối yếu kém và sự suy giảm hiệu quả của chính phủ và doanh nghiệp. Các nhà đầu tư cũng thường xuyên nêu ra các vấn đề như thủ tục hành chính rườm rà, sự không chắc chắn trong quy định, hệ thống tư pháp chậm chạp, việc áp dụng pháp luật không đồng đều ở các đơn vị chính quyền địa phương (LGUs) và tham nhũng là những thách thức lớn trong việc kinh doanh tại quốc gia này. Để thu hút thêm vốn đầu tư nước ngoài, Philippines đã thông qua các biện pháp cải cách nhằm nới lỏng các hạn chế đối với sở hữu nước ngoài trong nhiều lĩnh vực. Các sửa

đổi Luật Dịch vụ Công (PSA), có hiệu lực từ tháng 4 năm 2023, cho phép sở hữu 100% vốn nước ngoài trong các lĩnh vực trước đây bị đóng cửa, ngoại trừ sáu ngành dịch vụ công: (1) phân phối điện, (2) truyền tải điện, (3) hệ thống phân phối nước và nước thải, bao gồm hệ thống cống rãnh, (4) hệ thống truyền tải đường ống dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ, (5) cảng biển, và (6) phương tiện giao thông công cộng. Luật Tự do Hóa Thương Mại Bán Lẻ (RTLA), có hiệu lực từ tháng 1 năm 2022, đã giảm yêu cầu về vốn điều lệ đối với các doanh nghiệp bán lẻ có vốn đầu tư nước ngoài và giảm số lượng sản phẩm sản xuất trong nước mà các cửa hàng có vốn nước ngoài phải nhập khẩu. Các sửa đổi đối với Luật Đầu Tư Nước Ngoài (FIA), có hiệu lực từ tháng 3 năm 2022, đã loại bỏ các hạn chế đối với sở hữu nước ngoài của các doanh nghiệp xuất khẩu và mở cửa cho hầu hết các lĩnh vực, ngoại trừ những lĩnh vực có yêu cầu về quốc tịch được quy định trong Hiến pháp 1987 và trong Danh sách Các Ngành Cấm Đầu Tư Nước Ngoài của Philippines. Trong khi đó, Luật Khôi Phục Doanh Nghiệp và Các Ưu Đãi Thuế Cho Doanh Nghiệp (CREATE), có hiệu lực từ tháng 4 năm 2021, đã giảm thuế thu nhập doanh nghiệp xuống còn 25% đối với các doanh nghiệp lớn và 20% đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa, từ mức thuế 30% trước đó, đổi lại bằng việc hợp lý hóa các ưu đãi về thuế.

Dự trữ quốc tế gộp (GIR) của Ngân hàng Trung ương Philippines đạt 96,1 tỷ đô la tính đến cuối tháng 12 năm 2022, giảm so với mức 108,8 tỷ đô la của một năm trước đó. Tính đến tháng 7 năm 2023, GIR vẫn ở mức cao là 99,9 tỷ đô la. Mức GIR mới nhất thể hiện mức đệm thanh khoản bên ngoài quá đủ tương đương với 7,4 tháng nhập khẩu hàng hóa và thanh toán dịch vụ và thu nhập chính.

Trong khi các công ty xếp hạng tín dụng Moody's, Standard & Poor's (S&P) và Fitch Ratings vẫn duy trì xếp hạng tín dụng đầu tư của Philippines, thì vào tháng 5 năm 2023, Fitch đã nâng triển vọng từ "tiêu cực" lên "ổn định", điều này cho thấy xếp hạng tín dụng có khả năng sẽ không thay đổi trong trung hạn. Fitch đã đánh dấu vị thế tài chính đang cải thiện của quốc gia này sau khi nợ chính phủ giảm liên tục và các biện pháp can thiệp chính sách kinh tế lành mạnh của chính phủ. Vào tháng 3 năm 2023, Cơ quan xếp hạng tín dụng Nhật Bản (JCRA) cũng khẳng định xếp hạng tín dụng "A-" của Philippines. S&P đã được xếp hạng "BBB+" kể từ tháng 4 năm 2019, cao hơn hai

bậc so với mức đầu tư tối thiểu và thấp hơn một chút so với thang điểm “A”. Trong khi đó, xếp hạng của Fitch (“BBB”) và Moody’s (“Baa2”) thấp hơn hai bậc so với thang điểm này.

Tỷ lệ thất nghiệp trung bình giảm xuống còn 5,4% vào năm 2022, từ mức trung bình 7,8% vào năm 2021. Điều này tương đương với lực lượng lao động thất nghiệp là 2,9 triệu người, thấp hơn mức 3,76 triệu người vào năm 2021. Chất lượng việc làm vẫn là một thách thức, vì tỷ lệ thiếu việc làm vẫn ở mức cao là 14,2% vào năm 2022, tương đương với khoảng bảy triệu người tìm kiếm việc làm thêm và giờ làm việc dài hơn. Tuy nhiên, đây vẫn là một sự cải thiện so với tỷ lệ thiếu việc làm là 15,9% của năm ngoái. Thị trường lao động đã cải thiện ổn định tính đến tháng 6 năm 2023, với tỷ lệ thất nghiệp giảm xuống còn 4,5% hoặc khoảng 2,33 triệu người Philippines. Trong khi đó, tỷ lệ nghèo đói tăng lên 18,1% vào năm 2021, tương đương với hơn 19,9 triệu người sống dưới ngưỡng nghèo trong nước là khoảng 228 đô la thu nhập hàng tháng. Trước cuộc khủng hoảng COVID-19, tỷ lệ nghèo đói đã giảm xuống còn 16,6% dựa trên cuộc khảo sát năm 2018, từ 23,3% vào năm 2015.

Tình hình chính trị tại Philippines ổn định, và cuộc chuyển giao quyền lực vào tháng 6 năm 2022 đã diễn ra một cách hòa bình. Tổng thống Ferdinand Marcos Jr. đã đưa ra một số đề xuất cụ thể về kinh tế trong suốt chiến dịch tranh cử của mình, bao gồm việc giảm giá tiêu dùng (hiện đang cao hơn so với mức lương do giá nhiên liệu tăng và lạm phát toàn cầu), hỗ trợ nông dân Philippines, và phát triển an ninh năng lượng quốc gia trong tương lai thông qua năng lượng hạt nhân (để thay thế năng lượng than trong dài hạn) và năng lượng tái tạo (để đáp ứng nhu cầu trong trung hạn). Tổng thống Marcos đã bổ nhiệm các chuyên gia có kinh nghiệm vào các vị trí chủ chốt trong nền kinh tế, bao gồm việc chỉ định Thống đốc Ngân hàng Trung ương làm Bộ trưởng Tài chính.

Chính phủ Philippines liên tục đối mặt với các thách thức về thiếu quy trình pháp lý đầy đủ, thiếu cơ chế kiểm soát và cân bằng, tham nhũng hệ thống, giám sát yếu kém và các tổ chức quản lý không hiệu quả, cùng với một hệ thống tư pháp hình sự quá tải và nổi tiếng với thủ tục tòa án chậm chạp. Tòa án Hình sự Quốc tế (ICC) đã mở cuộc điều tra vào năm 2021 để xác định liệu chiến dịch chống ma túy của chính quyền cựu

Tổng thống Rodrigo Duterte có cấu thành tội ác chống lại nhân loại hay không; chính quyền Marcos đã tuyên bố sẽ không hợp tác với cuộc điều tra này. Tổng thống Marcos đã thông báo rằng chính quyền của ông sẽ tiếp tục chiến dịch chống ma túy, nhưng sẽ tập trung vào việc ngăn chặn việc sử dụng các chất bị cấm và tái hòa nhập cho những người nghiện ma túy. Chính quyền của ông cũng đã áp dụng Chiến lược Tẩy rửa Nội bộ để đối phó với các băng nhóm ma túy bất hợp pháp có sự tham gia của các thành viên trong Cảnh sát Quốc gia Philippines (PNP).

Các nhóm khủng bố thỉnh thoảng tấn công các mục tiêu dân sự, bắt cóc con tin – bao gồm cả người nước ngoài – để đòi tiền chuộc, và thực hiện các cuộc tấn công vũ trang vào lực lượng an ninh của chính phủ. Những nhóm này thường thực hiện hoạt động của mình ở các khu vực miền Tây và miền Trung của Mindanao, bao gồm Quần đảo Sulu và Biển Sulu, cùng với các khu vực Tây Visayas. Mặc dù cả các nhóm khủng bố có liên kết với Nhà nước Hồi giáo Đông Á (ISIS-EA) và Đảng Cộng sản Philippines - Quân đội Nhân dân Mới (CPP-NPA) đều có khả năng thực hiện các hoạt động ngoài các vùng nông thôn phía Nam Philippines, nhưng các cuộc tấn công như vậy hiếm khi xảy ra ở các khu vực đô thị đông dân và phát triển hơn ở phía Bắc Luzon, nơi có hơn một nửa dân số cả nước và chiếm hơn hai phần ba GDP của Philippines vào năm 2020. Chính phủ quốc gia đang cố gắng chấm dứt một trong những cuộc nổi dậy vũ trang lâu dài nhất ở Đông Nam Á thông qua một tiến trình hòa bình với Mặt trận Giải phóng Hồi giáo Moro (MILF), kết quả là việc thành lập Vùng Tự trị Bangsamoro tại Mindanao Hồi giáo vào năm 2019. Ủy ban Nhiệm vụ Quốc gia Kết thúc Xung đột Vũ trang Cộng sản Địa phương (NTF-ELCAC) là một cơ quan chính phủ được thành lập vào năm 2018, có nhiệm vụ phản ứng với cuộc nổi dậy cộng sản bằng cách áp dụng chiến lược "toàn quốc". Vào năm 2023, Phó Tổng thống Philippines đã được bổ nhiệm làm đồng chủ tịch của cơ quan này. Tổng thống Marcos đã thể hiện quyết tâm lớn hơn trong việc chống lại hoạt động của Trung Quốc ở Biển Đông. Philippines phụ thuộc phần lớn vào nhiên liệu tinh chế, thép và đầu vào sản xuất do Trung Quốc cung cấp (bao gồm cả chất bán dẫn), khiến đất nước này có khả năng dễ bị ép buộc về kinh tế. Hoa Kỳ là nguồn nhập khẩu lớn thứ năm của Philippines vào năm 2022, chiếm 6,5% thị phần nhập khẩu của nước này. Hai nguồn nhập khẩu hàng đầu của Philippines là

Trung Quốc và Indonesia, với thị phần nhập khẩu lần lượt là 20,6% và 9,6%. Hoa Kỳ là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Philippines, chiếm 15,8% tổng giá trị xuất khẩu vào năm 2022. Tiếp theo là Nhật Bản chiếm 14,1%. Danh mục xuất khẩu toàn cầu lớn nhất của Philippines theo giá trị là mạch tích hợp điện tử (bao gồm cả chất bán dẫn).

Hạn chế về quy định quyền sở hữu nước ngoài, cơ sở hạ tầng nghèo nàn, tham nhũng tiếp tục là mối quan tâm đáng kể của các nhà đầu tư. củng cố và cải thiện các quy định pháp luật là quan trọng vì hệ thống tư pháp phức tạp và chậm chạp làm cản trở thời gian giải quyết kịp thời và công bằng trong các tranh chấp thương mại. Nói chung, Philippines bị tụt hậu so với các nước láng giềng châu Á trong việc thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vì nhiều lĩnh vực của nền kinh tế giới hạn đầu tư nước ngoài. Philippines gần đây đã tự do hóa một số ngành công nghiệp để kích thích đầu tư, đặc biệt là cơ sở hạ tầng, bảo hiểm, ngân hàng, viễn thông, và năng lượng. Đầu tư Philippines (www.investphilippines.gov.ph/) là mạng lưới các cơ quan xúc tiến đầu tư của chính quyền Philippines.

Các nhà đầu tư thường nói rằng quan chức Philippines không phân biệt đối xử, nhưng cho rằng thủ tục đăng ký kinh doanh chậm chạp và phiền toái. Tuy nhiên, nhìn chung môi trường đầu tư của Philippines đã được cải thiện. Nếu Philippines có thể duy trì đà cải cách của mình, triển vọng đầu tư sẽ tiếp tục sáng sủa.

Lợi thế cạnh tranh: Philippines có lực lượng lao động chất lượng cao và có khả năng giao tiếp tiếng Anh rất tốt. Chi phí trả cho lương công nhân, nhà ở và thực phẩm là khá thấp. Môi trường chính sách kinh doanh thân thiện với nhiều lĩnh vực cho phép 100% sở hữu nước ngoài. Philippines có vị trí địa lý chiến lược là cửa ngõ của khu vực kinh tế Đông Á với nhiều sân bay và cảng biển thuận lợi cho kinh doanh.

Các đặc khu kinh tế: được thành lập để phát triển đồng đều các ngành nông nghiệp, công nghiệp, thương mại, du lịch,... Philippines có nhiều đặc khu kinh tế như Industrial Estate để hỗ trợ các ngành công nghiệp; Export Processing Zones phục vụ cho các doanh nghiệp xuất khẩu, ngoài ra còn các khu hỗ trợ cho ngành du lịch, công nghệ thông tin,...

Các ngành kinh tế trọng điểm: Chính phủ Philippines nỗ lực xúc tiến đầu tư vào các lĩnh vực năng lượng, công nghiệp hàng hải, đóng tàu, đánh bắt thủy sản, du lịch, công nghiệp điện tử, khai thác mỏ.

Chương 2: Kinh doanh ở Philippines

Các chỉ số kinh tế trọng điểm và thống kê thương mại

Người Philippines di cư và công nhân nước ngoài vẫn là thành phần chính của nhu cầu trong nước. Chi phí xây dựng giữa khu vực công và tư nhân tăng trở lại lên 13,6% sau khi chậm lại 5,8% trong năm 2017.

Mức độ lạm phát của Philippines tăng cao trong năm 2018 và tỷ lệ lạm phát trung bình năm là 5,2% (cao hơn 2,9 % trong năm 2017), vượt quá biên độ mục tiêu 2%-4% của ngân hàng trung ương. Lạm phát đã tăng tốc trong 9 tháng liên tiếp kể từ tháng 1/2018 và đạt mức cao nhất là 6,7% vào tháng 9. Sự gia tăng mức độ lạm phát được cho là do tác động của sự gián đoạn nguồn cung đã đẩy giá lương thực lên cao hơn, giá dầu thế giới tăng và ảnh hưởng của gói cải cách thuế đầu tiên được ban hành thành luật vào tháng 12 năm 2017 (trong đó việc áp dụng hoặc tăng thuế tiêu thụ đặc biệt đối với các sản phẩm xăng dầu, đường- đồ uống có đường, ô tô, thuốc lá và rượu, và than đá). Lạm phát giảm dần bắt đầu từ tháng 11 ở mức 6,0% và giảm nhẹ hơn nữa vào năm 2019, chạm mức 3,0% vào tháng 4 và trung bình 3,6% trong quý đầu tiên của năm 2019. Ngân hàng trung ương dự kiến lạm phát sẽ duy trì trong phạm vi mục tiêu từ 2% đến 4% trong năm 2019 cho đến năm 2020 nhưng vẫn thận trọng trong bối cảnh đợt khô hạn diễn ra mạnh hơn và kéo dài hơn cũng như giá dầu thô toàn cầu tiếp tục tăng.

Thâm hụt cán cân thanh toán của Philippines tăng đáng kể, từ 863 triệu USD năm 2017 lên 2,31 tỷ USD (tương đương 0,7% GDP) vào năm 2018. Tài khoản vãng lai thâm hụt năm thứ ba liên tiếp, sau 13 năm thặng dư liên tiếp trước năm 2016 và tăng từ 0,7% lên 2,4% GDP (7,9 tỷ USD). Con số này vượt quá mục tiêu 1,9% của ngân hàng trung ương là nhờ vào việc tăng cường mua máy móc và thiết bị từ nước ngoài để hỗ trợ các dự án cơ sở hạ tầng trong chương trình phát triển Xây dựng, Xây dựng và Xây dựng của Chính quyền.

Thị trường chứng khoán Philippines là một trong những thị trường hoạt động kém nhất thế giới vào năm 2018, phản ánh tâm lý yếu kém đối với thu nhập của doanh nghiệp sau khi giá hàng hóa tăng mạnh, đồng peso giảm giá và tăng trưởng kinh tế chậm lại. Chỉ số sàn giao dịch Chứng khoán Philippines (PSEi) đã tăng 6,1% trong quý đầu tiên của năm 2019, cao hơn mức 2,6% được công bố trong quý cuối cùng của năm 2018 và tăng từ mức giảm 6,8% trong quý đầu tiên của năm 2018.

Sau khi ngân hàng trung ương hạ lãi suất 25 điểm cơ bản và tỷ lệ dự trữ bắt buộc của ngân hàng là 2%, chỉ số Manila đã tăng 1,6 % lên mức cao nhất gần 4 tháng.

Tổng dự trữ quốc tế (GIR) của Ngân hàng Trung ương Philippines giảm xuống mức thấp nhất trong 7 năm và giảm xuống còn 79,2 tỷ đô la vào cuối tháng 12 năm 2018 từ mức 81,6 tỷ đô la một năm trước, nhưng tiếp tục tăng lên đạt 83,96 tỷ đô la vào tháng 4 năm 2019.

Theo đánh giá của S&P, Philippines có mức tăng trưởng kinh tế bền vững, khả năng chống chịu với các cú sốc trong và ngoài nước, tình hình tài khóa vững chắc đã mang lại cho Philippines xếp hạng tín nhiệm BBB + cao hơn hai bậc so với mức đầu tư tối thiểu, mức cao nhất đạt được cho đến nay trong lịch sử xếp hạng tín dụng của Philippines.

Tỷ lệ thất nghiệp giảm xuống 5,3% vào năm 2018 so với mức 5,7% năm 2017, tương ứng với 2,3 triệu người Philippines mất việc làm vào năm 2018. Tỷ lệ người nghèo chính thức đã giảm xuống còn 21,6% vào năm 2015 từ 25,4% trong cuộc khảo sát năm 2012 trước đó và điều đó cho thấy tầng lớp trung lưu đang tăng lên. Mặc dù đang dần cải thiện nhưng mức độ bất bình đẳng cao vẫn, tỷ lệ đói nghèo khác nhau đáng kể giữa các vùng vẫn là một thách thức.

Tình hình chính trị và các vấn đề khác có ảnh hưởng đến thương mại

Tình hình chính trị ở Philippines ổn định. Tổng thống Duterte được bầu vào năm 2016 với nhiệm kỳ 6 năm được đánh giá cao. Ông đã trấn áp tội phạm và ma túy bất hợp pháp, mặc dù chiến dịch chống ma túy của ông đã bị cộng đồng quốc tế và các

nhóm nhân quyền chỉ trích. Nền kinh tế ổn định và hoạt động kinh doanh tiếp tục không suy giảm.

Chính quyền Duterte đang cố gắng chấm dứt một trong những cuộc nổi dậy kéo dài nhất và gây suy nhược nhất ở Đông Nam Á. Bất chấp việc thành phố Marawi đã được giải phóng - một trung tâm khu vực có 200.000 dân ở phía nam đảo Mindanao - khỏi cuộc bao vây khủng bố kéo dài 5 tháng vào tháng 10/2017, chủ nghĩa khủng bố vẫn là một mối đe dọa. Toàn bộ hòn đảo Mindanao vẫn trong tình trạng thiết quân luật ít nhất là đến cuối năm 2019. Mặc dù đã có nhiều tiến bộ trong việc thực hiện thỏa thuận hòa bình năm 2014 giữa chính phủ và Mặt trận Giải phóng Hồi giáo Moro, với việc chính phủ cung cấp quyền tự chủ kinh tế và chính trị lớn hơn cho người Hồi giáo Mindanao, vẫn còn đó những thách thức đáng kể đối với hòa bình và an ninh.

Những thách thức thị trường

- **Tham nhũng**

Chính phủ Philippines gần đây đã đạt được những bước tiến lớn trong việc chống tham nhũng vặt. Tổng thống Duterte đã tuyên bố ông sẽ không dung thứ cho tham nhũng và thậm chí đã cung cấp cho công chúng Philippines một số điện thoại đường dây nóng để gọi báo cáo những công chức kém hiệu quả và tham nhũng. Tham nhũng đó là một hạn chế đối với hoạt động kinh doanh và đầu tư bên ngoài và là một thách thức phổ biến và lâu dài ở Philippines. Tổ chức Minh bạch Quốc tế xếp hạng Philippines có Chỉ số Nhận thức Tham nhũng từ 85 vào năm 2014, 95 vào năm 2015, 101 vào năm 2016, 111 vào năm 2017 và xếp hạng thứ 99/180 nền kinh tế. **Thứ hạng của Philippines đã giảm xuống còn 115 trong số 180 quốc gia vào năm 2020 và vào năm 2021, nước này đã xếp hạng 117. Vào năm 2022, thứ hạng của nước này đã cải thiện đôi chút ở mức 116**

- **Hệ thống tư pháp không hiệu quả**

Hệ thống tư pháp phức tạp, chậm chạp của Philippines đã ảnh hưởng đến việc giải quyết kịp thời và công bằng các tranh chấp thương mại. Hầu hết các vụ án vụ việc phải mất nhiều năm mới đưa ra phán quyết cuối cùng.

- **Quyền sở hữu hạn chế**

Philippines đã hạn chế quyền sở hữu nước ngoài trong các ngành được chọn trong đó bao gồm cả ngành tiện ích và truyền thông.

- **Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ kém**

Nhiều loại hàng giả thường được bán phổ biến trong cả nước. Do những nỗ lực của Văn phòng Sở hữu trí tuệ (IP Philippines) để kiểm soát việc bán hàng loại hàng này, Đại diện Thương mại Hoa Kỳ đã chuyển Philippines từ Danh sách theo dõi đặc biệt ưu tiên 301 sang Danh sách Theo dõi trong năm 2006. Tuy nhiên, việc thực thi vẫn không nhất quán. Báo cáo đặc biệt 301 năm 2010 xác định Philippines là một trong những quốc gia sẽ trải qua một cuộc xem xét ngoài chu kỳ. Hãy xem Chương 3 để có thêm chi tiết về sở hữu trí tuệ.

- **Hệ thống quy định**

Đăng ký sản phẩm, tiêu chuẩn sản phẩm, và những yêu cầu về môi trường và ghi nhãn áp đặt các hạn chế đối với một số sản phẩm nhất định (Xem Chương 5 để có thêm thông tin).

- **Thuế giá trị gia tăng (VAT)**

Thuế VAT áp dụng theo Đạo luật Cộng hòa (RA) 9337. Thuế VAT 12% đánh vào hoạt động bán hàng hoá, dịch vụ và nhập khẩu hàng hoá vào Philippines. Đây là thuế gián tiếp có thể được chuyển sang cho người mua.

- **Cơ sở hạ tầng**

Philippines đi sau nhiều nước láng giềng về phát triển cơ sở hạ tầng. Cần phải có những cải tiến lớn về cơ sở hạ tầng giao thông. Sân bay quốc tế Ninoy Aquino (NAIA), cửa ngõ quốc tế chính, hiện bị quá tải và là một trở ngại đáng kể cho sự phát triển và du lịch.

Philippines đang cần một quy hoạch tổng thể giao thông vận tải để xác định phương thức vận chuyển nào tốt nhất sẽ giải quyết ùn tắc xe ở các nơi quan trọng của đất nước. Chính quyền Aquino mới đã đưa ra chương trình hợp tác công - tư (PPP) để giải quyết nhu cầu bức xúc về cơ sở hạ tầng của đất nước. Thông qua PPP, Chính phủ sẽ mời các công ty tư nhân đầu tư vào mười dự án PPP tập trung vào cơ sở hạ tầng hỗ trợ các tiện ích cho du lịch, nông nghiệp, dịch vụ xã hội và các trung tâm phát triển.
<http://ppp.gov.ph/>

- **Mức độ tiếp cận Internet:** Philippines được xếp hạng là một trong những quốc gia thấp nhất trong khu vực về mức độ tiếp cận, kết nối và tốc độ Internet trong khi đó thì chi phí tương đương với thị trường Mỹ. Vấn đề an ninh mạng vẫn là một mối quan tâm.

- **Mua sắm của Chính phủ Philippines:** Các nhà xuất khẩu có cơ hội bán hàng cho Chính phủ Philippines, nhưng thường phải có đối tác địa phương. Luật mua sắm của chính phủ, Đạo luật Cộng hòa (RA) 9184 yêu cầu việc đấu thầu tuân thủ quy tắc chi phí thấp nhất, với các yêu cầu về thủ tục giấy tờ quan trọng, giới hạn khoản thanh toán trước tối đa là 15% và chỉ cho phép thanh toán 75% khi chấp nhận giao hàng và 10% còn lại được giữ lại cho đến khi hết thời gian bảo hành.

Cơ hội Thị trường

Các cơ hội tốt nhất cho các công ty nước ngoài tại Philippines bao gồm các lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông (ICT), quốc phòng, năng lượng sạch, cơ sở hạ tầng giao thông và chăm sóc sức khỏe.

Philippines dự kiến sẽ chi khoảng 4,4 tỷ USD cho cơ sở hạ tầng số trong 6 năm tới. Các lĩnh vực ưu tiên bao gồm an ninh mạng, điện toán đám mây và viễn thông.

Thị trường quốc phòng Philippines chủ yếu phụ thuộc vào việc triển khai chương trình hiện đại hóa lực lượng vũ trang Philippines (AFP), bắt đầu từ năm 2012 và có thể tiếp tục đến năm 2037. Các cơ hội tiềm năng bao gồm việc bán máy bay, tàu chiến, phương tiện không người lái, hệ thống tình báo và giám sát, hệ thống truyền thông, thiết bị bảo vệ cá nhân, cũng như hệ thống vệ tinh và không gian.

An ninh năng lượng và biến đổi khí hậu là những ưu tiên hàng đầu của Philippines, như đã được Tổng thống Marcos đề cập trong bài phát biểu về tình hình đất nước. Tổng thống Marcos đã bày tỏ sự quan tâm đến việc phát triển cơ hội trong năng lượng hạt nhân dân dụng, điện gió ngoài khơi và lưu trữ năng lượng.

Tổng thống Marcos Jr. đã công bố rằng chính quyền của ông sẽ tiếp tục chương trình "Build, Build, Build" do chính quyền Duterte khởi xướng vào năm 2017 để giải quyết các thách thức về cơ sở hạ tầng của đất nước. Chương trình cơ sở hạ tầng "Build-Better-More" của chính quyền Marcos hiện có 194 dự án cơ sở hạ tầng trọng điểm (IFPs) trị giá khoảng 147 tỷ USD. Các dự án này bao gồm các lĩnh vực như kết nối vật lý và số, năng lượng, tài nguyên nước, y tế và nông nghiệp. Các dự án viện trợ có liên kết với Nhật Bản chiếm một phần lớn trong sáng kiến này, nhưng các công ty nước ngoài có thể tham gia vào các dự án này với vai trò nhà thầu phụ hoặc nhà cung cấp thông qua các nhà thầu chính Nhật Bản. Các cơ hội cũng có sẵn để các công ty nước ngoài cạnh tranh trong các cuộc đấu thầu của chính phủ thông qua đối tác Philippines. Hơn nữa, các công ty cũng có thể tham gia vào các dự án đối tác công-tư (PPP).

Chương 3: Môi trường chính trị và kinh tế

Tình hình chính phủ và chính trị

Philippines có một nền dân chủ đại diện theo mô hình hệ thống của Mỹ. Hiến pháp năm 1987, được thông qua dưới thời chính quyền Corazon Aquino, đã tái lập một hệ thống chính phủ do tổng thống lãnh đạo với lưỡng viện lập pháp và nền tư pháp độc lập.

Một nhiệm kỳ của Tổng thống được giới hạn là 6 năm. Hiến pháp cũng đã quy định các vùng tự trị ở khu vực Hồi giáo Mindanao và trong khu vực Cordillera ở miền bắc Luzon, nơi vẫn còn nhiều bộ lạc thổ dân sinh sống.

Thượng viện Philippines gồm 24 thành viên được bầu, và nhiệm kỳ của tất cả các thượng nghị sĩ là 6 năm. Một nửa nghị viện được bầu mỗi 3 năm, có 278 thành viên trong Hạ viện, 226 người đại diện cho các quận có một thành viên duy nhất. Số ghế còn lại là các đại diện của các đảng được bầu lên.

Tòa án tối cao chấp thuận việc giới thiệu 31 ghế thuộc danh sách đảng bổ sung vào tháng Tư năm 2009 kịp lúc cho cuộc bầu cử quốc gia vào tháng 5 năm 2010. Tất cả các đại diện có nhiệm kỳ 3 năm, và đảm nhiệm tối đa ba nhiệm kỳ liên tiếp.

Chính phủ tiếp tục phải đối mặt với mối đe dọa từ các nhóm khủng bố, bao gồm cả các nhóm trong danh sách Tổ chức khủng bố nước ngoài của Chính phủ Mỹ. Nhóm khủng bố Abu Sayyaf (ASG) đã có tai tiếng quốc tế với các vụ bắt cóc khách du lịch nước ngoài tại các đảo phía Nam, vẫn là một vấn đề lớn cho chính phủ, cùng với các thành viên của Indonesia theo tổ chức Jemaah Islamiyah (JI).

Những nỗ lực để theo dõi và ngăn chặn ASG và các thành viên JI đã đạt một vài thành công, đặc biệt là ở Basilan và đảo Jolo, nơi quân đội Mỹ cung cấp hỗ trợ chống khủng bố và huấn luyện cho binh lính Philippines, cùng với hoạt động nhân đạo. Vào tháng Tám năm 2006, các lực lượng vũ trang của Philippines đã bắt đầu một cuộc tấn công lớn chống lại ASG và JI trên đảo Jolo. Cuộc tấn công này đã thành công và dẫn đến

cái chết của nhà lãnh đạo của Abu Sayyaf là Khadafy Janjalani và phó của ông, Abu Solaiman. Những nỗ lực trên diện rộng để làm suy yếu các tổ chức khủng bố đã đem lại kết quả là việc giết chết hoặc bắt giữ hơn 200 kẻ khủng bố kể từ năm 2007.

Một nhóm giám sát quốc tế vẫn tiếp tục dõi theo một thỏa thuận ngừng bắn giữa chính phủ và Lực lượng Mặt trận Giải phóng Hồi giáo ly khai Moro (MILF). Trong tháng sáu năm 2003, MILF đã công bố chính thức từ bỏ khủng bố. Trong tháng 8 năm 2008, trong cuộc hòa đàm qua trung gian của Chính phủ Malaysia, Chính phủ Philippines và MILF đạt được thỏa thuận nguyên tắc về Hiệp định lãnh thổ. Tuy nhiên, với sự can thiệp của Tòa án tối cao Philippines, và cuộc can thiệp tiếp theo ngày 14 tháng 10 năm 2008 phán quyết rằng các thỏa thuận dự thảo là không hợp hiến, buộc cả hai bên tìm những cách thức mới để đạt được một thỏa thuận hòa bình.

Bạo động bùng lên sau khi thỏa thuận đã bị bãi bỏ tại tòa án và tiếp tục không thường xuyên ở miền trung Mindanao cho đến khi cả hai bên đồng ý ngừng bắn vào ngày 29 tháng 7 năm 2009 và chính thức nối lại các cuộc đàm phán hòa bình vào tháng 12 năm 2009. Đến mùa thu năm 2010, cả hai chính quyền Aquino và MILF đã công khai tuyên bố ý định tiếp tục các cuộc hòa đàm chính thức trong tương lai gần.

Kinh tế

Kể từ khi kết thúc Thế chiến II, Philippines đã lâm vào tình cảnh bất hạnh, đi từ một trong những nước giàu nhất ở châu Á (sau Nhật Bản) trở thành một trong những nước nghèo nhất.

Tăng trưởng sau chiến tranh nhanh chóng, nhưng đã chậm đi do nhiều năm dưới sự quản lý yếu kém về kinh tế và biến động chính trị trong chế độ Marcos góp phần cho sự trì trệ kinh tế và dẫn đến bất ổn kinh tế vĩ mô. Một cuộc suy thoái nghiêm trọng từ năm 1984 đến năm 1985 cho thấy nền kinh tế suy giảm hơn 10%, và bất ổn chính trị trong chính quyền Corason Aquino tiếp tục làm tổn hại hoạt động kinh tế.

Trong những năm 1990, Chính phủ Philippines đã áp dụng một loạt các cải cách kinh tế nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh doanh và đầu tư nước ngoài. Kết quả là, Philippines đã có một thời kỳ tăng trưởng cao hơn, mặc dù cuộc khủng hoảng tài

chính châu Á năm 1997 làm chậm lại sự phát triển kinh tế Philippines một lần nữa.

Mặc dù có những thách thức đối với vị trí Tổng thống của bà và việc chống đối với các cải cách ủng hộ tự do hóa của những nhóm đặc quyền đặc lợi, Tổng thống Arroyo đã thực hiện một tiến bộ đáng kể trong việc khôi phục sự ổn định kinh tế vĩ mô với sự giúp đỡ của một đội ngũ kinh tế rất giỏi. Tuy nhiên, tăng trưởng kinh tế lâu dài vẫn còn bị đe dọa bởi hệ thống cơ sở hạ tầng và giáo dục chưa hoàn thiện và bởi các rào cản thương mại và đầu tư. Philippines đã trượt dài trong bảng xếp hạng khả năng cạnh tranh quốc tế.

Khu vực dịch vụ đóng góp hơn một nửa tổng sản lượng kinh tế Philippines, tiếp theo là ngành công nghiệp (khoảng một phần ba), và nông nghiệp (gần 20%). Các ngành công nghiệp quan trọng gồm chế biến thực phẩm, dệt may, điện tử và phụ tùng ô tô, và dịch vụ gia công kinh doanh cho nước ngoài.

Hầu hết các ngành công nghiệp tập trung ở khu vực xung quanh thủ đô Manila. Khai thác mỏ có tiềm năng lớn tại Philippines, với trữ lượng đáng kể các cromat, nickel, và đồng. Việc phát hiện nguồn dầu mỏ quan trọng ở ngoài khơi đã thêm vào nguồn dự trữ của đất nước về thủy điện, địa nhiệt, và năng lượng than.

Nền kinh tế Philippines đã chứng tỏ được chuẩn bị tương đối tốt để vượt qua cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu gần đây trong ngắn hạn, một phần là kết quả của những nỗ lực trong vài năm vừa qua để kiểm soát thâm hụt tài chính, giảm bớt tỷ lệ nợ, và áp dụng các tiêu chuẩn an toàn vốn trong lĩnh vực ngân hàng được quốc tế chấp nhận.

Ngành ngân hàng Philippine – chiếm 80% tổng số tài nguyên hệ thống tài chính - đã hạn chế giao dịch trực tiếp với các tổ chức tài chính suy yếu ở nước ngoài, trong khi chính sách luật lệ bảo thủ, bao gồm cả việc cấm các khoản đầu tư vào các sản phẩm tái cơ cấu (các công cụ đầu tư phức hợp), đã bảo vệ cho các ngành bảo hiểm. Mặc dù việc liên can trực tiếp với các khoản đầu tư và các tổ chức tài chính có vấn đề đã được hạn chế, ảnh hưởng của những cú sốc bên ngoài đến sự tăng trưởng kinh tế dài hạn, giảm nghèo, việc làm, tín dụng sẵn có, và các triển vọng đầu tư tổng thể vẫn còn là

một mối quan tâm.

Tăng trưởng GDP thực giảm xuống còn 3,8% trong năm 2008, và giảm mạnh đến 0,9% trong năm 2009, mặc dù nền kinh tế đã cho thấy dấu hiệu phục hồi rõ ràng trong nửa đầu năm 2010, tăng trưởng 7,9% so với cùng kỳ năm trước.

Lượng kiều hối của người lao động ở nước ngoài gửi về nước đã tăng với tốc độ chậm hơn 5,6% trong năm 2009, giảm từ mức tăng trưởng hai con số của các năm trước, nhưng vẫn tốt hơn so với mong đợi và đã tăng lên đến 17,3 tỷ USD (gần 11% GDP), giúp nền kinh tế tránh được sự suy thoái và hỗ trợ cân bằng thanh toán và dự trữ quốc tế. Việc chi tiêu của chính phủ, chính sách tiền tệ được nói lỏng và ngành gia công kinh doanh cho nước ngoài khá sôi nổi cũng giúp hỗ trợ nền kinh tế.

Dưới thời chính quyền Arroyo, mức tăng trưởng GDP trung bình hàng năm là 4,3%, nhưng sẽ theo một hướng tăng trưởng kinh tế bền vững và cao hơn, ít nhất là 7% - 8%/năm theo hầu hết ước tính, đạt nhiều tiến bộ về xóa đói giảm nghèo trước tình hình tỉ lệ tăng dân số hàng năm của Philippines là 2,04%, một trong những nước có tỉ lệ tăng cao nhất ở châu Á.

Bộ phận người dân sống dưới chuẩn nghèo quốc gia đã tăng từ 30% lên 33% từ năm 2003 đến 2006, nghĩa là có thêm 3,8 triệu người Philippines nghèo. Các cú sốc về thực phẩm, nhiên liệu và tài chính toàn cầu và những thiệt hại nghiêm trọng do cơn bão gây ra trong năm 2008 -2009 được dự kiến sẽ đẩy nhiều người Philippines lâm vào tình trạng nghèo đói. Hạn hán do hiện tượng thời tiết El Nino làm giảm sản lượng nông nghiệp và thủy điện vào cuối năm 2009 và đầu năm 2010.

Ngành công nghiệp gia công quy trình kinh doanh cho nước ngoài của Philippines (BPO) hiện chiếm khoảng 15% thị trường gia công toàn cầu và đã là phân khúc phát triển nhanh nhất của nền kinh tế Philippines. Mặc dù doanh thu ngành công nghiệp này đã giảm từ mức tăng trưởng 40% trong năm 2006 và 2007, nhưng ngành BPO đã phục hồi tương đối nhanh chóng trong bối cảnh khủng hoảng tài chính toàn cầu, tạo ra hơn 6 tỷ USD doanh thu trong năm 2008 (tăng 26%) và 7,2 tỷ USD năm 2009 (tăng 19% và tương đương với khoảng 4,5% GDP của Philippines). Ngành này tạo ra

khoảng 70.000 việc làm mới trong năm 2009, đưa tổng số việc làm BPO đến cuối năm 2009 lên hơn 442.000 việc làm.

Thặng dư cán cân thanh toán đã gia tăng từ 89 triệu USD trong năm 2008 lên đến 5,3 tỷ USD trong năm 2009. Thâm hụt thương mại hàng hóa được thu hẹp, lượng tiền kiều hối chuyển từ nước ngoài về cao hơn, doanh thu BPO, và sự gia tăng nhẹ về vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đã cải thiện tình hình vào cuối năm 2009. Mặc dù có dấu hiệu phục hồi, lượng hàng hóa xuất khẩu - trong đó phụ thuộc nhiều vào hàng điện tử với hơn 60% doanh số bán - giảm gần 22 % trong năm 2009 so với năm trước, do sự suy giảm 22% doanh thu xuất khẩu hàng điện tử so với năm trước. Mặc dù đã có một số cải tiến trong những năm qua, giá trị gia tăng trong nước của hàng điện tử xuất khẩu vẫn còn tương đối thấp. Xuất khẩu đã giảm đi, nhưng nhập khẩu cũng giảm 20% so với năm trước, kết quả là mức thâm hụt thương mại giảm còn 4,5 tỷ USD so với 7,5 tỷ USD trong năm 2008.

Đồng peso Philippines năm 2009 đã tăng 2,8% so với năm trước. Tổng dự trữ quốc tế tăng đến mức cao kỷ lục mới gần 45 tỷ USD vào cuối năm 2009, đủ cho nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ trong khoảng 9 tháng và tương đương với 4,2 lần nợ nước ngoài đáo hạn thanh toán cho 12 tháng tiếp theo.

Mặc dù vẫn còn tương đối cao, nhưng các khoản nợ của chính phủ quốc gia đã giảm còn khoảng 58% GDP (từ mức đỉnh cao 78% GDP vào năm 2004); và nợ khu vực công đã giảm xuống khoảng 75% GDP (từ 118% GDP năm cao điểm 2003). Chính phủ đã nỗ lực để giảm thâm hụt ngân sách của mình trong 5 năm liên tiếp xuống còn 0,2% GDP trong năm 2007 và hy vọng cân bằng ngân sách trong năm 2008 nhưng thay vào đó đã chọn chi tiêu chịu thâm hụt có chừng mực để giúp kích thích nền kinh tế và kiềm chế tác động bất lợi của những cú sốc toàn cầu bên ngoài đến đông đảo người dân Philippines đang phải vật lộn với đói nghèo. Chính phủ đã kết thúc năm 2008 và 2009 với mức thâm hụt tương ứng 0,9% và 3,9% GDP. Cần thiết phải có những cải cách hơn nữa để giảm bớt áp lực tài chính đối với những khoản thua lỗ lớn của một số công ty sở hữu nhà nước và để kiểm soát và quản lý các khoản nợ dự phòng.

Tỷ lệ thuế so với GDP của chính quyền đã tăng từ 13% năm 2005 lên 14,3% vào năm 2006 sau khi các biện pháp thuế mới có hiệu lực; tuy nhiên, đã sụt giảm và trì trệ ở mức 14% trong năm 2007 và 2008, và giảm hơn nữa đến 12,8% trong năm 2009, thấp so với thành tích lịch sử (tức là tỷ lệ cao điểm 17% năm 1997) và so với tiêu chuẩn khu vực.

Chính phủ đã sử dụng các khoản thu từ việc tư nhân hóa để giảm thiểu sự thâm hụt số tiền thu thuế đã định, nhưng đây không phải là nguồn thu nhập bền vững. Các biện pháp giảm thâm hụt tiền thuế bổ sung được thông qua gần đây đe dọa làm giảm nguồn thu chính phủ hơn nữa.

Quốc hội Philippines đã ban hành một luật chống rửa tiền vào tháng Chín năm 2001 và các sửa đổi vào tháng 3 năm 2003 để giải quyết các lo ngại về mặt pháp lý đưa ra của Lực lượng thực thi Tài chính (FATF) thuộc Tổ chức Phát triển và Hợp tác Kinh tế (OECD). Egmont Group, mạng lưới quốc tế của các đơn vị tình báo tài chính, thừa nhận Philippines đã trở thành thành viên của mình vào tháng Sáu năm 2005. Nhóm FATF Châu Á Thái Bình Dương đã tiến hành một cuộc xem xét toàn diện Philippines trong tháng Chín năm 2008.

Một số các quan tâm quan trọng hơn bao gồm việc loại trừ các sòng bạc ra khỏi danh sách các tổ chức được bao gồm trong cuộc xem xét và các phán quyết năm 2008 của tòa án ngăn chặn và làm phức tạp các cuộc điều tra về gian lận và tham nhũng bằng cách cấm các thẩm vấn đơn phương liên quan đến các tài khoản đáng ngờ. Luật để giải quyết những thiếu sót này đang nằm chờ tại Quốc hội Philippines.

Philippines đã tiến hành các bước để áp dụng các Tiêu chuẩn Thuế theo thỏa thuận quốc tế (IATS) và đã thực thi luật cho phép và đưa ra một khung cho việc trao đổi thông tin liên quan đến thuế. Kết quả là, vào tháng Chín năm 2010, OECD đã nâng cấp Philippines vào "danh sách trắng" về thuế của OECD.

Chín năm sau khi chính quyền Arroyo ban hành luật để hợp lý hóa ngành điện, các công ty truyền tải nhà nước (Transco) đã được tư nhân hóa và 70% tổng tài sản tạo ra của Luzon và Visayas đã được bán. Điều này đã khởi đầu việc mở cửa tiếp cận với

cạnh tranh bán lẻ trong lĩnh vực năng lượng điện. Những việc còn lại đối với tiến trình tư nhân hóa là chuyển giao hợp đồng của các nhà sản xuất điện độc lập (IPP) của Tổng công ty điện lực quốc gia (NPC) cho các nhà quản lý tư IPP, với chỉ tiêu hoàn thành vào năm 2010.

Điện vẫn còn tương đối đắt tiền tại Philippines, và công suất phát điện không đủ và không ổn định vẫn còn tại các khu vực miền trung và miền nam. Những nỗ lực tiếp tục để đẩy nhanh tư nhân hóa ngành điện vẫn còn quan trọng đối với sự ổn định lâu dài của ngành tài chính công, đảm bảo cung cấp điện ổn định, và làm giảm chi phí điện năng. Một đạo luật năng lượng tái tạo được thông qua trong năm 2008 đã đưa ra thêm những ưu đãi cho đầu tư trong lĩnh vực này.

Các nhà đầu tư tiềm năng nước ngoài, cũng như khách du lịch, vẫn quan ngại về pháp luật và trật tự, cơ sở hạ tầng chưa đầy đủ, sự bất ổn định chính sách và quy định và các vấn đề quản trị.

Mặc dù tự do hóa thương mại đem lại những cơ hội đáng kể, cạnh tranh ngày càng tăng và sự trỗi dậy của các nền kinh tế mạnh mẽ trong khu vực cũng đặt ra những thách thức. Cạnh tranh từ các nền kinh tế khác về đầu tư đã nhấn mạnh sự cần thiết phải duy trì tiến trình cải cách cơ cấu để loại bỏ những tắc nghẽn đối với tăng trưởng, để giảm chi phí kinh doanh, và thúc đẩy quản lý tốt khu vực công và tư nhân. Nỗ lực chống tham nhũng của Philippines vẫn còn không hiệu quả và cần nỗ lực nhiều hơn nữa để cải thiện hình ảnh quốc tế của mình - một nỗ lực mà sẽ cần phải có ý chí chính trị mạnh mẽ.

Nông nghiệp và Lâm nghiệp

Đất trồng trọt chiếm hơn 40% tổng diện tích đất. Mặc dù Philippines là nước giàu tiềm năng về nông nghiệp, nhưng cơ sở hạ tầng không đầy đủ, thiếu tài chính và chính sách của chính phủ đã hạn chế sản lượng thu hoạch.

Các trang trại của Philippine sản xuất cây lương thực cho tiêu dùng trong nước và cây công nghiệp xuất khẩu. Ngành nông nghiệp sử dụng hơn một phần ba lực lượng lao động nhưng đóng góp chưa tới một phần năm GDP.

Việc đốn gỗ và đốt rừng lấy đất làm nông nghiệp ở vùng cao không được kiểm soát trong nhiều thập kỷ đã lấy mất rừng, vốn có ý nghĩa quan trọng cho sự cân bằng sinh thái. Mặc dù chính phủ đã lập các chương trình bảo tồn, phá rừng vẫn còn là một vấn đề nghiêm trọng.

Với 7.107 hòn đảo, Philippines sở hữu một phạm vi đa dạng các khu vực đánh bắt cá. Mặc dù có triển vọng tốt cho nghề cá biển, ngành công nghiệp này tiếp tục phải đối mặt với một tương lai khó khăn do phương pháp đánh bắt hủy diệt, thiếu kinh phí và hỗ trợ không đầy đủ của chính phủ.

Ngành nông nghiệp thường phải chịu năng suất thấp, quy mô kinh tế thấp và cơ sở hạ tầng không đầy đủ. Lĩnh vực này thực tế tăng trưởng chỉ có 0,1% trong năm 2009, bị suy giảm 2,8% trong quý tư vì những tác hại của cơn bão mạnh liên tục.

Lĩnh vực cây trồng (đóng góp trên 45% tổng sản phẩm nông nghiệp) đã giảm khoảng 1,4% so với năm 2008, được bù đắp nhờ sự hồi phục của ngành chăn nuôi và tăng trưởng trong ngành thủy sản và gia cầm. Mức tăng trưởng chậm 3,9% trong năm 2008 của ngành nông nghiệp là do sự tăng trưởng âm trong ngành chăn nuôi và sản lượng thấp hơn trong lĩnh vực cây trồng và ngành thủy sản.

Bộ Nông nghiệp Philippines cho biết, ngành nông nghiệp của quốc gia này có tổng trị giá 956 tỷ peso hiện hành, tăng 1,93% trong 9 tháng đầu năm 2012. Phân ngành trồng trọt, chiếm 50,7% tổng sản lượng, tăng 3,33%, trong đó lúa gạo và sản lượng ngô tăng 6,9% và 7,5%, tương ứng, trong chín tháng đầu năm 2012 so với cùng kỳ năm ngoái.

Tổng sản lượng lúa thu hoạch lên tới 11,5 triệu tấn, trong khi sản lượng ngô ước tính khoảng 5,9 triệu tấn.

BAS cho biết trồng cây nhiều hơn và sớm trong giai đoạn này nhận được sự khuyến khích hỗ trợ của chương trình “5-in-2” của Bộ Nông nghiệp và Cục Quản lý thủy lợi quốc gia (NIA). Và kết quả là tổng sản lượng lúa thu hoạch cho cả năm có thể đạt 18 triệu tấn, với sản lượng quý 4 dự báo đạt khoảng 6,5 triệu tấn.

Đối với các loại cây trồng chính khác, BAS cho biết sản lượng dừa, dứa, thuốc lá, cà

phê và cao su cũng cao hơn. Lĩnh vực trồng trọt đạt tổng giá trị 566 tỉ peso hiện hành.

Phân ngành chăn nuôi, chiếm 15,6% tổng sản lượng nông nghiệp, tăng 0,86%, với tổng giá trị 150,9 tỉ peso.

Phân ngành chăn nuôi gia cầm tiếp tục giữ mức tăng trưởng dương khi tiếp tục tăng 4,6%, với tổng sản lượng trị giá 121,7 tỉ peso. Lĩnh vực này đóng góp 14,3% tổng sản lượng trong 9 tháng đầu năm 2012.

Cuối cùng, phân ngành thủy sản giảm 2,5% do sản lượng khai thác thủy sản thương mại tiếp tục giảm. BAS cho biết đó là do một sự kết hợp của các yếu tố bao gồm lệnh cấm đánh bắt cá ở bán đảo Zamboanga, mức đánh cá tối đa giảm ở một số khu vực (Cagayan Valley, tỉnh Quezon, Tây và Đông Visayas và Soccsksargen) do biến động, giá nhiên liệu không ổn định và một số loài xuất hiện ít hơn.

Thủy sản

Philippines có nguồn lợi thủy sản rất dồi dào và là nguồn protein giá rẻ nhờ những tiến bộ đạt được trong ngành nuôi trồng. Nuôi trồng thủy sản đang góp phần đáng kể cho an ninh lương thực, sinh kế và nền kinh tế.

Nuôi trồng thủy sản bao gồm trồng rong biển, nuôi cá măng, cá rô phi, tôm, hàu và vẹm trong bể hoặc đầm, đầm, lồng và ở các vùng khơi xa.

Chính phủ Philippines đang khuyến khích người nuôi đầu tư vào nuôi thủy sản vì ngành khai thác bị ảnh hưởng lớn do những bất lợi thời tiết bất thường, đặc biệt là nghề cá thương mại.

Hàng năm, nhiều khu vực bị ngập lụt theo mùa khi nước tràn qua sông, hồ, đê, đập, đã tạo nên môi trường sống cho các loài thủy sản nuôi trồng.

Nhiều người nuôi và doanh nghiệp Philippines đầu tư vào nuôi trồng thủy sản và tối đa hóa việc sử dụng đất có sẵn làm nguồn thu thay thế.

Đối với nhiều người ở khu vực nông thôn, nuôi thủy sản quy mô nhỏ là cơ hội để tạo thu nhập và là nguồn thực phẩm giàu dinh dưỡng quanh năm.

Một trong những loài thủy sản quan trọng nhất được nuôi là cá rô phi, có thể được bán dễ dàng trong nước và có cơ hội lớn đối với thị trường nước ngoài.

Cục Nghề cá và Nguồn lợi thủy sản hỗ trợ các doanh nghiệp thông qua tập huấn, hỗ trợ kỹ thuật và đảm bảo nguồn cung giống cho các trại nuôi của họ.

Nuôi trồng thủy sản là một ngành thích hợp, bền vững và sinh lợi không chỉ đảm bảo nguồn cung thủy sản cho đất nước mà còn giúp nông dân, đặc biệt là những vùng xa xôi có thêm nguồn thu nhập nhằm nâng cao điều kiện sống của gia đình mình.

Công nghiệp

Sản xuất công nghiệp tập trung vào các hoạt động chế biến, lắp ráp sau: thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, cao su, nhựa, dệt may và các sản phẩm dệt may, quần áo và giày dép, sản phẩm da, dược phẩm, sơn, gỗ và sản phẩm gỗ, giấy và các sản phẩm giấy, in ấn và xuất bản, nội thất và đồ đạc, thiết bị nhỏ, và điện tử.

Các ngành công nghiệp nặng bao gồm sản xuất xi măng, thủy tinh và sản phẩm thủy tinh, hóa chất công nghiệp, phân bón, sắt thép, các sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, các sản phẩm khoáng sản, máy móc và thiết bị, thiết bị vận tải, và các sản phẩm dầu mỏ tinh chế.

Các ngành công nghiệp mới, đặc biệt là sản xuất chất bán dẫn và hàng hóa trung gian khác dung trong sản xuất hàng điện tử tiêu dùng là những thành phần quan trọng trong ngành xuất khẩu của Philippines và được đặt tại các khu chế xuất đặc biệt.

Ngành công nghiệp tập trung ở khu vực thành thị, đặc biệt là ở khu vực đô thị Manila, và có mối liên kết yếu với nền kinh tế nông thôn.

Thiếu cơ sở hạ tầng, giao thông, và truyền thông cho đến nay đã ức chế việc tăng trưởng của công nghiệp, mặc dù những bước tiến đáng kể đã được thực hiện để giải quyết những yếu kém về hạ tầng nói trên.

Khai thác mỏ

Philippines là một trong những nước khoáng hóa cao nhất trên thế giới, với sự dồi dào

về khoáng sản chưa được khai thác ước tính hơn 840 tỉ USD.

Những trầm tích đồng, vàng, và cromat của Philippines là một trong những trầm tích lớn nhất trên thế giới. . Philippines cũng có những trầm tích quan trọng về đất sét, đá vôi, đá cẩm thạch, silica, và phosphate. Trữ lượng khí tự nhiên ngoài khơi Palawan đã được khai thác để tạo ra điện.

Khoáng sản quan trọng khác bao gồm:

- Niken
- Bạc
- Than đá
- Thạch cao
- Lưu huỳnh

Mặc dù có trữ lượng khoáng sản phong phú, ngành công nghiệp khai thác mỏ Philippines chỉ là một phần của những gì đã có vào những năm 1970 và 1980 khi Philippines được xếp hạng nằm trong số mười quốc gia hàng đầu thế giới sản xuất vàng và đồng trên toàn thế giới.

Giá kim loại thấp, chi phí sản xuất cao, và thiếu đầu tư cơ sở hạ tầng đã góp phần vào sự suy giảm chung của ngành công nghiệp này. Phán quyết vào tháng 12 năm 2004 của Tòa án Tối cao giữ nguyên tính hợp hiến của Đạo luật khai thác mỏ năm 1995, qua đó cho phép các công ty 100% vốn nước ngoài đầu tư thăm dò quy mô lớn, phát triển và sử dụng khoáng sản, dầu và khí đốt.

Chương 4: Kinh doanh sản phẩm và dịch vụ nước ngoài

Sử dụng đại lý hoặc nhà phân phối

Metro Manila là trung tâm thương mại của Philippines, bao gồm 17 thành phố và là nơi đặt trụ sở của các nhà nhập khẩu và phân phối quốc gia. Trong khu vực này, Makati, Ortigas Center (Mandaluyong), Bonifacio Global City (Taguig) và Asiana (Pasay) được coi là các khu vực trung tâm kinh doanh (CBD). Những CBD này là nơi đặt trụ sở của nhiều công ty đa quốc gia, các ngân hàng thương mại lớn và các cửa hàng mua sắm cao cấp.

Ngoài Metro Manila, các trung tâm thương mại lớn khác ở các khu vực tỉnh là Pampanga, Baguio, Cebu, Iloilo, Davao và Batangas. Cebu, thành phố lớn thứ ba và Iloilo là các trung tâm giao thương chính của khu vực miền Trung (Visayas). Davao, thành phố lớn thứ hai của Philippines, chiếm ưu thế trong giao thương khu vực miền Nam Mindanao nhờ các kết nối đất liền và đường thủy thuận lợi.

Theo dữ liệu Thống kê Cảng của Cơ quan Cảng vụ Philippines, số lượng tàu ngoại quốc cập cảng đạt 5.490 lượt vào quý II năm 2023 (giảm từ 5.646 lượt trong quý II năm 2022). Phân tích theo vùng trong quý II năm 2023: Manila/Bắc Luzon: 2.332 lượt; Nam Luzon: 1.141 lượt; Visayas: 528 lượt; Bắc Mindanao: 499 lượt; Nam Mindanao: 990 lượt.

Hầu hết lưu lượng hàng hóa quốc tế được xử lý tại các cảng ở Manila, bao gồm Cảng Container Quốc tế Manila (MICT) và Cảng Nam. MICT do Công ty Dịch vụ Cảng Quốc tế (ICTSI), một nhà điều hành cảng quốc tế có trụ sở tại Philippines, vận hành. Cảng Nam do Công ty Cảng Châu Á (ATI), một công ty có trụ sở tại Dubai, điều hành.

Các thỏa thuận làm đại lý/nhà phân phối rất phổ biến. Các công ty của Philippines thường mong muốn tiến hành các cuộc thương thảo một khi họ đã kiểm tra chi tiết các trên trang web/ấn phẩm quảng cáo của công ty nước ngoài và xác định thị trường cho sản phẩm. Hợp đồng giữa các nhà sản xuất nước ngoài và các đại lý/nhà phân

phối Philippines thường chứa những yếu tố chính sau đây:

- **Điều khoản chung**

Xác định các bên tham gia hợp đồng, thời hạn hợp đồng, điều kiện để hủy bỏ hợp đồng, xác định mặt hàng, xác định vùng hay lãnh thổ và khi cần thiết, trở thành độc quyền duy nhất.

- **Quyền lợi và nghĩa vụ của nhà sản xuất**

Điều kiện chấm dứt hợp đồng, quyền bảo hộ độc quyền, bán hàng và hỗ trợ kỹ thuật, nghĩa vụ thuế, điều kiện bán hàng, giao hàng, giá cả, từ chối đơn đặt hàng, kiểm tra sổ sách kế toán của nhà phân phối, bảo vệ thương hiệu/bằng sáng chế, thông tin nhận được từ nhà phân phối, tiếp thị, quảng cáo và khuyến mại, trách nhiệm đối với khiếu nại/bảo hành và yêu cầu kiểm kê;

- **Quyền lợi và nghĩa vụ của nhà phân phối**

Bảo vệ quyền lợi của nhà sản xuất, quyền sở hữu trí tuệ, thỏa thuận thanh toán, hợp đồng chuyển nhượng, thủ tục hải quan, tuân thủ các điều kiện bán hàng, dịch vụ sau bán hàng và cung cấp thông tin cho nhà sản xuất.

Không có luật lệ nào gây cản trở việc chấm dứt hợp đồng của một đại lý/nhà phân phối nếu một trong 2 bên muốn như vậy. Hợp đồng thường phải ghi rõ phải thông báo trước 30 ngày trong trường hợp hủy bỏ hợp đồng, hoặc là theo điều kiện mà hai bên cùng nhau thỏa thuận.

Mức hoa hồng chuẩn cho các đại lý thường từ 5 – 10%, nhưng khác nhau theo ngành công nghiệp. Nên có sự trợ giúp pháp lý trong việc biên soạn và thực thi hợp đồng.

Hiện không có mô hình mẫu về đại lý hoặc nhà phân phối của Philippines. Các công ty có kích thước từ nhỏ (ít hơn 25 nhân viên buôn bán một số sản phẩm chuyên ngành thay mặt cho một vài nhà sản xuất) đến các công ty lớn kinh doanh quản lý một loạt các sản phẩm của nhà cung cấp.

Một số công ty tập trung vào khu vực Metro Manila, trong khi một số khác cung cấp

dịch vụ bổ sung cho các trung tâm thương mại ở các tỉnh như: Cebu, Davao, Iloilo và Baguio; hoặc trực tiếp thông qua một mạng lưới các đại lý, các nhà bán lẻ, các đại lý con hoặc các người bán lại.

Các đại lý và nhà phân phối địa phương làm ăn với các nhà cung cấp nước ngoài thường sử dụng các thỏa thuận bán hàng kỳ hạn hoặc ủy thác mua hàng nước ngoài.

- + Đối với thỏa thuận bán hàng kỳ hạn, các nhà phân phối đặt hàng với các nhà cung cấp nước ngoài và sau đó bán hàng lại cho người tiêu dùng hoặc khách hàng trong nước.
- + Còn đối với thỏa thuận ủy thác mua hàng nước ngoài, người tiêu dùng hoặc khách hàng trực tiếp đặt hàng cho nhà cung cấp. Người nhận ủy thác mua hàng giúp sẽ nhận một khoản hoa hồng được xác định trước cho mỗi thương vụ thành công. Trong một số trường hợp, nhà phân phối và/hoặc các đại lý tương ứng của họ cũng duy trì lượng hàng tồn kho để phục vụ các yêu cầu định kỳ của các khách hàng lớn.

Các đại lý/ nhà phân phối của công ty phải đăng ký với Ủy ban Giao dịch Chứng khoán Philippine (SEC). Các đại lý độc quyền phải đăng ký với Bộ Thương mại và Công nghiệp (DTI).

Các công ty nước ngoài muốn lựa chọn một đại diện Philippines nên xem xét những điều sau đây, trong số các yếu tố khác:

- + Nhà phân phối đó có đủ năng lực tài chính để duy trì hàng dự trữ phù hợp, cung cấp hiệu quả dịch vụ sau bán hàng, hoặc cung cấp các điều kiện thanh toán cạnh tranh;
- + Xem xét khu vực địa lý bán hàng của đại diện có thuộc các thị trường chiến lược tại Luzon, Visayas và khu vực Mindanao.

Thành lập văn phòng

Các hình thức chủ yếu của tổ chức kinh doanh tại Philippines là doanh nghiệp tư nhân, hợp danh và các công ty trách nhiệm hữu hạn. Các hình thức kinh doanh khác ít phổ biến hơn bao gồm:

- Các công ty cổ phần
- Tài khoản liên doanh
- Các tổ hợp kinh doanh và hợp tác xã

Các công ty đa quốc gia, tùy thuộc vào hình thức hoạt động kinh doanh dự định của công ty tại Philippines, có thể xem xét các phương thức lựa chọn hình thức lập công ty thị trường Philippines theo các hình thức sau:

- Lập công ty con
- Lập trụ sở chính khu vực (RHQ)
- Lập trụ sở điều hành khu vực (ROHQ)
- Mở văn phòng chi nhánh và văn phòng đại diện

Để biết thêm thông tin về các yêu cầu đăng ký kinh doanh và các ưu đãi cho từng phương thức nhập cảnh, bạn có thể truy cập thông tin từ Ban Đầu tư Philippine: <http://boiown.gov.ph/>

Thủ tục đăng ký kinh doanh

	NOI ĐĂNG KÝ	THỦ TỤC VÀ LỆ PHÍ	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT HỒ SƠ
Công ty/ Hợp doanh	Ủy ban Chứng khoán (SEC) Web: www.sec.gov.ph	1/5 trong số 1% vốn đăng ký	Trong vòng 5 ngày làm việc

Công ty một thành viên	Bộ Thương mại và Công nghiệp (DTI) – NCR Web: www.dti.gov.ph	315 P	Trong vòng 24 giờ
Chế độ ưu đãi (Tùy chọn)	Ủy ban Đầu tư (BOI) Web: www.boi.gov.ph Ban Quản lý Cụm Kinh tế Philippines (PEZA) Web: www.peza.gov.ph	Phụ thuộc vào chi phí dự án của công ty	BOI – trong vòng 3 tuần đối với các dự án tiên phong
Mã số Thuế (T.I.)	Cục Thuế Quốc gia (BIR) Web: www.bir.gov.ph	Không	Trong vòng 24 giờ
Giấy phép Thị trường (Giấy phép kinh doanh)	Chính quyền địa phương Đơn vị (Văn phòng Thị trường) nơi doanh nghiệp hoạt động	Lệ phí ban đầu: dựa trên ngành kinh doanh. Phí thu rác: dựa trên diện tích đất, tầng nhà Phí cấp phép: 25 P trong mỗi 1.000 P tiền vốn của công ty	Trong vòng 2 tuần
Giấy chứng nhận Thông quan Barangay	Barangay, nơi doanh nghiệp hoạt động	Lệ phí nộp đơn: Từ 300 P - 500 P tùy thuộc vào yêu cầu tại Barangay	Trong vòng 24 giờ
Chủ doanh	Chế độ An sinh Xã hội (SSS)	Không	Trong vòng

Investment & Trade Promotion Centre ITPC • URL: www.itpc.gov.vn • Email: itpc@itpc.gov.vn

Nguồn: Ủy ban Đầu tư Philippines, Trung tâm Nghiên cứu Kinh tế và Hỗ trợ Kinh doanh quốc gia.

Trung tâm hỗ trợ

Các công ty đa quốc gia, tùy thuộc vào đặc điểm ngành nghề kinh doanh của họ tại Philippines, có thể thành lập văn phòng và đăng ký bất kỳ với các hình thức sau đây: chi nhánh, công ty con, cấp phép hoặc thỏa thuận nhượng quyền thương mại, thỏa thuận liên doanh, trụ sở chính khu vực (RHQ) và trụ sở chính điều hành khu vực (ROHQ). Theo Đạo luật Cộng hòa (RA) 8756, RHQ hoặc ROHQ, nhận được các ưu đãi sau:

TRỤ SỞ KHU VỰC (RHQ)	TRỤ SỞ ĐIỀU HÀNH KHU VỰC (ROHQ)
Chức năng	
Hoạt động như một chi nhánh hành chính của một công ty đa quốc gia tham gia vào thương mại quốc tế Phục vụ như một trung tâm giám sát, thông tin liên lạc và điều phối cho các chi nhánh, công ty con và các chi nhánh tại khu vực châu Á Thái Bình Dương và các thị trường ở nước ngoài khác Không có thu nhập tại Philippines	Thực hiện các dịch vụ cho các chi nhánh, công ty con và các chi nhánh tại Philippines Có thu nhập tại Philippines.
Ưu đãi thuế	
Thuế thu nhập doanh nghiệp – Được miễn nhưng phải cung cấp hồ sơ và nộp bảng thống kê thông tin hàng năm	Thuế thu nhập doanh nghiệp – đóng thuế 10% mức thu nhập chịu thuế
Thuế giá trị gia tăng (VAT)	
Được miễn- Bán hoặc cho thuê hàng hóa, tài sản và thực hiện các dịch vụ cho RHQ được chịu thuế VAT là 0%	Phải đóng thuế 12% VAT

Ưu đãi chung của RHQ và ROHQ:

Miễn tất cả các loại thuế, lệ phí, tiền thù lao của địa phương.

Miễn thuế nhập khẩu thiết bị và nguyên liệu cho huấn luyện và hội nghị; thiết bị và nguyên liệu huấn luyện không có ở địa phương

Thiết bị bị bỏ đi trong vòng 2 năm sau khi nhập khẩu phải nộp thuế. Nhập khẩu các loại xe có động cơ còn mới phải chịu thuế.

Nguồn: Ủy ban Đầu tư Philippines, Trung tâm Nghiên cứu Kinh tế và Hỗ trợ Kinh doanh quốc gia.

Người nước ngoài làm việc tại các trụ sở chính khu vực được cấp thị thực nhập cảnh nhiều lần đặc biệt (trong vòng 72 giờ), au khi nộp các giấy tờ chứng minh cho Cơ quan Xuất nhập cảnh (BI). Họ cũng được miễn các phí đi kèm và được ưu đãi miễn thuế nhập khẩu các mặt hàng cá nhân và gia đình.

Nhượng quyền thương mại

Nhượng quyền kinh doanh vẫn đang là một hoạt động phát triển mạnh mẽ nhất trong nền kinh tế Philippines, **khí ngành nhượng quyền tại Philippines tiếp tục mở rộng và dự báo sẽ tăng trưởng từ 12-15% vào cuối năm 2023. Nó này đóng góp khoảng 7,8% vào GDP của đất nước và tạo ra khoảng 2 triệu việc làm.** Đây là một công cụ đầy uy lực thúc đẩy nền kinh tế phát triển. Nguồn cầu luôn đòi hỏi các dịch vụ và sản phẩm mới, mở ra nhiều cơ hội cho các doanh nghiệp nước ngoài. Giải thích cho sự phát triển về hoạt động kinh doanh này, có thể kể đến sự tăng trưởng dân số, sở thích tiêu dùng, và việc đẩy mạnh hoạt động kinh doanh.

Nhằm duy trì việc nhượng quyền thương mại ở hải ngoại, các doanh nghiệp nhượng quyền nước ngoài thường có các chương trình hỗ trợ tài chính và quảng bá thương hiệu cho các doanh nghiệp nhận nhượng quyền địa phương. Những doanh nghiệp thành công nhất đang mở rộng thị phần thường nhận được sự hỗ trợ như vậy từ công ty nhượng quyền.

Các khoản phí nhượng quyền độc quyền (master franchise) cũng rất khác biệt, tùy thuộc vào loại hình doanh nghiệp và thỏa thuận ghi trong hợp đồng nhượng quyền

giữa các bên. Phí bản quyền là phí mà bên nhượng quyền thu từ bên nhận nhượng quyền bao gồm tất cả các hoạt động kinh doanh nhượng quyền, có thể kể đến như việc sử dụng thương hiệu, nhãn hiệu, và hệ thống hoặc ý tưởng của nhượng quyền thương mại.

Quyền sở hữu 100% vốn nước ngoài là được phép đối với các doanh nghiệp bán lẻ Philippines (hầu hết là các cửa hàng nhượng quyền thương mại), bao gồm: a) vốn đã góp hết là 2.500.000 USD hoặc nhiều hơn, miễn là các khoản đầu tư cho việc thành lập một cửa hàng không dưới 830.000 USD hoặc b) chuyên về các sản phẩm cao cấp hoặc sang trọng, với điều kiện là vốn đã góp hết cho mỗi cửa hàng không dưới 250.000 USD (Mục 5 của Đạo luật Cộng hòa 9762). Các doanh nghiệp bán lẻ với mức vốn thấp hơn số vốn nói trên không được phép có vốn góp của nước ngoài.

Thực hành thương mại tự do GRP được thể hiện trong Luật Sở hữu trí tuệ của Philippines – Đạo luật Cộng hòa số 8293. Theo luật, các công ty kinh doanh nhượng quyền thương mại không phải đăng ký các hợp đồng nhượng quyền thương mại, miễn là các thỏa thuận trong đó không bao gồm các điều khoản bị cấm nào của Mục 87 và có chứa tất cả các quy định bắt buộc theo Mục 88 của Bộ luật IP. Luật pháp cũng loại bỏ mức trần về tiền phí nhượng quyền. Thanh toán tiền nhượng quyền có thể được nộp thông bất kỳ ngân hàng đại lý ủy quyền (AAB) nào thuộc Ngân hàng Trung ương Philippines, Bangko Sentral ng Pilipinas (BSP).

Theo Hiệp hội Nhượng quyền Philippines (Philippine Franchise Association - PFA), họ kỳ vọng mức tăng trưởng sẽ còn cao hơn cả dự báo ban đầu, chủ yếu nhờ vào sự xuất hiện của các mô hình kinh doanh mới, bao gồm cả các thương hiệu nước ngoài lần đầu vào Philippines và sự mở rộng của các thương hiệu thành công ra ngoài Metro Manila. Sự gia nhập của các mô hình và thương hiệu mới đang giúp bù đắp một phần tổn thất lớn do đại dịch gây ra.

Các nhượng quyền ẩm thực đóng góp 80% tổng doanh thu của ngành, đạt giá trị 10,8 tỷ USD, trong khi các nhượng quyền không phải thực phẩm tạo ra khoảng 2,68 tỷ USD. Lớp trung lưu ngày càng tăng đã thúc đẩy đà phát triển của ngành này nhờ vào

sức mua ngày càng mạnh mẽ của người dân. Có một xu hướng thay đổi trong sự ưa chuộng của người tiêu dùng đối với tính bền vững, tiện lợi và sáng tạo.

Theo Luật Đầu tư Nước ngoài năm 1991, được sửa đổi vào năm 2015, hầu hết các ngành công nghiệp tại Philippines đều hoàn toàn mở cửa cho đầu tư nước ngoài, cho phép sở hữu 100% bởi nhà đầu tư nước ngoài trong hầu hết các trường hợp. Thêm vào đó, vào tháng 12 năm 2021, Luật 11595 đã được sửa đổi, yêu cầu mức vốn điều lệ tối thiểu là 500.000 USD đối với tất cả các doanh nghiệp bán lẻ sở hữu bởi nước ngoài và giảm mức yêu cầu đầu tư tối thiểu mỗi cửa hàng xuống còn 200.000 USD. Theo khảo sát Triển vọng Đầu tư Toàn cầu của UNCTAD, Philippines đứng thứ 11 trong danh sách các quốc gia hứa hẹn nhất đối với các nhà đầu tư.

Không có yêu cầu chính thức về việc tiết lộ thông tin trước hợp đồng. Tuy nhiên, Bộ Thương mại và Công nghiệp (DTI) và Hiệp hội Nhượng quyền Philippines (PFA) đã đưa ra các hướng dẫn khuyến khích các nhà nhượng quyền tiềm năng yêu cầu từ phía nhà nhượng quyền. Trước khi ký kết bất kỳ thỏa thuận nào, các bên liên quan nên chuẩn bị một số thông tin tiết lộ trước hợp đồng dựa trên danh sách do DTI và PFA cung cấp.

Các điều khoản trong hợp đồng nhượng quyền thương mại bị cấm theo Điều 87 là:

- Buộc người được cấp phép phải có nghĩa vụ mua hàng tư liệu sản xuất, sản phẩm trung gian, nguyên liệu, và các công nghệ khác từ một nguồn cụ thể, hoặc phải tuyển dụng lâu dài các nhân viên được người cấp phép chỉ định;
- Duy trì quyền ấn định giá bán hoặc giá bán lại các sản phẩm được sản xuất trên cơ sở giấy phép được cấp;
- Có các hạn chế về số lượng và cơ cấu sản xuất;
- Ngăn cấm việc sử dụng các công nghệ cạnh tranh trong thỏa thuận chuyển giao công nghệ không độc quyền;
- Thiết lập tùy chọn mua toàn bộ hoặc một phần có lợi cho người cấp phép;

- Buộc người được cấp phép nhượng quyền chuyển giao miễn phí cho người cấp phép những phát minh hoặc cải tiến nhận được thông qua việc sử dụng công nghệ đã được cấp phép nhượng quyền;
- Yêu cầu thanh toán tiền phí nhượng quyền cho chủ sở hữu bằng sáng chế đối với những bằng sáng chế không hề được sử dụng;
- Ngăn cấm người được cấp phép nhượng quyền xuất khẩu sản phẩm được cấp phép nhượng quyền, trừ khi có lý do chính đáng đối với việc bảo vệ lợi ích hợp pháp của bên nhượng quyền như xuất khẩu sang quốc gia nơi đã cấp giấy phép độc quyền sản xuất hoặc phân phối sản phẩm đã được cấp phép nhượng quyền
- Hạn chế sử dụng các công nghệ được cung cấp trước đó, sau khi kết thúc thỏa thuận chuyển giao công nghệ, ngoại trừ trường hợp sớm chấm dứt thỏa thuận chuyển giao công nghệ vì những lý do thuộc về người được cấp phép;
- Yêu cầu thanh toán cho bằng sáng chế và quyền sở hữu công nghiệp khác sau
- khi đã hết hạn hoặc chấm dứt thỏa thuận;
- Bắt buộc người nhận công nghệ không được tranh cãi về tính pháp lý của bất kỳ bằng sáng chế nào của nhà cung cấp công nghệ.
- Hạn chế các hoạt động nghiên cứu và phát triển của người được cấp phép thiết kế để làm công nghệ được chuyển giao thích hợp với điều kiện địa phương hoặc khởi xướng các chương trình nghiên cứu và phát triển liên quan đến các sản phẩm mới, quy trình và thiết bị.
- Ngăn chặn người được cấp phép không được làm cho công nghệ được nhập khẩu thích hợp với các điều kiện địa phương, hoặc áp dụng cải tiến cho công nghệ này, miễn là việc đó không làm tổn hại các tiêu chuẩn chất lượng theo quy định của người cấp giấy phép.
- Miễn trách nhiệm của người cấp giấy phép đối với việc không thi hành trách nhiệm của mình theo thỏa thuận chuyển giao công nghệ và trách nhiệm pháp lý

phát sinh từ các vụ kiện tụng của bên thứ 3 đối với việc sử dụng sản phẩm được cấp phép hoặc công nghệ được cấp phép.

- Các điều khoản khác có các hiệu lực tương tự.

Sau đây là các quy định bắt buộc theo Điều 88:

- Luật pháp của Philippines sẽ chi phối việc diễn giải hợp đồng và trong trường hợp tranh chấp, sẽ được đưa ra tòa án thích hợp, nơi có văn phòng chính của người được cấp phép;
- Tiếp tục có quyền cải tiến kỹ thuật và quy trình liên quan đến công nghệ trong suốt thời gian hợp đồng chuyển giao công nghệ;
- Trong trường hợp thỏa thuận chuyển giao công nghệ có qui định trọng tài phân xử, thủ tục trọng tài của Luật Trọng tài Philippines hoặc các nguyên tắc trọng tài của Ủy ban về Luật thương mại quốc tế của Liên hiệp quốc (UNCITRAL) hoặc các nguyên tắc hòa giải và trọng tài của Phòng Thương mại Quốc tế (ICC) phải được áp dụng và nơi phân xử phải là tại Philippines hoặc bất cứ quốc gia trung lập nào;
- Các khoản thuế thanh toán liên quan đến thỏa thuận chuyển giao công nghệ sẽ do người cấp phép đóng.

Tiếp thị trực tiếp

Tại Philippines, có sự phân biệt giữa bán hàng trực tiếp và tiếp thị trực tiếp. Sự khác nhau cơ bản nằm ở sự gần gũi về mối liên hệ. Trong khi tiếp thị trực tiếp thường được thể hiện thông qua điện thoại, e-mail, gửi thư trực tiếp hoặc chuyển phát nhanh; bán hàng trực tiếp liên quan đến mối liên hệ cá nhân với một khách hàng tiềm năng. Các đại lý bán hàng trực tiếp thường đến gặp khách hàng tại nhà, tại nơi làm việc hoặc gặp gỡ tại các nơi khác với địa điểm kinh doanh bán lẻ cố định.

Môi trường bán hàng trực tiếp bao trùm một mảng rộng các sản phẩm như mỹ phẩm, quần áo, thực phẩm bổ sung, đồ trang sức, sách, thiết bị và đồ gia dụng, các sản phẩm

chăm sóc cá nhân và đồ chơi. Một đại lý bán hàng trực tiếp có thể đại diện cho từ 1 đến một vài khách hàng ở cùng một thời điểm

Trong những năm gần đây, các phương pháp tiếp thị đa cấp để bán hàng trực tiếp đang trở nên ngày càng phổ biến. Cách tiếp cận này bao gồm một hệ thống tuyến dưới, trong đó một đại lý tuyển dụng những đại lý khác và có được thu nhập từ việc kiếm được hoặc tiền hoa hồng từ mỗi người được tuyển, cũng như từ những người khác, mà những người tuyển dụng đã đưa vào mạng.

Hiệp hội Bán hàng trực tiếp của Philippines (<http://www.dsap.ph>) đã có 28 thành viên.

Hiệp hội Tiếp thị trực tiếp của Philippines (DMAP) có hơn 100 thành viên đang hoạt động. Gửi thư trực tiếp (qua đường bưu điện hoặc dịch vụ chuyển phát nhanh) tiếp tục là cách thức chủ yếu của tiếp thị trực tiếp. Tuy nhiên, trong những năm gần đây, thị trường trong nước đã tiếp xúc với một mảng rộng hơn các phương tiện truyền thông tiếp thị trực tiếp như gửi mẫu sản phẩm, bao thư trả lời, hình thức fax, tiếp thị qua e-mail, internet, buôn bán qua điện thoại, thành lập các câu lạc bộ thu hội viên và gần đây nhất là hệ thống gửi tin nhắn SMS.

Luật Tiêu dùng của Philippines bao gồm các quy định hợp pháp của bán hàng trực tiếp và tiếp thị trực tiếp. Các doanh nghiệp quan tâm đến việc tham gia vào bán hàng trực tiếp và tiếp thị trực tiếp có thể phối hợp với các hoạt động của mình với Bộ Thương mại và Công nghiệp (DTI).

- **Ms. Atty. Victorio Mario A. Dimagiba**

Thứ trưởng Phúc lợi người tiêu dùng và Quy chế thương mại Sở Thương mại và Công nghiệp - Lầu 2, Tòa nhà Trade and Industry Building

Địa chỉ: 361 Sen. Đại lộ Gil J. Puyat, Thành phố Makati

Tel: (632) 751-3288

Fax: (632) 890-4949

E-mail: useczcm@dti.gov.ph

Website: <http://www.dti.gov.ph>

- **Ms. Nora K. Terrado**

Thứ trưởng Quản lý Dịch vụ Sở Thương mại và Công nghiệp – Lầu 5, Tòa nhà Trade and Industry Building

Địa chỉ: 361 Sen. Gil J. Puyat Avenue, Makati City

Tel: (632) 751-0384/4619

Fax: (632) 890-4870

Website: <http://www.dti.gov.ph>

Liên doanh/Cấp phép

Doanh nhân có thể bắt đầu các hoạt động tại Philippines thông qua liên doanh với các doanh nghiệp trong nước.

GPH không còn đòi hỏi phải nộp các thỏa thuận cấp phép/chuyển giao công nghệ để phê duyệt và đăng ký với Văn phòng Sở hữu trí tuệ. Việc tự nguyện đệ trình được khuyến khích để đảm bảo phù hợp với Điều 87 và 88 của Luật Sở hữu trí tuệ, vì việc không theo đúng với Điều 87 về những Điều khoản bị cấm và Điều 88 về Các Quy định bắt buộc sẽ khiến thỏa thuận này không thể thực thi. Văn phòng Sở hữu trí tuệ có thể cho phép miễn trừ việc làm đúng theo Điều 87 và 88 sau khi thẩm định theo các quy định tại Điều 91 về Các Trường hợp Ngoại lệ.

Luật Sở hữu trí tuệ của Philippines xác định các thỏa thuận chuyển giao công nghệ bằng hợp đồng hoặc thỏa thuận liên quan đến việc chuyển giao kiến thức có hệ thống để sản xuất một sản phẩm, áp dụng các quy trình, hoặc thực hiện các dịch vụ bao gồm các hợp đồng quản lý; và chuyển giao, ủy thác hoặc cấp phép tất cả các hình thức về quyền sở hữu trí tuệ, bao gồm cấp phép phần mềm vi tính, trừ phần mềm máy tính phát triển cho thị trường qui mô lớn. Các thỏa thuận quyền phân phối sẽ thuộc phạm vi này nếu bao gồm việc cấp phép nhãn hiệu hàng hóa. Các quy định của Luật sở hữu

trí tuệ bao gồm các khoản tiền tạm ứng của công ty hoặc các kỹ thuật viên cung cấp các dịch vụ quản lý và tư vấn kỹ thuật.

Bán hàng cho chính phủ

Tất cả việc mua sắm của chính phủ Philippines (Bộ, Cục, văn phòng và các cơ quan, trường đại học và cao đẳng của nhà nước, các tập đoàn thuộc sở hữu của chính phủ hoặc do chính phủ kiểm soát, các tổ chức tài chính chính phủ, và các đơn vị chính quyền địa phương) được quy định bởi Đạo luật Cộng hòa (RA) số 9184 hoặc Luật cải cách mua sắm chính phủ (GPRA). Trong mọi trường hợp, GPRA tuân thủ các nguyên tắc sau đây về mua sắm chính phủ (đính kèm văn bản của Điều 3 của RA 9184):

- Minh bạch trong quá trình mua sắm và trong việc thực hiện các hợp đồng mua sắm.
- Có tính cạnh tranh bằng cách tạo cơ hội bình đẳng, cho phép các bên tư nhân - những người có đủ điều kiện và năng lực tham gia đấu thầu công khai - tham gia hợp đồng,
- Quá trình mua sắm tinh giản được áp dụng thống nhất cho tất cả các vụ mua sắm chính phủ. Quá trình mua sắm nên đơn giản và có thể thích nghi với những tiến bộ công nghệ hiện đại để đảm bảo một phương pháp có hiệu lực và hiệu quả.
- Hệ thống trách nhiệm giải trình, trong đó cả các công chức trực tiếp hoặc gián tiếp tham gia vào quá trình mua sắm, cũng như trong việc thực hiện các hợp đồng mua sắm và các công ty tư nhân có giao dịch với chính phủ được điều tra và chịu trách nhiệm về các hành động của họ khi được bảo đảm tình trạng tài chính.
- Giám sát của công chúng về quá trình mua sắm và thực hiện các hợp đồng tới lúc kết thúc nhằm bảo đảm rằng các hợp đồng này được trao theo đúng các quy định của Đạo luật này và các quy tắc, quy định thực hiện, và tất cả các hợp đồng này được thực hiện nghiêm túc theo các chi tiết kỹ thuật.

Cơ quan Dịch vụ mua sắm (PS), trực thuộc Bộ Ngân sách và Quản lý (DBM), được giao nhiệm vụ mua sắm tập trung về vật tư thông thường cho chính phủ theo quy định của Chỉ thị số 755 và Sắc lệnh của chính phủ số 359 năm 1989. Các cơ quan chính phủ thực hiện mua sắm của họ đối với các hạng mục, các dịch vụ hỗ trợ chung, dự án cơ sở hạ tầng và dịch vụ tư vấn cần thiết trong giao dịch của các doanh nghiệp công hoặc nhằm thực hiện cam kết của chính phủ. Như vậy, không chỉ PS phải thực hiện quyết định chính sách của Ban chính sách mua sắm chính phủ (GPPB), mà tất cả các cơ quan chính phủ cũng thế.

Cơ quan Ủy ban Đấu thầu và Trao thầu Liên cơ quan (IABAC), là một cơ quan thu mua cho PS phù hợp với chức năng là cơ quan mua sắm tập trung của chính phủ về hàng vật tư sử dụng thông thường. Cơ quan này cũng thu mua hàng vật tư không phổ biến khác theo yêu cầu của các cơ quan chính phủ.

Ban Chính sách Mua sắm Chính phủ (GPPB) ban hành các chính sách, quy định và hướng dẫn liên quan đến mua sắm chính phủ. GPPB được thành lập theo Đạo luật RA 9184, là một cơ quan hoạch định chính sách trung ương của Chính phủ. Cơ quan này bao gồm những người đứng đầu của 12 cơ quan chính phủ quốc gia và một đại diện của khu vực kinh tế tư nhân và được chủ trì bởi Bộ trưởng Bộ Ngân sách và Quản lý và Bộ trưởng Bộ Kế hoạch Kinh tế và Xã hội (Tổng giám đốc) của Cơ quan Kinh tế và Phát triển quốc gia đóng vai trò chủ tịch thay thế.

Nhiệm vụ và trách nhiệm của cơ quan này theo Điều 63 của RA 9184 có thể được tóm tắt thành 3 chức năng chính:

- Lập chính sách, có quyền ban hành và sửa đổi IRR và RA 9184 và soạn thảo các cuốn cẩm nang hướng dẫn mua sắm chung và các hình thức đấu thầu tiêu chuẩn;
- Xây dựng năng lực, có trách nhiệm thiết lập một chương trình đào tạo bền vững;
- Giám sát, có thẩm quyền để xem xét tính hiệu lực của luật mua sắm và hỗ trợ các thực thể mua sắm cải thiện sự tuân thủ của họ.

Trang web của GPPB (<http://www.gppb.gov.ph>) cũng cung cấp các cập nhật về nghị

quyết, hướng dẫn, tài liệu đấu thầu tiêu chuẩn, cẩm nang mua sắm, và các đánh giá của GPPB.

Các dự án do chính phủ Philippines tài trợ có yêu cầu về quyền sở hữu quốc gia. Cần phải có 60% quyền sở hữu của Philippines đối với hàng hóa và các dịch vụ tư vấn. Trong trường hợp mua sắm của các dự án cơ sở hạ tầng, yêu cầu có ít nhất 75% quyền sở hữu của Philippines. Tuy nhiên, Các quy tắc và qui định thi hành (IRR) của RA 9184 thừa nhận một số ngoại lệ đối với yêu cầu quyền sở hữu quốc gia. Thông tin thêm về các trường hợp ngoại lệ này có sẵn trên IRR – Phần 23.5.1.2 (Hàng hóa), 23.5.2.2 (Dự án Cơ sở hạ tầng) và 24.3.3 (Dịch vụ Tư vấn).

Điều 4 của RA 9184 và IRR nêu rõ rằng tất cả việc mua sắm của chính phủ Philippines là tuân theo nguyên tắc chủ đạo mua sắm chính phủ (như đã nêu ở trên). Điều này được áp dụng cho tất cả các vụ mua sắm không phân biệt nguồn vốn, từ trong nước hoặc nước ngoài. Tuy nhiên, khi một dự án mua sắm được tài trợ bởi một hiệp ước hay thỏa thuận quốc tế mà thỏa thuận này qui định cụ thể phải áp dụng các quy tắc mua sắm khác, thì có thể áp dụng các quy định như thế.

Điều 25 của RA 9184 và IRR cho phép các nhà thầu nộp hồ sơ dự thầu của mình thông qua người đại diện ủy quyền hợp pháp. Trừ khi làm đại lý cho nhà sản xuất, các nhà phân phối được xem xét như một thực thể riêng biệt so với nhà sản xuất và do đó được đánh giá trên cơ sở pháp lý, kỹ thuật và năng lực tài chính.

Mua sắm chính phủ của Philippines thường tuân thủ các quy trình sau đây:

- Các nhà thầu dự kiến sẽ phải đồng thời chứng minh đủ tư cách và tuân thủ các yêu cầu về đấu thầu.
- Quá trình đấu thầu sử dụng hệ thống hai phong bì. Phong bì đầu tiên được mở ra để xác định sự tuân thủ của người bỏ thầu với các yêu cầu cụ thể của dự án. Ủy ban Dự thầu và Trao thầu (BAC) sẽ loại ra những người bỏ thầu không cung cấp đủ các tài liệu.
- Phong bì thứ 2 được mở ra chỉ cho các nhà đấu thầu, những người đã thực hiện đầy

đủ các yêu cầu của phong bì đầu tiên. Sau khi mở phong bì thứ 2, BAC sẽ đánh giá tất cả các hồ sơ bỏ thầu.

- Dựa trên đánh giá chi tiết, hồ sơ dự thầu sẽ được xếp hạng theo toàn bộ mức giá bỏ thầu. Tổng mức giá bỏ thầu được tính là giá được thẩm định và sửa chữa các lỗi, giảm giá, điều chỉnh ngoại hối, và những thay đổi nhỏ khác.
- Sau đó BAC so sánh các hồ sơ với mức giá bỏ thầu thấp nhất với các yêu cầu của dự án. Hợp đồng sẽ được trao cho mức giá bỏ thầu thấp nhất.

Thông tin chi tiết về quá trình đấu thầu có sẵn từ Điều 25, 30, 32, 33, 34 của RA 9194 và IRR.

Mua sắm công cộng của Philippines bao gồm hàng hóa, các dự án cơ sở hạ tầng, và các dịch vụ tư vấn cần thiết cho các doanh nghiệp nhà nước thực hiện hay nhằm thỏa mãn cam kết của chính phủ. Các cơ hội để bán hàng cho chính phủ Philippines có nhiều trong các dự án cơ sở hạ tầng giao thông vận tải, quân sự và thiết bị quốc phòng và thiết bị thay thế trong công nghệ thông tin và tự động hóa. Nhà mua hàng chính phủ chủ yếu là Bộ Giao thông Vận tải và Truyền thông, Bộ Công trình Công cộng và Đường cao tốc, Bộ Quốc phòng, Bộ Giáo dục, Bộ Y tế, Tập đoàn Điện lực Quốc gia, Cơ quan Điện khí hóa quốc gia, Cơ quan Nhà ở Quốc gia, Thủy lợi quốc gia và Cơ quan Quản lý Tiềm ích Nước địa phương.

Điều cần xem xét khác khi bán hàng cho chính phủ Philippines là Chương trình Thương mại Đối lưu hàng hóa của quốc gia này. Tập đoàn Thương mại quốc tế Philippines (PITC), là tập đoàn được nhà nước kiểm soát và sở hữu (GOCC), được thành lập vào năm 1973 bởi Nghị định Tổng thống (PD) 252, là cơ quan đứng đầu thực hiện Chương trình Đối lưu hàng hóa của Philippines. Căn cứ vào Sắc Lệnh (EO) 120, tất cả các mua sắm chính phủ về thiết bị vốn nước ngoài, máy móc, sản phẩm, hàng hóa và dịch vụ có giá trị 1 triệu USD hoặc nhiều hơn, nên bao gồm một thỏa thuận thương mại đối lưu hàng hóa. Đối lưu hàng hóa có thể dưới dạng các thỏa thuận sau đây:

- Mua hàng đối lưu hoặc thương mại hai chiều: Nhà cung cấp nước ngoài cam kết

mua hàng hóa hoặc dịch vụ của Philippines để xuất khẩu đến quốc gia của nhà cung cấp hoặc nước thứ 3.

- Mua lại sản phẩm: Các nhà cung cấp nước ngoài về thiết bị hoặc máy móc được thanh toán bằng các sản phẩm được sản xuất bởi các thiết bị trên.
- Bù trừ: Nhà cung cấp nước ngoài cam kết thực hiện một trong các hoạt động sau: đầu tư, chuyển giao công nghệ, hỗ trợ tạo ra các ngành công nghiệp mới hoặc tạo việc làm tại Philippines.
- Hoán đổi nợ: Một khoản vay của cơ quan chính phủ từ một chủ nợ nước ngoài
- được giải quyết từng phần hoặc toàn bộ bằng việc bán sản phẩm, hàng hóa hoặc dịch vụ do bên thứ 3 cung cấp.
- Bất kỳ sự kết hợp nào của 4 điều trên.

Kênh phân phối và Bán hàng

Kênh phân phối và bán hàng của Philippine khác biệt theo từng ngành. Nhà phân phối nhập khẩu hàng tiêu dùng để bán lại cho các nhà bán lẻ. Việc nhập khẩu thiết bị sản xuất thường thông qua một đại lý hoặc nhà phân phối trực tiếp khi đến tay người dùng cuối. Một số người dùng cuối nhập khẩu hàng trực tiếp.

Nhìn chung, sử dụng các đại lý hay các nhà phân phối địa phương giúp cải thiện đáng kể cơ hội thành công trên thị trường của các nhà xuất khẩu, vì họ phục vụ như mối liên kết thị trường quan trọng. Các đại lý địa phương thường giám sát sự phát triển của quá trình đấu thầu và cơ hội mua sắm.

Điều quan trọng là các nhà cung cấp nước ngoài hỗ trợ các đại diện Philippines của họ thông qua việc giao tiếp thường xuyên, đào tạo liên tục và hỗ trợ quảng cáo.

Hiện nay có 2 dạng nhà nhập khẩu ở Philippines:

- Nhà phân phối nhập và trữ hàng để bán (stocking distributors)

- Nhà ủy thác đặt hàng nước ngoài (indentors).

Nhà phân phối bị ràng buộc bởi hợp đồng mua bán các mặt hàng với số lượng cụ thể được nêu trong thỏa thuận với nhà cung cấp nước ngoài. Trong khi đó, nhà ủy thác đặt hàng nước ngoài đóng vai trò như người môi giới giữa nhà cung cấp nước ngoài và người tiêu dùng, do đó tiết kiệm được nhiều vốn dành đầu tư cho thiết bị đắt tiền và tránh nhu cầu trữ hàng có giá cao.

Thông thường, người mua hàng đặt hàng cho nhà ủy thác đặt hàng nước ngoài đã trả tiền cho hàng hóa này rồi.

Khách hàng thường sẽ mở tín dụng thư (L/C) để mua hàng trực tiếp từ nhà xuất khẩu nước ngoài. Theo các thỏa thuận này, đại lý hoặc người đại diện địa phương được nhận khoản tiền hoa hồng trong việc bán hàng, được gọi là tiền môi giới. Các đại lý ủy thác đặt hàng cũng đảm nhận dịch vụ hỗ trợ sau bán hàng.

Các dự án về cơ sở hạ tầng như dự án giao thông vận tải được mở cho đấu thầu cạnh tranh quốc tế. Các công ty nước ngoài nộp hồ sơ dự thầu trực tiếp cho cơ quan chính phủ thực hiện. Trong các tình huống đấu thầu, các đại lý địa phương là những công cụ tiếp thị hiệu quả. Trong việc lựa chọn công ty trong nước làm đại lý, các công ty nước ngoài cần xem xét liệu các công ty trong nước được cấp phép hoặc đăng ký với cơ quan thực hiện hay chưa, hoặc liệu họ có hồ sơ theo dõi các dự án tương tự hay không.

Mặc dù có sự hiện diện của đại lý phân phối hay đại lý bán hàng trong nước, điều quan trọng là các nhà sản xuất nước ngoài phải đến thăm quốc gia mà họ tham gia đấu thầu trong quá trình sơ tuyển cũng như sau khi chọn đại lý. Các nhà cung cấp nước ngoài phải thiết lập mối quan hệ cá nhân mạnh mẽ với khách hàng cuối cùng.

Manila, thủ đô của Philippines, là một trung tâm công nghiệp và tài chính, vận tải và truyền thông, thương mại, và các dịch vụ giáo dục. Hầu hết các nhà nhập khẩu và nhà phân phối Philippines đều đặt trụ sở tại Metro Manila.

Thành phố Makati thuộc thủ đô Manila được biết đến như một khu trung tâm thương mại. Thành phố Makati là nơi có nhiều trụ sở chính của công ty đa quốc gia, các văn

phòng chính của ngân hàng thương mại, và hệ thống mua sắm cao cấp. Phần lớn các nhãn hiệu bán lẻ cao cấp có nhiều cửa hàng đầu tiên tại thành phố Makati. Các khu vực thương mại chính khác tại Metro Manila gồm có :

- Thành phố Taguig
- Trung tâm Ortigas tại thành phố Mandaluyong.

Ngoài Manila, các trung tâm lớn khác trong khu vực tại Philippines là thành phố Cebu, Iloilo, Davao và Zamboanga.

- Cebu là thành phố lớn thứ 3 tại Philippines, và Iloilo là trung tâm thương mại chính thuộc vùng trung tâm của quần đảo này (vùng Visayas).
- Davao, là thành phố lớn thứ 2 tại Philippines, được hưởng gần như là độc quyền thương mại tại khu vực miền Nam Mindanao, do có nhiều đất liền và các đầu mối nối tiếp đến các tỉnh lân cận.
- Thành phố Zamboanga có chức năng là một trung tâm liên vùng.

Các công ty vận tải hàng hóa là phương tiện chính để đưa hàng hóa từ cảng đến các kho hàng và các điểm bán lẻ. Lượng xe tải lớn đã gây ra ảnh hưởng rất lớn đến tình trạng ùn tắc đường. Chính phủ đã phải dùng đến lệnh cấm xe tải trên các tuyến đường chính ở Manila trong giờ cao điểm hoặc ở một số khu vực từ 5 giờ sáng đến 8 giờ tối để giúp giảm bớt giao thông. Điều này có tác động tiêu cực đến việc di chuyển hàng hóa ra vào Manila. Có những nỗ lực để thúc đẩy việc sử dụng các cảng bên ngoài Manila (Bắc Luzon và Nam Luzon) để thông tuyến đường bộ ở Thủ đô.

Những nhân tố/ kỹ thuật bán hàng

Hiểu biết về nền văn hóa kinh doanh của Philippines sẽ giúp các nhà cung cấp nước ngoài đạt được thành tựu và duy trì vị thế hàng đầu trong thị trường. Trước tiên, các đối tác kinh doanh nước ngoài phải thực hiện thẩm định chính xác đầy đủ trước khi chọn các nhà phân phối trong nước, các đại lý, hoặc người đại diện, vì đây là những mối liên kết thị trường chủ yếu. Sau khi lựa chọn đối tác cẩn thận, các nhà cung cấp

nước ngoài nên chuẩn bị kỹ lưỡng để phối hợp chặt chẽ với các đại diện của mình tại Philippines.

Các nhà cung cấp nước ngoài nên đến Philippines thường xuyên để quen thuộc và hiểu về xu hướng và những thay đổi mới nhất của thị trường, nhằm hỗ trợ cho các đại diện của mình tại Philippines, đến thăm các khách hàng lớn. Trong khi đó, các đại diện trong nước của các công ty nước ngoài được kỳ vọng sẽ thực hiện các cuộc gọi thường xuyên cho khách hàng để cập nhật thông tin về xu hướng và những thay đổi gần đây của ngành. Điều này sẽ giúp cho việc xác định số lượng hàng hóa nào bán được nhiều nhất và các cơ hội kinh doanh khác.

Việc triển khai các chương trình huấn luyện dành cho khách hàng và nhà phân phối; quảng cáo và hỗ trợ quảng cáo sản phẩm; tham gia hội chợ, triển lãm, và các buổi hội thảo về sản phẩm là những công cụ quan trọng để bắt đầu thâm nhập thị trường, nhận thức về sản phẩm và việc duy trì ngành công nghiệp nổi bật ngày càng tăng. Về mặt này, CS Manila chào giá rẻ, các dịch vụ tạo điều kiện thuận lợi cho việc kinh doanh tùy biến nhằm hỗ trợ các công ty nước ngoài, đặc biệt là những công ty mới gia nhập thị trường.

Trong nhiều trường hợp, việc thiết lập suôn sẻ mối quan hệ cá nhân với khách hàng Philippines là chìa khóa cho việc ký kết một thương vụ bán hàng. Thái độ xông xáo quá mức, có thể không thích hợp khi kinh doanh tại Philippines, và trong việc giải quyết tranh chấp bán hàng. Nhiều khách hàng có xu hướng ưu ái những đối tác có nhận thức và tuân thủ theo bản sắc văn hóa kinh doanh trong nước.

Sự khác biệt thường không rõ ràng giữa các mối liên hệ trong kinh doanh với xã hội. Như vậy, sự giới thiệu của các thành viên nổi bật trong xã hội, trong giới chính trị và giới kinh doanh có thể rất hữu ích trong việc tạo điều kiện thuận lợi lúc ban đầu. Điều này cũng quan trọng để thực hiện tiếp các cuộc gọi bán hàng lúc ban đầu và cần có nhiều nỗ lực tiếp theo trước khi đơn hàng thực sự được đặt.

Các công ty nước ngoài cũng có thể làm việc với các đối tác tại Philippines để liên lạc với các tổ chức hay hiệp hội thương mại và ngành công nghiệp và chuyên gia có liên

quan. Các tổ chức này thường quan tâm và hiểu rõ các vấn đề cụ thể trong ngành. Hơn nữa, nhiều người trong các tổ chức này thường xuyên tổ chức các sự kiện như triển lãm thương mại, hội nghị, hoặc các cuộc họp trình bày các sản phẩm và công nghệ mới nhất và thường là địa điểm hữu ích dành cho việc giao thiệp tìm kiếm cơ hội kinh doanh và kết nối kinh doanh.

Tiếng Anh là ngôn ngữ chính được sử dụng trong thư từ thương mại và bán hàng. Ấn phẩm quảng cáo trong việc bán hàng (ví dụ, các brochure sản phẩm, catalog, và tờ quảng cáo) và các hướng dẫn sử dụng sản phẩm, lắp đặt và việc ghi nhãn chủ yếu được viết bằng tiếng Anh.

Trong một số trường hợp, các hướng dẫn hoặc các quảng cáo sản phẩm phải được dịch sang tiếng Philippines/Tagalog hoặc tiếng địa phương (như trong trường hợp thuốc trừ sâu và các sản phẩm khác dùng trong ngành nông nghiệp) để đạt được ảnh hưởng và phạm vi hoạt động lớn hơn.

Đối với hàng nhập khẩu, các bảng báo giá bằng đồng đô la được chấp nhận, nhưng cũng phải ghi giá trị tương đương bằng đồng peso.

Thương mại điện tử

Thương mại điện tử tại Philippines đang định hướng phát triển lớn mạnh nhưng phải đối mặt với những thách thức liên quan đến nhu cầu về cơ sở hạ tầng mạng. Tầng lớp trung lưu ngày càng tăng, chi tiêu của người tiêu dùng cao với dân số trẻ và sôi động, sự am hiểu công nghệ đang thúc đẩy Thương mại điện tử có những bước phát triển nhảy vọt. Chính phủ Philippines có áp lực buộc các công ty viễn thông tư nhân phải cung cấp dung lượng băng thông cao hơn cho thị trường bán lẻ.

Người Philippines sử dụng mạng xã hội nhiều nhất. Ước tính cho thấy có 76 triệu người Philippines dùng mạng xã hội. Trong số này, 75 triệu là trên Facebook, 12 triệu trên Twitter và 4 triệu là người dùng LinkedIn .

Những lý do dễ lạc quan về tăng trưởng Thương mại điện tử ở Philippines. Tuy nhiên, đất nước cũng phải đối mặt với những thách thức sau:

**Khoảng cách cơ sở hạ tầng:* tốc độ internet cần cải thiện hơn nữa. Theo Ookla's Speedtest Global Index, tốc độ internet băng thông rộng cố định của Philippines là 19,28 Mbps vào tháng 2 năm 2019. Đây là mức cải thiện 143,74% so với 7,91 Mbps của tháng 7 năm 2016 và đưa Philippines lên vị trí thứ 21 ở Châu Á Thái Bình Dương về băng rộng cố định.

**Tốc độ băng rộng di động* cũng được cải thiện 94,35% lên 14,46 Mbps vào tháng 2 năm 2019 từ 7,44 Mbps vào tháng 7 năm 2016. Điều này đã nâng thứ hạng của Philippines lên thứ 23 ở Châu Á Thái Bình Dương về băng rộng di động.

**Philippines là một thị trường thương mại điện tử bán lẻ phát triển nhanh chóng và các nền tảng thương mại điện tử bán lẻ phổ biến nhất* bao gồm Lazada, Shopee, Zalora, Ebay và Kimstore.

Lo ngại về bảo mật: Những người sử dụng thẻ tín dụng cần cảnh giác với việc giao dịch trực tuyến do vô số sự cố về hack và biện pháp an ninh mạng chưa hiệu quả vẫn đang hoành hành khắp đất nước. Đây là lý do tại sao các nền tảng thương mại điện tử đã thiết lập cơ chế thanh toán tiền mặt bằng cách sử dụng các chuỗi cửa hàng tiện lợi lớn (ví dụ như 7/11 và Mini Stop) và dịch vụ chuyển phát nhanh địa phương (tức là LBC). Người tiêu dùng Philippines cần được hướng dẫn thêm về các biện pháp an toàn cho các giao dịch trực tuyến của họ. Điều này sẽ thiết lập mức độ tin cậy cao hơn vào ngân hàng trực tuyến, mua và bán.

- **Một số ví dụ về các trang web B2B của Philippine**

- + www.b2bpricenow.com - Cổng thông tin thương mại với gần 11.000 thành viên, hầu hết là các hợp tác xã. Cung cấp thông tin về thị trường nông nghiệp, sản xuất hàng tiêu dùng, và sản xuất công nghiệp. Cổng thông tin này do Quốc hội Philippines chính thức thông qua với vai trò như thị trường điện tử của ngành nông nghiệp và thủy sản.
- + www.sourcephilipinasonline.com – Thị trường điện tử đa ngành B2B sử dụng công nghệ giao dịch mới nhất của Oracle.

- + www.asiarx.com - phục vụ chủ yếu cho ngành công nghiệp dược phẩm và vật tư y tế và là duy nhất trong khu vực (bao gồm 11 quốc gia trong khu vực, kể cả Philippines).

- **Các cổng thông tin B2C**

- + MyRegalo.com và Divisoria.com: thông tin về hàng hóa nói chung
- + SME.com.ph: thông tin về hàng nông nghiệp, hàng tiêu dùng, và hàng công nghiệp
- + Regaloservice.com: trang web về dịch vụ giao phát quà tặng
- + Bidshot.com và PinoyAuctions.com: website về hàng hóa được bán đấu giá
- + National Bookstore, Goodwill, and PowerBooks: là các trang web về sách

- **Các công cụ tìm kiếm và danh bạ web khác của Philippines**

- + <http://www.alleba.com> - Trang web tìm kiếm nguồn thông tin về Philippines trên internet
- + <http://www.pinoysites.org> - Danh bạ website và công cụ tìm kiếm của Philippines
- + <http://www.filipinolinks.com> – Danh bạ website của Philippines
- + <http://www.yehey.com> – Công cụ tìm kiếm của Philippines
- + <http://www.eyph.com> - Những trang vàng trực tuyến lớn nhất của Philippines

Các trang web B2C đang trong giai đoạn tăng trưởng nhanh. Cơ hội dành cho các dịch vụ ngân hàng/tài chính, thanh toán hóa đơn, đặt vé du lịch, mua sắm, đặt chỗ xem phim, tín dụng/phí điện thoại di động, và những dịch vụ khác. Lợi thế của các dịch vụ này là sự tiện lợi cho việc giao dịch tại nhà, văn phòng, hoặc quán cà phê có internet.

Ngân hàng trực tuyến ngày càng phổ biến hơn và sẽ tiếp tục tăng trưởng mạnh mẽ do người dân Philippines truy cập internet nhiều hơn. Sau đây là các ngân hàng hiện đang cung cấp các giao dịch trực tuyến:

- + Ngân hàng các đảo của Philippines (www.bip.com.ph)
- + Ngân hàng thành phố Philippines (www.citibank.com.ph)
- + Ngân hàng liên bang (www.unionbankph.com)
- + Ngân hàng Metro (www.metrobank.com.ph)
- + HSBC (www.hsbc.com.ph)
- + Ngân hàng quốc gia Philippines (www.pnb.com.ph)
- + Banco De Oro (www.bdo.com.ph)
- + Ngân hàng Allied (www.alliedbank.com.ph)
- + Ngân hàng Liên minh những người trồng dừa (www.ucpb.com)
- + Ngân hàng viễn thông Philippines (www.pbcom.com.ph)
- + Ngân hàng PS (www.psbank.com.ph)

Trong ngành công nghiệp du lịch, chỉ có những hãng hàng không lớn của Philippines (ví dụ như, Philippine Airlines, Cebu Pacific, Air Philippines, Zest Air và Southeast Asian Airlines) là có giới thiệu các dịch vụ vé điện tử và đặt chỗ trực tuyến dành cho các chuyến bay nội địa và quốc tế. Tuy nhiên, các vấn đề về công thông tin trên trang web của các hãng hàng không thường tạo thêm gánh nặng cho khách hàng. Đôi khi các hãng hàng không cung cấp các quầy thu tiền khác nhau dành cho vé điện tử để khuyến khích hành khách ủng hộ hệ thống bán vé điện tử. Ngược lại, giao dịch trực tuyến chưa được phổ biến trong các lĩnh vực vận tải đường bộ và đường biển tại Philippines, hầu hết các giao dịch vẫn còn dựa trên giấy tờ và được kiểm soát dựa trên doanh thu và các đại lý bán vé. Sau đây là các trang web có thể giao dịch trực tuyến của các hãng hàng không Philippines:

- + Hãng không Philippines(www.philippineairlines.com)

+ Hàng không Cebu Pacific (www.cebupacificair.com)

+ Hàng không Đông Nam Á (www.flyseair.com)

Học trực tuyến là thị trường đang nổi lên tại Philippines, và có tiềm năng tăng trưởng to lớn. Việc sử dụng vẫn chưa thường xuyên, nhưng được áp dụng đối với nhiều ngành công nghiệp, doanh nghiệp có quy mô khác nhau, trường học, và ở nhiều nơi. Học tổng hợp (tức là, sự tương tác kết hợp giữa công nghệ và con người) vẫn là cách thực hiện đối với chương trình học trực tuyến, dù là trong môi trường doanh nghiệp hoặc đại học.

Hầu hết người dùng chỉ là một phân khúc nhỏ trong cộng đồng giáo dục và doanh nghiệp của Philippine. Không có khuôn mẫu cho người học trực tuyến, các trường học lớn và nhỏ có thể được sử dụng công nghệ này, và trong khi hầu hết người dùng đều tập trung tại khu vực Metro Manila thì một số hoạt động đang bắt đầu ở các thành phố thứ cấp.

Văn hóa Philippines thiên về việc tương tác trực tiếp. Một số rào cản tồn tại, đáng chú ý nhất là cơ sở hạ tầng (ví dụ, sử dụng internet vẫn còn thấp và các yêu cầu cơ bản cho việc giáo dục như sách và lớp học thường không đạt chuẩn quốc gia). Hơn nữa, do thị trường này còn mới mẻ, hầu hết người tiêu dùng cần được biết về giá trị của việc học trực tuyến.

Thanh toán trực tuyến

Sự bùng nổ của mua sắm trực tuyến và tiếp cận các giao dịch ngân hàng trực tuyến đang làm tăng khả năng thanh toán ở Philippines. Các nhà cung cấp đang chuyển sang thanh toán trực tuyến như một phương thức mua hàng tiện lợi. Tuy nhiên, những lo ngại về an ninh và xã hội dựa vào tiền mặt đang hạn chế Thương mại điện tử di động.

Hầu hết người Philippines truy cập Internet thông qua điện thoại di động của họ, mang lại hiệu quả về chi phí và khả năng truy cập đồng nhất. Các doanh nghiệp Philippines và quốc tế bán sản phẩm và dịch vụ thông qua thiết bị di động có khả năng tiếp cận trực tiếp với người tiêu dùng trực tuyến. Philippines là thị trường ứng dụng phát triển

nhanh nhất ở Đông Nam Á. Có 76 triệu người dùng trực tuyến Philippines vào năm 2018 và vẫn tiếp tục xu hướng tăng trưởng mạnh mẽ. Các công ty tiếp thị truyền thống nổi lên với các kỹ thuật tiếp thị mới bao gồm truyền thông xã hội. Các doanh nghiệp đang tiếp tục chuyển đổi sang tiếp thị kỹ thuật số để tiếp cận thị trường rộng lớn hơn cho khách hàng tiềm năng và đây là một xu hướng đang phát triển mạnh mẽ. Ước tính cho thấy có 76 triệu người dùng mạng xã hội ở Philippines. Trong số này, 75 triệu người sử dụng Facebook; 12 triệu sử dụng Twitter và 4 triệu là người dùng LinkedIn. Philippines được công nhận là một trong những quốc gia hàng đầu về người dùng Internet trên toàn thế giới về thời gian dành cho mạng xã hội, 4 giờ trên thiết bị di động và 5,2 giờ trên máy tính để bàn và máy tính bảng.

Xúc tiến thương mại và quảng cáo

Philippines là một thị trường có ý thức về nhãn hiệu. Quảng cáo đóng một phần quan trọng đẩy mạnh việc bán hàng tiêu dùng nhiều nhất. Hầu hết các cơ quan quảng cáo hàng đầu trong nước đang liên kết với các cơ quan quốc tế. Qua nhiều năm, ngành quảng cáo tại Philippines đã vượt xa bộ 3 truyền thông truyền thống (gồm in ấn, truyền hình và đài phát thanh).

Ngày nay, các nhà quảng cáo trong nước cũng tận dụng các bảng quảng cáo điện tử lớn, quảng cáo trên website, quảng cáo trên phương tiện giao thông công cộng hoặc tàu điện ngầm, các sự kiện đặc biệt và giới thiệu sản phẩm, tiếp thị trực tiếp và các công cụ khác để quảng bá sản phẩm của họ. Mặc dù một số quảng cáo sử dụng các khái niệm hoặc các mô hình giống phương Tây, nhưng nhiều phân khúc thị trường là các phiên bản nội địa hóa việc quảng cáo sản phẩm và xây dựng thương hiệu. Việc sử dụng những người nổi tiếng hoặc những nhân vật tiếng tăm khác là công thức thử nghiệm tốt dành cho quảng cáo trong nước.

Theo báo cáo của Ủy ban Viễn thông Quốc gia (NTC) thì các phương tiện truyền thông quảng bá ở Philippines bao gồm 132 đài phát thanh AM và 349 đài phát thanh FM tính đến tháng 12 năm 2015. NTC cũng báo cáo rằng có 6 mạng truyền hình chính hoạt động 285 đài.

Phương tiện in ấn bao gồm hơn chín tờ báo hàng ngày, 19 tờ báo lá cải quốc gia, hơn 100 tờ báo khu vực và hơn 100 tạp chí và ấn phẩm bao gồm nhiều chủ đề khác nhau (ví dụ: giải trí, thư giãn và lối sống, thể thao, sở thích và giải trí, kinh doanh và thương mại, tôn giáo, thời trang, ẩm thực, phân khúc thị trường cụ thể, sức khỏe, du lịch, CNTT, nông nghiệp, v.v.). Các ấn phẩm này được phát hành hàng tuần, hai tháng, hàng tháng, hai năm hoặc hàng năm. Báo tính và các ấn phẩm khu vực cũng có sẵn.

Việc sử dụng internet gần đây gia tăng, nhưng vẫn còn tương đối thấp, so với các nước láng giềng trong khu vực châu Á như Singapore, Đài Loan và Nhật Bản. Quảng cáo trực tuyến đang ngày càng phổ biến do việc nối mạng xã hội/tiếp thị đã tiến lên một bước để nắm bắt thị trường của người Philippines trẻ tuổi hơn.

Trong những năm gần đây, quảng cáo trên mạng thường được đặt tại các trang web trong nước được truy cập nhiều nhất (phương tiện truyền thông giải trí và tin tức trực tuyến, công tìm kiếm thông tin trong nước, v.v...). Mặc dù hầu hết các công ty lớn tại Philippines vẫn duy trì các trang web riêng của mình, nhưng chất lượng nội dung, mức độ tinh tế, và tương tác với khách truy cập trang web vẫn còn khác biệt.

Tin nhắn văn bản (còn gọi là SMS, hay dịch vụ tin nhắn ngắn) đang phổ biến như một phương tiện quảng cáo do hình thức này tương đối rẻ tiền, và cho phép các doanh nghiệp tiếp cận được nhiều khách hàng. Philippines có 70 triệu thuê bao điện thoại di động có thể nhận được tin nhắn văn bản. Các công ty lớn có thể gửi tin nhắn quảng cáo qua SMS như là một chiến lược kinh doanh hiệu quả theo kiểu lan truyền. Việc sử dụng các mạng xã hội khác như Facebook và Twitter cũng trên đà tăng lên để vươn đến các thị trường ngách đối với các nhãn hiệu tiêu dùng, đặc biệt là trong giới trẻ.

Trong vài năm qua, các tổ chức trong nước đã mở nhiều cuộc triển lãm và trưng bày thương mại - công nghiệp chuyên ngành cụ thể. Các hoạt động xúc tiến thương mại này phục vụ cho các lĩnh vực lớn như xây dựng, năng lượng sạch, sức khỏe và phong cách sống, đồ nội thất và trang trí nhà cửa, thực phẩm và trang thiết bị thực phẩm, các sản phẩm trong khu vực, quà tặng, cơ hội nhượng quyền thương mại, giáo dục, hàng

công nghiệp, ô tô, hàng hải, quốc phòng, đồ thể thao, hàng may mặc, viễn thông và công nghệ thông tin, các lĩnh vực khác.

Các địa điểm phổ biến dành cho việc tổ chức các sự kiện này gồm có các trung tâm mua sắm lớn (ví dụ như Trung tâm Hội nghị SMX nằm trong khu phức hợp châu Á của trung tâm mua sắm SM), các sảnh thương mại lớn (ví dụ, Trung tâm Thương mại Thế giới và Trung tâm Đào tạo Thương mại Philippine), và các trung tâm hội nghị.

Thông tin trên web và dịch vụ quảng cáo cho các công ty nước ngoài, bao gồm:

- **Những nhà tổ chức triển lãm thương mại và hội chợ trong nước**

- + Tổ chức Philippines toàn cầu – <http://www.globallinkph.com>
- + Cơ quan liên hợp (cố vấn) quốc tế – <http://www.leverageinternational.com>
- + Tổ chức thương mại hàng đầu châu Á – <http://www.primetradeasia.com>
- + Công ty dịch vụ quốc tế Worldbex – <http://www.worldbex.com>
- + Triển lãm thương mại Milan - <http://www.fmi.com.ph>

- **Các tờ báo lớn trong nước**

- + Kinh tế thế giới – <http://www.bworldonline.com>
- + Bản tin Manila – <http://www.mb.com.ph>
- + Báo Manila Standard Today – <http://www.manilastandardtoday.com>
- + Báo Manila Times – <http://www.manilatimes.net>
- + Nhật báo Philippine– <http://www.inquirer.net>
- + Báo ngôi sao của Philippine– <http://www.philstar.com>
- + Báo Business Mirror – <http://www.businessmirror.com.ph>

- **Các đài truyền hình/ phát thanh lớn**

+ ABS-CBN (TV) / DZMM (Radio) – <http://www.abs-cbn.com>

+ GMA (TV) / DZBB (Radio) – <http://www.igma.tv>

Giá cả

Mức lãi bán lẻ điển hình trung bình là 30% giá trị hóa đơn, nhưng tỷ lệ % lãi biến động từ mức tối thiểu là 7% đến 10% đối với hàng hóa được quản lý như thủy tinh, nhôm,... lên 10% đến 15% đối với hầu hết hàng tiêu dùng và 30% đối với hàng cao cấp hay xa xỉ.

Mức lãi này cho phép các nhà phân phối, nhà bán sỉ, nhà bán lẻ thu hồi lại chi phí phải gánh cho các thiết bị nhập khẩu, nguyên liệu thô, hoặc thành phẩm, chẳng hạn như thuế nhập khẩu, thuế giá trị gia tăng (VAT), chiết khấu cho khách hàng, hoa hồng cho các đại lý của công ty và các thương nhân độc lập cấp tỉnh, phí lưu kho, tiền vận chuyển (một số được tính cho nhà nhập khẩu), và các lệ phí khác của Cục Hải quan,.

Các nhà bán lẻ thường kiếm được 20 – 30% lợi nhuận trên hầu hết các mặt hàng bán lẻ phi thực phẩm, nhưng lợi nhuận này thay đổi nhiều tùy thuộc vào điều kiện và điều khoản bán hàng được thỏa thuận giữa hai bên.

Thông thường, tất cả các giao dịch liên quan đến việc bán hàng hóa, tài sản và/hoặc dịch vụ tùy thuộc vào thuế giá trị gia tăng (VAT). Thuế giá trị gia tăng áp cho tổng giá bán (đối với việc bán hàng) và tổng doanh thu (đối với việc cung cấp dịch vụ). Luật này không thay đổi, kể từ tháng 2 năm 2006, luật thuế giá trị gia tăng mở rộng (EVAT) đã tăng mức thuế giá trị gia tăng từ 10% đến 12%. Thuế giá trị gia tăng đối với hàng hóa nhập khẩu được dựa trên tổng giá trị hàng nhập khẩu do Cục Hải quan Philippines quyết định.

Trong hầu hết trường hợp, thuế giá trị gia tăng đã được gán vào số tiền trên hóa đơn cuối cùng khi lập hóa đơn cho nhà mua hàng, trừ phi nhà xuất khẩu quy định rằng không bao gồm thuế giá trị gia tăng. Thông thường, nhà xuất khẩu nước ngoài sẽ thu thuế giá trị gia tăng từ nhà mua hàng Philippines và nộp thuế cho chính phủ. Nếu

người mua hàng Philippines bán lại các sản phẩm này trong nước, chẳng hạn như trong mối quan hệ với nhà phân phối, thì những người bán lại trong nước sẽ chuyển thuế giá trị gia tăng sang cho người mua hàng trong nước trong giá ghi trên hóa đơn.

Hỗ trợ khách hàng/ dịch vụ bán hàng

Việc hỗ trợ và dịch vụ hậu mãi là điều rất quan trọng trong thị trường Philippines. Đây là điều bắt buộc đối với nhà cung cấp nước ngoài nhằm cung cấp hỗ trợ đầy đủ trong và sau thời gian bảo hành để mang đến sự hài lòng nhất cho khách hàng và xây dựng giá trị nhãn hiệu. Ví dụ, Luật đấu thầu quy định cơ quan thu mua giữ lại 10% tổng chi phí dự án trong thời gian thời gian cam kết. 10% này chỉ được chuyển cho các nhà cung cấp sau khi đã hoàn thành cam kết.

Các công ty nước ngoài có doanh thu lớn tại Philippines thường thành lập văn phòng chi nhánh, có thể cung cấp dịch vụ hậu mãi và hỗ trợ cho các nhà phân phối trong nước hoặc những người bán lại. Chiến lược với sự góp mặt của các đơn vị trong nước mang đến lợi thế cạnh tranh cho các công ty nước ngoài. Các phương án lựa chọn để mở văn phòng Philippines trong việc hỗ trợ thị trường Philippines từ các văn phòng trong khu vực ASEAN là Singapore, Trung Quốc, hay Đài Loan.

Bảo vệ sở hữu trí tuệ

- **Giới thiệu**

Nhiều nguyên tắc chính quan trọng phải nhớ đối với việc quản lý hiệu quả quyền sở hữu trí tuệ (IP). Điều quan trọng là phải có chiến lược toàn diện để bảo vệ quyền chỉ sở hữu trí tuệ. Cần nhớ rằng quyền sở hữu trí tuệ phải được đăng ký và thi hành tại Philippines theo luật của Philippines. Các công ty có thể xin lời khuyên của luật sư hoặc các cố vấn về quyền sở hữu trí tuệ trong nước.

Các công ty nước ngoài nên tiến hành thẩm định về đối tác. Hãy đàm phán từ vị thế của đối tác của bạn và đưa ra các ưu đãi rõ ràng cho đối tác để họ tôn trọng hợp đồng. Một đối tác tốt là một đồng minh quan trọng trong việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ. Các công ty nước ngoài nên theo dõi cẩn thận cơ cấu giá và giảm lợi nhuận (và ưu đãi)

của những bạn hàng không đáng tin cậy. Các dự án và việc bán hàng tại Philippines cần phải chú ý liên tục. Làm việc với cố vấn pháp lý quen thuộc với luật pháp Philippines để soạn thảo được một hợp đồng chắc chắn và hợp đồng này bao gồm các điều khoản không cạnh tranh và các điều khoản bảo mật/không tiết lộ.

Các công ty nhỏ và vừa được khuyến cáo rằng phải hiểu được tầm quan trọng của phối hợp với các hiệp hội và tổ chức thương mại, để hỗ trợ các nỗ lực bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ và ngăn chặn hàng giả. Một số các tổ chức này gồm:

- + Hiệp hội các nhà sản xuất quốc gia (NAM)
- + Liên minh bảo vệ sở hữu trí tuệ quốc tế (IIPA)
- + Hiệp hội thương hiệu quốc tế (INTA)
- + Liên minh chống hàng giả và vi phạm bản quyền
- + Liên minh chống hàng giả quốc tế (IACC)
- + Tổ chức công nghiệp công nghệ sinh học (BIO)
- + Hiệp hội điện ảnh (MPA)
- + Liên minh phần mềm thương mại (BSA)
- + Hiệp hội phát thanh truyền hình cáp và vệ tinh châu Á (CASBAA)
- + Tổ chức Liên hiệp Quốc tế công nghiệp thu âm (IFPI)
- + Liên minh bảo vệ sở hữu trí tuệ (IP)
- + Liên minh công nghệ sinh học Philippines (BCP)
- + Hiệp hội về dược phẩm và chăm sóc sức khỏe của Philippines (PHAP)
- **Môi trường bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ**

Chính phủ Philippines (GPH) có hệ thống đăng ký quyền sở hữu trí tuệ phù hợp Hiệp định về quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến thương mại (TRIPS) của WTO. Tất cả các công ty có tư cách pháp nhân kinh doanh tại Philippines nên đăng ký bản quyền, thương hiệu, và bằng sáng chế với Cục Sở hữu trí tuệ Philippines (IPO).

Thủ tục nộp đơn đăng ký quyền sở hữu trí tuệ cho IPO có thể được thực hiện bằng cách truy cập trang web: <http://www.ipophil.gov.ph/>.

Các nhà sản xuất và nhập khẩu cũng được khuyến khích đăng ký bản quyền, thương hiệu và bằng sáng chế với Sở Tài chính Philippines/Cục Hải quan Philippines để dễ dàng thực thi các quyền.

Khung pháp lý đối với việc bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ tại Philippines cần cập nhật, và mặc dù Thượng nghị viện đã thông qua các Hiệp ước của Tổ chức sở hữu trí tuệ thế giới, nhưng việc thực thi luật này vẫn còn phải chờ đợi. Việc thực thi luật về quyền bảo vệ sở hữu trí tuệ chưa đủ mạnh và hệ thống tư pháp thường chậm và không thể đoán trước đối với việc xét xử các tranh chấp.

GRP đã thực hiện từng bước trong 10 năm qua nhằm cải thiện việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ. Gần đây nhất, bộ luật về bảo vệ sở hữu trí tuệ đã có hiệu lực vào tháng 1 năm 1998 và đã thành lập Văn phòng Sở hữu trí tuệ. Bộ luật về bảo vệ sở hữu trí tuệ quy định khung pháp lý về các bằng sáng chế, thương hiệu, các chỉ dẫn địa lý và bản quyền nhằm tạo thuận lợi cho việc tuân thủ TRIPS và các hiệp ước quốc tế khác. Bộ luật này cũng tăng mức phạt hình sự cho những vi phạm thương hiệu, bản quyền và bằng sáng chế.

Các phần chính khác của luật bảo vệ sở hữu trí tuệ gồm có Đạo luật Thương mại điện tử ảnh hưởng đến việc sử dụng giao dịch thương mại điện tử và phi thương mại điện tử, và quy định các hình phạt cho việc ăn cắp bản quyền sở hữu trí tuệ thông qua các mạng viễn thông; Đạo luật Mạng tích hợp, bảo vệ các mẫu thiết kế mạch tích hợp; Đạo luật về Chung loại Cây trồng Philippines 2002, bảo vệ độc quyền của người tạo giống cây trồng đối với giống cây trồng mới; và luật về các phương tiện quang học, quy định về sản xuất, quyền làm chủ, sao chép, và nhập khẩu các phương tiện truyền

thông quang học và thiết bị.

Philippines vẫn nằm trong danh sách giám sát đặc biệt 30 1 của Đại diện Thương mại Mỹ (USTR). Việc thi hành luật về quyền bảo vệ sở hữu trí tuệ vẫn là một thách thức đáng kể. Những người nắm quyền sở hữu trí tuệ phải có cách tiếp cận tích cực, mạnh mẽ và quyết đoán để làm việc với các cơ quan thi hành luật nếu muốn bảo vệ thành công quyền sở hữu trí tuệ của mình.

Để biết thêm thông tin về quyền bảo vệ sở hữu trí tuệ tại Philippines, các công ty nước ngoài có thể liên hệ:

Tổng giám đốc Văn phòng Sở hữu Trí tuệ

Địa chỉ: 351 Senator Gil Puyat Avenue Makati City 1200 Philippines

Tel: (632) 890-4942; 890-4863

Fax: (632) 890-486

E-mail: odg@ipophil.gov.ph; mail@ipophil.gov.ph

Website: <http://www.ipophil.gov.ph/>

Thẩm định

Các công ty nước ngoài nên sáng suốt xác nhận danh tiếng của một thực thể Philippines trước khi tiến hành mối quan hệ kinh doanh. Về mặt này, các công ty luật và kế toán của Philippines, cũng như các hiệp hội thương mại là nguồn thông tin tuyệt vời. Báo cáo tài chính do các công ty Philippines nộp cho Ủy ban chứng khoán và giao dịch cũng là những nguồn thông tin tốt.

Thương mại điện tử (eCommerce)

Vào năm 2021, doanh thu từ thị trường thương mại điện tử của Philippines đạt 17 tỷ USD, chủ yếu nhờ vào 73 triệu người dùng trực tuyến hoạt động. Ước tính, con số này

sẽ đạt 24 tỷ USD vào năm 2025, tăng trưởng 17%. Đại dịch COVID-19 đã thúc đẩy nhu cầu mua sắm trực tuyến, khi nhiều người Philippines làm việc và học tập từ nhà.

Các nền tảng thương mại điện tử hàng đầu của Philippines bao gồm Shopee, Lazada, Zalora và BeautyMNL. Sản phẩm từ các thị trường châu Á - Thái Bình Dương có hiệp định thương mại tự do với Philippines được bán trên các nền tảng này, với các nhóm sản phẩm chủ yếu là mỹ phẩm, điện tử, thời trang, nội thất, sức khỏe và chăm sóc gia đình. Nhóm người tiêu dùng trong độ tuổi lao động (25-44 tuổi) thường xuyên truy cập các nền tảng này từ máy tính để bàn và điện thoại di động. Vào năm 2021, tỷ lệ thâm nhập điện thoại thông minh trong các hộ gia đình đạt 74,1%, tăng 2% so với năm 2020. Theo báo cáo Thương mại điện tử và Thanh toán của PPRO năm 2021, 50% người mua sắm trực tuyến Philippines đã thực hiện giao dịch xuyên biên giới, chủ yếu từ Trung Quốc, Hoa Kỳ và Hàn Quốc. Tuy nhiên, những tắc nghẽn trong logistics hiện nay vẫn cản trở việc mua sắm trực tuyến xuyên biên giới.

Tăng trưởng thương mại điện tử ở Philippines gặp phải một số thách thức, bao gồm việc quốc gia này vẫn giữ vị trí thấp trong các bảng xếp hạng về tốc độ internet di động và băng thông cố định. Philippines chỉ có 22.405 trạm phát sóng di động, trong khi các quốc gia ASEAN khác như Việt Nam có 90.000 trạm và Thái Lan có 60.000. Địa lý của Philippines đòi hỏi phải có hơn 70.000 trạm để phủ sóng toàn quốc.

Vào năm 2021, Ngân hàng Trung ương Philippines báo cáo rằng số lượng người dân không có tài khoản ngân hàng đã giảm từ 51% dân số trưởng thành xuống còn 44% (khoảng 34,3 triệu người). Người sử dụng tiền điện tử (e-money) đã tăng hơn bốn lần, từ chỉ 8% vào năm 2019 lên 36% vào năm 2021. Nhìn chung, người Philippines ưa chuộng thanh toán khi giao hàng và thường sử dụng các trung tâm thanh toán đối tác như các cửa hàng tiện lợi lớn và ví điện tử như GCash và PayMaya. Người dùng thẻ tín dụng tại Philippines thường ngại giao dịch trực tuyến do các vụ tấn công mạng và bảo mật mạng yếu kém trong nước.

Pháp lý và Quy định

Chính phủ Philippines đã ban hành Luật Thương mại Điện tử (RA 8792) vào năm 2000 và Lộ trình Thương mại Điện tử Philippines vào năm 2022 để hỗ trợ sự phát triển của thương mại điện tử. Bạn có thể tham khảo lộ trình tại trang web: <https://ecommerce.dti.gov.ph/madali/>.

Các nhà bán lẻ nước ngoài có thể hợp tác với các nền tảng thương mại điện tử hàng đầu của Philippines để bán hàng tại quốc gia này. Một công ty bán lẻ nước ngoài có thể mở văn phòng tại Philippines với mức vốn đầu tư 200.000 USD để sở hữu 100% công ty. Cần có giấy phép kinh doanh, và các công ty cần đăng ký với Cục Thuế Philippines, Bộ Thương mại và Công nghiệp (DTI), và Ủy ban Chứng khoán và Giao dịch (SEC) để thành lập công ty. Ngoài ra, các giấy phép và đăng ký sản phẩm bổ sung có thể yêu cầu từ Cục Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Philippines (FDA) và các cơ quan liên quan.

Với sự gia tăng các hoạt động thương mại điện tử trong thời gian đại dịch COVID-19, vào năm 2022, Chính phủ Philippines đã ban hành Thông tư Hành chính Liên hợp 22-01 để nhấn mạnh các quy định hiện hành mà các doanh nghiệp trực tuyến phải tuân thủ, đồng thời bảo vệ người tiêu dùng khỏi các giao dịch trực tuyến gian lận và các sản phẩm nguy hại. Mặc dù còn trong giai đoạn phát triển, Bộ Thương mại và Công nghiệp (DTI) cũng đã thiết lập Hệ thống Giải quyết Tranh chấp Trực tuyến Philippines (PODRS) trên web để tự động hóa và đơn giản hóa các dịch vụ của chính phủ trong việc giải quyết các khiếu nại của người tiêu dùng.

Quyền Sở hữu trí tuệ trong Thương mại điện tử

Các Luật về Tội phạm mạng và Bảo mật Dữ liệu của Philippines hỗ trợ ngành thương mại điện tử. Tuy nhiên, hệ thống để xử lý các vụ việc giao dịch điện tử thông qua các cơ quan như Bộ Tư pháp, Cảnh sát Quốc gia Philippines và các tòa án địa phương vẫn chưa được thiết lập.

Ủy ban Bảo mật Dữ liệu Quốc gia (NPC) đứng đầu trong việc thực thi Luật Bảo mật Dữ liệu của Philippines và khuyến khích các công ty đăng ký tại Philippines bổ nhiệm các nhân viên bảo mật dữ liệu. NPC cũng dẫn dắt việc tuân thủ các thỏa thuận bảo mật

quốc tế của Philippines, chẳng hạn như Quy định Bảo vệ Dữ liệu Chung của Liên minh Châu Âu (GDPR) và Quy tắc Bảo mật Dữ liệu xuyên biên giới của APEC.

Mặc dù Philippines không có trong Danh sách Theo dõi Đặc biệt 301 của Đại diện Thương mại Hoa Kỳ (USTR), các nền tảng thương mại điện tử tại Philippines vẫn là nguồn chủ yếu gây ra các vi phạm quyền sở hữu trí tuệ (IP). Bộ luật Sở hữu trí tuệ và Luật Chống Sản phẩm Giả yêu cầu các nền tảng thương mại điện tử phải thực thi quyền của các chủ sở hữu IP và gỡ bỏ các sản phẩm hoặc nội dung giả mạo. Cục Sở hữu trí tuệ Philippines (IPOPIL) là cơ quan thực thi Bộ luật Sở hữu trí tuệ, bao gồm các quy định về thương mại điện tử.

Hành vi Người tiêu dùng tại Philippines

Tiếp thị số và Mạng xã hội: Người Philippines là những người sử dụng mạng xã hội rất tích cực, với thời gian sử dụng trung bình lên đến 10 giờ mỗi ngày, bảy ngày một tuần. Các nền tảng tốt nhất để tiếp cận người tiêu dùng Philippines bao gồm Facebook (80,3 triệu người dùng), YouTube (61 triệu người dùng), Instagram (17,6 triệu người dùng), Twitter (11,8 triệu người dùng) và LinkedIn (13 triệu người dùng). Báo cáo Toàn cầu về Digital năm 2023 của Meltwater và We Are Social cho thấy có 84,45 triệu người dùng mạng xã hội tại Philippines vào tháng 1 năm 2023, và 46% người dùng mạng xã hội Philippines trong độ tuổi từ 16 đến 64 theo dõi các influencer. Cần lưu ý rằng tổng số người dùng mạng xã hội tại Philippines không nhất thiết là những cá nhân duy nhất.

Ngày Lễ Mua Sắm Chính: Các nền tảng thương mại điện tử lớn tại Philippines tổ chức các chương trình khuyến mãi hàng tháng với mức giảm giá hai con số và các chiến dịch siêu khuyến mãi như sinh nhật nền tảng, giữa năm, các sự kiện 9.9, 11.11 và 12.12. Các nền tảng thương mại điện tử cũng cung cấp các gói chiến dịch cho các công ty bán lẻ tham gia.

Thương mại điện tử qua di động: Vào năm 2022, các công ty viễn thông Philippines ghi nhận 159 triệu thuê bao di động. Philippines là thị trường ứng dụng phát triển nhanh nhất trong khu vực Đông Nam Á.

Thanh toán trực tuyến: Theo Ngân hàng Trung ương Philippines, việc sử dụng thanh toán kỹ thuật số tại quốc gia này đã có sự tăng trưởng mạnh mẽ. Vào năm 2022, tỷ lệ thanh toán kỹ thuật số so với tổng thanh toán bán lẻ về khối lượng đạt 42,1%, tăng từ 30,3% của năm trước. Về giá trị, tỷ lệ thanh toán kỹ thuật số so với tổng thanh toán bán lẻ là 40,1% (tương đương 78 tỷ USD). Các giao dịch có tần suất cao và giá trị thấp thông qua thanh toán cho người bán và chuyển tiền giữa cá nhân đã thúc đẩy việc áp dụng thanh toán kỹ thuật số tại Philippines.

Chương 5: Giao thương Việt Nam – Philippines

Quan hệ ngoại giao với Philippines

Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao chính thức: 12/7/1976

Việt Nam có các đoàn thăm Philippines của:

- Chủ tịch nước Lê Đức Anh (12/1995)
- Chủ tịch nước Trần Đức Lương (11/2001)
- Chủ tịch nước Trương Tấn Sang (10/2011)
- Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Phạm Văn Đồng (9/1978)
- Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Võ Văn Kiệt (02/1992)
- Thủ tướng Phan Văn Khải (01/2007 và 8/2007)
- Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng (5/2014)
- Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc (4/2017 và 11/2017)
- Chủ tịch Quốc hội Nông Đức Mạnh (5/1993)
- Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Văn An (12/2003 và 9/2006)
- Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ (11/2022)
- Phó Thủ tướng Trần Đức Lương (12/1993)
- Phó Thủ tướng Nguyễn Công Tạn (6/1998)
- Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Nguyễn Mạnh Cẩm (7/1998)
- Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Gia Khiêm (02/2008)
- Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh (01/2015 và 3/2019)

Philippines có các đoàn thăm Việt Nam của:

- Tổng thống Fidel Ramos (1994)
- Tổng thống Joseph Estrada (1998)
- Tổng thống Gloria Arroyo (11/2002, 10/2004 và 11/2006)
- Tổng thống Benigno S. Aquino III (10/2010)
- Tổng thống Rodrigo Duterte (9/2016 và 11/2017)
- Tổng thống Ferdinand Romualdez Marcos Jr. (29-30/1/2024)
- Chủ tịch Hạ viện Ramon Mitra (1991)
- Chủ tịch Hạ viện De Venecia (1999 và 2002)
- Chủ tịch Thượng viện Drilon (4/2004)
- Bộ trưởng Ngoại giao Albert F. Del Rosario (3/2011 và 7/2014)
- Bộ trưởng Ngoại giao Jose Rene Almendras (4/2016)
- Bộ trưởng Ngoại giao Teodoro Lopez Locsin (7/2019)
- Bộ trưởng Ngoại giao Enrique A. Manalo (8/2023)

Trong chuyến thăm chính thức Việt Nam tháng 11/2002 của Tổng thống Arroyo, hai nước đã ký "Khuôn khổ hợp tác song phương trong 25 năm đầu thế kỷ 21 và thời kỳ tiếp theo".

Về Trường Sa, hai bên vẫn tiếp tục phối hợp việc triển khai Tuyên bố ứng xử ở Biển Đông (DOC) và thúc đẩy các bên liên quan thảo luận để sớm ký Quy tắc ứng xử Biển Đông (COC), Philippines đã phối hợp với ta để ký Hiệp định ba bên (Trung Quốc – Philippines – Việt Nam) về thỏa thuận thăm dò địa chấn trên biển trong Khu vực thỏa thuận tại Biển Đông (ký ngày 14/3/2005), cả ba nước đánh giá cao thỏa thuận này và coi đây là dấu mốc mới trong vấn đề hợp tác ở biển Đông. Ba nước đã hoàn thành giai

đoạn một thăm dò địa chấn ở khu vực nêu trong Hiệp định ba bên và đang đánh giá kết quả để tính tới những bước hợp tác tiếp theo.

Quan hệ thương mại với Việt Nam

Theo Tổng cục Hải quan các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu của Việt Nam sang Phippines năm 2023 gồm gạo, clanhke và xi măng, máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác, phương tiện vận tải và phụ tùng, máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện,... Ngược lại, Việt Nam chủ yếu nhập khẩu các mặt hàng như máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện, máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác, kim loại thường khác, dây điện và dây cáp điện, hàng thủy sản,...

Những hàng xuất khẩu chính của Việt Nam sang Phippines năm 2023

Nguồn: Tổng cục Hải quan (ĐVT: triệu USD)

Tên sản phẩm	Giá trị xuất khẩu năm 2023	% Thay đổi so với cùng kỳ năm 2022	Tỷ trọng trong xuất khẩu của VN năm 2023, %
Tổng cộng	5.150,5	1,0%	
Gạo	1.753,39	17,59%	37,5%
Clanhke và xi măng	358,32	-1,18%	27,0%
Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác	352,04	-22,03%	0,8%
Phương tiện vận tải và phụ tùng	221,05	65,74%	1,6%
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	193,70	3,16%	0,3%

Những mặt hàng nhập khẩu chính của Việt Nam từ Phippines năm 2023

Nguồn: Tổng cục Hải quan (ĐVT: triệu USD)

Tên sản phẩm	Giá trị nhập khẩu năm 2023	% Thay đổi so với cùng kỳ năm 2022	Tỷ trọng trong nhập khẩu của VN năm 2023, %
Tổng cộng	2.653,7	-2,19%	
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	1.635,19	-6,63%	1,9%
Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	277,88	-0,54%	0,7%
Kim loại thường khác	174,25	8,43%	2,3%
Dây điện và dây cáp điện	88,94	75,02%	3,5%
Hàng thủy sản	40,41	58,49%	1,6%

Nguồn: Tổng cục Hải quan

Cán cân thương mại Việt Nam - Philippines tháng 6 năm 2024

(Nguồn: Tổng cục Thống kê, Đvt: triệu USD)

XUẤT KHẨU		NHẬP KHẨU		CÁN CÂN THƯƠNG MẠI			
UTH T6	UTH 6T	UTH T6	UTH 6T	Giá trị		Tỷ lệ (%)	
				UTHT6	UTH6T	UTHT6	UTH 6T
500,0	3.027,6	190,0	1.306,9	310,0	1.720,8	62,0	56,8

Giao thương Việt Nam - Philippines 6 tháng đầu năm 2024

(Nguồn: Tổng cục Thống kê, Đvt: triệu USD)

XUẤT KHẨU							
NĂM 2024			NĂM 2023		TỶ LỆ (%)		
T5	T6	6T	T6	6T	T6 SO	T6 SO	6T SO

					VỚI T5	VỚI CÙNG KỲ	VỚI CÙNG KỲ
472,6	500,0	3.027,6	354,3	2.490,0	+5,8	+41,1	+21,6
NHẬP KHẨU							
NĂM 2024			NĂM 2023		TỶ LỆ (%)		
T5	T6	6T	T6	6T	T6 SO VỚI T5	T6 SO VỚI CÙNG KỲ	6T SO VỚI CÙNG KỲ
191,2	190,0	1.306,9	172,9	1.068,9	-0,6	+9,9	+22,3

Tình hình xuất, nhập khẩu của Việt Nam – Philippines:

Đvt: nghìn USD

Nguồn: Trademap

Năm	2019	2020	2021	2022	2023
Việt Nam xuất khẩu sang Philippines	3.618.854	3.121.310	4.469.123	4.773.473	4.974.798
Việt Nam nhập khẩu từ Philippines	1.259.789	1.273.647	1.638.760	1.722.317	1.690.272
Kim ngạch xuất nhập khẩu	4.878.643	4.394.957	6.107.883	6.495.790	6.665.070

Việt Nam là nhà nhập khẩu xếp thứ 12 trong số các quốc gia và vùng lãnh thổ. Thị phần của Việt Nam tại Philippines tương đối thấp, chỉ 2,3%. Nhà nhập khẩu hàng hóa lớn nhất là Hoa Kỳ (15,7%); kế đến là Trung Quốc (14,6%); Nhật Bản (14,3%);... Ở chiều ngược lại, Việt Nam là nhà xuất khẩu xếp thứ 9 trong số các quốc gia và vùng lãnh thổ cung ứng hàng hoá vào Philippines, với thị phần 3,7%. Những quốc gia có kim ngạch xuất khẩu lớn nhất sang Philippines là Trung Quốc (23,1% thị phần); kế là Indonesia (9,2%); vị trí thứ 3 là Nhật Bản (8,2%)

Tình hình xuất khẩu của Việt Nam sang Philippines năm 2023

(HS 10): Ngũ cốc.

(HS 85): Máy điện và thiết bị điện và các bộ phận của chúng; máy ghi và tái tạo âm thanh, máy ghi và tái tạo hình ảnh và âm thanh truyền hình, bộ phận và phụ kiện của các loại máy trên.

(HS 25): Muối; lưu huỳnh; đất và đá; thạch cao, vôi và xi măng.

(HS 84): Lò phản ứng hạt nhân, nồi hơi, máy và thiết bị cơ khí; các bộ phận của chúng.

(HS 03): Cá và động vật giáp xác, động vật thân mềm và động vật thủy sinh không xương sống khác.

(HS 21): Các chế phẩm ăn được khác.

(HS 64): Giày, dép, ghệt và các sản phẩm tương tự; các bộ phận của các sản phẩm trên.

(HS 09): Cà phê, chè, chè Paragoay và các loại gia vị.

(HS 72): Sắt và thép.

(HS 87): Xe cộ trừ phương tiện chạy trên đường xe lửa hoặc xe điện, và các bộ phận và phụ kiện của chúng.

Mã HS	Hàng hóa	Kim ngạch xuất khẩu (Đvt: Nghìn USD)		% tăng trưởng xuất khẩu năm 2023 so với năm 2022
		Năm 2022	Năm 2023	
Tổng xuất khẩu		4.773.473	4.974.798	4,22%
10	Ngũ cốc	1.048.451	1.347.321	28,51%
85	Máy điện và thiết bị điện...	828.430	830.475	0,25%
25	Muối; lưu huỳnh; đất và đá....	488.274	471.812	-3,37%
84	Lò phản ứng hạt nhân...	211.747	199.532	-5,77%
03	Cá và động vật giáp xác...	118.990	165.267	38,89%
21	Các chế phẩm ăn được khác	182.400	162.825	-10,73%
64	Giày, dép, ghệt...	91.196	136.199	49,35%
09	Cà phê, chè, chè Paragoay...	125.302	130.032	3,77%
72	Sắt và thép	328.433	124.665	-62,04%
87	Xe cộ...	118.575	121.142	2,16%

Nguồn: Trademap

(HS 10): Ngũ cốc.

Đvt: Nghìn USD	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nhập khẩu từ thế giới	2.894.139	2.674.798	3.448.060	4.328.546	4.045.841
Nhập khẩu từ Việt Nam	733.715	789.715	1.013.533	1.048.451	1.347.321

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 10) sang Philippines với tổng giá trị

xuất khẩu đạt 1,35 tỷ USD, tăng 28,51% so với năm 2022. Việt Nam là nhà xuất khẩu thứ 1 sang thị trường Philippines, với 33,30% thị phần.

Hàng hóa xuất khẩu chính của Việt Nam sang Philippines gồm:

- (HS 1006): Lúa gạo.
- (HS 1005): Ngô.
- (HS 1001): Lúa mì và meslin.
- (HS 1003): Lúa đại mạch.
- (HS 1008): Kiều mạch, kê, hạt cây thóc chim; các loại ngũ cốc khác.

(HS 85): Máy điện và thiết bị điện và các bộ phận của chúng; máy ghi và tái tạo âm thanh, máy ghi và tái tạo hình ảnh và âm thanh truyền hình, bộ phận và phụ kiện của các loại máy trên.

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nhập khẩu từ thế giới	26.989.002	25.917.762	31.097.952	32.541.861	27.145.399
Nhập khẩu từ Việt Nam	656.806	526.014	806.617	828.430	830.475

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 85) sang Philippines với tổng giá trị xuất khẩu đạt 830,47 triệu USD, tăng 0,25% so với năm 2022. Việt Nam là nhà xuất khẩu thứ 10 sang thị trường Philippines, với 3,06% thị phần và Trung Quốc là nhà xuất khẩu lớn nhất sang thị trường này với thị phần là 23,42%.

Hàng hóa xuất khẩu chính của Việt Nam sang Philippines gồm:

- (HS 8517): Bộ điện thoại, kể cả điện thoại di động (telephones for cellular networks) hoặc điện thoại dùng cho mạng không dây khác; thiết bị khác để truyền và nhận tiếng, hình ảnh hoặc dữ liệu khác, kể cả các thiết bị viễn thông nối mạng hữu tuyến hoặc không dây (như loại sử dụng trong mạng nội bộ hoặc mạng diện rộng), trừ loại thiết bị truyền và thu của nhóm 84.43, 85.25, 85.27 hoặc 85.28.
- (HS 8505): Nam châm điện; nam châm vĩnh cửu và các mặt hàng được dùng làm nam châm vĩnh cửu sau khi từ hóa; bàn cặp, giá kẹp và các dụng cụ để giữ tương tự, hoạt động bằng nam châm điện hoặc nam châm vĩnh cửu; các khớp nối, khớp ly hợp và phanh hoạt động bằng điện từ; đầu nâng hoạt động bằng điện từ.
- (HS 8528): Màn hình và máy chiếu, không gắn với thiết bị thu dùng trong truyền hình; thiết bị thu dùng trong truyền hình, có hoặc không gắn với máy thu thanh sóng vô tuyến hoặc thiết bị ghi hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh.
- (HS 8544): Dây điện, cáp điện (kể cả cáp đồng trục) có cách điện (kể cả loại đã tráng men cách điện hoặc mạ lớp cách điện) và dây dẫn có cách điện khác, đã hoặc chưa gắn với đầu nối; cáp sợi quang, làm bằng các bó sợi đơn có vỏ bọc riêng biệt từng sợi, có hoặc không gắn với dây dẫn điện hoặc gắn với đầu nối.
- (HS 8507): Ấc qui điện, kể cả tấm vách ngăn của nó, hình chữ nhật hoặc hình khác (kể cả hình vuông).

(HS 25): Muối; lưu huỳnh; đất và đá; thạch cao, vôi và xi măng.

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nhập khẩu từ thế giới	672.363	597.020	777.321	839.573	762.792

Nhập khẩu từ Việt Nam	276.236	301.357	436.377	488.274	471.812
--------------------------	---------	---------	---------	---------	---------

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 25) sang Philippines với tổng giá trị xuất khẩu đạt 471,38 triệu USD, giảm 3,37% so với năm 2022. Việt Nam là nhà xuất khẩu thứ 1 sang thị trường Philippines, với 61,85% thị phần.

Hàng hóa xuất khẩu chính của Việt Nam sang Philippines gồm:

- (HS 2523): Xi măng Portland, xi măng nhôm, xi măng xỉ (xốp), xi măng super sulphat và xi măng chịu nước (xi măng thủy lực) tương tự, đã hoặc chưa pha màu hoặc ở dạng clanhke.
- (HS 2522): Vôi sống, vôi tôi và vôi chịu nước, trừ oxit canxi và hydroxit canxi thuộc nhóm 28.25.
- (HS 2505): Các loại cát tự nhiên, đã hoặc chưa nhuộm màu, trừ cát chứa kim loại thuộc Chương 26.
- (HS 2530): Các chất khoáng chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác.
- (HS 2518): Dolomite, đã hoặc chưa nung hoặc thiêu kết, kể cả dolomite đã dẻo thô hoặc mới chỉ cắt bằng cưa hoặc các cách khác, thành các khối hoặc tấm hình chữ nhật (kể cả hình vuông)

(HS 84): Lò phản ứng hạt nhân, nồi hơi, máy và thiết bị cơ khí; các bộ phận của chúng.

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nhập khẩu	12.524.434	9.225.698	11.767.687	11.840.307	11.073.076

từ thế giới					
Nhập khẩu từ Việt Nam	240.606	158.196	205.014	211.747	199.532

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 84) sang Philippines với tổng giá trị xuất khẩu đạt 199,53 triệu USD, giảm 5,77% so với năm 2022. Việt Nam là nhà xuất khẩu thứ 11 sang thị trường Philippines, với 1,80% thị phần và Trung Quốc là nhà xuất khẩu lớn nhất sang thị trường này với thị phần là 30,01%.

Hàng hóa xuất khẩu chính của Việt Nam sang Philippines gồm:

- (HS 8418): Máy làm lạnh, máy làm đông lạnh và thiết bị làm lạnh hoặc thiết bị đông lạnh khác, loại dùng điện hoặc loại khác; bơm nhiệt trừ máy điều hòa không khí thuộc nhóm 84.15.
- (HS 8443): Máy in sử dụng các bộ phận in như khuôn in (bát chữ), ống in và các bộ phận in khác của nhóm 84.42; máy in khác, máy copy (copying machines) và máy fax, có hoặc không kết hợp với nhau; bộ phận và các phụ kiện của chúng.
- (HS 8471): Máy xử lý dữ liệu tự động và các khối chức năng của chúng; đầu đọc từ tính hay đầu đọc quang học, máy truyền dữ liệu lên các phương tiện truyền dữ liệu dưới dạng mã hóa và máy xử lý những dữ liệu này, chưa được chi tiết hay ghi ở nơi khác.
- (HS 8450): Máy giặt gia đình hoặc trong hiệu giặt, kể cả máy giặt có chức năng sấy khô.
- (HS 8473): Bộ phận và phụ kiện (trừ vỏ, hộp đựng và các loại tương tự) chỉ dùng hoặc chủ yếu dùng với các máy thuộc các nhóm từ 84.70 đến 84.72

(HS 03): Cá và động vật giáp xác, động vật thân mềm và động vật thủy sinh không xương sống khác.

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nhập khẩu từ thế giới	620.474	453.570	625.660	756.629	786.248
Nhập khẩu từ Việt Nam	118.520	55.810	93.454	118.990	165.267

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 03) sang Philippines với tổng giá trị xuất khẩu đạt 165,27 triệu USD, tăng 38,89% so với năm 2022. Việt Nam là nhà xuất khẩu thứ 2 sang thị trường Philippines, với 21,02% thị phần và Trung Quốc là nhà xuất khẩu lớn nhất sang thị trường này với thị phần là 33,79%.

Hàng hóa xuất khẩu chính của Việt Nam sang Philippines gồm:

- (HS 0303): Cá, đông lạnh, trừ philê cá (fillets) và các loại thịt khác thuộc nhóm 03.04.
- (HS 0304): Philê cá và các loại thịt cá khác (đã hoặc chưa xay, nghiền, băm), tươi, ướp lạnh hoặc đông lạnh.
- (HS 0306): Động vật giáp xác, đã hoặc chưa bóc mai, vỏ, sống, tươi, ướp lạnh, đông lạnh, làm khô, muối hoặc ngâm nước muối; động vật giáp xác hun khói, đã hoặc chưa bóc mai, vỏ, đã hoặc chưa làm chín trước hoặc trong quá trình hun khói; động vật giáp xác chưa bóc mai, vỏ, đã hấp chín hoặc luộc chín trong nước, đã hoặc chưa ướp lạnh, đông lạnh, làm khô, muối, hoặc ngâm nước muối; bột thô, bột mịn và bột viên của động vật giáp xác, thích hợp dùng làm thức ăn cho người.
- (HS 0307): Động vật thân mềm, đã hoặc chưa bóc mai, vỏ, sống, tươi, ướp lạnh, đông lạnh, làm khô, muối hoặc ngâm nước muối; động vật thân mềm hun khói, đã

hoặc chưa bóc mai, vỏ, đã hoặc chưa làm chín trước hoặc trong quá trình hun khói; bột mịn, bột thô và bột viên của động vật thân mềm, thích hợp dùng làm thức ăn cho người.

- (HS 0305): Cá, làm khô, muối hoặc ngâm nước muối; cá hun khói, đã hoặc chưa làm chín trước hoặc trong quá trình hun khói; bột mịn, bột thô và viên làm từ cá, thích hợp dùng làm thức ăn cho người.

(HS 21): Các chế phẩm ăn được khác.

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nhập khẩu từ thế giới	1.664.085	1.587.627	1.834.617	1.980.086	1.952.365
Nhập khẩu từ Việt Nam	184.934	146.767	155.514	182.400	162.825

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 21) sang Philippines với tổng giá trị xuất khẩu đạt 162,82 triệu USD, giảm 10,73% so với năm 2022. Việt Nam là nhà xuất khẩu thứ 5 sang thị trường Philippines, với 8,34% thị phần và Indonesia là nhà xuất khẩu lớn nhất sang thị trường này với thị phần là 29,70%.

Hàng hóa xuất khẩu chính của Việt Nam sang Philippines gồm:

- (HS 2106): Các chế phẩm thực phẩm chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác.
- (HS 2101): Chất chiết xuất, tinh chất và chất cô đặc, từ cà phê, chè hoặc chè Paragoay, và các chế phẩm có thành phần cơ bản từ các sản phẩm này hoặc có thành phần cơ bản từ cà phê, chè, chè Paragoay; rau diếp xoăn rang và các chất thay thế cà phê rang khác, và các chiết xuất, tinh chất và chất cô đặc của chúng.

- (HS 2103): Nước xốt và các chế phẩm làm nước xốt; đồ gia vị hỗn hợp và bột canh hỗn hợp; bột mịn và bột thô từ hạt mù tạt và mù tạt đã chế biến.
- (HS 2102): Men (sống hoặc ỳ); các vi sinh đơn bào khác, ngừng hoạt động (nhưng không bao gồm các loại vắc xin thuộc nhóm 30.02); bột nở đã pha chế.
- (HS 2104): Súp và nước xuyết và chế phẩm để làm súp và nước xuyết; chế phẩm thực phẩm đồng nhất.

(HS 64): Giày, dép, ghệt và các sản phẩm tương tự; các bộ phận của các sản phẩm trên.

<i>Dvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nhập khẩu từ thế giới	483.400	299.029	289.826	402.602	624.404
Nhập khẩu từ Việt Nam	82.769	63.650	45.466	91.196	136.199

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 64) sang Philippines với tổng giá trị xuất khẩu đạt 136,20 triệu USD, tăng 49,35% so với năm 2022. Việt Nam là nhà xuất khẩu thứ 3 sang thị trường Philippines, với 21,81% thị phần và Trung Quốc là nhà xuất khẩu lớn nhất sang thị trường này với thị phần là 56,94%.

Hàng hóa xuất khẩu chính của Việt Nam sang Philippines gồm:

- (HS 6404): Giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng vật liệu dệt.
- (HS 6403): Giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng da thuộc.

- (HS 6402): Các loại giày, dép khác có đế ngoài và mũ bằng cao su hoặc plastic.
- (HS 6405): Giày, dép khác.
- (HS 6406): Các bộ phận của giày, dép (kể cả mũi giày đã hoặc chưa gắn đế trừ đế ngoài); miếng lót của giày, dép có thể tháo rời, gót giày và các sản phẩm tương tự; ghệt, quần ôm sát chân và các sản phẩm tương tự, và các bộ phận của chúng.

(HS 09): Cà phê, chè, chè Paragoay và các loại gia vị.

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nhập khẩu từ thế giới	120.562	134.162	137.505	193.819	211.655
Nhập khẩu từ Việt Nam	75.409	84.965	81.344	125.302	130.032

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 09) sang Philippines với tổng giá trị xuất khẩu đạt 130,03 triệu USD, tăng 3,77% so với năm 2022. Việt Nam là nhà xuất khẩu thứ 1 sang thị trường Philippines, với 61,44% thị phần.

Hàng hóa xuất khẩu chính của Việt Nam sang Philippines gồm:

- (HS 0901): Cà phê, rang hoặc chưa rang, đã hoặc chưa khử chất caffeine; vỏ quả và vỏ lụa cà phê; các chất thay thế cà phê có chứa cà phê theo tỷ lệ nào đó.
- (HS 0904): Hạt tiêu thuộc chi Piper; quả ớt thuộc chi Capsicum hoặc chi Pimenta, khô, xay hoặc nghiền.
- (HS 0902): Chè, đã hoặc chưa pha hương liệu.
- (HS 0910): Gừng, nghệ tây, nghệ (curcuma), lá húng tây, cỏ xạ hương, lá nguyệt

quế, cari (curry) và các loại gia vị khác.

- (HS 0906): Quế và hoa quế.

(HS 72): Sắt và thép.

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nhập khẩu từ thế giới	3.930.258	3.264.910	4.885.351	5.230.253	4.151.867
Nhập khẩu từ Việt Nam	141.508	204.413	517.421	328.433	124.665

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 72) sang Philippines với tổng giá trị xuất khẩu đạt 124,67 triệu USD, giảm 62,04% so với năm 2022. Việt Nam là nhà xuất khẩu thứ 6 sang thị trường Philippines, với 3,00% thị phần và Trung Quốc là nhà xuất khẩu lớn nhất sang thị trường này với thị phần là 55,50%.

Hàng hóa xuất khẩu chính của Việt Nam sang Philippines gồm:

- (HS 7207): Sắt hoặc thép không hợp kim ở dạng bán thành phẩm.
- (HS 7208): Các sản phẩm sắt hoặc thép không hợp kim được cán phẳng, có chiều rộng từ 600mm trở lên, được cán nóng, chưa phủ, mạ hoặc tráng.
- (HS 7210): Các sản phẩm sắt hoặc thép không hợp kim được cán phẳng, có chiều rộng từ 600mm trở lên, đã phủ, mạ hoặc tráng.
- (HS 7222): Thép không gỉ dạng thanh và que khác; thép không gỉ ở dạng góc, khuôn và hình khác.

- (HS 7217): Dây của sắt hoặc thép không hợp kim.

(HS 87): Xe cộ trừ phương tiện chạy trên đường xe lửa hoặc xe điện, và các bộ phận và phụ kiện của chúng.

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nhập khẩu từ thế giới	8.480.678	5.162.779	7.005.377	8.780.582	10.162.886
Nhập khẩu từ Việt Nam	35.935	56.595	101.487	118.575	121.142

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 87) sang Philippines với tổng giá trị xuất khẩu đạt 121,14 triệu USD, tăng 2,16% so với năm 2022. Việt Nam là nhà xuất khẩu thứ 7 sang thị trường Philippines, với 1,19% thị phần và Indonesia là nhà xuất khẩu lớn nhất sang thị trường này với thị phần là 39,90%.

Hàng hóa xuất khẩu chính của Việt Nam sang Philippines gồm:

- (HS 8711): Mô tô (kể cả xe gắn máy có bàn đạp (moped)) và xe đạp có gắn động cơ phụ trợ, có hoặc không có thùng xe bên cạnh; thùng xe có bánh (side-cars).
- (HS 8714): Phụ tùng và phụ kiện xe đạp và xe máy không động cơ.
- (HS 8708): Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05.
- (HS 8702): Xe ô tô chở 10 người trở lên, kể cả lái xe.
- (HS 8703): Ô tô và các loại xe khác có động cơ được thiết kế chủ yếu để chở người (trừ các loại thuộc nhóm 87.02), kể cả ô tô chở người có khoang hành lý chung

(station wagons) và ô tô đưa.

Tình hình nhập khẩu của Việt Nam từ Philippines năm 2023

(HS 85): Máy điện và thiết bị điện và các bộ phận của chúng; máy ghi và tái tạo âm thanh, máy ghi và tái tạo hình ảnh và âm thanh truyền hình, bộ phận và phụ kiện của các loại máy trên.

(HS 84): Lò phản ứng hạt nhân, nồi hơi, máy và thiết bị cơ khí; các bộ phận của chúng.

(HS 74): Đồng và các sản phẩm bằng đồng.

(HS 03): Cá và động vật giáp xác, động vật thân mềm và động vật thủy sinh không xương sống khác.

(HS 39): Plastic và các sản phẩm bằng plastic.

(HS 24): Thuốc lá và nguyên liệu thay thế thuốc lá lá đã chế biến.

(HS 90): Dụng cụ và thiết bị quang học, nhiếp ảnh, điện ảnh, đo lường, kiểm tra, chính xác, y tế hoặc phẫu thuật; các bộ phận và phụ kiện của chúng.

(HS 40): Cao su và các sản phẩm bằng cao su.

(HS 23): Phế liệu và phế thải từ ngành công nghiệp thực phẩm; thức ăn gia súc đã chế biến.

(HS 31): Phân bón.

Mã HS	Hàng hóa	Kim ngạch nhập khẩu (Đvt: Nghìn USD)		% tăng trưởng nhập khẩu năm 2023 so với năm 2022
		Năm 2022	Năm 2023	
Tổng nhập khẩu		1.722.317	1.690.272	-1,86%
85	Máy điện và thiết bị điện...	1.090.600	692.236	-36,53%
84	Lò phản ứng hạt nhân...	142.557	570.193	299,98%
74	Đồng và các sản phẩm bằng đồng	165.027	164.261	-0,46%
03	Cá và động vật giáp xác	17.961	37.592	109,30%
39	Plastic và các sản phẩm bằng plastic	70.755	31.389	-55,64%
24	Thuốc lá...	11.225	18.528	65,06%
90	Dụng cụ và thiết bị quang học...	20.902	17.702	-15,31%
40	Cao su và các sản phẩm bằng cao su	14.065	16.340	16,17%
23	Phế liệu và phế thải...	14.755	15.330	3,90%
31	Phân bón	25.020	14.457	-42,22%

(HS 85): Máy điện và thiết bị điện và các bộ phận của chúng; máy ghi và tái tạo âm thanh, máy ghi và tái tạo hình ảnh và âm thanh truyền hình, bộ phận và phụ kiện của các loại máy trên.

Đvt: Nghìn USD	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Xuất khẩu ra thế giới	34.694.621	31.749.646	38.074.314	43.557.341	40.581.485
Xuất khẩu sang Việt Nam	600.593	634.434	1.003.110	1.090.600	692.236

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng (HS 85) từ Philippines với tổng giá trị nhập khẩu đạt 692,24 triệu USD, giảm 36,53% so với năm 2022. Việt Nam là nhà nhập khẩu thứ 12 từ thị trường Philippines, với 1,71% thị phần và Hồng Kông (Trung Quốc) là nhà nhập khẩu lớn nhất từ thị trường này với thị phần là 18,11%.

Hàng hóa nhập khẩu chính của Việt Nam từ Philippines gồm:

- (HS 8542): Mạch điện tử tích hợp.
- (HS 8504): Máy biến điện, bao gồm máy biến dòng và máy biến áp, thiết bị biến đổi điện tĩnh như bộ chỉnh lưu và cuộn cảm.
- (HS 8532): Tụ điện, loại có điện dung cố định, biến đổi hoặc điều chỉnh được (theo mức định trước).
- (HS 8501): Động cơ điện và máy phát điện (trừ tổ máy phát điện)
- (HS 8536): Thiết bị điện để đóng ngắt mạch hay bảo vệ mạch điện, hoặc dùng để đấu nối hay lắp trong mạch điện (ví dụ, cầu dao, rơ le, công tắc, chi tiết đóng ngắt mạch, cầu chì, bộ triệt xung điện, phích cắm, đui đèn và các đầu nối khác, hộp đấu nối), dùng cho điện áp không quá 1.000V; đầu nối dùng cho sợi quang, bó sợi hoặc cáp quang.

(HS 84): Lò phản ứng hạt nhân, nồi hơi, máy và thiết bị cơ khí; các bộ phận của chúng.

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Xuất khẩu ra thế giới	10.619.195	9.533.849	9.457.200	7.275.289	6.347.873
Xuất khẩu sang Việt	263.983	312.485	163.080	142.557	570.193

Nam					
-----	--	--	--	--	--

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng (HS 84) từ Philippines với tổng giá trị nhập khẩu đạt 570,19 triệu USD, tăng 299,98% so với năm 2022. Việt Nam là nhà nhập khẩu thứ 4 từ thị trường Philippines, với 8,98% thị phần và Hoa Kỳ là nhà nhập khẩu lớn nhất từ thị trường này với thị phần là 17,19%.

Hàng hóa nhập khẩu chính của Việt Nam từ Philippines gồm:

- (HS 8481): Vòi, van và các thiết bị tương tự dùng cho đường ống, thân nồi hơi, bể chứa hay các loại tương tự, kể cả van giảm áp và van điều chỉnh bằng nhiệt.
- (HS 8473): Bộ phận và phụ kiện (trừ vỏ, hộp đựng và các loại tương tự) chỉ dùng hoặc chủ yếu dùng với các máy thuộc các nhóm từ 84.70 đến 84.72.
- (HS 8414): Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hay chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc.
- (HS 8443): Máy in sử dụng các bộ phận in như khuôn in (bát chữ), ống in và các bộ phận in khác của nhóm 84.42; máy in khác, máy copy (copying machines) và máy fax, có hoặc không kết hợp với nhau; bộ phận và các phụ kiện của chúng.
- (HS 8483): Trục truyền động (kể cả trục cam và trục khuỷu) và tay biên; thân ổ và gối đỡ trục dùng ổ trượt; bánh răng và cụm bánh răng; vít bi hoặc vít đũa; hộp số và các cơ cấu điều tốc khác, kể cả bộ biến đổi mô men xoắn; bánh đà và ròng rọc, kể cả khối puli; ly hợp và khớp nối trục (kể cả khớp nối vạn năng).

(HS 74): Đồng và các sản phẩm bằng đồng.

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Xuất khẩu ra thế giới	1.416.880	1.748.616	2.582.716	2.270.023	2.514.346
Xuất khẩu sang Việt Nam	53.509	62.333	147.059	165.027	164.261

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng (HS 74) từ Philippines với tổng giá trị nhập khẩu đạt 164,26 triệu USD, giảm 0,46% so với năm 2022. Việt Nam là nhà nhập khẩu thứ 4 từ thị trường Philippines, với 6,53% thị phần và Trung Quốc là nhà nhập khẩu lớn nhất từ thị trường này với thị phần là 42,69%.

Hàng hóa nhập khẩu chính của Việt Nam từ Philippines gồm:

- (HS 7403): Đồng tinh luyện và hợp kim đồng chưa gia công.
- (HS 7408): Dây đồng.
- (HS 7404): Đồng phế liệu và mảnh vụn.
- (HS 7419): Các sản phẩm khác bằng đồng.
- (HS 7415): Đinh, đinh bấm, đinh ấn (đinh rệp), ghim dập (trừ các loại thuộc nhóm 83.05) và các sản phẩm tương tự, bằng đồng hoặc bằng sắt, thép có đầu bịt đồng; đinh vít, bu lông, đinh ốc, đinh tán, chốt máy, ghim khoá, vòng đệm (kể cả vòng đệm lò xo) và các sản phẩm tương tự, bằng đồng.

(HS 03): Cá và động vật giáp xác, động vật thân mềm và động vật thủy sinh không xương sống khác.

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Xuất khẩu ra thế giới	372.085	356.868	373.768	397.698	386.789
Xuất khẩu sang Việt Nam	13.134	18.372	5.741	17.961	37.592

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng (HS 03) từ Philippines với tổng giá trị nhập khẩu đạt 37,59 triệu USD, tăng 109,30% so với năm 2022. Việt Nam là nhà nhập khẩu thứ 4 từ thị trường Philippines, với 9,72% thị phần và Trung Quốc là nhà nhập khẩu lớn nhất từ thị trường này với thị phần là 28,70%.

Hàng hóa nhập khẩu chính của Việt Nam từ Philippines gồm:

- (HS 0303): Cá, đông lạnh, trừ phi-lê cá (fillets) và các loại thịt khác thuộc nhóm 03.04.
- (HS 0307): Động vật thân mềm, đã hoặc chưa bóc mai, vỏ, sống, tươi, ướp lạnh, đông lạnh, làm khô, muối hoặc ngâm nước muối; động vật thân mềm hun khói, đã hoặc chưa bóc mai, vỏ, đã hoặc chưa làm chín trước hoặc trong quá trình hun khói; bột mịn, bột thô và bột viên của động vật thân mềm, thích hợp dùng làm thức ăn cho người.
- (HS 0302): Cá, tươi hoặc ướp lạnh, trừ phi-lê cá (fillets) và các loại thịt cá khác thuộc nhóm 03.04.
- (HS 0306): Động vật giáp xác, đã hoặc chưa bóc mai, vỏ, sống, tươi, ướp lạnh, đông lạnh, làm khô, muối hoặc ngâm nước muối; động vật giáp xác hun khói, đã

hoặc chưa bóc mai, vỏ, đã hoặc chưa làm chín trước hoặc trong quá trình hun khói; động vật giáp xác chưa bóc mai, vỏ, đã hấp chín hoặc luộc chín trong nước, đã hoặc chưa ướp lạnh, đông lạnh, làm khô, muối, hoặc ngâm nước muối; bột thô, bột mịn và bột viên của động vật giáp xác, thích hợp dùng làm thức ăn cho người.

- (HS 0304): Philê cá và các loại thịt cá khác (đã hoặc chưa xay, nghiền, băm), tươi, ướp lạnh hoặc đông lạnh.

(HS 39): Plastic và các sản phẩm bằng plastic.

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Xuất khẩu ra thế giới	1.024.536	895.419	1.265.737	1.109.944	1.058.438
Xuất khẩu sang Việt Nam	41.722	50.742	111.611	70.755	31.389

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng (HS 39) từ Philippines với tổng giá trị nhập khẩu đạt 31,39 triệu USD, giảm 55,64% so với năm 2022. Việt Nam là nhà nhập khẩu thứ 7 từ thị trường Philippines, với 2,97% thị phần và Nhật Bản là nhà nhập khẩu lớn nhất từ thị trường này với thị phần là 47,39%.

Hàng hóa nhập khẩu chính của Việt Nam từ Philippines gồm:

- (HS 3926): Các sản phẩm khác bằng plastic và các sản phẩm bằng các vật liệu khác của các nhóm từ 39.01 đến 39.14 (trừ lá chắn chống bạo loạn, đỉnh phản quang và màn lưới thấm thuốc diệt muỗi).
- (HS 3904): Polyme từ vinyl clorua hoặc từ olefin đã halogen hóa khác, dạng nguyên sinh.

- (HS 3902): Polyme từ propylen hoặc từ các olefin khác, dạng nguyên sinh.
- (HS 3915): Phế liệu, phế thải và mẫu vụn, của plastic.
- (HS 3923): Các sản phẩm dùng trong vận chuyển hoặc đóng gói hàng hóa, bằng plastic; nút, nắp, mũ van và các loại nút đậy khác, bằng plastic.

(HS 24): Thuốc lá và nguyên liệu thay thế thuốc lá đã chế biến.

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Xuất khẩu ra thế giới	468.002	446.371	480.780	535.584	525.018
Xuất khẩu sang Việt Nam	26.913	9.874	13.870	11.225	18.528

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng (HS 24) từ Philippines với tổng giá trị nhập khẩu đạt 18,53 triệu USD, tăng 65,06% so với năm 2022. Việt Nam là nhà nhập khẩu thứ 8 từ thị trường Philippines, với 3,53% thị phần và Hàn Quốc là nhà nhập khẩu lớn nhất từ thị trường này với thị phần là 21,70%.

Hàng hóa nhập khẩu chính của Việt Nam từ Philippines gồm:

- (HS 2402); Xi gà, xi gà xén hai đầu, xi gà nhỏ và thuốc lá điếu, từ lá thuốc lá hoặc từ các chất thay thế lá thuốc lá.
- (HS 2403): Lá thuốc lá đã chế biến và các chất thay thế thuốc lá đã chế biến khác; thuốc lá "thuần nhất" hoặc thuốc lá "hoàn nguyên"; chiết xuất và tinh chất lá thuốc lá.

- (HS 2401): Lá thuốc lá chưa chế biến; phế liệu lá thuốc lá.

(HS 90): Dụng cụ và thiết bị quang học, nhiếp ảnh, điện ảnh, đo lường, kiểm tra, chính xác, y tế hoặc phẫu thuật; các bộ phận và phụ kiện của chúng.

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Xuất khẩu ra thế giới	2.209.427	1.820.307	2.203.219	2.414.261	2.505.973
Xuất khẩu sang Việt Nam	46.404	32.043	18.762	20.902	17.702

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng (HS 90) từ Philippines với tổng giá trị nhập khẩu đạt 17,70 triệu USD, giảm 15,31% so với năm 2022. Việt Nam là nhà nhập khẩu thứ 21 từ thị trường Philippines, với 3,53% thị phần và Hoa Kỳ là nhà nhập khẩu lớn nhất từ thị trường này với thị phần là 15,37%.

Hàng hóa nhập khẩu chính của Việt Nam từ Philippines gồm:

- (HS 9033): Bộ phận và phụ kiện (chưa được chi tiết hoặc ghi ở các nhóm khác thuộc Chương này) dùng cho máy, thiết bị, dụng cụ hoặc đồ dùng thuộc Chương 90.
- (HS 9029): Máy đếm vòng quay, máy đếm sản lượng, máy đếm cây số để tính tiền taxi, máy đếm dặm, máy đo bước và máy tương tự; đồng hồ chỉ tốc độ và máy đo tốc độ góc, trừ các loại máy thuộc nhóm 90.14 hoặc 90.15; máy hoạt nghiệm.
- (HS 9018): Thiết bị và dụng cụ dùng cho ngành y, phẫu thuật, nha khoa hoặc thú y, kể cả thiết bị ghi biểu đồ nhấp nháy, thiết bị điện y học khác và thiết bị kiểm tra thị lực.

- (HS 9030): Máy hiện sóng, máy phân tích phổ và các dụng cụ và thiết bị khác để đo hoặc kiểm tra đại lượng điện, trừ các loại máy thuộc nhóm 90.28; các thiết bị và dụng cụ đo hoặc phát hiện tia alpha, beta, gamma, tia X, bức xạ vũ trụ hoặc các bức xạ ion khác.
- (HS 9002): Thấu kính, lăng kính, gương và các bộ phận quang học khác, bằng vật liệu bất kỳ, đã lắp ráp, là các bộ phận hoặc phụ kiện để lắp ráp cho các dụng cụ hoặc thiết bị, trừ loại làm bằng thủy tinh chưa được gia công quang học.

(HS 40): Cao su và các sản phẩm bằng cao su.

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Xuất khẩu ra thế giới	473.690	433.744	578.534	590.807	537.689
Xuất khẩu sang Việt Nam	3.445	6.166	11.609	14.065	16.340

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng (HS 40) từ Philippines với tổng giá trị nhập khẩu đạt 16,34 triệu USD, tăng 16,17% so với năm 2022. Việt Nam là nhà nhập khẩu thứ 6 từ thị trường Philippines, với 3,04% thị phần và Hoa Kỳ là nhà nhập khẩu lớn nhất từ thị trường này với thị phần là 38,64%.

Hàng hóa nhập khẩu chính của Việt Nam từ Philippines gồm:

- (HS 4001): Cao su tự nhiên, nhựa cây balata, nhựa kết, nhựa cây cùc cao su, nhựa cây họ sacolasea và các loại nhựa tự nhiên tương tự, ở dạng nguyên sinh hoặc dạng tấm, lá hoặc dải.
- (HS 4016): Các sản phẩm khác bằng cao su lưu hóa trừ cao su cứng.

- (HS 4011): Lớp loại bơm hơi bằng cao su, chưa qua sử dụng.
- (HS 4010): Băng tải hoặc đai tải hoặc băng truyền (dây cu roa) hoặc đai truyền, băng cao su lưu hóa.
- (HS 4008): Tấm, lá, dải, thanh và dạng hình, băng cao su lưu hoá trừ cao su cứng.

(HS 23): Phế liệu và phế thải từ ngành công nghiệp thực phẩm; thức ăn gia súc đã chế biến.

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Xuất khẩu ra thế giới	72.727	56.017	90.847	89.880	90.850
Xuất khẩu sang Việt Nam	12.346	7.303	13.295	14.755	15.330

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng (HS 23) từ Philippines với tổng giá trị nhập khẩu đạt 15,33 triệu USD, tăng 3,90% so với năm 2022. Việt Nam là nhà nhập khẩu thứ 2 từ thị trường Philippines, với 16,87% thị phần và Hàn Quốc là nhà nhập khẩu lớn nhất từ thị trường này với thị phần là 38,33%.

Hàng hóa nhập khẩu chính của Việt Nam từ Philippines gồm:

- (HS 2306): Khô dầu và phế liệu rắn khác, đã hoặc chưa xay hoặc ở dạng viên, thu được từ quá trình chiết xuất chất béo hoặc dầu thực vật, trừ các loại thuộc nhóm 23.04 hoặc 23.05.
- (HS 2301): Bột mịn, bột thô và bột viên, từ thịt hoặc phụ phẩm thịt sau giết mổ, từ cá hay động vật giáp xác, động vật thân mềm hay động vật thủy sinh không xương

sống khác, không thích hợp dùng làm thức ăn cho người; tóp mỡ.

- (HS 2309): Chế phẩm dùng trong chăn nuôi động vật.
- (HS 2302): Cám, tấm và phế liệu khác, ở dạng bột viên hoặc không ở dạng bột viên, thu được từ quá trình giã, sàng, rây, xay xát hoặc chế biến cách khác từ các loại ngũ cốc hay các loại cây họ đậu.
- (HS 2305): Khô dầu và phế liệu rắn khác, đã hoặc chưa xay hoặc ở dạng bột viên, thu được từ quá trình chiết xuất dầu lạc.

(HS 31): Phân bón.

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Xuất khẩu ra thế giới	27.046	22.702	18.556	28.122	17.048
Xuất khẩu sang Việt Nam	21.978	20.450	15.291	25.020	14.457

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng (HS 31) từ Philippines với tổng giá trị nhập khẩu đạt 14,46 triệu USD, giảm 42,22% so với năm 2022. Việt Nam là nhà nhập khẩu lớn nhất từ thị trường Philippines, với 84,80% thị phần.

Hàng hóa nhập khẩu chính của Việt Nam từ Philippines gồm:

- (HS 3105): Phân khoáng hoặc phân hóa học chứa hai hoặc ba nguyên tố cấu thành phân bón là nitơ, phospho và ka li; phân bón khác; các mặt hàng của Chương này ở dạng viên hoặc các dạng tương tự hoặc đóng gói với trọng lượng cả bì không quá 10 kg.

- (HS 3104): Phân khoáng hoặc phân hóa học, phân kali.
- (HS 3101): Phân bón gốc thực vật hoặc động vật, đã hoặc chưa pha trộn với nhau hoặc qua xử lý hóa học; phân bón sản xuất bằng cách pha trộn hoặc xử lý hóa học các sản phẩm động vật hoặc thực vật.
- (HS 3102): Phân khoáng hoặc phân hóa học, có chứa nitơ.
- (HS 3103): Phân khoáng hoặc phân hóa học, có chứa phosphat (phân lân).

Tình hình đầu tư

Theo Tổng cục Thống kê, 9 tháng đầu năm 2024, Philippines có 2 dự án cấp mới tại Việt Nam 0,33 triệu USD vốn đăng ký cấp mới. Tổng vốn đăng ký đầu tư của quốc gia này trong 3 quý đầu năm nay đã tăng 75,9% so với cùng kỳ năm ngoái với số vốn đạt mốc 4,12 triệu USD. Ngoài ra, tính lũy kế đến tháng 9/20224, đối tác kinh tế này đã có 98 dự án đầu tư tại Việt Nam với 609,46 triệu USD.

Bên cạnh đó, TP.HCM cũng đã có những cơ chế, chính sách ưu đãi trong việc kêu gọi đầu tư nước ngoài như: Về mức thuế thu nhập ưu đãi có thể áp dụng là từ 10% đến 20% áp dụng trong vòng 15 đến 30 năm hoặc cả thời gian thực hiện dự án hoặc miễn thuế tối đa 4 năm, giảm 50% thuế trong vòng 9 năm tùy thuộc vào từng ngành nghề.

Về thuế nhập khẩu, nhà đầu tư được xem xét miễn thuế xuất nhập khẩu đối với các hàng hóa là nguyên vật liệu, máy móc nhà đầu tư nhập khẩu để tạo tài sản cố định mà trong nước chưa sản xuất được thuộc các lĩnh vực như: giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, môi trường...

Đây là những điều kiện thuận lợi để thu hút các nhà đầu tư nước ngoài vào TP.HCM nói chung và các nhà đầu tư Philippines nói riêng.

Các hiệp định đã ký kết giữa Việt Nam và Philippines

- Hiệp định Hợp tác Kinh tế, Khoa học và Kỹ thuật (1/78)
- Hiệp định Thương mại (1/78); Hiệp định Vận chuyển Hàng không (11/88)

- Nghị định bổ sung danh mục hàng hoá buôn bán (3/1990)
- Hiệp định Khuyến khích và Bảo hộ Đầu tư (2/92)
- Hiệp định Vận tải Hàng hải (2/92);
- Bản ghi nhớ về hợp tác liên doanh trong một số lĩnh vực của nông nghiệp (- 3/92);
- Hiệp định thành lập Ủy ban hỗn hợp về Thương mại và Kinh tế Việt Nam - Philipin (2/92);
- Hiệp định Hợp tác Văn hoá (3/94);
- Hiệp định Hợp tác Du lịch (3/94);
- Thỏa thuận lập Ủy ban Hỗn hợp (3/94);
- Nghị định thư về danh mục hàng hoá trao đổi giữa hai nước (3/94);
- Bản ghi nhớ về các nguyên tắc hồi hương người Việt nam không phải tỵ nạn ở Philippines (5/2/1995);
- Nghị định thư về du lịch (7/95);
- Bản ghi nhớ về việc ký lại Hiệp định Thương mại mới (11/95);
- Tuyên bố chung về nguyên tắc 9 điểm giải quyết tranh chấp ở Biển Đông (11/95);
- Kế hoạch Hành động về giáo dục nhằm thực hiện Hiệp định Văn hoá (11/95);
- Hiệp định Hợp tác Khoa học Kỹ thuật (4/96);
- MOU về nghiên cứu chung về biển (5/4/1996);
- Bản ghi nhớ về miễn thị thực cho người mang hộ chiếu ngoại giao (1/97);
- Bản ghi nhớ về miễn thị thực cho người mang hộ chiếu công vụ và cấp thị thực nhanh cho người mang hộ chiếu phổ thông (12/98);

- Hiệp định hợp tác giữa hai Chính phủ về phòng và chống các tội phạm hình sự (12/98);
- Thỏa thuận về hợp tác Nông nghiệp (10/1999);
- Hiệp định tránh đánh thuế trùng (11/2001);
- Khuôn khổ hợp tác song phương trong 25 năm đầu thế kỷ 21 và thời kỳ tiếp theo (11/2002) và Bản ghi nhớ về hợp tác thể dục thể thao (12/2002).
- Hiệp định ba bên Trung Quốc – Phi-líp-pin – Việt Nam về thỏa thuận thăm dò địa chấn trên biển trong Khu vực thỏa thuận tại Biển Đông (ký ngày 14/3/05).
- Kế hoạch hợp tác du lịch giữa Việt Nam và Phi-líp-pin giai đoạn 2006 - 2008 (ký tháng 10/2006).

Hiệp định giữa Việt Nam và Philippines về Xúc tiến và Bảo hộ Đầu tư

Hiệp định giữa Việt Nam và Philippines về Xúc tiến và Bảo hộ Đầu tư được kí kết trên cơ sở mối quan hệ hữu nghị, hợp tác vốn có giữa Việt Nam, Philippines và nhân dân hai nước.

Thông tin cơ bản về Hiệp định giữa Việt Nam và Philippines về Xúc tiến và Bảo hộ Đầu tư

Thời gian kí kết: 27/2/1992.

Nơi kí kết: Manila, Philippines.

Danh sách thành viên tham gia kí kết: Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Cộng hòa Philippines.

Hiệp định giữa Việt Nam và Philippines về Xúc tiến và Bảo hộ Đầu tư được kí kết trên cơ sở mối quan hệ hữu nghị và hợp tác vốn có giữa Việt Nam và Philippines và nhân dân hai nước.

Hai nước mong muốn tạo điều kiện thuận lợi cho hợp tác kinh tế sâu rộng, cụ thể là cho việc đầu tư vốn của các nhà đầu tư của các bên trên cơ sở bình đẳng, cùng có lợi và tôn trọng độc lập chủ quyền của mỗi bên. Việc hỗ trợ và bảo hộ đầu tư sẽ góp phần làm thịnh vượng cả hai nước.

Mỗi nước khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư của bên kia đầu tư vào lãnh thổ nước mình và thừa nhận các khoản vốn theo các qui định của pháp luật nước mình.

Vào bất cứ thời điểm nào các khoản đầu tư của các nhà đầu tư của mỗi bên được hưởng đãi ngộ công bằng và được bảo hộ tại lãnh thổ của nước kia.

Phạm vi Hiệp định

Lợi ích của Hiệp định này chỉ áp dụng cho các trường hợp vốn đầu tư của các nhà đầu tư của một bên vào lãnh thổ của bên kia đã được cơ quan có thẩm quyền của bên kia phê chuẩn bằng văn bản.

Các nhà đầu tư của mỗi bên được đề nghị phê chuẩn đối với mọi khoản vốn đầu tư được thực hiện trước hoặc sau khi Hiệp định này có hiệu lực.

Bồi thường thiệt hại

Trường hợp các khoản đầu tư của các nhà đầu tư của một bên vào lãnh thổ của bên kia bị thiệt hại do chiến tranh hoặc xung đột vũ trang, cách mạng, tình trạng bạo động quốc gia, đảo chính, khởi nghĩa hoặc bạo loạn trên lãnh thổ của một bên, các nhà đầu tư có liên quan sẽ được bồi thường, đền bù hoặc các cách giải quyết khác trong mọi trường hợp không kém ưu đãi hơn so với áp dụng trong các trường hợp tương tự đối với các nhà đầu tư của bất cứ nước thứ ba nào khác.

Không ảnh hưởng tới qui định trên, trong phạm vi lãnh thổ mỗi bên đối với bất cứ vấn đề nào các nhà đầu tư được hưởng chế độ đãi ngộ không kém ưu đãi hơn so với đãi ngộ dành cho các nhà đầu tư của bất kì nước thứ ba nào khác.

Giải quyết tranh chấp giữa các nhà đầu tư và các bên

1. Mọi tranh chấp hoặc khác biệt, kể cả các tranh chấp về mức bồi thường cho việc tịch thu tài sản và các trường hợp tương tự, giữa một bên và nhà đầu tư của bên kia về đầu tư hoặc khoản thu từ đầu tư của nhà đầu tư trên lãnh thổ của bên đó được giải quyết bằng hòa giải thông qua thương lượng.

2. Nếu tranh chấp hoặc khác biệt đó không thể giải quyết được theo qui định trên thì trong vòng 6 tháng kể từ ngày yêu cầu giải quyết tranh chấp, nhà đầu tư có thể đưa tranh chấp ra giải quyết tại:

- Toà án có thẩm quyền của bên đó;
- Hội đồng trọng tài do hai bên thành lập;
- Hội đồng trọng tài mà hai bên đồng ý lựa chọn;
- Nếu vào thời điểm tranh chấp, hai bên đã là thành viên của Công ước về Giải quyết các tranh chấp về đầu tư giữa các quốc gia và vùng lãnh thổ ngày 18/3/1965 kí tại Washington, thì tranh chấp có thể đưa ra Trung tâm quốc tế giải quyết tranh chấp đầu tư để hoà giải hoặc giải quyết bằng trọng tài.

3. Không bên nào được thông qua tranh chấp đã đưa ra trọng tài con đường ngoại giao để tác động đến việc giải quyết trừ khi việc giải quyết đã chấm dứt nhưng một bên không tôn trọng hoặc không tuân thủ các quyết định hoặc phán quyết của tổ chức giải quyết tranh chấp đã được chọn.

Chương 6: Các quy định về thương mại, hải quan và các tiêu chuẩn

Thuế nhập khẩu

Philippines đã triển khai Danh mục thuế hải quan phiên bản 2017 dành cho ASEAN (AHTN). Mức thuế tối huệ quốc trung bình đơn giản (MFN) của Philippines là 8% vào năm 2017, trong khi 9% các dòng thuế MFN có thuế suất từ 20 đến 60%. Tất cả các loại thuế nông nghiệp và khoảng 61,9% số dòng thuế phi nông nghiệp đều bị ràng buộc theo cam kết WTO của Philippines. Mức thuế ràng buộc trung bình đơn giản ở Philippines là 23,5%. **Mức thuế trung bình đơn giản áp dụng cho các quốc gia được hưởng Quyền lợi tối huệ quốc (MFN) của Philippines là 6,1% trong năm 2022. Mức thuế MFN trung bình đơn giản của Philippines là 9,8% đối với các sản phẩm nông sản và 5,5% đối với các sản phẩm phi nông sản trong năm 2022. Philippines đã cam kết 67,6% số dòng thuế của mình tại Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), với mức thuế cam kết trung bình cuối cùng là 24,9%.**

Theo nguyên tắc chung, hàng hóa sản xuất nhập khẩu nếu cạnh tranh với hàng hóa sản xuất trong nước phải chịu mức thuế cao hơn hàng hóa không có cạnh tranh trong nước. Philippines đưa ra những lý do về diễn biến kinh tế trong nước và toàn cầu để biện minh cho việc sửa đổi mức thuế suất áp dụng cho một số sản phẩm nhập khẩu nhất định nhằm bảo vệ các nhà sản xuất trong nước.

Philippines đã xóa bỏ thuế đối với khoảng 99% các mặt hàng từ các đối tác thương mại ASEAN theo thỏa thuận Khu vực Thương mại Tự do ASEAN (AFTA). Theo thỏa thuận Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP), Philippines giữ nguyên mức thuế 0% hoặc mức thuế MFN hiện tại đối với 98,1% các mặt hàng từ Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, New Zealand, Australia và các đối tác thương mại ASEAN. Để biết thêm thông tin về các hiệp định thương mại tự do của Philippines, vui lòng tham khảo mục "Các Hiệp Định Thương Mại." Các bảng kê thuế của Philippines có sẵn tại <https://finder.tariffcommission.gov.ph/>.

Hàng rào thương mại

Mức thuế trung bình đối với các sản phẩm nông nghiệp giữ nguyên ở mức 11,49% từ năm 2018 đến năm 2019. Philippines duy trì chính sách thuế quan hai bậc đối với các sản phẩm nông nghiệp nhạy cảm bao gồm gạo, ngô, thịt lợn, thịt gà, đường và cà phê. Các sản phẩm này phải chịu hạn ngạch thuế quan (TRQ) và tất cả hàng hóa nhập khẩu vượt ngoài số lượng quy định tối thiểu đều bị đánh thuế ở mức ngoài hạn ngạch cao hơn. Thuế suất trong hạn ngạch và ngoài hạn ngạch lần lượt là 36,5% và 41,2% và không thay đổi kể từ năm 2005.

Vào ngày 14 tháng 2 năm 2019, Tổng thống Rodrigo Duterte đã ký ban hành Đạo luật Cộng hòa (RA) số 11203 hay “Đạo luật tự do hóa nhập khẩu, xuất khẩu và kinh doanh gạo, dỡ bỏ hạn chế nhập khẩu theo định lượng đối với gạo ”.

Cảm nhận được áp lực từ việc giá cả tăng cao và gạo là một mặt hàng có tính chính trị, Tổng thống Ferdinand Marcos Jr. đã ký Sắc lệnh Điều hành (EO) số 39, Series 2023 vào ngày 31 tháng 8 năm 2023. EO số 39 quy định mức giá trần đối với gạo: PHP41 (0,72 USD) mỗi kg đối với gạo xay thường và PHP45 (0,79 USD) mỗi kg đối với gạo xay tốt. Hai loại gạo này chiếm khoảng 90% thị trường gạo và mức giá trần này thấp hơn nhiều so với giá thị trường vào đầu tuần này. Sắc lệnh căn cứ vào Luật Giá cả số 7581 (The Price Act) để đưa ra các quy định trên.

Vào ngày 13 tháng 1 năm 2023, Tổng thống Ferdinand Marcos Jr. đã ký Sắc lệnh Điều hành số 13, kéo dài mức thuế suất MFN đối với thịt gà và thịt gà tây đã tách xương cơ học (MDM) là 5% cho đến ngày 31 tháng 12 năm 2024. EO 13 nêu rõ sự cần thiết phải duy trì mức thuế suất thấp đối với MDM để đảm bảo nguồn cung thực phẩm thiết yếu với giá cả phải chăng, đa dạng hóa các nguồn cung cấp của đất nước và giúp các doanh nghiệp phục hồi và duy trì hoạt động.

Vào ngày 29 tháng 12 năm 2022, Tổng thống Marcos Jr. đã ký Sắc lệnh Điều hành số 10, Series 2022, kéo dài việc giảm thuế đối với nhập khẩu ngô, thịt lợn và gạo để duy trì giá cả hợp lý, đảm bảo an ninh lương thực, giúp tăng cường nguồn cung các mặt hàng nông sản cơ bản và đa dạng hóa các nguồn cung cấp của đất nước. Theo sắc

lệnh này, thuế đối với thịt lợn tươi, ướp lạnh hoặc đông lạnh sẽ là 15% đối với nhập khẩu trong hạn ngạch và 25% đối với nhập khẩu ngoài hạn ngạch. Đối với ngô, thuế sẽ là 5% trong hạn ngạch và 15% ngoài hạn ngạch. Đối với gạo, thuế sẽ là 35% cả trong hạn ngạch và ngoài hạn ngạch. Sắc lệnh này sẽ hết hiệu lực vào ngày 31 tháng 12 năm 2023, khi đó các mức thuế sẽ trở lại mức cao hơn trước, trừ khi chúng lại được gia hạn bằng sắc lệnh điều hành.

Các Quy tắc và Quy định Thực hiện (IRRs) của RA số 11203, như có trong Thông tư Bản ghi nhớ Chung (JMC) 01-2019, đã được phê duyệt vào ngày 5 tháng 3 năm 2019. TRQ 350.000 tấn gạo sẽ bị đánh thuế 40%. Mức thuế ngoài hạn ngạch ở mức 180% Một số sản phẩm TRQ đã đạt được mức thuế suất thống nhất trong hạn ngạch và ngoài hạn ngạch, bao gồm thịt gà, đông lạnh hoặc ướp lạnh (40%), gan gà tây, đông lạnh hoặc ướp lạnh (40%); khoai tây, tươi và ướp lạnh (40%) và hạt cà phê rang (40%). Thuế tự vệ đặc biệt bổ sung được áp dụng đối với thịt gà, giúp tăng gấp đôi tỷ lệ bảo hộ ngoài hạn ngạch. Lệnh Hành chính (A.O.) 9 năm 1996 được sửa đổi bởi A.O. 8 năm 1997 và A.O. 1 năm 1998, thiết lập các quy tắc thực hiện TRQs và cấp giấy phép nhập khẩu.

- **Thuế quan và hạn ngạch nông nghiệp**

Thuế suất trung bình đối với các sản phẩm nông nghiệp tăng từ 11,85% năm 2006 lên 11,98% năm 2014 (<http://www.tariffcommission.gov.ph/tariff2011.htm>). Philippines duy trì một chính sách thuế quan hai tầng cho các sản phẩm nông nghiệp nhạy cảm gồm gạo, ngô, thịt lợn, thịt gà, đường và cà phê. Những sản phẩm này phải chịu một hạn ngạch thuế quan (tariff rate quota - TRQ) và tất cả các hàng nhập khẩu ngoài số lượng cho phép tối thiểu sẽ bị đánh thuế ở mức thuế suất ngoài hạn ngạch cao hơn. Năm 2005, thuế suất trong hạn ngạch và ngoài hạn ngạch tương ứng là 36,5% và 41,2%, và từ đó đến nay vẫn chưa thay đổi. Một vài sản phẩm TRQ đã đạt được thống nhất mức thuế suất trong hạn ngạch và mức thuế suất ngoài hạn ngạch là: các loại thịt gà, vịt và ngỗng (40%), đông lạnh hoặc ướp lạnh; gan gà tây, đông lạnh hoặc ướp lạnh (40%); khoai tây, tươi và ướp lạnh (40%) và hạt cà phê rang (40%). Tuy nhiên, một thuế quan bảo hộ đặc biệt được đặt ra cho thịt gà, củng cố thêm biện pháp bảo hộ

thuế quan. Lệnh hành chánh (A.O.) 9 vào năm 1996, được sửa đổi bởi A.O. 8/1997 và A.O. 1/ 1998, đã hình thành các quy tắc để thực hiện TRQs và phân bổ giấy phép nhập khẩu.

- **Thuế bảo hộ, thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp**

Bộ trưởng Thương mại và Công nghiệp và Bộ trưởng Nông nghiệp có quyền pháp lý để tăng thuế nhằm bảo vệ một ngành công nghiệp trong nước trước sự gia tăng đột biến của nhập khẩu theo hiệu lực của Đạo luật về các Biện pháp Bảo hộ. Đối với một hàng hóa nông nghiệp, họ có thể áp đặt một giới hạn về số lượng dưới hình thức hạn chế lượng cho phép tối đa. GPH tiếp tục đánh thuế bảo hộ trên các sản phẩm kính, gạch ốp lát, và các thanh thép góc.

Truy cập website: <http://www.tariffcommission.gov.ph/safeguar.html> để biết thêm các thông tin chi tiết về việc áp dụng các biện pháp bảo hộ và các cơ quan chính phủ tham gia vào một cuộc điều tra về bảo hộ.

Tính đến năm 2010, Chính phủ Cộng hòa Philippines (GRP) duy trì thuế chống bán phá giá kính nổi trong (clear float glass) từ Indonesia. Để biết danh sách đầy đủ các điều tra về chống bán phá giá khởi xướng bởi Philippine có thể tham khảo các website sau đây:

- + [http://www.tariffcommission.gov.ph/orders_issued%20by%](http://www.tariffcommission.gov.ph/orders_issued%20by%20country.html)
- + <http://www.tariffcommission.gov20DTI.htm.ph/semi-ann1.html>

GRP không áp dụng thuế chống trợ cấp đối với bất kỳ sản phẩm nào.

Để biết thêm thông tin về biện pháp bảo hộ, chống bán phá giá và thuế chống trợ cấp, bạn có thể tham khảo tại:

- + <http://www.tariffcommission.gov.ph/safeguar.html>
- + <http://www.tariffcommission.gov.ph/anti-dum1.html>

- **Văn phòng Dịch vụ nhập khẩu Phòng Dịch vụ nhập khẩu**

Địa chỉ: Tara Bldg., 3/F 389 Sen. Gil J. Puyat Ave. Makati City, 1200 Philippines

Tel: (632) 896-4430; 896-4431; 890-5545

Fax: (632) 895-7466

E-mail: thebisdirector@yahoo.com.ph; bis_isd@yahoo.com; bis@dti.dti.gov.ph

- **Thuế tiêu thụ đặc biệt đối với sản phẩm rượu và thuốc lá**

Philippines tăng thuế tiêu thụ đặc biệt vào các sản phẩm rượu và thuốc lá trong năm 2005, gia hạn xử lý ưu đãi đối với rượu mạnh được chưng cất từ nguyên liệu bản xứ và áp đặt mức thuế tiêu thụ đặc biệt cao hơn đáng kể đối với rượu không làm từ các nguyên liệu bản xứ. Đạo luật số 10.351, “Tái cấu trúc thuế tiêu thụ đặc biệt đối với rượu và thuốc lá,” còn gọi là “Cải cách thuế tiêu thụ đặc biệt năm 2012,” có hiệu lực từ ngày 01 tháng 1 năm 2013. Đạo luật này đã thay đổi đáng kể tỷ lệ thuế tiêu thụ đặc biệt tính trên rượu chưng cất, rượu vang và rượu lên men.

GRP tiếp tục duy trì hệ thống thuế tiêu thụ đặc biệt nhiều tầng đối với thuốc lá. Một số nhà xuất khẩu thuốc lá lưu ý rằng luật pháp Philippine chốt thuế tiêu thụ đặc biệt đối với các nhãn hàng cũ tại mức giá bán lẻ vào tháng 10/1996, trong khi các nhãn hàng mới bị tính thuế trên mức giá bán lẻ hiện hành.

Các yêu cầu nhập khẩu đối với hàng hóa thực phẩm

Philippines đã ký kết Tổ chức Thương mại Thế giới về dỡ bỏ các hạn chế số lượng (quantitative restrictions - QRS) đối với nhập khẩu các hàng hóa thực phẩm trừ gạo. Hạn ngạch thuế quan (Tariff Rate Quotas - TRQs) vẫn còn áp dụng trên một số hàng hóa nhạy cảm như bắp, thịt gia cầm, thịt lợn, đường và cà phê. Khối lượng cho phép tối thiểu (MAV) đã được thiết lập cho các mặt hàng này.

Chính phủ Cộng hòa Philippines đã mở cửa thị trường gạo vào năm 2002 khi chính phủ cho phép khu vực tư nhân, chủ yếu là thương nhân, tham gia nhập khẩu gạo. Trước đó, Cơ quan lương thực Quốc gia (NFA) là nhà nhập khẩu gạo duy nhất. Khu vực tư nhân nhập khẩu gạo bị đánh thuế 40% trong hạn ngạch thuế quan và 50% cho

khối lượng vượt quá hạn ngạch. Giấy phép nhập khẩu được cấp bởi NFA. Năm 2004, Chính phủ Cộng hòa Philippines đã hoàn tất các cuộc đàm phán với các thành viên khác của WTO về việc gia hạn các hạn chế số lượng cho sản phẩm gạo và vào tháng 12/2006, yêu cầu này được WTO chấp thuận như là một số nhượng bộ nhất định. Ngày 15/6/2007, Tổng thống Gloria Macapagal Arroyo đã ký Lệnh số 627 (EO 627) về việc hạ thấp mức thuế suất của các sản phẩm nông nghiệp khác nhau, nhằm thực hiện các cam kết của Philippines về gạo theo các thỏa thuận với Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) về nông nghiệp. EO 627 được công bố ngày 28/6/2007 và có hiệu lực ngay lập tức. Phần mở rộng QR hết hạn vào năm 2012 và trong tháng 11 năm 2011, Chính phủ Philippines chính thức bắt đầu các cuộc thảo luận WTO cho phần mở rộng khác thông qua năm 2017. Các cuộc đàm phán để mở rộng hạn ngạch đang được tiến hành.

Giấy phép kiểm dịch (Quarantine clearances) được xem như là giấy thông hành nhập khẩu (import licenses) và luôn được yêu cầu trước khi nhập khẩu trái cây hay rau quả tươi cũng như thịt và sản phẩm từ thịt. Tất cả các hàng hóa thực phẩm nhập khẩu khác thì không yêu cầu phải có giấy phép, trừ các mặt hàng nhập miễn thuế hoặc là đối tượng của thuế trong hạn ngạch như thịt lợn, gia cầm, cà phê, bắp, cà phê và chất trích xuất cà phê.

Trong mọi trường hợp, khi nhập khẩu thịt, cá hoặc nông sản thì nhà nhập khẩu đăng ký phải là người nhận lô hàng. Do đó, các nhà nhập khẩu sẽ phải tìm hiểu về các quy định liên quan đến hàng hóa đặc biệt khi nhập khẩu.

Các quy định nhập khẩu đối với hàng thực phẩm chế biến

Philippines đã ký kết với Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) và đã dỡ bỏ các hạn chế định lượng (QR) đối với nhập khẩu các sản phẩm lương thực, ngoại trừ gạo. Hạn ngạch thuế quan (TRQs) vẫn được duy trì trên một số sản phẩm nhạy cảm như ngô, thịt gia cầm, thịt lợn, đường và cà phê. Khối lượng Truy cập Tối thiểu (MAV) đã được thiết lập cho những mặt hàng này.

Nhà nhập khẩu cần phải có giấy phép kiểm dịch thực vật nhập khẩu trước khi nhập khẩu tất cả các mặt hàng nông nghiệp, bao gồm thức ăn chăn nuôi, động vật sống, sản phẩm thịt và gia cầm, sản phẩm thực vật và thực vật, thủy sản và các mặt hàng thủy sản. Ngoài ra cần có giấy chứng nhận lượng truy cập tối thiểu đối với các sản phẩm nhập khẩu với mức thuế trong hạn ngạch thấp hơn như thịt lợn, thịt gia cầm, ngô, cà phê và chiết xuất cà phê.

Quy định nhập khẩu đối với các sản phẩm thực phẩm đã qua chế biến

Các quy định về thực phẩm của Philippines thường dựa trên các chính sách và hướng dẫn của Cơ quan Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ áp dụng đối với phụ gia thực phẩm, thực hành sản xuất tốt GMP và tính phù hợp của vật liệu đóng gói để sử dụng thực phẩm. Do đó, việc tuân thủ các quy định của Hoa Kỳ đối với thực phẩm đóng gói, đặc biệt là về ghi nhãn, hầu như sẽ luôn đảm bảo tuân thủ các quy định của Philippines. Tất cả các sản phẩm thực phẩm được chào bán ở Philippines phải được đăng ký với Cơ quan Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Philippines (FDA). Việc đăng ký các sản phẩm nhập khẩu chỉ có thể được thực hiện bởi một tổ chức Philippine, mặc dù nhà xuất khẩu đã cung cấp một số tài liệu đối với một số loại sản phẩm nhất định .

Sản phẩm được chia thành ba loại:

*Sản phẩm thực phẩm rủi ro thấp (LR) là thực phẩm không có khả năng chứa vi sinh vật gây bệnh và thực phẩm không có khả năng chứa các hóa chất độc hại. Điều này bao gồm thực phẩm ăn nhẹ, ngũ cốc ăn sáng, mì ống và mì, đồ uống có cồn, cà phê, trà, đường tinh chế và đường thô, và mật ong.

*Thực phẩm rủi ro trung bình (MR) là thực phẩm có thể chứa vi sinh vật gây bệnh hoặc thực phẩm không có khả năng chứa vi sinh vật gây bệnh do loại thực phẩm hoặc cách chế biến. Điều này bao gồm sữa bột, các sản phẩm cà chua, trái cây và rau quả đóng hộp hoặc đóng chai, thịt và gia cầm đã qua chế biến, cá và các sản phẩm từ cá đã qua chế biến.

*Thực phẩm có rủi ro cao (HR) là thực phẩm có thể chứa vi sinh vật gây bệnh hoặc sự phát triển của vi sinh vật gây bệnh và thực phẩm có thể chứa hóa chất độc hại. Điều này bao gồm sữa và đồ uống làm từ sữa, pho mát, thịt chế biến đông lạnh và sữa bột cho trẻ em.

Nhà nhập khẩu phải đăng ký với FDA cho mỗi nhãn hiệu sản phẩm trước khi sản phẩm có thể được nhập khẩu. Chỉ những sản phẩm có Giấy chứng nhận Đăng ký Sản phẩm hợp lệ của FDA mới được phép bán tại Philippines.

Sau đây là các yêu cầu đăng ký lần đầu đối với sản phẩm thực phẩm nhập khẩu :

1. Hoàn thành Mẫu Đơn Đăng ký Tích hợp theo quy định hiện hành của FDA;
2. Chứng từ Thanh toán Phí theo quy định của FDA hiện hành.
3. Tem nhãn rời cho sản phẩm nếu có ở tất cả các kích thước bao bì, hoặc tương đương theo quy định của FDA ngoại trừ nguyên liệu thô, thành phần và phụ gia thực phẩm số lượng lớn dùng để chế biến thêm hoặc để phân phối cho các cơ sở / nhà sản xuất để chế biến tiếp.
4. Hình ảnh của sản phẩm từ mọi góc độ và ở các kích thước bao bì khác nhau, tối thiểu ít nhất hai góc độ khác nhau cho phép nhận biết trực quan một sản phẩm giống với các sản phẩm khác đã được đăng ký, nếu có.
5. Đối với thực phẩm chức năng yêu cầu phải nộp mẫu trong bản trình bày thương mại thực tế.
6. Cung cấp các tài liệu để chứng minh các công bố, chẳng hạn như các nghiên cứu hoặc báo cáo về kỹ thuật, dinh dưỡng hoặc sức khỏe, nghiên cứu thị trường, Giấy chứng nhận phân tích, nghiên cứu định lượng và tính toán, báo cáo khoa học hoặc nghiên cứu được công bố trên tạp chí khoa học được bình duyệt, chứng chỉ hoặc chứng nhận để hỗ trợ việc sử dụng logo / con dấu trên thực phẩm Halal, chứng nhận hữu cơ hoặc Kosher đảm bảo tuân thủ các quy định ghi nhãn hiện hành.

Giấy chứng nhận đăng ký sản phẩm (CPR) sẽ do FDA cấp và có giá trị trong hai năm. Việc gia hạn CPR tiếp theo sẽ có hiệu lực trong thời hạn năm năm.

Các nhà xuất khẩu phải biết rằng nhà nhập khẩu Philippines cần phải đảm bảo có giấy phép hoạt động (LTO) từ FDA để nhập khẩu các sản phẩm này. Đây là điều kiện tiên quyết để đăng ký tất cả các sản phẩm thực phẩm. Giấy phép liệt kê tên các nhà cung cấp nước ngoài hoặc các nguồn sản phẩm được đăng ký.

Chi phí cấp phép hai năm ban đầu là 80 đô la Mỹ (PhP4,000). Chi phí gia hạn giấy phép hoạt động, có giá trị trong năm năm là US \$ 160 (PhP8,000).

Quy định nhập khẩu đối với các sản phẩm thịt và gia cầm

Năm 2005, Bộ Nông nghiệp Philippines đã ban hành pháp lệnh hành chính số 26 (AO 26), trong đó cập nhật Lệnh hành chính số 39 (2000) về các quy tắc, quy định và tiêu chuẩn sửa đổi quản lý việc nhập khẩu thịt và các sản phẩm từ thịt vào Philippines.

Pháp lệnh AO 26 nêu lên sự cần thiết đối với nhà nhập khẩu được DA công nhận phải có chứng chỉ Kiểm dịch thú y (VQC) trước khi nhập khẩu thịt và các sản phẩm từ thịt. VQC có hiệu lực trong 60 ngày kể từ ngày được cấp, trong đó thịt hoặc các sản phẩm từ thịt sẽ được vận chuyển từ nước xuất xứ. VQC không thể chuyển nhượng và chỉ có thể được sử dụng bởi người nhận hàng đã được cấp. Một lô hàng / vận đơn cho mỗi chính sách VQC ban hành được tuân thủ nghiêm ngặt.

Các sản phẩm nông nghiệp nhạy cảm

Tháng 3 năm 1996 thuế suất đối với các sản phẩm nông nghiệp nhạy cảm được ban hành trong Sắc lệnh 313, quy định các mức thuế suất trong hạn ngạch và ngoài hạn ngạch khác nhau đối với các sản phẩm được coi là quan trọng đối với nông nghiệp trong nước bao gồm : thịt lợn, gia cầm, cà phê, đường, gạo và ngô. Tỷ lệ trong hạn ngạch áp dụng cho các sản phẩm được nhập khẩu trong khối lượng truy cập tối thiểu (MAV) đã thiết lập. Bất kỳ hàng nhập khẩu nào vượt quá MAV đều được tính theo tỷ lệ ngoài hạn ngạch. Các sản phẩm của MAV là những sản phẩm mà Chính phủ

Philippines cam kết cung cấp khả năng cung cấp cho thị trường tối thiểu để đổi lấy việc dỡ bỏ các hạn chế nhập khẩu định lượng trong WTO.

Gạo được coi là sản phẩm nông nghiệp nhạy cảm nhất của đất nước. Năm 2002, Chính phủ Philippines đã mở cửa thị trường gạo khi cho phép khu vực tư nhân, chủ yếu là thương nhân, nhập khẩu gạo. Trước đó thì Cơ quan Lương thực Quốc gia (NFA) là nhà nhập khẩu gạo duy nhất. Nhập khẩu gạo được đánh giá 40% trong hạn ngạch thuế quan và 50% cho khối lượng vượt hạn ngạch. Giấy phép nhập khẩu do NFA quy định. Năm 2004, chính phủ đã hoàn tất các cuộc đàm phán với các thành viên WTO khác về việc gia hạn các hạn chế định lượng (QR) đối với gạo và vào tháng 12 năm 2006, yêu cầu gia hạn của chính phủ đã được chấp thuận.

Vào tháng 7 năm 2014, WTO đã đưa ra yêu cầu của Philippines để gia hạn hạn chế định lượng đối với nhập khẩu gạo đến tháng 7 năm 2017. Đổi lại, hạn mức trong hạn ngạch được nâng lên 805.200 tấn (từ 350.000 tấn) và thuế trong hạn ngạch giảm từ 40% xuống 35% (thuế ngoài hạn ngạch vẫn ở mức 50%), đến ngày 1 tháng 7 năm 2017. Vào ngày 5 tháng 11 năm 2015, Tổng thống Philippines Aquino III đã ký Sắc lệnh hành pháp số 190 (EO 190) có hiệu lực là 805.200 MT MAV và các thay đổi về biểu thuế MFN tương ứng.

Các quy định về nhập khẩu các sản phẩm có nguồn gốc công nghệ sinh học

Ngày 03/4/2002, Bộ Nông nghiệp đã ban hành Lệnh số 8 (AO 8) quy định về nhập khẩu và việc đưa vào môi trường các loại thực vật và các sản phẩm từ thực vật biến đổi gen. Theo Lệnh số 8, vật phẩm không được quy định sẽ phải tiến hành đánh giá rủi ro thỏa đáng để được nhập khẩu hoặc đưa vào môi trường. Cục Cây trồng (BPI) ban hành các giấy phép nhập khẩu các vật phẩm được quy định cho việc sử dụng cách ly (contained use) hoặc thử nghiệm, cũng như được sử dụng trực tiếp làm thực phẩm, thức ăn chăn nuôi hoặc để việc chế biến trực tiếp của thực vật và các sản phẩm từ thực vật biến đổi gen.

Văn bản hoàn chỉnh của Luật số 8 được cung cấp tại:

http://biotech.da.gov.ph/Administrative_Order.php

Một báo cáo quốc gia về các quy định và tiêu chuẩn nhập khẩu thực phẩm và nông sản tại Philippines (Food and Agricultural Import Regulations & Standards - FAIRS) rất cụ thể và chi tiết về các quy định và tiêu chuẩn nhập khẩu có thể được lấy từ Trang chủ của FAS www.fas.usda.gov, chọn Dữ liệu Thị trường và Thương mại (Market and Trade Data), Tìm kiếm Báo cáo đính kèm (Attaché Report Search), sau đó chọn Báo cáo Quốc gia FAIRS (FAIRS Country Reports) và nước Philippine. Bạn cũng có thể truy cập vào các báo cáo thông qua các URL sau:

<http://www.fas.usda.gov/scripts/attacherep/attachelout.asp>

Các yêu cầu và chứng từ nhập khẩu

Hàng nhập khẩu được phân loại là (1) Tự do nhập khẩu, (2) Được quản lý, (3) Bị hạn chế hoặc (4) Bị cấm.

Các giấy tờ nhập khẩu cần thiết cho các lô hàng đến Philippines bao gồm:

- Vận đơn hoặc Vận đơn hàng không được xác nhận hợp lệ, hoặc chứng nhận của hãng vận tải hoặc đại lý của tàu hoặc máy bay,
- Hóa đơn thương mại, Thư tín dụng hoặc bất kỳ chứng từ thương mại nào khác có thể xác minh được để chứng minh việc thanh toán; trong trường hợp không có hàng hóa để xuất khẩu, bằng bất kỳ chứng từ thương mại nào cho biết giá trị thương mại của hàng hóa,
- Danh sách đóng gói,
- Tuyên bố bổ sung về định giá (SDV) được công chứng hợp lệ,
- Các chứng từ theo yêu cầu của các quy tắc và quy định, chẳng hạn như:
- Giấy phép nhập khẩu hoặc Giấy thông quan,
- Thẩm quyền giải phóng hàng hóa nhập khẩu (ATRIG),
- Bảng chứng xuất xứ cho các Hiệp định thương mại tự do (FTA),

- Bản sao của Quyết định trước, nếu quyết định được sử dụng trong tờ khai hàng hóa,
- Báo cáo giám định cảng xếp hàng hoặc Báo cáo giám định cảng dỡ hàng đối với hàng nhập khẩu rời hoặc rời,
- Chứng từ chứng minh miễn thuế và phí, và
- Các chứng từ khác, ví dụ: Giấy chứng nhận khẩu trừ thuế (TCC) hoặc Biên bản ghi nợ thuế (TDM).

Hàng hóa được quản lý chỉ có thể được nhập khẩu sau khi đảm bảo tờ khai hàng hóa, giấy thông quan, giấy phép và bất kỳ yêu cầu nào khác trước khi nhập khẩu. Việc nộp các yêu cầu sau khi hàng hóa đến nơi nhưng trước khi được Cục Hải quan quản lý sẽ được phép, nhưng chỉ trong những trường hợp được quy định bởi luật hoặc quy định hiện hành. Xem phần “Hàng nhập khẩu bị cấm và hạn chế”.

Đối với giao dịch Thư tín dụng (L/C), cần có một L/C được lập hợp lệ, bao gồm Hóa đơn tạm tính và Chứng từ hành chính đơn lẻ (SAD) để thanh toán Thuế nhập khẩu hải quan tạm ứng. Cần có Hóa đơn tạm tính đối với giao dịch không phải L/C, ví dụ: Chứng từ dự thảo khi chấp nhận (D/A), Chứng từ khi thanh toán D/P), Tài khoản mở (OA) hoặc chứng từ tự tài trợ.

Các chứng từ này phải được nộp cho Phòng nhập cảnh chính thức (FED) của Cục Hải quan hoặc văn phòng hoặc đơn vị tương đương, cùng với bản in của SAD có chữ ký của người khai hải quan và đại lý hải quan (nếu có) và được công chứng.

Theo quy luật chung, tất cả các loại hàng hóa được phép nhập khẩu vào Philippines. Tuy nhiên, vì lý do bảo vệ sức khỏe và an toàn công cộng, an ninh quốc gia, cam kết quốc tế, và phát triển/hợp lý hóa công nghiệp trong nước; việc nhập khẩu một số hàng hóa nhất định được quản lý hoặc bị cấm. Hàng nhập khẩu được phân loại như sau:

- **Hàng hóa được nhập tự do**

Việc nhập khẩu các mặt hàng này không hề được quy định mà cũng không bị ngăn cấm như hàng hóa ở mục (2) và (3). Hàng hóa này có thể được nhập khẩu mà không cần có sự chấp thuận trước hoặc giấy phép từ bất cứ cơ quan chính phủ nào. (Chương 3, Mục 116 Đạo luật thuế quan và hiện đại hóa hải quan (CMTA), <https://www.senate.gov.ph/lisdata/2230519018!.pdf>).

- **Hàng hóa được quản lý**

Việc nhập khẩu các mặt hàng này đòi hỏi phải có giấy phép/sự cho phép từ các cơ quan chính phủ liên quan bao gồm cả Ngân hàng Trung ương Philippines hoặc Bangko Sentral ng Pilipinas (BSP) (<http://www.bsp.gov.ph>). Điều này được liệt kê trong các quy định của Thông tư CB 1389 và Lệnh số 156 ngày 12/12/2002.

Chúng ta có thể xem Danh sách Hàng hóa Nhập khẩu được Điều chỉnh và Cơ quan Quản lý trong trang web của Cơ quan Quản lý Thương mại Quốc gia Philippines (PNTR) www.pntr.gov.ph.

Trang web PNTR cũng có thông tin chi tiết về thủ tục nhập khẩu và các yêu cầu về chứng từ.

Các yêu cầu đối với nhập khẩu dược phẩm

Bất kỳ người nào muốn nhập khẩu các sản phẩm dược phẩm phải bảo đảm có giấy phép hoạt động của Cục Quản lý Dược và Thực phẩm Philippines (FDA) và nộp các chứng từ được quy định trong bảng liệt kê các yêu cầu. FDA là cơ quan chính phủ được giao nhiệm vụ quản lý và thực thi pháp luật liên quan đến sản xuất và buôn bán thực phẩm, thuốc men và mỹ phẩm ở Philippines.

Ngoài thực phẩm, thuốc men và mỹ phẩm, Cục Quản lý Dược và Thực phẩm Philippines cũng đề ra các quy định về các chất độc hại đô thị/gia dụng và các thiết bị y tế. Từng thành phẩm nhập khẩu cần phải có một giấy chứng nhận đăng ký sản phẩm trước khi phân phối và tiếp thị tại Philippines.

Bảng liệt kê các yêu cầu để có được một giấy phép hoạt động và giấy chứng nhận đăng ký sản phẩm có thể được tìm thấy trong các liên kết của FDA như:

- http://www.bfad.gov.ph/default.cfm?isservice=1&page_id=656&parent=631
- http://www.bfad.gov.ph/default.cfm?did=0&level2=1&page_id=741&parent=738
- <http://www.bfad.gov.ph/cfc/pdf.cfm?pdfid=947>

Tạm nhập

Mục 105 của Bộ luật Thuế quan và Hải quan Philippines (TCCP) gồm có các quy định và yêu cầu đối với sản phẩm nhập tạm thời vào Philippines, một số trường hợp điển hình như: thiết bị để sử dụng trong việc trục vớt tàu hoặc máy bay; các vật phẩm được đưa vào Philippines để sửa chữa, xử lý, phục hồi để tái xuất khẩu sau khi hoàn thành việc xử lý, sửa chữa, hoặc phục hồi; vật phẩm chuyên dùng cho giải trí công cộng, và để trưng bày tại triển lãm công cộng; hoặc cho các triển lãm, thi đấu có thưởng; và các thiết bị để chiếu hình ảnh và các bộ phận; và các vật phẩm được đem theo trực tiếp bởi nhà sản xuất phim nước ngoài và chuyên dùng cho việc thực hiện hoặc ghi lại các hình ảnh phim tại Philippines.

Các mặt hàng được liệt kê tại Mục 105 của TCCP được miễn nộp thuế nhập khẩu theo những điều kiện được quy định trong TCCP.

Mục 2103 của TCCP bao gồm một số trường hợp nhất định mà trong đó dự định xuất khẩu các vật phẩm nhập khẩu được thể hiện rõ ràng trong các chứng từ thương mại, nhờ đó ngân hàng thu hộ của Hải quan có thể cho phép nộp đơn xin nhập để xuất ngay lập tức có bảo chứng.

Đối với hàng hóa được đưa vào Philippines để sửa chữa, chế biến hoặc tân trang và để tái xuất khẩu, Bộ Tài chính (DOF) yêu cầu người nhận hàng phải đăng ký một lần trong Hệ thống miễn thuế (TES) Lite, trong đó yêu cầu các thông tin sau:

- Tên người nhận hàng

- Mã số thuế
- Địa chỉ email
- Địa chỉ chính thức

Sau khi đăng ký một lần, người nhận hàng hoặc người đại diện được ủy quyền của người nhận hàng cần nộp các giấy tờ sau cho DOF:

Mẫu số 91 của Sở Tài chính - Cơ quan Doanh thu (DOF-RO) đã hoàn thành đầy đủ:

- Đơn xin miễn thuế và/hoặc nghĩa vụ đối với hàng nhập khẩu
- Tuyên thệ về mục đích sử dụng/quyền sở hữu cuối cùng có công chứng
- Thư ủy quyền (áp dụng nếu người đại diện nộp thay mặt cho người nhận hàng)
- Vận đơn nhập khẩu/Vận đơn hàng không có chữ ký và ngày tháng
- Hóa đơn thương mại (Danh sách đóng gói, nếu có)
- Hợp đồng/Thỏa thuận (để sửa chữa/chế biến/tân trang)
- Giấy chứng nhận/Giấy phép từ cơ quan quản lý (nếu có)
- Nếu người nhập khẩu đủ điều kiện để được miễn thuế/hoặc phí nhập khẩu, DOF sẽ cấp Giấy chứng nhận miễn thuế (TEI).

Sau đó, người nhập khẩu phải nộp những giấy tờ sau cho Cục Hải quan:

TEI kèm theo các giấy tờ

- Bảo đảm bằng 100% thuế, phí và các khoản phí khác phải nộp đối với hàng hóa tái xuất hoặc thanh toán các khoản thuế, phí và các khoản phí tương ứng trong vòng sáu (6) tháng kể từ ngày chấp nhận tờ khai hàng hóa.
- Tờ khai hàng hóa

- Vận đơn nhập khẩu/Vận đơn hàng không
- Hóa đơn nhập khẩu/Danh sách đóng gói

Yêu cầu về ghi nhãn và đánh dấu

Yêu cầu về việc đánh dấu và ghi nhãn sản phẩm tại Philippines được quy định trong Luật Người tiêu dùng Philippines (Republic Act No. 7394) và Tiêu chuẩn Quốc gia Philippines (PNS). Cục Tiêu chuẩn Philippines (BPS) thuộc Bộ Thương mại và Công nghiệp (DTI) là cơ quan tiêu chuẩn quốc gia chịu trách nhiệm phát triển và thực hiện các PNS.

Tất cả các sản phẩm tiêu dùng được bán trong nước, dù sản xuất trong nước hay nhập khẩu trên nhãn của chúng phải có các thông tin sau:

- Tên thương mại hoặc thương hiệu chính xác đã được đăng ký
- Thương hiệu đã được đăng ký.
- Tên và địa chỉ doanh nghiệp đã đăng ký của nhà sản xuất, nhà nhập khẩu hoặc nhà đóng gói lại sản phẩm tiêu dùng ở Philippines.
- Các thông tin về nội dung bao bì, trọng lượng, nguyên liệu.
- Nước sản xuất nếu nhập khẩu.

Luật Người Tiêu Dùng Philippines cũng yêu cầu các cơ quan liên quan thi hành thêm các quy định về ghi nhãn đối với các sản phẩm khác, bao gồm thực phẩm, mỹ phẩm và các chất nguy hiểm. Luật Thuốc Generic (Republic Act No. 6675) quy định các yêu cầu về ghi nhãn đối với thuốc.

Các sản phẩm được sản xuất trong nước phải mang nhãn hiệu Tiêu chuẩn Philippines (PS), trong khi các sản phẩm nhập khẩu phải mang nhãn hiệu chứng nhận Thông quan hàng hóa nhập khẩu (ICC) được cấp khi BPS kiểm tra.

Người tiêu dùng được giáo dục về các dấu hiệu chất lượng và an toàn thông qua Chương trình vận động các tiêu chuẩn của BPS. Để biết thông tin chi tiết liên hệ:

- **Cục Tiêu chuẩn sản phẩm- Bộ Thương Mại và Công nghiệp**

Địa chỉ: Lầu 3, Tòa nhà Trade and Industry Building 361 Sen. Gil J. Puyat Avenue
Makati City, Philippines

Tel: (632) 751-3127; 751-0384

Fax: (632) 751-4706

Email: bps@dti.gov.ph

- **Bộ phận Xúc tiến tiêu chuẩn - Cục tiêu chuẩn sản phẩm - Bộ Công nghiệp và Thương mại**

Địa chỉ: Lầu 3, Tòa nhà Trade and Industry Building- 361 Sen. Gil J. Puyat Avenue
Makati City, Philippines

Tel: (632) 751-4700

Fax: (632) 751-4735

Nghiêm cấm và hạn chế nhập khẩu

Luật pháp Philippines hạn chế việc nhập khẩu một số hàng hoá nhất định vì lý do an ninh quốc gia, bảo vệ môi trường và sức khỏe công cộng, trật tự và đạo đức; và để thực hiện theo điều ước và nghĩa vụ quốc tế.

Hàng hóa bị cấm bao gồm:

- Quần áo và vải đã được sử dụng (Đạo luật Cộng hòa 4653);
- Súng đồ chơi (LOI 1264);
- Xe ô tô có tay lái bên phải (Đạo luật Cộng hòa 8506); và

- Chất tẩy dùng trong công nghiệp và giặt ủi có chứa chất hoạt động bề mặt mạnh (Đạo luật Cộng hòa 8970).

Mục 101 của Bộ luật Thuế quan và Hải quan của Philippines cũng nêu ra các hạn chế nhập khẩu như sau:

- Thuốc nổ, thuốc súng, đạn dược và chất nổ khác, súng và vũ khí chiến tranh, và bộ phận của chúng, trừ khi được ủy quyền của pháp luật;
- Bài viết hay mẫu tin dưới bất kỳ hình thức nào có với ý đồ ủng hộ hay kích động phản quốc, hay nổi dậy, khởi nghĩa, nổi loạn, hoặc lật đổ đối với Chính phủ Cộng hòa Philippines, hoặc chống đối luật pháp của Philippine, hoặc có bất kỳ mối đe dọa đến cuộc sống, hoặc gây tổn hại đến cơ thể của người dân Philippines;
- Bài viết hay mẫu tin, phim âm bản hay phim điện ảnh, hình ảnh, bản điêu khắc, in thạch bản, các vật thể, tranh vẽ, bản vẽ, hoặc những hình thức khác có tính cách khiêu dâm, vô đạo đức;
- Các vật phẩm, dụng cụ, thuốc men và các chất được thiết kế, dự định hoặc điều chỉnh để dùng vào việc phá thai bất hợp pháp, hoặc bất cứ các mẫu in dùng để quảng cáo hoặc mô tả hoặc cung cấp thông tin tiếp hoặc gián tiếp về địa điểm, cách thức hoặc người nào thực hiện việc phá thai bất hợp pháp;
- Bộ bánh quay Roulette, máy đánh bạc, súc sắc, bài lá, máy móc, thiết bị được sử dụng trong việc đánh bạc hoặc phân phối tiền, xì gà, thuốc lá, hoặc những thứ khác mà việc phân phối phụ thuộc vào sự may rủi, bao gồm cả máy đánh bạc jackpot và máy chơi pinball hoặc các sáng chế tương tự, hoặc các bộ phận của chúng;
- Vé số và phiếu rút thăm trúng thưởng ngoại trừ một số trường hợp được chính phủ Philippines cho phép, các quảng cáo của chúng và danh sách bốc thăm.
- Bất cứ vật phẩm nào được sản xuất toàn bộ hoặc một phần bằng vàng, bạc hay kim loại quý khác hoặc hợp kim của chúng, con dấu, nhãn hiệu hoặc nhãn mác mà

không chỉ ra độ tuổi thực tế thể hiện chất lượng của các kim loại hoặc hợp kim đã được nói đến;

- Bất kỳ các dược phẩm hoặc thực phẩm liên quan đến việc giả mạo hay nhái nhãn hiệu vi phạm các quy định của Đạo luật Dược và Thực phẩm
- Cần sa, thuốc phiện, hoa anh túc, lá coca, heroin hoặc bất kỳ thuốc gây mê hay chất ma túy tổng hợp khác gây nghiện, hoặc bất kỳ hợp chất, muối tinh chế, dẫn xuất, hoặc chế phẩm của chúng, trừ khi được nhập khẩu bởi Chính phủ Cộng hòa Philippines hoặc người được sự uỷ quyền của Hội đồng Dược phẩm Nguy hiểm (Dangerous Drugs Board), chỉ nhằm mục đích y tế;
- Điều hút thuốc phiện và các bộ phận của nó; và tất cả các vật phẩm khác và các bộ phận của chúng bị cấm nhập khẩu theo luật pháp hoặc các quy tắc và quy định được ban hành bởi các cơ quan có thẩm quyền theo sửa đổi của Nghị định số 34.

Hàng hóa quy định nhập/cấm nhập

Một loạt các hàng hóa cần phải có giấy phép nhập khẩu từ các cơ quan chính phủ liên quan trước khi nhập khẩu vào Philippines. Việc sắp xếp cấp giấy phép linh hoạt đang được áp dụng cho nhập khẩu gạo. Cơ quan Lương thực Quốc gia (National Food Authority) là nhà nhập khẩu gạo duy nhất và tiếp tục tham gia vào nhập khẩu bắp ngô. Những người buôn bán lúa thóc tư nhân có thể được phép nhập khẩu gạo một khi có giấy phép nhập khẩu.

Nhập khẩu cá tươi, cá ướp lạnh, hoặc cá đông lạnh và các sản phẩm từ cá chỉ có thể được phép khi được Bộ trưởng Nông nghiệp cấp phép, do là mối đe dọa tiềm năng cho ngành công nghiệp trong nước.

Nhà sản xuất đồ nội thất, đại lý, các nhà thầu về gỗ xẻ và gỗ tròn và người kinh doanh gỗ xẻ được nhập khẩu nguyên liệu gỗ theo nhiều chế độ cấp phép khác nhau. Nhà nhập khẩu phải nộp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật do nước xuất xứ cấp cho Bộ Nông nghiệp/Cục Cây trồng (DA / BPI).

Nhập khẩu các thực vật trồng bằng công nghệ sinh học và các sản phẩm từ thực vật để sử dụng trực tiếp làm thực phẩm, thức ăn chăn nuôi, hạt giống, hoặc tiếp tục chế biến thêm chỉ có thể được cho phép nếu các sản phẩm này được cho phép phân phối thương mại như thực phẩm, thức ăn chăn nuôi tại nước xuất xứ, thông qua các chứng từ của nhà nhập khẩu cho thấy rằng việc sử dụng các sản phẩm trên sẽ không gây rủi ro đáng kể cho sức khỏe con người và động vật. Bộ Nông nghiệp cấp phép 5 năm cho việc sử dụng hạn chế và sử dụng trực tiếp làm thực phẩm, thức ăn, hoặc tiếp tục chế biến.

Sản phẩm được chấp thuận cho nhập khẩu được bổ sung vào nhóm đăng ký chấp thuận cho sử dụng trực tiếp, và các nhà nhập khẩu không cần phải bảo đảm có giấy phép nhập khẩu, nhưng chỉ cần thông báo cho Bộ Nông nghiệp/ Cục Cây trồng biết lô hàng nhập cảng trong thời hạn mười lăm ngày từ khi lô hàng thực sự nhập cảng.

Ngoài những mặt hàng được mô tả ở trên, bảng danh sách hàng hóa sau có thể được nhập khẩu vào Philippines cũng như các giấy phép nhập khẩu cấp bởi các cơ quan chính phủ liên quan.

Mô tả hàng hóa/ Nhóm hàng hóa/Hạng mục thuế	Cơ quan chính phủ/ cấp giấy phép/thông quan/Cơ sở pháp lý
Hóa chất thiết yếu và tiền chất bị quản lý và thuốc nguy hiểm (Ketamine, Pseudoephedrine, Oripavine, và Amineptine)	- Cơ quan phòng chống ma túy của Philippines (PDEA) và Hội đồng Thuốc Nguy hiểm (DDB) - Đạo luật Cộng hòa (RA) số 9165 (Đạo luật toàn diện về thuốc nguy hiểm năm 2002) ngày 7/6/2002
Cyanide, Thủy ngân, amiăng, Polychlorinated Biphenyl, Chlorofluorocarbon và các chất phá hủy tầng ozone TH 2805.4, 2903, 2523, 2503	Cục quản lý Môi trường (EMB) Đạo luật số 6969 (Đạo luật về các chất độc hại, nguy hại và chất thải hạt nhân Kiểm soát năm 1990) ngày ngày 26/10/1990
- Kháng sinh bán tổng hợp (tất cả	- Bộ Y tế - Cục Thực phẩm và Dược phẩm

các dạng thức và muối của ampicillin, amoxicillin, và cloxacillin) - Bột mì TH 1101 - Muối I-ốt TH 2501	(DOH - BFAD) - Sắc Lệnh số 776 ngày 24/02/1992 và Thông tư số 03 năm 2000 - Sắc Lệnh số 8976 (Đạo luật về Thực phẩm bị nhiễm bẩn) ngày 7/11/2000 - Sắc Lệnh số 8172 (Đạo Luật quản lý Muối Iốt toàn quốc - ASIN) ngày 20/12/1995
Than đá và than non (trừ than huyền), đã hoặc chưa nghiền thành bột, nhưng chưa đóng thành bánh TH 2701, 2702	Cục Phát triển nguồn năng lượng (ERDB) Mục 104 của Nghị định Tổng thống số 1464 (Biểu thuế và mã số hải quan 1978) ngày 11/6/1978
Máy tái tạo màu TH 9009	Cục Điều tra Quốc gia (NBI) và Phòng quản lý tiền mặt của Ngân hàng Trung ương
- Chlorates, nitrates and nitric acid TH 2829, 2834, 2808 - Clorat, nitrat, nitrit TH 2829, 2834, 2808	- Chi nhánh Quản lý chất nổ (EMB), Cảnh sát quốc gia Philippines(PNP) - Lệnh (EO) số 522 (quy định luật và điều lệ về việc kiểm soát, giám sát việc nhập khẩu và sở hữu hóa chất sử dụng làm nguyên liệu trong sản xuất các vật liệu
Tất cả các loại phân bón, thuốc trừ sâu và sản phẩm hóa chất khác được dùng cho nông nghiệp	Cơ quan Phân bón và thuốc trừ sâu (FPA) Nghị định số 1144 ngày 30/5/1997 và FPA Chính sách điều tiết thuốc trừ sâu và Hướng dẫn thực hiện, tái bản lần 2, năm 2001
Xe ô tô	Lệnh số 877-A (Chương trình Phát triển toàn diện xe ô tô) tháng 6/2010
Xe đã qua sử dụng nhằm phục vụ cho quan chức ngoại giao đoàn	Bộ Ngoại giao (DFA) Lệnh số 156 ngày 12/12/2002

Tất cả hàng hoá có xuất xứ từ các nước xã hội chủ nghĩa và các nước có nền kinh tế hoạch tập trung sau đây (Albania, Angola, Ethiopia, Lào, Libya, Mông Cổ, Mozambique, Myanmar, Nicaragua và Bắc Triều Tiên)	- Liên đoàn Thương mại quốc tế Philippine (Philippine International Trading Corporation) - Lệnh số 444 (ban hành Hướng dẫn về thương mại với các nước xã hội chủ nghĩa và các nước có nền kinh tế hoạch định tập trung) ngày 9/8/1967, được sửa đổi theo Lệnh số 244 ngày 12/5/1995
- Tàu thủy TH 8901 - Tàu thuyền có động cơ đẩy TH 8901.9 - Thiết bị/bộ phận của tàu thủy - Bộ phận của tàu chỉ huy nước ngoài sử dụng trong trường hợp cần sửa chữa khẩn cấp	- Cơ quan hàng hải (Maritime Industry Authority - MARINA) - Thông tư ghi nhớ (MC) số 104, ngày 6/4/1995 - Thông tư ghi nhớ số 121, ngày 29/78/1997 - Đạo luật Cộng hòa 9295 (Đạo luật phát triển ngành tàu thủy trong nước năm 2004), ngày 3/5/2004 - Thông tư ghi nhớ số 169, ngày 13/12/2001
Các vật liệu năng lượng nguyên tử TH 2844	- Viện Nghiên cứu Hạt nhân Philippines (PNRI) - Đạo luật Cộng hòa số 5207 (Đạo luật về việc cấp phép và điều chỉnh thiết bị và vật liệu năng lượng nguyên tử, thành lập các quy tắc về trách nhiệm pháp lý khi có thiệt hại
- Đồng tiền pháp định Philippine vượt quá 10.000 peso - TH 4907, 7118, 7108, 7326, 7419, 7508, 7907, 8007, 7616	Ngân hàng Trung ương

Quy định về hải quan và thông tin liên hệ

Các nhà nhập khẩu phải đăng ký với Cục Hải quan (BOC). Các trường hợp ngoại lệ bao gồm các nhà nhập khẩu trong các đặc khu kinh tế, chính phủ Philippines và các cơ quan và phương tiện của chính phủ, các đại sứ quán nước ngoài, lãnh sự quán, và các tổ chức quốc tế có quy chế ngoại giao.

Để biết danh sách đầy đủ các yêu cầu về công nhận đối với các nhà nhập khẩu, tham khảo các quy định sửa đổi và quy định về công nhận của các nhà nhập khẩu tại trang web của Bộ Thương mại và Công nghiệp/Cục Dịch vụ Nhập khẩu (DTI/BIS):

- <http://www.dti.gov.ph/dti/index.php?p=225http://www.dti.gov.ph/dti/index.php?p=196>.
- <http://customs.gov.ph/services/electronic-2-mobile-customs/>.
- <http://www.dti.gov.ph/uploads/DownloadableForms/Revised%20Rules%20and%20Regulations%20on%20the%20Accreditation%20of%20Importers%20under%20CMO%2015-2009.doc>

Các chứng từ nhập khẩu cần thiết đối với tất cả các lô hàng

- Hóa đơn thương mại;
- Vận đơn (đối với vận chuyển hàng hóa bằng đường biển) hoặc vận đơn đường không (đối với vận chuyển hàng hóa bằng đường không);
- Giấy chứng nhận xuất xứ, nếu có yêu cầu;
- Phiếu đóng gói;
- Giấy chứng nhận xuất xứ cho các hiệp định thương mại tự do (FTA).
- Yêu cầu giấy chứng nhận đặc biệt cần thiết do tính chất của hàng hoá được vận chuyển/yêu cầu của nhà nhập khẩu/ngân hàng/điều khoản của thư tín dụng;

- Hóa đơn thương mại của hàng hoá Philippines bị trả lại và/ hoặc Tờ khai bổ sung về thẩm định giá
- Đối với một giao dịch sử dụng phương thức thư tín dụng (L/C), một L/C hợp lệ bắt buộc phải bao gồm một Hóa đơn chiếu lệ (Pro-forma Invoice) và Tờ khai nhập khẩu (Import Entry Declaration) để nộp trước thuế quan nhập khẩu (Advance Customs Import Duty -ACID).
- Đối với giao dịch không sử dụng phương thức thanh toán bằng L/C, thì thanh toán bằng hình thức nhờ thu trả chậm (D/A), nhờ thu trả ngay (D/P), tài khoản mở hay ghi sổ (Open Account) và chứng từ tự tài trợ hay hóa đơn chiếu lệ được yêu cầu.

Hệ thống điều hành Hải quan tự động (ACOS) xác định sự thông quan phù hợp cho các lô hàng.

- Các lô hàng có mức độ nguy cơ thấp sẽ được cho qua làn màu xanh lá cây mà không cần phải kiểm tra thực tế.
- Các lô hàng có mức độ nguy cơ trung bình sẽ được chuyển qua làn màu vàng, tức là phải bị kiểm tra chứng từ.
- Các lô hàng có mức độ nguy cơ trung bình cao sẽ được chuyển qua làn đỏ, hàng hóa ở làn này sẽ phải bị kiểm tra chứng từ và kiểm tra thực tế.

Cục Hải quan sử dụng một làn màu xanh lá cây đặc biệt dành cho hàng hóa thông quan không cần kiểm tra (no-questions-asked clearance), ngoài các giấy phép nhập khẩu cơ bản. Hải quan có thể tiến hành kiểm tra ngẫu nhiên sau khi nhập cảnh, nhưng chỉ ở các cơ sở của nhà nhập khẩu. Để hội đủ điều kiện vào làn này, nhà nhập khẩu chưa từng bị kỷ luật, với hồ sơ giao dịch chính thức tại Philippines ít nhất một năm, và nằm trong số 1.000 nhà nhập khẩu đi đầu trong việc nộp thuế (thuế nhập khẩu và thuế trong nội địa).

Thẩm định giá

Chính phủ Philippines sử dụng một hệ thống giá trị giao dịch để tính giá hàng nhập khẩu, phù hợp với Hiệp định về xác định trị giá tính thuế Hải quan của WTO (Agreement on Customs Valuation). Giá trị giao dịch là giá thực tế phải trả hoặc có thể thu được khi hàng hóa được bán để xuất khẩu đến nước nhập khẩu, với những bổ sung và các khoản khấu trừ cho phép. Các phương pháp xác định giá trị khác có thể được áp dụng khi có sự nghi ngờ về giá trị của hàng hoá. Ví dụ, Cục Hải quan có thể linh hoạt xác định trị giá giao dịch theo giá trị giao dịch của hàng giống nhau, giá trị giao dịch của hàng hóa tương tự, giá trị khấu trừ, giá trị tính toán hay giá trị chuyên đổi.

Báo cáo về tham nhũng và các vi phạm khác liên quan đến việc thực hiện các quy tắc và quy định về phương pháp xác định giá trị, thủ tục thông quan, kiểm toán sau nhập cảnh, và thủ tục kháng cáo vẫn còn tồn tại. Các nhà nhập khẩu yêu cầu bồi thường xử lý chậm trễ quá mức và tốn kém, khu vực tư nhân tiếp tục tham gia vào quá trình xác định giá trị, thường sử dụng giá tham khảo hơn là giá trị giao dịch khai báo.

Các yêu cầu thông quan

Sau đây là các chứng từ cần thiết được yêu cầu cho việc thông quan hàng nhập khẩu, trừ những lô hàng được thông qua các làn màu xanh đặc biệt:

- + Tờ khai nhập khẩu và doanh thu nội địa (IEIRD- Mẫu 236 của Cục Hải Quan)
- + Tờ khai bổ sung thẩm định giá (SDV).
- + Vận đơn hay Vận đơn hàng không;
- + Hoá đơn thương mại;
- + Phiếu đóng gói, và,
- + Các văn bổ sung bản khác nếu có yêu cầu

Nói chung, tất cả các hàng hoá nhập khẩu phải chịu thuế hải quan và thuế doanh thu nội địa, phân loại thuế quan và thẩm định. Các khoản thuế và thuế quan, và các khoản thu khác, được thanh toán trước khi hàng hoá được xuất cảng.

- **Các thách mắc liên quan đến thẩm định giá và phân loại**

Địa chỉ: Cổng số 3 Cảng phía Nam, Tòa nhà OCOM, Cảng Area, Manila

Tel: (632) 527-4573, 527-4537; 917-3201

Fax: (632) 537-4573

- **Các thách mắc liên quan đến danh pháp thuế quan và phân loại:**

Sở Nghiên cứu và điều tra Dịch vụ Thương mại-Uỷ ban Thuế quan Philippines

Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà Philippine Heart Center Medical Arts, East Ave., Diliman, Quezon City 1100

Tel: (632) 433-5898; 9267476

Fax: (632) 921-7960

Email: info@tariffcommission.gov.ph

Các tiêu chuẩn

- **Tổng quan**

Cục Tiêu chuẩn Sản phẩm (Bureau of Product Standards - BPS) là Cơ quan Tiêu chuẩn Quốc gia của Philippines (National Standards Body - NSB). Đây là một cơ quan chính phủ thuộc Bộ Thương mại và Công nghiệp (DTI), có nhiệm vụ phát triển, ban hành, thực hiện và thúc đẩy hoạt động tiêu chuẩn hóa theo chỉ thị của Đạo luật Cộng hòa 4109 (Điều lệ của BPS) và Luật tiêu dùng của Philippines (Đạo luật Cộng hòa 7394) và bao gồm Sắc lệnh số 133, Series 1987 (Cải tổ lại Bộ Thương mại và Công nghiệp, các cơ quan liên quan và các mục đích khác) được sửa đổi theo Sắc Lệnh số 242, Series 1987 (sửa đổi Sắc lệnh số 133, Series 1987 - Cải tổ lại Bộ

Thương mại và Công nghiệp, các cơ quan trực thuộc), và Sắc lệnh số 292, Series 1987 (Bộ luật hành chính của Philippines).

Cục Tiêu chuẩn Sản phẩm (BPS) đề ra các tiêu chuẩn quốc gia của Philippines (PNS) hoặc thông qua các tiêu chuẩn quốc tế hoặc nước ngoài để giúp các ngành trong nước sản xuất sản phẩm và dịch vụ có chất lượng và nâng cao năng suất. Các tiêu chuẩn này cũng giúp cho người tiêu dùng đánh giá chất lượng của sản phẩm. Một số tiêu chuẩn tập trung vào Hệ thống Quản lý Chất lượng (ISO 9000), Hệ thống Quản lý Môi trường (ISO 14000) và Hệ thống chất lượng cho phòng thử nghiệm (ISO 17025) được áp dụng cho cả lĩnh vực sản xuất, chế tạo lẫn lĩnh vực dịch vụ.

BPS chuẩn bị Chương trình Công tác Phát triển Tiêu chuẩn, trong đó nêu rõ các tiêu chuẩn đang được chuẩn bị và những tiêu chuẩn đã được thông qua gần đây.

BPS đã thành lập 90 Ủy ban Kỹ thuật cho các sản phẩm và dịch vụ khác nhau, trong đó có 49 ủy ban hoạt động.

Các ủy ban kỹ thuật bao gồm các chuyên gia học thuật, nhóm người tiêu dùng, các cơ quan chính phủ, các chuyên gia trong ngành thương mại và công nghiệp, các tổ chức kiểm tra và các viện nghiên cứu. Các chuyên gia được chỉ định phải được các tổ chức tương ứng của họ đề cử và phải được BPS phê duyệt.

- **Tiêu chuẩn**

Philippines sử dụng rộng rãi các tiêu chuẩn của Tổ chức Tiêu chuẩn Hóa Quốc tế (ISO) và Ủy ban Kỹ thuật Điện Quốc tế (IEC). Cục Tiêu chuẩn Philippines (BPS) là thành viên của ISO, tổ chức phát triển các tiêu chuẩn tự nguyện về chất lượng, an toàn và hiệu quả của các sản phẩm, dịch vụ và hệ thống, từ công nghệ đến an toàn thực phẩm, xây dựng, nông nghiệp và chăm sóc sức khỏe. BPS cũng là thành viên của IEC và tham gia vào việc phát triển các tiêu chuẩn cho các công nghệ điện, điện tử và các công nghệ liên quan.

Mặc dù phần lớn Tiêu chuẩn Quốc gia Philippines (PNS) được xây dựng dựa trên các tiêu chuẩn của ISO và IEC, BPS cũng hợp tác với các tổ chức phát triển tiêu chuẩn

khác như Hiệp hội Kiểm tra và Vật liệu Mỹ (ASTM) và Underwriters Laboratories (UL). Sự hợp tác này được thực hiện thông qua các thỏa thuận cấp phép với các tổ chức này.

- **Kiểm tra sản phẩm**

Song song các công nhận của Cục Tiêu chuẩn Sản phẩm khác và các kiểm nghiệm của Bộ Thương mại và Công nghiệp, Cục Tiêu chuẩn Sản phẩm còn cung cấp cho khách hàng kết quả kiểm tra sản phẩm của bên thứ ba thông qua Trung tâm kiểm tra của Cục Tiêu chuẩn Sản phẩm để xác minh sự phù hợp với yêu cầu Tiêu chuẩn Quốc gia Philippines và hỗ trợ các chương trình chứng nhận sản phẩm tiêu chuẩn Philippines PS và thông quan hàng hóa nhập ICC.

Mặc dù việc áp dụng Tiêu chuẩn Quốc gia Philippines (PNS) là tự nguyện, Cục Tiêu chuẩn Philippines (BPS) thực hiện các chương trình chứng nhận sản phẩm bắt buộc đối với 111 sản phẩm và hệ thống, bao gồm các thiết bị gia dụng, điện tử tiêu dùng, thiết bị chiếu sáng và dây điện, sản phẩm thép, ống nhựa, sản phẩm gốm sứ, xi măng và các vật liệu xây dựng khác, sản phẩm hóa chất, các sản phẩm liên quan đến ô tô và các sản phẩm tiêu dùng khác.

BPS thực hiện hai Chương trình Chứng nhận Sản phẩm Bắt buộc:

- Chương trình Cấp Giấy phép Dấu Chứng nhận Chất lượng và/hoặc An toàn Tiêu chuẩn Philippines (PS), và
- Chương trình Chứng nhận Thông quan Hàng hóa Nhập khẩu (ICC).

Các sản phẩm thuộc diện chứng nhận bắt buộc, dù là sản phẩm sản xuất trong nước hay nhập khẩu, đều không được phép phân phối trên thị trường Philippines nếu không có dấu PS hoặc ICC cần thiết.

Giấy phép PS được cấp cho các nhà sản xuất trong nước hoặc nước ngoài có nhà máy và sản phẩm đã đáp ứng thành công các yêu cầu của Tiêu chuẩn Quốc gia Philippines (PNS) ISO 9001 và các tiêu chuẩn sản phẩm có liên quan.

Chứng nhận ICC được cấp cho các nhà nhập khẩu có sản phẩm nhập khẩu đã tuân thủ các tiêu chuẩn liên quan thông qua việc kiểm tra, xác minh và thử nghiệm sản phẩm bởi BPS và các phòng thí nghiệm kiểm tra được công nhận cho các sản phẩm điện, điện tử, hóa học, cơ khí và tiêu dùng. Việc này giúp xác minh sự tuân thủ các yêu cầu của PNS, hỗ trợ các chương trình chứng nhận sản phẩm PS và ICC.

- **Thực thi các tiêu chuẩn**

Để đảm bảo rằng tất cả các bên thuộc phạm vi điều chỉnh của các quy định của Cục Tiêu chuẩn Sản phẩm tuân thủ các yêu cầu về tiêu chuẩn, Cục Tiêu chuẩn Sản phẩm phối hợp với Tổ Nghiệp vụ và Phát triển Khu vực của Bộ Thương mại và Công nghiệp (DTI Regional Operations and Development Group) tích cực thực hiện các hoạt động tăng cường chương trình giám sát và thực thi của Bộ Thương mại và Công nghiệp. Thông qua hoạt động giám sát thị trường toàn quốc thực hiện bởi các cơ quan cấp khu vực và tỉnh thành của Bộ Thương mại và Công nghiệp, Cục Tiêu chuẩn Sản phẩm thiết lập được một sự quản lý chặt chẽ đối với hệ thống và các sản phẩm của nhà sản xuất, nhà nhập khẩu, nhà phân phối, đại lý và bán lẻ các sản phẩm bắt buộc.

- **Các dịch vụ hỗ trợ khác của Cục Tiêu chuẩn Sản phẩm**

Ngoài ra, Cục Tiêu chuẩn Sản phẩm cung cấp các dịch vụ sau:

- + Trợ giúp kỹ thuật đề xuất khẩu;
- + Trung tâm dữ liệu Tiêu chuẩn
- + Bán hàng và xuất bản
- + Mở các khóa huấn luyện/hội thảo

Các thông tin cơ bản về dịch vụ của Cục Tiêu chuẩn Sản phẩm có tại:

<http://www.bpsdti.gov.ph>

Các thắc mắc khác có thể gửi đến địa chỉ: bps@dti.gov.ph.

Cục Tiêu chuẩn Sản phẩm thực hiện Chương trình Đăng ký Quốc gia về Kiểm toán viên chất lượng (NRSQA) cho các kiểm toán viên tạm thời và hàng đầu đăng ký đánh giá chứng nhận hệ thống chất lượng ISO 9000, chứng nhận tiêu chuẩn sản phẩm, công nhận của phòng thí nghiệm, và công nhận của các cơ quan chứng nhận.

Hợp tác quốc gia và quốc tế

Để đạt được mục tiêu đề ra trong tiêu chuẩn hóa và chứng nhận sản phẩm, Cục Tiêu chuẩn Sản phẩm đã thành lập mạng lưới với các cơ quan chính quyền địa phương, các cơ quan tiêu chuẩn hóa trong khu vực, và các cơ quan chuyên môn trong khu vực. Việc này bao gồm Tổ chức Tiêu chuẩn Quốc tế (International Organization for Standardization - ISO), Ủy ban Kỹ thuật Điện quốc tế (International Electro technical Commission - IEC), Diễn đàn Hợp tác Kinh tế Châu Á Thái Bình Dương (APEC), và Ủy ban Tham vấn về Tiêu chuẩn và Chất lượng ASEAN (ACCSQ), ...

Cục Tiêu chuẩn Sản phẩm cũng hỗ trợ Hiệp định về hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT) với WTO. Với cương vị như thế, Cục Tiêu chuẩn Sản phẩm đã được chỉ định là Văn phòng thông báo và đầu mối hỏi đáp tập trung về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và quy trình đánh giá sự phù hợp. Cục Tiêu chuẩn Sản phẩm tham gia với các cơ quan/tổ chức nói trên nhằm mục đích tăng cường cơ sở hạ tầng kỹ thuật của đất nước về việc đánh giá và kiểm tra sự phù hợp (conformity assessment) và các dịch vụ thông tin tiêu chuẩn.

Cục Tiêu chuẩn Sản phẩm đã ký Hiệp định Công nhận lẫn nhau (Mutual Recognition Agreement - MRA) về đánh giá sự phù hợp với một vài cơ quan đánh giá sự phù hợp chẳng hạn như một số Hiệp hội Thử nghiệm Vật liệu Hoa Kỳ và Viện Tiêu chuẩn Vương quốc Anh.

Cục Tiêu chuẩn Sản phẩm là đầu mối giải đáp thắc mắc về hàng rào kỹ thuật trong thương mại của WTO

Các thành viên của Tổ chức thương mại Thế giới (WTO) phải tuân thủ Thỏa thuận về Hàng rào kỹ thuật trong Thương mại (Technical Barriers to Trade Agreement) về việc báo cáo cho WTO tất cả các quy định kỹ thuật được đề xuất có thể ảnh hưởng đến giao thương với các nước thành viên khác.

Cục Tiêu chuẩn Sản phẩm có hệ thống cảnh báo WTO/TBT thông qua địa chỉ UR L BPS - www.bps.dti.gov.ph - ở đây nhà sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu, hoặc nhà phân phối có thể xem xét và bình luận về các quy định kỹ thuật nước ngoài được đề xuất có thể ảnh hưởng đến việc tiếp cận thị trường quốc tế.

Các tổ chức tiêu chuẩn

Các tổ chức hợp tác với Cục Tiêu chuẩn Sản phẩm nhằm phát triển Tiêu chuẩn Quốc gia của Philippines:

- **Hiệp hội cao su Philippines**

Địa chỉ: 32 Mulawinan Rd. Brgy., Lawang Bato, Valenzuela City Mailing

c/o Rhodeco Rubber Corp. 40 J.P. Ramoy St., Barrio Talipapa, Novaliches, Quezon City

Tel: (632) 454-0111; (632) 983-6820 loc. 20

Fax: (632) 454-0111

Website: <http://www.philippinerubber.com.ph>

- **Viện Kỹ sư tích hợp điện của Philippines.**

Địa chỉ: 41 Monte de Piedad St., Cubao Quezon City, Philippines

Tel: (632) 721-6442; (632) 384-6405; (632) 727-3552; 414-5626/105 & 101

Fax: (632) 721-6442; (632) 410-1899

Website: <http://iiee.org.ph>

- **Hiệp hội Kỹ sư Thông hơi Máy lạnh và Tủ lạnh**

Địa chỉ: Unit 924 Cityland Shaw Tower Corner St. Francis St. Mandaluyong City, Philippines

Tel: (632) 638-6539

Fax: (632) 910-2721

Website: <http://www.psvare.com.ph/>

- **Bộ trưởng Năng lượng**

Địa chỉ: Merritt Rd. Fort Bonifacio Taguig City, Philippines

Tel: (632) 840-2008; (632) 840-2134

Fax: (632) 812-6194

Website: <https://www.doe.gov.ph/>

- **Hiệp hội sản xuất gỗ**

Địa chỉ: Room 305, LTA Building 118 Perea St., Legaspi Village Makati City, 1229 Philippines

Tel: (632) 817-6751; 817-6885

Fax: (632) 817-6884

E-mail: philwood@globelines.com.ph

Website: <http://www.pwpa.org.ph/>

- **Hiệp hội ngành công nghiệp hóa chất Philippines**

Địa chỉ: Unit 2201 Cityland 10 Tower H.V. Dela Costa St. corner Ayala Avenue Makati City, Philippines

Tel/Fax: (632) 814-0970

Website : <http://spikchemicals.wordpress.com>

- **Viện Nghiên cứu Bao bì**

Địa chỉ: Unit 725, Cityland Shaw Tower St. Francis Ave. corner Shaw Blvd.
Mandaluyong City, Philippines

Tel: (632) 687-3051

Fax: (632) 687-2018

Website: <http://phil-packaging.org>

- **Cơ quan thực phẩm quốc gia**

Địa chỉ: Sugar Center Bldg. North Avenue, Diliman Quezon City, Philippines

Tel: (632) 453-3900; 981-3800

Fax: (632) 453 3900

Website: <http://www.nfa.gov.ph>

- **Hiệp hội Hàn Điện (PWS)**

Địa chỉ: General Santos Ave. Upper Bicutan, Taguig City

Tel: (632) 8185255

Fax: (632) 894-4609

Website: www.philippineweldingsociety.org

- **Philippine Domestic Overseas Construction Board**

Địa chỉ: 5/F Executive Bldg. Center 369 Sen. Gil Puyat Ave. corner Makati Ave.
Makati City. Philippines

Tel: (632) 896-1831

Fax: (632) 896-4569

- **Cơ quan Quản lý ngành xây dựng**

Địa chỉ: 5/F Executive Bldg. Center, 369 Sen. Gil Puyat Ave. corner Makati Ave.
Makati City, Philippines

Tel: (632) 895-4424; 895-6826

Fax: (632) 897-9336

Website: <http://www.dti.gov.ph/dti/index.php?p=180>

- **Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển ngành công nghiệp kim loại**

Địa chỉ: MIRDC Compound, Gen. Santos Ave. Bicutan, Taguig City, Philippines

Tel: (632) 837-0431

Fax: (632) 837-0613

Website: <http://www.mirdc.dost.gov.ph>

- **Cơ quan Quản lý Dược phẩm và Thực phẩm - Bộ y tế**

Địa chỉ: Civic Drive, Filinvest Corporate City, Alabang Muntinlupa City, Philippines

Tel: (632) 857-1900; (632) 809-4390/2182/2183/2184

Fax: (632) 807-0751; 807-8511; 842-5606

E-mail: info@fda.gov.ph

Website : <http://www.fda.gov.ph>

- **Viện nghiên cứu Dệt may Philippines**

Địa chỉ: Gen. Santos Ave., Bicutan Taguig City, Metro Manila, Philippines

Tel/Fax: (632) 837-1325

Website: <http://www2.ptri.dost.gov.ph/index.php>

- **Thông tin tiêu chuẩn - Cục Tiêu chuẩn sản phẩm**

Tel: (632) 751.4736

Fax: (632) 751.4706

E-mail: bps@dti.gov.ph

Website: <http://www.bps.dti.gov.ph>

- **Xúc tiến Tiêu chuẩn và Quan hệ truyền thông - Cục Tiêu chuẩn sản phẩm**

Tel: (632) 751.4740

Fax: (632) 751.4706

Website: <http://www.bps.dti.gov.ph>

- **Cục tiêu chuẩn sản phẩm – Bộ Thương mại và Công nghiệp**

Địa chỉ: 3/F, Trade and Industry Building

Tel: (632) 751.4729

Fax: (632) 751. 4706

E-mail: bps@dti.gov.ph

Website: <http://www.bps.dti.gov.ph>; <http://www.business.gov.ph>

Đánh giá sự phù hợp

Cục Tiêu chuẩn Sản phẩm cung cấp cho khách hàng kết quả kiểm tra sản phẩm của bên thứ ba thông qua Trung tâm Kiểm tra Cục Tiêu chuẩn Sản phẩm để xác minh sự phù hợp với Tiêu chuẩn Quốc gia Philippines (PNS) và hỗ trợ các chương trình dấu chứng nhận Tiêu chuẩn Philippines (PS) và Thông quan Hàng hóa Nhập khẩu (ICC).

Để đảm bảo rằng tất cả các bên liên quan của Cục Tiêu chuẩn Sản phẩm phù hợp với các yêu cầu về tiêu chuẩn, Cục Tiêu chuẩn Sản phẩm tạo ra bộ phận Hỗ trợ Giám sát Đặc biệt cho Tổ Nghiệp vụ Khu vực (SMART) để tăng cường cho chương trình giám

sát và thực thi của Bộ Thương mại và Công nghiệp. Thông qua việc sử dụng mạng lưới SMART trên toàn quốc, Cục Tiêu chuẩn Sản phẩm thiết lập được sự quản lý chặt chẽ lên hệ thống và các sản phẩm của những nhà sản xuất và nhà phân phối các sản phẩm quan trọng.

Cục Tiêu chuẩn Sản phẩm công nhận các phòng thử nghiệm và hiệu chuẩn theo Chương trình Công nhận Phòng thí nghiệm BPS (BPSLAS), và các cơ quan đánh giá sự phù hợp (Cơ quan Chứng nhận Hệ thống Chất lượng) theo Chương trình Công nhận BPS (BPS Accreditation Scheme - BAS). BAS ký với Diễn đàn Công nhận Quốc tế/ Hiệp định hợp tác đa phương Công nhận Thái Bình Dương (IAF/PAC MLA).

Chứng nhận Sản phẩm

Cục Tiêu chuẩn Sản phẩm đang thực hiện chương trình chứng nhận sản phẩm bắt buộc đối với xây dựng, điện và điện tử, hóa chất và sản phẩm tiêu dùng theo Chương trình Chứng nhận Sản phẩm.

Các sản phẩm bị ràng buộc chứng nhận bắt buộc của Cục Tiêu chuẩn Sản phẩm không thể được bán hoặc phân phối tại thị trường Phillipines nếu không có dấu Tiêu chuẩn Phillipines (PS) hoặc giấy Thông quan hàng hóa nhập khẩu (ICC) cần thiết.

- + Theo Chương trình Chứng nhận Tiêu chuẩn Philippine PS (Lệnh Hành chính số 4: 2008 của Bộ), nhà sản xuất được cung cấp một giấy có phép có Dấu Chứng nhận Chất lượng và/hoặc An toàn (Quality and/or Safety Certification Mark) Tiêu chuẩn Phillipines (PS) về khả năng sản xuất sản phẩm thống nhất theo quy định cụ thể của Tiêu chuẩn Quốc gia Philippine (PNS) hoặc chấp nhận tiêu chuẩn nước ngoài được quốc tế chấp nhận. Sự phù hợp với tiêu chuẩn được xác định trên cơ sở kết quả thỏa đáng từ các đánh giá về quy trình đảm bảo sản lượng và chất lượng của nhà sản xuất và sản phẩm và đánh giá về sản phẩm.
- + Theo Chương trình Chứng nhận giấy Thông quan hàng hóa nhập khẩu ICC (Lệnh Hành chính số 5: 2008 của Bộ), nhà nhập khẩu có được chứng chỉ ICC sau khi các lô hàng nhập khẩu được đánh giá bởi Cục Tiêu chuẩn Sản phẩm là đáp ứng các

yêu cầu của Tiêu chuẩn Quốc gia Philippines. Thông qua các Văn phòng ở tỉnh và khu vực của Bộ Thương mại và Công nghiệp, Cục Tiêu chuẩn Sản phẩm lấy mẫu, thử nghiệm, và đánh giá các lô hàng nhập khẩu dựa trên các yêu cầu cụ thể của Tiêu chuẩn Quốc gia Philippines.

Lệnh Hành chính số 05 của Bộ quy định rằng các nhà nhập khẩu có thể lựa chọn một trong bốn (4) cách để hồ sơ của họ được xử lý:

- + Hồ sơ xin mà không có báo cáo thử nghiệm sản phẩm, nhưng có giấy chứng nhận Hệ thống Quản lý Chất lượng (QMS) dựa trên tiêu chuẩn ISO 9001:2000 và các sửa đổi trong tương lai của nó;
- + Hồ sơ xin có cả báo cáo thử nghiệm sản phẩm và giấy chứng nhận Hệ thống Quản lý Chất lượng (QMS) dựa trên tiêu chuẩn ISO 9001:2000 và các sửa đổi trong tương lai của nó;
- + Hồ sơ xin mà không có báo cáo thử nghiệm sản phẩm cũng như giấy chứng nhận Hệ thống Quản lý Chất lượng (QMS) dựa trên tiêu chuẩn ISO 9001:2000;
- + Hồ sơ xin có giấy phép Tiêu chuẩn Philippines (PS) từ một nhà cung cấp nước ngoài.
- + Có tất cả 85 thước đo Tiêu chuẩn Quốc gia Philippines được liệt kê cần phải có chứng nhận bắt buộc.

• Công nhận

Văn phòng Công nhận Chất lượng Philippines (Philippine Accreditation Office - PAO), là cơ quan kiểm tra quốc gia, xử lý việc công nhận các cơ quan đánh giá sự phù hợp trong nước. Đánh giá sự phù hợp liên quan đến các quy trình kiểm tra, thử nghiệm, hiệu chuẩn và chứng nhận được sử dụng để chứng minh rằng một sản phẩm, dịch vụ, hoặc cơ quan quản lý đáp ứng các yêu cầu về quy định và tiêu chuẩn một cách đáng tin cậy.

Văn phòng Công nhận Chất lượng Philippines điều hành các chương trình dựa trên các tiêu chuẩn quốc tế như sau:

- + Công nhận các Phòng thử nghiệm và hiệu chuẩn
- + Công nhận các Phòng thử nghiệm y tế
- + Công nhận các Cơ quan Chứng nhận Hệ thống Quản lý Chất lượng
- + Công nhận các Cơ quan Chứng nhận Hệ thống Quản lý Môi trường
- + Công nhận các Cơ quan Chứng nhận Hệ thống Quản lý An toàn Thực phẩm
- + Công nhận các Cơ quan Chứng nhận HACCP
- + Công nhận các Cơ quan Kiểm tra
- + Công nhận Máy chứng nhận Chữ ký Điện tử

Văn phòng Công nhận Chất lượng Philippines đã ký kết Thỏa thuận Công nhận Đa phương (Multilateral Recognition Arrangement - MRA) thuộc Diễn đàn Hợp tác Công nhận Thái Bình Dương (Pacific Accreditation Cooperation - PAC) và Diễn đàn Công nhận Quốc tế (International Accreditation Forum - IAF).

Ngoài ra, PAO còn ký kết Thỏa thuận Công nhận lẫn nhau (Mutual Recognition Agreement - MRA) của Diễn đàn Hợp tác Công nhận Phòng thí nghiệm Châu Á-Thái Bình Dương (Asia-Pacific Laboratory Accreditation Cooperation - APLAC) và Diễn đàn Hợp tác Công nhận Phòng thí nghiệm Quốc tế (International Laboratory Accreditation Cooperation - ILAC). Để biết thêm chi tiết, xin liên hệ :

+ **Văn phòng Công nhận Philippines**

Địa chỉ: 3/F Trade and Industry Bldg. 361 Sen. Gil J. Puyat Avenue, Makati City

Tel: (632) 751-3235

Fax: (632) 751-3262

Email: pao@dti.gov.ph

- **Công bố Quy chuẩn kỹ thuật**

Các Tiêu chuẩn Quốc gia Philippines về chứng nhận bắt buộc đã được phê duyệt sẽ được công bố trên Công báo của Cơ quan In ấn Quốc gia và hai tờ báo lưu hành thông thường. Các tiêu chuẩn dự thảo sẽ được đưa ra lấy ý kiến trong khi vẫn còn trong giai đoạn dự thảo. Liên hệ chi tiết:

- + **Vụ Thông tin Tiêu chuẩn (Standards Information Services)**

Tel: (632) 751-4736

Fax: (632) 751-4706

Email: bps@dti.gov.ph

- + **Cục Tiêu chuẩn Sản phẩm Bộ Thương mại và Công nghiệp**

Địa chỉ: Lầu 3, Tòa nhà Thương mại và Công nghiệp

Tel: (632) 751-3127

Fax: (632) 751-4724

Email: bps@dti.gov.ph

Website: <http://www.bps.dti.gov.ph>; <http://www.business.gov.ph>

Hiệp định Thương mại

- **AFTA**

Là một thành viên của Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN), Philippines cam kết giảm thuế và hàng rào phi thuế quan và các hạn chế đầu tư trong Khu vực Thương mại Tự do ASEAN (AFTA). Theo các cam kết này, các thành viên ASEAN đã nhất trí đẩy nhanh việc cắt giảm thuế qu an trong Danh mục Thuế quan Ưu đãi có hiệu lực chung (CEPT) của AFTA tại mỗi nước.

Mục tiêu cuối cùng cho sáu thành viên trong ASEAN là giảm thuế đến bằng không cho tất cả các sản phẩm trong Danh mục các mặt hàng giảm thuế vào năm 2010 (năm 2015 đối với bốn thành viên mới của ASEAN), vẫn có sự linh hoạt trên một số sản phẩm nhạy cảm cho đến năm 2018. Mức thuế suất thuế CEPT thấp hơn hoặc bằng mức MFN cho các đối tác thương mại khác.

Philippines vẫn đang thực hiện đúng các cam kết AFTA và đã giảm thuế đến 0 % trên 99% tổng số các dòng trong Biểu thuế quan Hải hòa ASEAN. Thuế suất ưu đãi CEPT bình quân đánh trên hàng nhập khẩu từ các nước ASEAN đã giảm từ 3,20% năm 2003 xuống 0,92% trong năm 2009. Hơn nữa, Philippines bắt đầu thực hiện mức thuế suất ưu đãi theo khu vực thương mại tự do ASEAN-Trung Quốc, ASEAN-Hàn Quốc, ASEAN-Úc và New Zealand.

Philippines và các thành viên EFTA – Iceland, Liechtenstein, Na Uy và Thụy Sĩ – đã ký một hiệp định thương mại tự do vào năm 2016, có hiệu lực từ năm 2018. Hiệp định Philippines-EFTA bao gồm các lĩnh vực thương mại hàng hóa, dịch vụ, đầu tư, cạnh tranh, sở hữu trí tuệ, mua sắm công và thương mại và phát triển bền vững.

Philippines và 14 quốc gia khu vực Châu Á – Thái Bình Dương – Australia, Brunei, Campuchia, Trung Quốc, Indonesia, Nhật Bản, Hàn Quốc, Lào, Malaysia, Myanmar, New Zealand, Singapore, Thái Lan và Việt Nam – đã ký Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP) vào năm 2020, có hiệu lực từ năm 2022. Hiệp định RCEP bao gồm các lĩnh vực thương mại hàng hóa, dịch vụ, đầu tư, sở hữu trí tuệ, thương mại điện tử, cạnh tranh, doanh nghiệp nhỏ và vừa, và mua sắm công. Vào tháng 2 năm 2023, Thượng viện Philippines đã phê chuẩn việc gia nhập RCEP của Philippines.

- **Các lĩnh vực ưu tiên hội nhập ASEAN**

Các nước thành viên ASEAN đã nhất trí đẩy nhanh việc thành lập thị trường chung duy nhất gọi là Cộng đồng Kinh tế ASEAN (ASEAN Economic Community - AEC) vào trong vòng 5 năm đến năm 2015.

ASEAN đang gắn chặt với AEC thông qua Hiệp định Khung về Hội nhập các Ngành Ưu tiên và 11 Nghị định thư về hội nhập ngành điện tử ASEAN, e -ASEAN, Ô tô, dệt may, y tế, sản phẩm từ gỗ, các sản phẩm từ cao su, nông sản, thủy sản, hàng không, và du lịch. Philippines loại bỏ thuế nhập khẩu cho những sản phẩm ưu tiên này trong năm 2007 cùng với các nước 6 quốc gia khác thuộc ASEAN. Các nước ASEAN còn lại phải thực hiện vào năm 2012.

Để biết thêm thông tin về các Lĩnh vực Ưu tiên của ASEAN, vui lòng tham khảo tại websites sau đây: <http://www.aseansec.org/AIPS-Framework.doc>

- **Các Hiệp định Thương mại khác**

Trong khuôn khổ ASEAN, Philippines đang đàm phán các hiệp định thương mại tự do với Nhật Bản và Ấn Độ và các chương mục trong FTA về thương mại dịch vụ và đầu tư với Trung Quốc, Hàn Quốc, và Úc-New Zealand.

Để biết thêm thông tin về Philippines và các cam kết của Philippines với AFTA, liên hệ tại:

Cục Quan hệ Thương mại quốc tế - Bộ Thương mại và Công nghiệp

Địa chỉ: 4F DTI International Building, 375 Senator Gil J. Puyat Avenue Makati City
1200 Philippines

Tel: (632) 465-3300 ext. 407; 897-1719; 897-8290

Fax: (632) 890-5149

- **APEC**

80% hoạt động thương mại của Philippines là với các quốc gia trong Diễn đàn Hợp tác Kinh tế Khu vực châu Á-Thái Bình Dương (APEC), và Philippines chính thức cam kết thực hiện mục tiêu Bogor (Bogor Goals) về mở cửa tự do thương mại và đầu tư ở châu Á-Thái Bình Dương cho các nền kinh tế công nghiệp (2010) và nền kinh tế đang phát triển (2020).

Philippines tham gia vào chương trình Tăng tốc Tự do hóa Thuế quan (Accelerated Tariff Liberalization - ATL) của WTO, ban đầu là với APEC. Tuy nhiên, từ khi gia nhập, Philippines đã lưu ý nhiều bảo lưu diện rộng vì cả lý do chính sách và thu nhập, và đã yêu cầu được linh hoạt về ngày kết thúc. Đất nước này tuân thủ cam kết cắt giảm thuế quan với WTO (ban đầu là APEC) và ASEAN bằng cách thực hiện Chương trình cải cách thuế quan.

Để biết thêm thông tin về Philippine và APEC, xin vui lòng tham khảo các website sau:

- + <http://www.apec-iap.org/>
- + <http://www.tariffcommission.gov.ph/asia.html>

- **PJEPA**

Philippines và Nhật Bản đã cùng ký Thỏa thuận Đối tác Nhật Bản và Philippines (Philippine Japan Partnership Agreement - PJEPA). Đây là thỏa thuận thương mại tự do song phương đầu tiên của Philippines vào tháng 9 năm 2006. PJEPA muốn có được các dòng chảy tự do hóa hàng hóa, con người, dịch vụ, và vốn, cũng như quan hệ đối tác kinh tế toàn diện tập trung vào sở hữu trí tuệ, chính sách cạnh tranh, cải thiện môi trường kinh doanh, phát triển nguồn nhân lực, công nghệ thông tin và truyền thông, và các doanh nghiệp vừa và nhỏ. PJEPA đã được Thượng viện Philippines phê chuẩn và có hiệu lực vào ngày 11/12/2008.

Để biết thông tin chi tiết về PJEPA, liên hệ với Ban thư ký Ủy ban Điều phối Philippines (Philippine Coordinating Committee - PCC) tại Cục Quan hệ Thương mại quốc tế, Bộ Thương mại và Công nghiệp qua email: pjepa.secretariat@gmail.com

Các nguồn Website

- <http://www.tariffcommission.gov.ph/>
- http://www.wto.org/english/tratop_e/tariffs_e/tariff_data_e.htm

- <http://www.tariffcommission.gov.ph/tariff2010.htm>
- http://www.tariffcommission.gov.ph/orders_issued%20by%20DTI.htm
- <http://www.tariffcommission.gov.ph/semi-ann1.html>
- <http://www.tariffcommission.gov.ph/safeguar.html>
- <http://www.tariffcommission.gov.ph/anti-dum1.html> <http://bpi.da.gov.ph/>
- <http://www.da.gov.ph/>
- http://gain.fas.usda.gov/Recent%20GAIN%20Publications/Food%20and%20Agricultural%20Import%20Regulations%20and%20Standards%20%20Narrative_ManilaPhilippines_7-17-2009.pdf
- <http://www.bsp.gov.ph>
- <http://www.dti.gov.ph/dti/index.php?p=214>
- <http://www.customs.gov.ph>
- <http://www.dti.gov.ph>
- <http://www.da.gov.ph>
- <http://www.bis.doc.gov>
- <http://www.bps.dti.gov.ph/>
- <http://www.dti.gov.ph/uploads/DownloadableForms/Revised%20Rules%20and%20Regulations%20on%20the%20Accreditation%20of%20Importers%20under%20CMO%2015-2009.doc>
- <http://www.philippinerubber.com.ph>
- <http://www.philippineweldingsociety.org>

Chương 7: Kinh tế số

Tổng quan

Tình hình Kinh tế Số tại Philippines

Theo Cơ quan Thống kê Philippines (PSA), nền kinh tế số của Philippines vào năm 2023 đạt khoảng 35,4 tỷ USD, đóng góp 8,4% vào Tổng Sản phẩm Quốc nội (GDP) của đất nước. Sự tăng trưởng này đạt 7,7% so với con số 33,6 tỷ USD trong năm 2022. Nền kinh tế số đã đóng góp 8,4% vào GDP năm 2023, đánh dấu mức tăng 11% so với khoảng 33 tỷ USD ghi nhận vào năm 2021. Các giao dịch số bao gồm hạ tầng số, thương mại điện tử, và phương tiện truyền thông/nội dung số.

Hạ tầng số nổi lên là yếu tố đóng góp lớn nhất, chiếm khoảng 28 tỷ USD, tương đương 77,2% tổng giá trị nền kinh tế số. Con số này phản ánh mức tăng 7,5% so với con số 26 tỷ USD của năm 2021, trong đó dịch vụ viễn thông và dịch vụ chuyên nghiệp, doanh nghiệp là những yếu tố đóng góp chính.

Theo báo cáo e-Conomy SEA 2023, được Google, Temasek và Bain & Company phối hợp thực hiện, nền kinh tế số tại Philippines dự báo sẽ đạt 150 tỷ USD giá trị hàng hóa trong tổng số vào năm 2030. Tăng trưởng này chủ yếu sẽ được thúc đẩy bởi lĩnh vực thương mại điện tử, bao gồm các dịch vụ như truyền thông trực tuyến, du lịch, vận tải, và giao đồ ăn.

Mục Tiêu Quốc Gia về Chuyển Đổi Số

Kế hoạch Phát triển Philippines (PDP) 2023-2028 xác định chuyển đổi số là một trong những chủ đề trọng tâm. Philippines đặt mục tiêu phát triển một nền kinh tế số mạnh mẽ để giúp đất nước trở nên "cạnh tranh toàn cầu". Một trong các mục tiêu chính là thu hẹp "khoảng cách số" trên khắp quần đảo, nơi gần 40% dân số vẫn thiếu kết nối internet ổn định. Để đạt được mục tiêu này, Tổng thống Marcos gần đây đã phê duyệt Dự án Hạ tầng Số Philippines trị giá 288 triệu USD, nhằm thúc đẩy kết nối băng thông rộng trên toàn quốc, đặc biệt là ở các khu vực vùng sâu, vùng xa.

Tổng thống cũng đã chỉ đạo tất cả các cơ quan chính phủ số hóa các dịch vụ công thiết yếu. Các nỗ lực trong hướng đi này bao gồm việc xây dựng thêm cơ sở hạ tầng tháp chung để tăng cường kết nối, số hóa quy trình đăng ký kinh doanh tại các chính quyền địa phương, tích hợp các dịch vụ chính phủ trực tuyến vào một nền tảng duy nhất thông qua eGov PHSuper App, thực hiện kế hoạch băng thông rộng quốc gia để cải thiện dịch vụ internet và di động, và thực thi Chính sách Cloud First khuyến khích sử dụng công nghệ điện toán đám mây trong quản lý chính phủ và cung cấp dịch vụ công.

Các doanh nghiệp nhỏ và vừa (MSMEs) tại Philippines cũng được chính phủ khuyến khích mạnh mẽ và hỗ trợ để áp dụng chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo.

Thách thức thị trường

Mặc dù Philippines đã thực hiện các cải cách pháp lý và quy định cùng với các chương trình, chính sách hỗ trợ chuyển đổi số, các công ty nước ngoài cần lưu ý các rào cản pháp lý, quy định và thị trường có thể cản trở những doanh nghiệp mới gia nhập thị trường:

Viễn thông và Kết nối

Vào năm 2022, việc sửa đổi Đạo luật Dịch vụ Công (Public Services Act) đã loại bỏ các rào cản về quốc tịch trong lĩnh vực viễn thông, cho phép sở hữu hoàn toàn bởi nhà đầu tư nước ngoài. Tuy nhiên, các doanh nghiệp mới gia nhập phải đối mặt với yêu cầu có giấy phép lập pháp để thành lập một tổ chức viễn thông hoặc truyền tải dữ liệu. Bên cạnh việc đây là một công việc tốn kém để có được giấy phép lập pháp, yêu cầu này tạo ra sự không chắc chắn đối với các công ty muốn đầu tư vào Philippines. Đây là quốc gia duy nhất trên thế giới có yêu cầu này.

Thị trường viễn thông tại Philippines chủ yếu do hai công ty chi phối: Globe và PLDT Smart. Các công ty này đã đầu tư lớn vào hạ tầng mạng, bao gồm các cáp ngầm quốc tế, trạm hạ cáp và mạng lưới xương sống. Bất kỳ nhà cung cấp dịch vụ internet (ISP) hoặc công ty viễn thông độc lập nhỏ hơn nào cũng phải mua IP transit (truy cập internet) trong nước từ PLDT Smart và Globe, hoặc mua IP transit từ quốc tế. Các

công ty mới gia nhập thị trường cần phải đàm phán quyền truy cập với hai công ty viễn thông lớn này ở Philippines, hoặc tự xây dựng và vận hành mạng lưới của riêng mình, hoặc yêu cầu quyền truy cập vào các tài sản của chính phủ.

Có một yêu cầu từ khu vực tư nhân địa phương và một nhóm người tiêu dùng để sửa đổi Mã Xây dựng Quốc gia 1977 nhằm loại bỏ phí thuê cơ sở hạ tầng viễn thông trong các tòa nhà. Động thái này được kỳ vọng sẽ giảm chi phí vận hành cho các công ty viễn thông, dẫn đến một thị trường cạnh tranh hơn và giảm chi phí internet trong nước.

Quản lý Dải Tần Số

Quản lý dải tần số tại Philippines là một yếu tố quan trọng trong cơ sở hạ tầng viễn thông của quốc gia, chủ yếu được giám sát bởi Ủy ban Viễn thông Quốc gia (NTC). Quá trình này bao gồm việc điều chỉnh và phân bổ các tần số sóng radio nhằm ngăn chặn sự can thiệp tín hiệu và đảm bảo sử dụng hiệu quả phổ điện từ. NTC chịu trách nhiệm cấp phép cho các đối tượng sử dụng, bao gồm các công ty viễn thông, đài phát thanh và các tổ chức khác, nhằm quản lý phổ tần số một cách hiệu quả và công bằng.

Các công ty Nước ngoài phải đối mặt với một số thách thức trong việc quản lý phổ tần số tại Philippines. Một vấn đề lớn là sự thiếu hụt khung pháp lý toàn diện về quản lý phổ tần số trong quốc gia này. Tình trạng này tạo điều kiện cho các Nhà cung cấp dịch vụ mạng di động (MNOs) hiện tại kiểm soát phần lớn dải tần số, gây khó khăn cho các công ty mới và công nghệ mới gia nhập thị trường.

Các luật liên quan đến việc sử dụng phổ tần số đã lạc hậu và không theo kịp những tiến bộ công nghệ. Chúng chỉ giới hạn việc sử dụng phổ tần số cho các mạng truyền thống, làm cản trở sự phát triển và áp dụng các công nghệ không dây mới như 5G và các tiên bộ trong tương lai như 6G. Phương pháp cấp phép phổ tần số ưu tiên các công ty đã được thành lập và các MNO lớn, bỏ qua tiềm năng doanh thu từ một quá trình phân bổ phổ tần số cạnh tranh hơn thông qua các cuộc đấu thầu mở. Hơn nữa, các quy định về giá phổ tần số, như NTC MC 10-10-97 và 11-12-2001, đã lỗi thời và không phản ánh giá trị thị trường gia tăng của phổ tần số.

Việc điều hướng môi trường pháp lý, được quản lý bởi Ủy ban Viễn thông Quốc gia (NTC), có thể phức tạp và tốn thời gian. Các công ty phải tuân thủ các yêu cầu cấp phép và phân bổ tần số địa phương, có thể khác với các tiêu chuẩn của Mỹ. Việc đảm bảo tuân thủ các quy định địa phương đồng thời đối phó với các trì hoãn hành chính và sức ép cạnh tranh gây khó khăn cho các công ty. Chi phí gia nhập thị trường và vận hành có thể cao, và các công ty cần thích ứng với những thay đổi quy định động và quản lý các vấn đề can thiệp tín hiệu. Sự tham gia hiệu quả với các bên liên quan địa phương và hiểu biết về môi trường pháp lý phức tạp là yếu tố quan trọng để thành công trong thị trường này.

An ninh mạng

An ninh mạng tại Philippines đang trở thành mối quan tâm ngày càng tăng khi quốc gia này ngày càng phụ thuộc vào công nghệ số. Chính phủ Philippines đã thực hiện một số biện pháp để tăng cường an ninh mạng, bao gồm việc xây dựng Kế hoạch An ninh Mạng Quốc gia và thành lập Bộ Công nghệ Thông tin và Truyền thông (DICT) để giám sát và nâng cao tình trạng an ninh mạng của quốc gia. Mặc dù đã có những nỗ lực này, các thách thức vẫn còn tồn tại.

Philippines đối mặt với các vấn đề như cơ sở hạ tầng lỗi thời, tài nguyên hạn chế và thiếu nhận thức rộng rãi về an ninh mạng. Những yếu tố này góp phần làm gia tăng các lỗ hổng và khiến đất nước dễ bị tổn thương trước các mối đe dọa mạng như tấn công mã độc tống tiền (ransomware), lừa đảo qua email (phishing) và vi phạm dữ liệu. Khung pháp lý và quy định vẫn đang trong quá trình phát triển, với các nỗ lực liên tục để cập nhật và củng cố các luật an ninh mạng nhằm đối phó tốt hơn với các mối đe dọa này.

Các công ty nước ngoài hoạt động tại Philippines sẽ gặp phải những thách thức cụ thể trong môi trường này. Họ phải điều hướng một hệ thống quy định phức tạp, bao gồm việc tuân thủ các luật bảo vệ dữ liệu địa phương và yêu cầu về an ninh mạng. Sự khác biệt trong các thực tiễn an ninh mạng và độ trưởng thành của cơ sở hạ tầng CNTT địa phương có thể ảnh hưởng đến hiệu quả của các biện pháp bảo mật của các công ty nước ngoài. Có thể tồn tại khoảng cách về chuyên môn và nguồn lực an ninh mạng tại

địa phương, làm phức tạp thêm nỗ lực triển khai và quản lý các giải pháp bảo mật mạnh mẽ.

Trí tuệ nhân tạo và công nghệ mới nổi

Tình trạng trí tuệ nhân tạo (AI) tại Philippines hiện đang có tiềm năng lớn và phát triển mới nổi. Chính phủ đã nhận thức được tầm quan trọng của AI đối với tăng trưởng kinh tế và đổi mới sáng tạo, thông qua các sáng kiến như Lộ trình AI Quốc gia và thành lập Trung tâm Nghiên cứu AI Quốc gia để thúc đẩy việc áp dụng và nghiên cứu AI. Những nỗ lực này nhằm nâng cao năng lực AI của quốc gia, hỗ trợ các startup, và tích hợp AI vào các ngành như y tế, nông nghiệp và tài chính.

Tuy nhiên, Philippines đối mặt với một số thách thức trong việc phát triển lĩnh vực AI. Các vấn đề chính bao gồm cơ sở hạ tầng và tài nguyên hạn chế, điều này có thể cản trở việc triển khai và mở rộng các công nghệ AI. Hơn nữa, nước này thiếu hụt các chuyên gia có chuyên môn về AI, tạo ra một khoảng cách về nhân tài ảnh hưởng đến khả năng phát triển và triển khai các giải pháp AI phức tạp. Khung pháp lý về AI vẫn đang trong quá trình phát triển, và cần có các hướng dẫn và chính sách rõ ràng hơn để đảm bảo việc sử dụng AI một cách có đạo đức và bảo vệ dữ liệu.

Các công ty nước ngoài khi tham gia thị trường Philippines có thể gặp phải những thách thức cụ thể liên quan đến những điều kiện này. Họ sẽ phải điều chỉnh với một môi trường quy định đang phát triển và tuân thủ các luật bảo vệ dữ liệu địa phương, có thể khác với các tiêu chuẩn của Mỹ. Các công ty cũng có thể gặp khó khăn do tình trạng cơ sở hạ tầng AI còn mới mẻ và sự thiếu hụt tài năng địa phương có chuyên môn, điều này có thể ảnh hưởng đến việc thực hiện dự án và đổi mới sáng tạo.

Cơ hội thương mại số

Trí tuệ nhân tạo (AI)

Trí tuệ nhân tạo (AI) là một lĩnh vực mới nổi tại Philippines, dự kiến sẽ đạt 772,1 triệu USD vào năm 2024, với tốc độ tăng trưởng hàng năm gần 29%, đạt khoảng 3,5 tỷ USD vào năm 2030. Theo báo cáo năm 2020 của EDBI và Kearney, AI dự kiến sẽ

thúc đẩy GDP của Philippines tăng 12% (tương đương 92 tỷ USD) vào năm 2030. Công ty tư vấn quản lý toàn cầu McKinsey cũng chỉ ra tiềm năng của AI trong việc tạo ra cơ hội bằng cách tự động hóa khoảng 50% các công việc đang được thực hiện trong bốn nền kinh tế lớn nhất của ASEAN, bao gồm Philippines.

Vào năm 2021, Chính phủ Philippines đã ra mắt Lộ trình Trí tuệ Nhân tạo Quốc gia với tầm nhìn biến Philippines thành trung tâm AI của khu vực ASEAN. Vào năm 2024, theo đúng kế hoạch trong Lộ trình AI, Trung tâm Nghiên cứu Trí tuệ Nhân tạo (CAIR) đã được thành lập. CAIR được kỳ vọng sẽ đóng vai trò quan trọng trong việc tận dụng công nghệ AI để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và nâng cao phát triển bao trùm.

Chính phủ Philippines đang thực hiện các nỗ lực ứng dụng AI trong các lĩnh vực dự báo thời tiết và xây dựng thành phố thông minh. Các công ty công nghệ đa quốc gia có thể tìm thấy cơ hội trong những lĩnh vực này, cũng như trong các dịch vụ công của chính phủ, bất động sản, ngân hàng và tài chính, an ninh và bảo vệ, an ninh mạng, bán lẻ và thương mại điện tử, giáo dục, khám phá vũ trụ, nông nghiệp, quy hoạch đô thị, sản xuất, chăm sóc sức khỏe, logistics và giao thông.

An ninh mạng (Cybersecurity)

Thị trường an ninh mạng tại Philippines dự kiến sẽ tăng trưởng 13%, đạt 387,1 triệu USD vào năm 2028. Các ngành công nghiệp trọng điểm cho an ninh mạng bao gồm chính phủ Philippines, ngành gia công quy trình kinh doanh (BPO), lĩnh vực tài chính, y tế, giáo dục và viễn thông. Các biện pháp an ninh mạng mạnh mẽ ngày càng trở nên quan trọng khi quốc gia này đang chuyển mình trở thành trung tâm dữ liệu toàn cầu. Đại dịch đã thúc đẩy sự sử dụng các nền tảng thanh toán kỹ thuật số và fintech. Dự báo doanh thu từ phần mềm tại Philippines sẽ đạt 1,26 tỷ USD vào năm 2028.

Khi Chính phủ Philippines hướng tới chuyển đổi số, họ đã ban hành các luật và chính sách để công nhận tầm quan trọng của an ninh mạng. Các luật về bảo mật dữ liệu và phòng chống tội phạm mạng đã được thực thi từ năm 2012, và ba dự luật liên quan đến an ninh mạng hiện đang được ưu tiên tại Quốc hội. Vào tháng 2 năm 2024, Tổng

thống Marcos đã phê duyệt kế hoạch Chiến lược An ninh Mạng Quốc gia 2024-2028, trong đó nêu rõ các chiến lược và chương trình nhằm bảo vệ quốc gia và công dân trong không gian mạng, nâng cao trình độ lực lượng lao động an ninh mạng và củng cố khung chính sách an ninh mạng.

Thị trường an ninh mạng Philippines chủ yếu do một số công ty lớn chi phối, phần lớn đến từ Hoa Kỳ. Các công ty công nghệ thông tin Mỹ được đánh giá cao trên toàn cầu về sự đổi mới, chất lượng sản phẩm và dịch vụ sau bán hàng, khiến họ có sức cạnh tranh mạnh mẽ trong thị trường an ninh mạng tại Philippines.

Các công ty mới tham gia thị trường được khuyến khích tìm đối tác địa phương, đại lý hoặc nhà phân phối, đặc biệt là khi tham gia đấu thầu chính phủ. Các cơ hội hợp tác quan trọng bao gồm các lĩnh vực bảo mật thông tin và mạng, kiểm toán và tư vấn CNTT, pháp y kỹ thuật số, tình báo về mối đe dọa, phát triển phần mềm và các lĩnh vực khác.

Các thành phố thông minh (Smart Cities)

Theo Ngân hàng Thế giới, một "thành phố thông minh" trong bối cảnh của Philippines được định nghĩa là một khu đô thị sáng tạo, sử dụng công nghệ và đổi mới để cải thiện tính năng, tính bền vững và khả năng sinh sống. Mục tiêu là tạo ra các thành phố phản ứng linh hoạt hơn với nhu cầu không chỉ của cư dân mà còn của môi trường xung quanh. Những ví dụ điển hình về các thành phố thông minh tại Philippines bao gồm Manila, Cebu, Davao và Clark. Các Đơn vị Chính quyền Địa phương (LGUs) đã bắt đầu các bước đi để trở thành các cộng đồng thông minh gồm Thành phố Malabon, Thành phố Mandaue, Thành phố San Fernando (Pampanga), Thành phố Tagum, Thành phố Cauayan và Thành phố Tuguegarao.

Có rất nhiều cơ hội cho các công ty nước ngoài ở nhiều lĩnh vực khác nhau, đặc biệt là trong các lĩnh vực công nghệ thông tin và kết nối số (ICT), năng lượng, cơ sở hạ tầng thông minh và giao thông thông minh. Một số cơ hội chủ yếu đến từ các sáng kiến quan trọng của Chính phủ Philippines như chương trình Build Better More, tiếp nối sáng kiến của chính quyền trước. Chương trình này tập trung vào việc nâng cao cơ sở

hạ tầng của đất nước. Trong số 185 dự án hạ tầng trị giá 165 tỷ USD trong chương trình, 134 dự án, chiếm 83%, nhằm mục đích cải thiện kết nối vật lý. Các dự án này bao gồm các tuyến đường cao tốc và các con đường từ nông thôn đến thị trấn.

Dự toán ngân sách quốc gia năm 2024 dành 26 tỷ USD trong tổng số 100 tỷ USD cho cơ sở hạ tầng, tương đương 5,7% GDP. Chính quyền Marcos cam kết duy trì chi tiêu cho cơ sở hạ tầng ở mức 5-6% GDP và gia tăng việc sử dụng hình thức Đối tác công tư (PPP) để hỗ trợ các dự án này.

Một phần quan trọng trong chiến lược của chính phủ để giải quyết các vấn đề đô thị của khu vực Metro Manila là thúc đẩy sự phát triển ra ngoài trung tâm. Khi không gian ở các khu vực kinh doanh truyền thống đã bị hạn chế, các dự án phát triển mới đang được nhắm tới các khu vực khác. Chính vì vậy, các dự án phát triển đa chức năng và các khu đô thị (township developments) đang ngày càng gia tăng, cung cấp các khu vực và tiện nghi cho cuộc sống, công việc và vui chơi của cư dân. Những nỗ lực này chủ yếu do khu vực tư nhân thúc đẩy, đặc biệt là nhờ vào sự gia tăng các khoản đầu tư vào ngành Gia công quy trình kinh doanh (BPO).

Open RAN (Open Radio Access Network)

Open Radio Access Network (Open RAN) là một khuôn khổ viễn thông mới nổi, nhằm tách rời kiến trúc RAN truyền thống, thúc đẩy khả năng tương tác giữa các nhà cung cấp khác nhau và giảm sự phụ thuộc vào các hệ thống độc quyền. Cách tiếp cận này cho phép một cơ sở hạ tầng mạng linh hoạt, tiết kiệm chi phí và dễ mở rộng hơn. Open RAN đặc biệt có ý nghĩa ở các thị trường như Philippines, nơi việc cải thiện phạm vi và năng lực mạng di động là rất quan trọng để tăng tốc chuyển đổi số.

Các phát triển về OpenRAN tại Philippines đang ngày càng thu hút sự chú ý như một phần trong nỗ lực rộng lớn hơn của quốc gia này để nâng cấp cơ sở hạ tầng viễn thông. Open RAN có sức hấp dẫn đặc biệt ở các thị trường mới nổi như Philippines, nơi các giải pháp mạng truyền thống thường bị chi phối bởi một số ít các nhà cung cấp lớn, dẫn đến chi phí cao và tính linh hoạt hạn chế.

Vào năm 2023, đơn vị viễn thông di động của PLDT, Smart Communications, Inc., đã ra mắt Open RAN Proof of Concept đầu tiên tại Philippines, một cột mốc quan trọng trong việc phát triển Open RAN, được thực hiện hợp tác với NTT DOCOMO, Inc..

Thông qua Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID), Cơ quan Thương mại và Phát triển Hoa Kỳ (USTDA) và các sáng kiến khác, Hoa Kỳ đã cung cấp hỗ trợ kỹ thuật và tài trợ để khuyến khích việc áp dụng công nghệ OpenRAN. Mục tiêu của sự hỗ trợ này là thúc đẩy sự đa dạng hóa mạng, giảm sự phụ thuộc vào các nhà cung cấp viễn thông truyền thống, và cải thiện kết nối, đặc biệt ở các khu vực nông thôn. Những nỗ lực này phù hợp với các mục tiêu rộng lớn hơn nhằm thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phát triển kinh tế và an ninh mạng trên toàn khu vực.

Asia Open RAN Academy (AORA), được thành lập như một tổ chức phi lợi nhuận vào năm 2023, là một sáng kiến đồng sáng lập bởi USAID như một phần của Khung Kinh tế Ấn Độ Dương – Thái Bình Dương (IPEF) của Chính phủ Hoa Kỳ. AORA là một liên minh giữa các bên liên quan từ các tổ chức học thuật, chính phủ và ngành công nghiệp của Philippines và khu vực Ấn Độ Dương – Thái Bình Dương nhằm thúc đẩy một hệ sinh thái số mở, tương tác và an toàn thông qua hợp tác và cạnh tranh. Mục tiêu của AORA là thúc đẩy việc áp dụng công nghệ Open RAN bằng cách phát triển và quảng bá một chương trình đào tạo toàn diện, đồng thời tạo điều kiện cho các cuộc trao đổi kỹ thuật. Sáng kiến này sẽ cung cấp cho các Nhà cung cấp Dịch vụ Di động (MNOs) và các Nhà cung cấp Dịch vụ Internet (ISPs) một lực lượng lao động có kỹ năng để triển khai các kiến trúc mạng mở.

Vào tháng 5 năm 2023, Chính phủ Hoa Kỳ thông báo sự hỗ trợ của USAID cho một Open RAN Lab tại Manila, nhằm thúc đẩy triển khai 5G của Philippines, củng cố nền kinh tế đổi mới sáng tạo và mở rộng cơ hội số cho người lao động. Phòng thí nghiệm này, là một phần của dự án Better Access and Connectivity (BEACON) kéo dài 5 năm của USAID, sẽ được tổ chức tại Đại học Philippines Diliman và nhằm mục đích tăng trưởng kinh tế thông qua cơ sở hạ tầng internet cải tiến.

Chương 8: Môi trường đầu tư

Tóm tắt

Philippines cam kết tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư và duy trì tăng trưởng kinh tế. Mặc dù có thể đối mặt với những thách thức từ những tác động tiêu cực của nền kinh tế toàn cầu trong năm 2024, nhưng các đánh giá tín nhiệm quốc gia vẫn duy trì ở mức đầu tư, nhờ vào nền tảng kinh tế vĩ mô ổn định của đất nước. Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của Philippines đã tăng trưởng 5,6% trong năm 2023, là mức tăng nhanh nhất trong khu vực Đông Nam Á, tuy nhiên thấp hơn một chút so với mục tiêu 6-7% của Chính phủ. Tăng trưởng chủ yếu đến từ sự gia tăng nhu cầu tiêu dùng và chi tiêu cho cơ sở hạ tầng. Lượng đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào Philippines giảm xuống còn 8,9 tỷ USD trong năm 2023, giảm 6,6% so với 9,5 tỷ USD trong năm 2022. Phần lớn các khoản đầu tư FDI vào năm 2023 tập trung vào các lĩnh vực sản xuất, công nghệ thông tin và viễn thông (ICT), dịch vụ tài chính và bất động sản.

Trong những năm gần đây, Philippines đã thực hiện các bước đi nhằm mở cửa các ngành kinh tế mới cho đầu tư nước ngoài. Việc sửa đổi Luật Dịch vụ Công (PSA) đã mở ra cơ hội cho các ngành như đường sắt, sân bay, cao tốc và viễn thông được phép sở hữu 100% vốn nước ngoài. Tuy nhiên, PSA vẫn duy trì các hạn chế về sở hữu trong sáu lĩnh vực “dịch vụ công” sau: (1) phân phối điện, (2) truyền tải điện, (3) hệ thống phân phối nước và nước thải, bao gồm cả hệ thống cống thoát nước, (4) hệ thống truyền tải dầu và sản phẩm dầu mỏ, (5) cảng biển, và (6) phương tiện giao thông công cộng. Các sửa đổi trong Luật Đầu tư Nước ngoài (FIA) đã loại bỏ các hạn chế về sở hữu nước ngoài đối với các doanh nghiệp xuất khẩu và mở rộng đầu tư vào hầu hết các lĩnh vực, trừ những lĩnh vực có yêu cầu về quốc tịch theo quy định trong Hiến pháp Philippines và trong Danh sách Tiêu cực Đầu tư Nước ngoài của Philippines (FINL). Philippines cũng đã triển khai các chính sách cho phép sở hữu 100% vốn nước ngoài đối với các công nghệ năng lượng tái tạo như năng lượng mặt trời, gió, địa nhiệt, sinh khối, năng lượng đại dương và sóng thủy triều.

Ngoài ra, Luật Tái cơ cấu Doanh nghiệp và Ưu đãi Thuế cho Các Doanh nghiệp (CREATE) năm 2021 đã giảm thuế thu nhập doanh nghiệp từ 30% xuống còn 20% đối với các công ty có thu nhập ròng không vượt quá 5 triệu PHP (khoảng 90.000 USD) và tổng tài sản không quá 100 triệu PHP (khoảng 1,8 triệu USD), và 25% đối với tất cả các công ty trong và ngoài nước khác. Tuy nhiên, hạ tầng kém, chi phí điện và logistics cao, sự bất nhất trong quy định, thủ tục hành chính rườm rà và tham nhũng đã cản trở nỗ lực của chính phủ trong việc thu hút đầu

tư nước ngoài. Hệ thống tư pháp phức tạp, chậm chạp, thừa thải và đôi khi có tham nhũng cũng làm cho việc giải quyết các tranh chấp thương mại một cách kịp thời và công bằng trở nên khó khăn. Tắc nghẽn giao thông ở các thành phố lớn và tình trạng ùn tắc tại các cảng vẫn là những rào cản lớn đối với hoạt động kinh doanh. Các tập đoàn gia đình lớn chiếm ưu thế trong nền kinh tế, đôi khi làm khó khăn cho các doanh nghiệp nhỏ phát triển.

Mặc dù bộ máy hành chính của Philippines có thể chậm chạp và thiếu minh bạch, nhưng môi trường kinh doanh tại các khu kinh tế đặc biệt, đặc biệt là những khu dành cho các doanh nghiệp xuất khẩu do Cơ quan Khu Kinh tế Philippines (PEZA) quản lý, lại có những cải thiện đáng kể. PEZA đã nhận được phản hồi tích cực nhờ vào sự minh bạch trong quy định, chính sách không giấy tờ rườm rà và các dịch vụ "một cửa" dành cho nhà đầu tư. Cuối cùng, chính quyền Marcos, với chương trình nghị sự hạ tầng "Xây dựng, Tốt hơn, Nhiều hơn", cam kết duy trì chỉ tiêu cho hạ tầng ở mức 5-6% GDP và khuyến khích các mô hình hợp tác công tư (PPP) trong phát triển hạ tầng.

Mở cửa cho đầu tư nước ngoài

Chính sách đối với đầu tư trực tiếp nước ngoài

Luật CREATE đã chuẩn hóa các chế độ ưu đãi thuế và đầu tư trên toàn bộ 14 cơ quan xúc tiến đầu tư (IPA) của Philippines. Hội đồng Đầu tư (BOI) và Cơ quan Khu Kinh tế Philippines (PEZA) là hai cơ quan chủ chốt trong số này. BOI chịu trách nhiệm phê duyệt ưu đãi cho các dự án có vốn đầu tư dưới 20 triệu USD, trong khi Hội đồng Xem xét Ưu đãi Tài chính Liên cơ quan (FIRB) sẽ phê duyệt ưu đãi cho các dự án có vốn đầu tư trên ngưỡng 20 triệu USD. Theo pháp luật Philippines, các nhà đầu tư nước ngoài được đối xử như các nhà đầu tư trong nước, ngoại trừ những ngành nghề đã được Hiến pháp Philippines dành riêng cho công dân Philippines và được liệt kê trong Danh sách Tiêu cực Đầu tư Nước ngoài (FINL). Thông tin chi tiết về các chính sách và ưu đãi đầu tư có thể được tìm thấy trên các trang web của BOI và PEZA.

Mặc dù môi trường pháp lý của Philippines có thể còn thiếu rõ ràng trong nhiều lĩnh vực kinh tế và tham nhũng vẫn là một vấn đề đáng lo ngại, nhưng quốc gia này đã có sự cải thiện về thứ hạng trong Chỉ số Cảm nhận Tham nhũng 2023 của Tổ chức Minh bạch Quốc tế, tăng lên một bậc so với năm trước.

Hơn 140 văn bản qui định pháp luật đề cập đến ưu đãi đầu tư nói chung và theo lĩnh vực mà chính phủ Philippines đang định hướng phát triển. Tổng thống Benigno Aquino III đã công khai tuyên bố ủng hộ việc hợp lý hóa các ưu đãi tài chính và một số các dự luật đã được trình lên Quốc hội Philippines. Tuy nhiên, phạm vi và chi tiết của cải cách vẫn còn tranh cãi.

Hàng năm, kế hoạch ưu tiên đầu tư (Investment Priorities Plan - IPP) đưa ra danh sách các lĩnh vực đầu tư được hưởng ưu đãi. Chương trình IPP 2010 tiếp tục tập trung vào các ngành như nông nghiệp/ kinh doanh nông sản và thủy sản (bao gồm các sản phẩm công nghệ sinh học và dịch vụ); cơ sở hạ tầng, các sản phẩm công nghệ, kinh doanh gia công, nghiên cứu và phát triển và các ngành công nghiệp sáng tạo. Cũng được hưởng ưu đãi là các hoạt động và dự án chiến lược với vốn đầu tư tối thiểu 300 triệu USD, tạo ra ít nhất 1.000 việc làm. Kế hoạch 2010 đã có thêm "các dự án xanh" nhằm thúc đẩy việc sử dụng hiệu quả năng lượng, tài nguyên thiên nhiên và nguyên liệu, và các dự án giảm thiểu ô nhiễm và khí thải gây hiệu ứng nhà kính.

Trong số các ưu đãi đáng kể cung cấp cho các công ty đăng ký với Cục Đầu tư bao gồm: 4-6 năm miễn thuế thu nhập; tăng số năm miễn giảm thuế cho các dự án mở rộng và hiện đại hoá; khấu trừ thuế đối với các công trình cơ sở hạ tầng thiết yếu và lớn cho các công ty đặt tại những nơi có cơ sở hạ tầng, tiện ích công cộng và cơ sở vật chất khác còn yếu kém; miễn thuế cho hàng vật tư chăn nuôi, vật tư và phụ tùng cần thiết; miễn lệ phí cầu cảng và thuế xuất khẩu, các thuế phí đánh vào các sản phẩm xuất khẩu phi truyền thống trong 10 năm, khả năng sử dụng người nước ngoài ở các vị trí giám sát, kỹ thuật, hoặc tư vấn trong 5 năm với các yêu cầu thị thực, thủ tục hải quan được đơn giản hóa.

Để khuyến khích việc trải rộng đầu tư, các doanh nghiệp đăng ký với BOI hoạt động tại các khu vực kém phát triển và 30 tỉnh nghèo nhất sẽ tự động nhận các ưu đãi đặc biệt. Các doanh nghiệp này có thể khấu trừ 100% chi phí cơ sở hạ tầng từ thu nhập chịu thuế. Một công ty cũng có thể khấu trừ 100% chi phí lao động gia tăng trong 5 năm, gấp đôi tỷ lệ được phép cho các dự án đăng ký với BOI không nằm trong các khu vực kém phát triển.

Ngoài các ưu đãi nói chung có sẵn cho các công ty đăng ký với BOI, một số ưu đãi đặc biệt áp dụng cho các công ty định hướng xuất khẩu. Một doanh nghiệp với hơn 40% vốn chủ sở hữu nước ngoài xuất khẩu ít nhất 70% lượng sản xuất vẫn có thể được hưởng các ưu đãi mặc dù hoạt động này không được liệt kê trong IPP. Các ưu đãi này bao gồm:

- Được nợ thuế cho các nguyên liệu nhập khẩu được sử dụng trong quá trình chế biến sản phẩm xuất khẩu
- Miễn các loại thuế nhập khẩu phụ tùng thay thế (áp dụng cho các doanh nghiệp xuất khẩu ít nhất 70%)
- Quyền tiếp cận với kho ngoại quan.

Các doanh nghiệp định hướng xuất khẩu có ít nhất 50% doanh thu từ xuất khẩu có thể đăng ký hưởng ưu đãi bổ sung theo Đạo luật Phát triển Xuất khẩu của năm 1994. Khuyến khích xuất khẩu cụ thể bao gồm được nợ thuế trong phạm vi từ 2,5 đến 10% doanh thu xuất khẩu gia tăng hàng năm.

Pháp luật Philippines cũng cung cấp ưu đãi cho các doanh nghiệp đa quốc gia thiết lập trụ sở khu vực hoặc trụ sở điều hành khu vực tại Philippines. Trụ sở quản lý cấp khu vực là chi nhánh của công ty đa quốc gia có tổng hành dinh ở ngoài đất nước Philippines không có thu nhập tại Philippines mà chủ yếu hoạt động như là trung tâm giám sát, thông tin và điều phối.

Ưu đãi cho các trụ sở khu vực bao gồm: miễn thuế thu nhập; miễn thuế chuyển lợi nhuận chi nhánh; miễn thuế giá trị gia tăng; bán hoặc cho thuê hàng hoá, tài sản và thực hiện các dịch vụ cho các trụ sở khu vực được chịu thuế giá trị gia tăng 0%; miễn từ tất cả các loại thuế, lệ phí, hoặc phí áp đặt bởi một đơn vị chính quyền địa phương (trừ các loại thuế bất động sản); thuế giá trị gia tăng và miễn thuế nhập khẩu các vật tư thiết bị đào tạo và hội nghị chỉ được sử dụng trong các hoạt động của trụ sở chính.

Trụ sở điều hành khu vực được hưởng nhiều ưu đãi tương tự như trụ sở khu vực, nhưng, khi có thu nhập, phải chịu thuế giá trị gia tăng tiêu chuẩn 12%, thuế chuyển

lợi nhuận của chi nhánh về nước, và thuế thu nhập doanh nghiệp ưu đãi 11 %. Các đặc quyền ban cho các quản trị viên nước ngoài làm việc tại các trụ sở này bao gồm nhập khẩu miễn thuế hành lý cá nhân và gia đình và các lợi ích về nhập cảnh cho các vị quản trị viên. Công ty đa quốc gia hội đủ điều kiện thành lập trụ sở điều hành khu vực phải chi ít nhất 200.000 đôla Mỹ cho các hoạt động.

Công ty đa quốc gia thiết lập kho khu vực để cung cấp phụ tùng, linh kiện sản xuất, hoặc nguyên liệu thô cho các thị trường nước ngoài cũng được hưởng ưu đãi cho hàng nhập khẩu được tái xuất khẩu. Hàng nhập khẩu được tái xuất được miễn thuế hải quan, thuế doanh thu nội bộ, và các loại thuế địa phương.

Sở hữu tư nhân và thành lập doanh nghiệp

Pháp luật Philippines công nhận quyền sở hữu tư nhân đối với tài sản hoặc cổ phần công ty, theo các hạn chế về quốc tịch nước ngoài được nêu trong Hiến pháp và các luật khác. Một số lĩnh vực không cho tư nhân tham gia như an ninh, y tế hoặc những ngành nhạy cảm. Ví dụ, chính phủ Philippines kiểm soát và điều hành các sông bạc thông qua Tập đoàn Cá cược và Giải trí, tổ chức hoạt động xổ số kiến thiết thông qua Cơ quan rút thăm từ thiện v.v

Chỉ có Hệ thống dịch vụ bảo hiểm nhà nước GSIS có thể tham gia bảo hiểm cho các dự án do chính phủ tài trợ. Ngoài ra theo qui định chung thì các nguồn ngân quỹ chính phủ phải được gửi vào Ngân hàng Trung ương Philippines và các ngân hàng thuộc sở hữu của chính phủ.

Trong lĩnh vực viễn thông, các dịch vụ được phân loại là giá trị gia tăng "cơ bản" hoặc "nâng cao". Các nhà cung cấp dịch vụ Internet, với tư cách là nhà cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng, không thể xây dựng mạng cáp quang của riêng mình cho mục đích thương mại và được yêu cầu kết nối với các cơ sở viễn thông được nhượng quyền. (Lưu ý: Các công ty viễn thông phải đảm bảo được nhượng quyền của quốc hội và giấy chứng nhận tiện ích và nhu cầu công cộng (CPCN) để chứng minh năng lực tài chính, kỹ thuật và pháp lý của mình để hoạt động tại Philippines. Ghi chú cuối.) Chỉ các công ty có nhượng quyền của quốc hội, cũng như các đơn vị viễn thông công

cộng, mới được phép xây dựng các cơ sở truyền tải và chuyển mạch, cung cấp dịch vụ trao đổi cục bộ và vận hành dịch vụ trao đổi liên vùng và cơ sở công quốc tế.

Quản lý phổ vô tuyến dựa trên Luật Kiểm soát vô tuyến năm 1931, theo đó chỉ những "thực thể được cấp quyền" mới được cấp phép "xây dựng, lắp đặt, thành lập hoặc vận hành đài phát thanh". Ủy ban Viễn thông Quốc gia (NTC) phân bổ phổ vô tuyến cho các nhà cung cấp dịch vụ và cũng có thẩm quyền cấp giấy phép sử dụng tần số và phân bổ lại các băng tần do Liên minh Viễn thông Quốc tế (ITU) phân bổ.

Chính phủ Philippines tích cực thu hút đầu tư nước ngoài để phát triển nền kinh tế thông qua nhiều chính sách ưu đãi áp dụng trong các khu thương mại tự do. Một số ngành công nghiệp đã có bước phát triển vượt bậc trong những năm gần đây cùng với lợi thế sử dụng nguồn nhân lực bản địa giỏi Anh ngữ. Tuy vậy, các nhà đầu tư nước ngoài vẫn gặp một số khó khăn do chính sách chưa rõ ràng, nạn tham nhũng và hệ thống xét xử án thương mại còn nhiều chậm trễ.

- **Bảng đánh giá xếp hạng Philippines của các tổ chức quốc tế**

Tiêu chuẩn	Năm	Chỉ số/ Xếp hạng
Chỉ số đánh giá - Tổ chức Minh bạch quốc tế (Transparency International Corruption) Web: http://cpi.transparency.org/cpi2013/results/	2013	94/177
Chỉ số về tự do thương mại - Tạp chí Wall Street Journal và Quỹ Bảo tồn (Heritage Foundation and Wall Street Journal) Website: http://www.heritage.org/index/ranking	2014	89/178
Chỉ số về thuận lợi trong hoạt động kinh doanh - Ngân hàng thế giới (World Bank) Website: http://doingbusiness.org/rankings	2014	108/189
Chỉ số đổi mới toàn cầu (GNI) http://www.globalinnovationindex.org/content.aspx?page=gii-full-report-2013#pdfopener	2013	90/142

World Bank GNI/người http://data.worldbank.org/indicator/NY.GNP.PCAP.CD	2012	2.500 USD
--	------	-----------

Nhìn chung các nhà đầu tư nước ngoài và đối tác trong nước của họ được đối xử như nhau trước pháp luật. Theo Luật Đầu tư nước ngoài thì họ còn có thể nhận được một số ưu đặc biệt. Các công ty liên doanh hoặc hợp danh phải đăng ký với Ủy ban Chứng khoán (Securities and Exchange Commission - SEC), công ty tư nhân phải đăng ký với Văn phòng quản lý thương mại và bảo vệ người tiêu dùng (Bureau of Trade Regulation and Consumer Protection) thuộc Sở Công thương.

Danh mục không khuyến khích đầu tư nước ngoài gồm 2 danh sách, trong đó đưa ra các lĩnh vực bị cấm hoặc hạn chế đầu tư nước ngoài theo Luật đầu tư nước ngoài 1991. Danh mục này sẽ được cập nhật và công bố cách mỗi 2 năm. (<http://www.boi.gov.ph/>)

- + Danh mục A bao gồm những lĩnh vực ngành nghề mà sự tham dự của người nước ngoài bị hạn chế theo qui định của Hiến pháp.
- + Danh mục B liệt kê những lĩnh vực mà sở hữu nước ngoài bị giới hạn hoặc hạn chế (thường ở mức 40%) vì an ninh quốc gia, đảm bảo quốc phòng, y tế công, an sinh xã hội,...

Chỉ có công dân Philippines có thể hoạt động trong những ngành nghề cần giấy phép như y tế, kỹ sư, kế toán, kiến trúc sư, thiết kế nội thất, hóa chất, giáo viên, luật,... Những vị trí lãnh đạo hoặc nhân viên của các doanh nghiệp nước ngoài (như chủ tịch, tổng giám đốc, thủ quỹ v.v) được xem là ngoại lệ.

Các công ty có đăng ký với Cục đầu tư (Board of Investments - BOI) có thể thuê nhân sự nước ngoài cho các công việc quản lý, kỹ thuật, tư vấn trong vòng 5 năm từ lúc đăng ký, và sau đó có thể gia hạn theo sự cho phép của Cục Đầu tư.

Người nước ngoài bị cấm sở hữu toàn bộ đất đai theo Hiến pháp năm 1987, mặc dù họ có thể thuê một lô đất liền kề có diện tích lên tới 1.000 ha (2.471 mẫu Anh) trong thời hạn tối đa là 75 năm. Công dân có hai quốc tịch được phép sở hữu đất đai.

Lĩnh vực đầu tư chỉ dành cho người Philippines gồm:

- + Truyền thông đại chúng (ngoại trừ ghi âm)
- + Khai thác khoáng sản qui mô nhỏ
- + Khai thác tài nguyên biển, sông, hồ, và đầm phá
- + Sản xuất pháo nổ và các thiết bị bắn pháo hoa.

Theo Đạo luật Tự do hóa Bán lẻ, yêu cầu đầu tư tối thiểu đối với các nhà bán lẻ nước ngoài là 500.000 đô la và yêu cầu đầu tư cho mỗi cửa hàng là 200.000 đô la. Trên thực tế, các doanh nghiệp bán lẻ có vốn dưới 500.000 đô la có sẵn cho người Philippines. Philippines cho phép người nước ngoài sở hữu toàn bộ các công ty điều chỉnh bảo hiểm, cho vay, tài trợ hoặc đầu tư; tuy nhiên, các nhà đầu tư nước ngoài bị cấm sở hữu cổ phiếu trong các doanh nghiệp như vậy, trừ khi quốc gia của nhà đầu tư cung cấp các quyền tương hỗ tương tự cho các nhà đầu tư Philippines.

Mặc dù các chính sách đã trở nên thông thoáng, số lượng ngân hàng nước ngoài mới có thể mở các chi nhánh với đầy đủ các dịch vụ tại Philippines chỉ có 10 ngân hàng vào năm 1994. Ngân hàng nước ngoài chỉ được mở 6 chi nhánh mới mỗi năm. Ngân hàng nước ngoài đáp ứng đủ các qui định của luật – niêm yết công khai, có xếp hạng quốc gia hoặc toàn cầu – có thể sở hữu lên đến 60% công ty con được thành lập trong nước. Từ năm 1999, Ngân hàng Trung ương đã áp đặt lệnh cấm cấp giấy phép mới, hạn chế đầu tư cho ngân hàng đang hoạt động, chỉ có hoạt động của các tổ chức cấp vốn vi mô là ngoại lệ. Pháp luật Philippines cũng yêu cầu các ngân hàng trong nước của Philippines đảm bảo phải kiểm soát ít nhất 70% tổng nguồn lực hệ thống ngân hàng cả nước.

Ngành bảo hiểm được phép có 100% sở hữu nước ngoài. Theo nguyên tắc chung, chỉ có Hệ thống Bảo hiểm Dịch vụ nhà nước (Government Service Insurance System - GSIS) có thể cung cấp bảo hiểm cho các dự án do chính phủ tài trợ. Các dự án Xây dựng-Kinh doanh-Chuyển giao (Build-Operate-Transfer - BOT) và công ty cổ phần nhà nước được tư nhân hóa phải có bảo hiểm của GSIS.

Philippines cũng giới hạn sở hữu nước ngoài (40% vốn nước ngoài) vì lý do an ninh quốc gia, quốc phòng, y tế công cộng, an toàn, và đạo đức, bao gồm thuốc nổ, vũ khí, thiết bị quân sự, và cơ sở massage. Sở hữu nước ngoài trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa cũng được giới hạn đến 40% trong các công ty không có hoạt động xuất khẩu.

FINL năm 2022 phản ánh các sửa đổi đối với PSA, FIA và RTLA.

Các sửa đổi PSA năm 2022 cho phép đầu tư nước ngoài 100% vào một số "dịch vụ công" được chọn, bao gồm đường sắt, sân bay và đường cao tốc, nhưng vẫn duy trì các hạn chế về quyền sở hữu nước ngoài trong sáu "tiện ích công cộng": (1) phân phối điện, (2) truyền tải điện, (3) hệ thống phân phối đường ống nước và nước thải, bao gồm hệ thống thoát nước, (4) hệ thống truyền tải đường ống dầu mỏ và các sản phẩm dầu mỏ, (5) cảng biển và (6) phương tiện công cộng. FIA sửa đổi bao gồm 100% sở hữu nước ngoài đối với các doanh nghiệp có vốn góp tối thiểu là 100.000 đô la liên quan đến công nghệ tiên tiến (do Bộ Khoa học và Công nghệ xác định), được chứng nhận là công ty khởi nghiệp hoặc đơn vị hỗ trợ khởi nghiệp (theo Đạo luật Khởi nghiệp Sáng tạo) và nơi phần lớn nhân viên được tuyển dụng trực tiếp (nhưng không dưới 15 công nhân) là công dân địa phương.

Luật Xây dựng-Kinh doanh-Chuyển giao (BOT) đưa ra khung pháp lý cho các dự án cơ sở hạ tầng qui mô lớn và các loại hợp đồng chính phủ. Các hợp đồng nhượng quyền thương mại trong các ngành đường sắt hoặc đường sắt đô thị có sức chuyên chở lớn, phân phối điện, phân phối nước, và hệ thống điện thoại chỉ có thể được trao cho các doanh nghiệp có ít nhất 60% quyền sở hữu của Philippines.

Việc giải quyết các hạn chế về đầu tư nước ngoài là tối quan trọng cho mục tiêu do chính quyền Aquino đưa ra nhằm thúc đẩy mạnh mẽ các mối quan hệ hợp tác giữa khối tư nhân và nhà nước (Public-Private Partnerships - PPPs) như một phương tiện để bổ sung nguồn lực cho phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu. Tháng 10/2010 đã diễn ra Hội nghị phát động chương trình PPP của chính phủ mới và đã nhận được sự quan tâm hưởng ứng của các doanh nghiệp. Các quan chức chính phủ tuyên bố sẽ bảo vệ các nhà đầu tư khi gặp rủi ro pháp lý, mặc dù họ không cung cấp chi tiết cụ thể, và công bố một chính sách mềm dẻo hơn trong hạn mức cho vay đối với các ngân hàng

Philippines cung cấp tài chính cho các thỏa thuận PPP. Chính phủ cũng đã thành lập một Trung tâm PPP để thúc đẩy tính minh bạch và giám sát sự phát triển và phê duyệt dự án và đã phân bổ các nguồn lực trong ngân sách 2011 về quyền ưu tiên, tiếp nhận đất đai và các cơ sở bước đầu khác để thu hút sự tham gia của tư nhân vào lĩnh vực cơ sở hạ tầng.

Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp

Đăng ký doanh nghiệp tại Philippines rất phức tạp do có nhiều cơ quan tham gia vào quá trình này. Chính phủ đã có những bước đi để giải quyết những vấn đề này, nhưng quy trình đăng ký doanh nghiệp – cũng như quy trình cấp phép – vẫn là những vấn đề gây khó chịu cho các nhà đầu tư. Đạo luật Tạo điều kiện kinh doanh và Cung cấp dịch vụ hiệu quả của Chính phủ năm 2018 (hay còn gọi là “Đạo luật Tạo điều kiện kinh doanh” hoặc EODB) ban hành luật về thời hạn chuẩn hóa cho các giao dịch của chính phủ, một biểu mẫu đơn đăng ký kinh doanh duy nhất, một cửa hàng một cửa để cấp hoặc gia hạn giấy phép và giấy chứng nhận, tự động hóa việc đăng ký kinh doanh và xử lý giấy phép, chính sách không tiếp xúc và một ngân hàng dữ liệu kinh doanh trung tâm.

Chính phủ Philippines đã ban hành Sắc lệnh hành pháp số (EO) 18 vào tháng 2 năm 2023 để thiết lập “làn xanh” nhằm đẩy nhanh quá trình xin giấy phép và giấy phép cần thiết cho các khoản đầu tư chiến lược, bao gồm cả các khoản đầu tư trong Kế hoạch ưu tiên đầu tư chiến lược (SIPP) và các dự án mong muốn khác theo khuyến nghị của FIRB.

Philippines đã thông qua Đạo luật Dễ dàng Nộp Thuế (EOPT) vào tháng 1 năm 2024, đạo luật này đã đơn giản hóa quy trình nộp thuế bằng cách phân loại người nộp thuế theo tổng doanh số bán hàng, cho phép nộp thuế điện tử hoặc thủ công và thanh toán thông qua nhiều kênh được ủy quyền hơn, đồng thời cung cấp quy trình hợp lý hóa để hoàn thuế.

Đầu tư ra nước ngoài

Đầu tư vốn ra nước ngoài từ Philippines không cần phải có sự phê duyệt trước của

Ngân hàng Trung ương nêu: các khoản đầu tư ra nước ngoài được rút từ tài khoản tiền gửi ngoại tệ, không mua ngoại hối từ hệ thống ngân hàng hoặc các công ty ngoại hối là các công ty con của các ngân hàng, hoặc các quỹ được đầu tư không vượt quá 60 triệu đôla Mỹ cho mỗi nhà đầu tư hoặc quỹ/năm (nếu có nguồn gốc từ hệ thống ngân hàng hoặc các công ty ngoại hối trực thuộc ngân hàng).

Đầu tư ra nước ngoài với số vốn hơn 60 triệu đôla Mỹ phải được chấp thuận của Ngân hàng Trung ương. Các đơn vị đủ điều kiện đầu tư như các quỹ tương hỗ, quỹ lương hưu hoặc hưu trí, công ty bảo hiểm.

Đánh giá hiệu quả và các chính sách ưu đãi đầu tư

Cục Đầu tư (BOI) đưa ra tiêu chí thành quả để đánh giá những nhà đầu tư được hưởng ưu đãi của chính phủ dựa trên đề án trình duyệt. BOI và nhà đầu tư thống nhất các tiêu chí đánh giá về thành quả sản xuất và xuất khẩu hàng năm cần đạt, cần duy trì ít nhất 25% tổng chi phí của dự án ở dạng vốn góp cùng với yêu cầu giá trị tăng thêm trong nước phải đạt mức 20%.

Philippines không tham gia vào Hiệp định WTO về mua sắm của chính phủ. Đạo luật cải cách việc mua sắm của chính phủ năm 2003 đòi hỏi các khu vực công mua sắm hàng hoá, vật tư, và dịch vụ tư vấn từ các doanh nghiệp có ít nhất 60% quyền sở hữu trong nước, và các dịch vụ cơ sở hạ tầng từ các doanh nghiệp ít nhất 75% nguồn vốn nội địa.

Philippines ưu tiên cho các sản phẩm nội địa và các doanh nghiệp trong nước khi đấu thầu mua sắm hàng hoá và vật tư trong khu vực công. Khi một nhà cung cấp hàng hoá nhập khẩu và/hoặc một doanh nghiệp nước ngoài đưa ra giá thầu thấp nhất, một nhà thầu trong nước đưa mức giá thấp nhất có thể được chọn miễn là giá chào ban đầu không cao hơn mức của các nhà thầu nước ngoài quá 15%.

Chuyên gia tư vấn người Philippin được hưởng nhiều ưu đãi khi tham gia vào các dự án của chính phủ. Nếu người tư vấn Philippines làm việc cho công ty nước ngoài đối với các dự án như thế do nhu cầu kỹ thuật, luật pháp đòi hỏi họ phải là những nhà tư vấn trưởng. Trường hợp có tài trợ nước ngoài, người tư vấn nước ngoài phải tham gia

vào các liên doanh với người trong nước.

Thị trường tài chính và chứng khoán

Nhìn chung, Philippines mở cửa chào đón đầu tư gián tiếp nước ngoài. Các cá nhân không thường trú có thể mua chứng khoán trong nước phát hành và đầu tư vào các công cụ trên thị trường tiền tệ cũng như các khoản tiền gửi bằng đồng peso. Mặc dù đang tăng trưởng, thị trường chứng khoán vẫn còn tương đối nhỏ và kém phát triển, và có ít chọn lựa.

- **Giao dịch chứng khoán**

Việc tham gia làm thành viên của Sở Giao dịch Chứng khoán Philippines (Philippine Stock Exchange - PSE) được đề nghị cho các công ty môi giới chứng khoán thuộc quyền quản lý nước ngoài được thành lập theo luật Philippines. Các công ty nước ngoài không được thành lập tại Philippines có thể bảo lãnh phát hành chứng khoán cho các thị trường nước ngoài, nhưng không thể làm thế cho thị trường trong nước.

Theo Đạo luật Qui định về công ty cho vay năm 2007, quyền sở hữu của Philippines trong các công ty cho vay như thế phải chiếm đa số, hình thành khung luật định cho các doanh nghiệp tín dụng vốn không thuộc diện điều chỉnh bởi những luật hiện hành.

Các khoản đầu tư vào bất cứ công ty niêm yết công khai trên PSE được điều chỉnh bởi các định mức trần sở hữu của công ty nước ngoài theo quy định trong Hiến pháp và các luật khác. Trong năm 2010, 10 công ty hàng đầu có giao dịch nhiều nhất chiếm khoảng 44% giá trị giao dịch và 44% vốn thị trường trong nước. Để khuyến khích các công ty đại chúng mở rộng các nguồn đầu tư, PSE đã đưa ra những cải cách trong năm 2006 nhằm bao gồm hoạt động giao dịch và các tiêu chí thả nổi tự do trong việc lựa chọn các công ty hình thành nên chỉ số giao dịch chứng khoán. 30 công ty được bao gồm trong chỉ số chuẩn sẽ được đánh giá lại sau mỗi 6 tháng.

Luật Chứng khoán năm 2000 tăng cường bảo vệ nhà đầu tư bằng cách yêu cầu cung cấp thông tin đầy đủ, chi tiết về giao dịch nội bộ, yêu cầu đấu thầu bắt buộc, và vai trò của môi giới, đại lý. Bộ luật cũng tăng đáng kể hình thức xử phạt đối với vi phạm

trong lĩnh vực chứng khoán, đề ra các bước cải thiện quản lý nội bộ và chứng khoán trao đổi trong tương lai. Qui định cũng đề cập đến việc cấm hoàn toàn bất kỳ tập đoàn công nghiệp (bao gồm cả môi giới) kiểm soát hơn 20% quyền biểu quyết của sở giao dịch chứng khoán.

Sở Giao dịch Chứng minh Philippines (PSE) có 284 công ty niêm yết vào tháng 3 năm 2024, với vốn hóa thị trường đạt khoảng 317 tỷ USD. Vào năm 2023, các công ty đã huy động đạt được 2,5 tỷ USD trên PSE, bao gồm bao ba khí phát hành cổ phiếu lần đầu ra công chúng (IPO). Việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp đạt 1,88 tỷ USD vào năm 2023, giảm hơn 60% so với các năm trước do môi trường kinh tế khó khăn.

Các tổ chức không cư trú được phép phát hành trái phiếu, chứng chỉ nợ hoặc các công cụ tài chính tương tự trên thị trường địa chỉ sau khi được sự chấp thuận của Ngân hàng Trung Quốc Philippines (BSP). Họ cũng có thể vay vốn bằng đồng peso Philippines từ các ngân hàng đại lý được phép mà không cần sự chấp thuận trước đó của BSP.

BSP không áp dụng chế độ đặt đối với các tài khoản thanh toán và chuyển tiền cho hiện tại giao dịch quốc tế. Việc mua ngoại tệ từ các ngân hàng yêu cầu người mua đơn xin phép (dưới ngưỡng 500.000 USD đối với cá nhân và 1 triệu USD đối với doanh nghiệp/các tổ chức khác) và cung cấp mức tối thiểu các yêu cầu tài liệu ở mức tối thiểu (đối với các khoản vượt quá mức ngưỡng này).

- **Ngân hàng**

Tính đến tháng 9/2011, 5 ngân hàng thương mại lớn nhất ở Philippines đã chiếm hơn 53% tổng số tài sản của hệ thống ngân hàng thương mại, ước tính tương đương khoảng 159 tỷ USD. Ngân hàng Trung ương đã tiến hành tăng cường cơ sở vốn, các yêu cầu báo cáo, việc quản trị doanh nghiệp và các hệ thống quản lý rủi ro của các ngân hàng. Việc gia tăng yêu cầu về vốn tối thiểu theo từng giai đoạn và các ưu đãi luật định cho các vụ sáp nhập của Ngân hàng Trung ương đã khiến nhiều ngân hàng phải tìm kiếm nhiều đối tác..

Tỷ lệ có đủ vốn bình quân được công bố của các ngân hàng thương mại là 17,4% tính

đến tháng Ba năm 2010, cao hơn mức qui định trong nước 1 à 10% và chuẩn quốc tế là 8%.

Trong tình trạng kinh tế toàn cầu đang khủng hoảng, các ngân hàng Philippine cũng gặp nhiều khó khăn trong việc tiếp cận các nhà đầu tư nước ngoài. Tính đến tháng 9/2011, tỉ lệ nợ xấu và tài sản không hoạt động của các ngân hàng thương mại ước tính đạt tương ứng là 2,6% và 3,0%.

Theo Luật Nông nghiệp, các ngân hàng phải dành 25% vốn vay cho tín dụng nông nghiệp, với ít nhất 10% dành cho các chương trình như cải thiện năng suất của nông dân có đất được phân bổ theo chương trình cải cách ruộng đất. Các ngân hàng cũng phải dành 10% các khoản vay của họ để hỗ trợ cấp vốn cho các khách hàng vay qui mô siêu nhỏ, nhỏ và vừa, 80% số đó cần được dành cho các doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ. Trong khi hầu hết các ngân hàng trong nước thực hiện theo các yêu cầu cho vay bắt buộc này, các hạn chế về hoạt động đã khiến cho các ngân hàng nước ngoài khó có thể tuân thủ.

Khoảng 65% dân số người trưởng thành tại Philippines có tài khoản ngân hàng chính thức, trong khi tỷ lệ thanh toán kỹ thuật số so với tổng số giao dịch bán lẻ đạt 42,1% vào năm 2022.

Trong số 45 ngân hàng thương mại và ngân hàng toàn cầu, có 26 ngân hàng là chi nhánh và công ty con của các ngân hàng nước ngoài, bao gồm ba ngân hàng của Mỹ: Citibank, Bank of America và JP Morgan Chase.

Cả cư dân và người không cư trú đều có thể mở tài khoản ngân hàng bằng ngoại tệ hoặc nội tệ. Tuy nhiên, tài khoản ngoại tệ của người không cư trú không thể được nạp tiền từ việc mua bán tại các ngân hàng địa phương và/hoặc công ty con.

Các ngân hàng nước ngoài được phép thành lập các chi nhánh (không quá sáu chi nhánh) và có thể sở hữu tới 100% cổ phiếu có quyền biểu quyết của các công ty con được thành lập tại địa phương. Giới hạn sở hữu áp dụng cho các nhà đầu tư nước ngoài không phải là ngân hàng, tổng số cổ phần của họ không được vượt quá 40% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết trong một ngân hàng thương mại trong nước và

60% cổ phiếu có quyền biểu quyết trong một ngân hàng tiết kiệm/nông thôn.

- **Chống rửa tiền**

Lực lượng đặc nhiệm tài chính quốc tế có trụ sở tại Paris (Financial Action Task Force - FATF) tiếp tục giám sát việc thi hành Đạo luật chống rửa tiền thông qua Hội đồng Chống Rửa Tiền của Philippines.

Các đại lý đối ngoại tệ và các đại lý chuyên tiền yêu cầu phải đăng ký với Ngân hàng Trung ương và phải thực hiện theo các quy định của Ngân hàng Trung ương và luật chống rửa tiền của Philippines.

- **Các tiêu chuẩn kế toán**

Tất cả các thực thể chịu sự giám sát của Ngân hàng Trung ương phải áp dụng các mẫu chuẩn trong báo cáo tài chính và các tiêu chuẩn kế toán của Philippines theo đúng các Tiêu chuẩn báo cáo tài chính và kế toán quốc tế do Hội đồng Tiêu chuẩn Kế toán quốc tế (IASB) ban hành. Ủy ban Giao dịch chứng khoán SEC yêu cầu chủ tịch hội đồng quản trị, tổng giám đốc, và giám đốc tài chính của các thực thể này phải chịu trách nhiệm về các báo cáo tài chính.

Hiệp định đầu tư song phương và thuế

Philippines và Hoa Kỳ thảo luận về các vấn đề thương mại và đầu tư theo Hiệp định khung thương mại và đầu tư song phương (TIFA) nhưng không có hiệp định đầu tư song phương hoặc hiệp định thương mại tự do (FTA). Theo truyền thống, Philippines được hưởng lợi rất nhiều từ chương trình Hệ thống ưu đãi phổ cập (GSP) của Hoa Kỳ. Philippines có FTA song phương với Nhật Bản và Hàn Quốc, và tính đến tháng 4 năm 2024, đang đàm phán FTA với Ấn Độ. Philippines có các thỏa thuận đầu tư song phương với 40 quốc gia hoặc thực thể, với danh sách được tìm thấy trên trang web UNCTAD [htt](#)).

Philippines là bên tham gia các hiệp định thương mại khu vực ASEAN, bao gồm chương đầu tư với các đối tác thương mại là Úc, New Zealand, Hàn Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản và Trung Quốc. Philippines cũng có một thỏa thuận đầu tư với Iceland,

Liechtenstein, Na Uy và Thụy Sĩ theo Hiệp định thương mại tự do Philippines-Hiệp hội thương mại tự do châu Âu (EFTA). Philippines là thành viên của Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP) và cũng là thành viên của Khung Kinh tế Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương vì Thịnh vượng (IPEF) gồm 14 quốc gia.

Philippines có hiệp ước thuế với Hoa Kỳ để tránh đánh thuế hai lần và cung cấp các thủ tục giải quyết tranh chấp diễn giải và thực thi thuế ở cả hai quốc gia.

Người nhận thu nhập tiền bản quyền tại Hoa Kỳ đủ điều kiện được hưởng mức thuế ưu đãi 10% theo điều khoản quốc gia được ưu đãi nhất của hiệp ước thuế Hoa Kỳ-Philippines. Mức thuế ưu đãi theo hiệp ước thuế là 15% áp dụng cho cổ tức và thu nhập lãi từ các khoản vay hợp pháp; và 10% đối với thu nhập lãi từ trái phiếu chính phủ. Mặc dù không phải là yêu cầu pháp lý để đủ điều kiện được hưởng chế độ ưu đãi và mức thuế theo hiệp ước thuế, các chuyên gia thuế địa phương thường khuyên nên nộp đơn xin miễn trừ theo hiệp ước thuế để tránh những thách thức tiềm ẩn. Người nộp thuế thường thấy các yêu cầu về hồ sơ để xin miễn trừ theo hiệp ước thuế là gánh nặng. Các phán quyết về thuế không nhất quán là một mối quan tâm.

Tính đến tháng 4 năm 2024, Philippines được đưa vào danh sách xám của Lực lượng Đặc nhiệm Hành động Tài chính (FATF), mặc dù Tổng thống Marcos đã tuyên bố công khai ý định đưa Philippines ra khỏi danh sách xám.

Chế độ pháp lý

Tính minh bạch của hệ thống quản lý

Các bên liên quan báo cáo rằng việc thi hành quy định ở Philippines thường xuyên thiếu nhất quán. Một số nhà đầu tư nước ngoài cho rằng việc đăng ký kinh doanh, hải quan và nhập cư là những thủ tục rườm rà. Đặc biệt, các quy trình hải quan có thể gặp nhiều khó khăn, và Đại sứ quán đã nhận được nhiều báo cáo từ các doanh nghiệp Mỹ về các cuộc kiểm tra xâm nhập quá mức, các khoản phí hải quan không nhất quán, và yêu cầu "phí tạo điều kiện" (ví dụ, hối lộ) từ một số quan chức hải quan. Các cơ quan quản lý nói chung không độc lập theo quy định pháp lý, mà thuộc các bộ của Chính phủ hoặc Văn phòng Tổng thống. Những bất nhất trong hệ thống tư pháp cũng ảnh

hưởng đến việc thi hành các quy định.

Các dự thảo luật ở Philippines phải trải qua quá trình lấy ý kiến công chúng và xem xét. Các cơ quan chính phủ có trách nhiệm xây dựng các quy định thực thi (IRRs) thông qua các cuộc họp tham vấn công chúng trong nội bộ chính phủ và với đại diện khu vực tư nhân sau khi các luật được thông qua. Các quy định mới phải được công bố trên các tờ báo hoặc trong công báo chính thức trực tuyến của chính phủ trước khi có hiệu lực. Sắc lệnh hành pháp (EO) 2016 về Quyền Tự do Thông tin (FOI) yêu cầu công khai hoàn toàn và minh bạch hoạt động của chính phủ, với một số ngoại lệ. Công chúng có thể yêu cầu bản sao các hồ sơ chính thức qua trang web FOI.

Những Yêu Cầu Quy Định Quốc Tế

Philippines là thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) và thông báo các dự thảo quy định kỹ thuật cho Ủy ban Rào cản Kỹ thuật trong Thương mại của WTO.

Philippines là một phần của Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC) và tham gia vào Cửa Sổ Một Cửa ASEAN (ASW). Hệ thống Cửa Sổ Một Cửa Quốc Gia (NSW) của Philippines hiện nay cấp Giấy Chứng Nhận Xuất Xứ điện tử thông qua nền tảng TradeNet, và NSW được kết nối với ASW, giúp tăng cường hiệu quả trong quy trình hải quan và cải thiện tính minh bạch.

Hệ Thống Pháp Luật và Tính Độc Lập Tư Pháp

Mặc dù hệ thống tư pháp của Philippines độc lập, nhưng vẫn có thể bị ảnh hưởng từ bên ngoài. Tòa án Tối cao là cơ quan tư pháp cao nhất và duy nhất có thẩm quyền về hiến pháp. Các tòa án cấp dưới bao gồm: (a) các tòa án sơ thẩm với thẩm quyền hạn chế (như Tòa án Xử án Thành phố, Tòa án Xử án Khu vực, v.v.); (b) Tòa án Xử án Khu vực (RTC); (c) Tòa án Hồi giáo Shari'ah (tòa án dành cho người Hồi giáo); và (d) Tòa án Phúc thẩm. Các tòa án đặc biệt bao gồm Sandiganbayan (tòa án chuyên xét xử các vụ án tham nhũng liên quan đến cán bộ công chức) và Tòa án Phúc thẩm Thuế. Tổng cộng có 147 Tòa án Xử án Khu vực (RTC) được chỉ định là các Tòa án Thương mại Đặc biệt (SCC) để xét xử các vụ án liên quan đến sở hữu trí tuệ (IP) và các vụ án thương mại khác, trong đó bốn tòa SCC có quyền ra lệnh khám xét và tịch thu tài sản

trong các vụ vi phạm sở hữu trí tuệ, và lệnh này có thể thi hành trên toàn quốc. Ngoài ra, gần như mọi vụ án đều có thể kháng cáo lên các tòa án phúc thẩm, kể cả Tòa án Tối cao, điều này làm tăng khối lượng công việc và khiến hệ thống tư pháp càng trở nên tắc nghẽn.

Các nhà đầu tư nước ngoài cho rằng hệ thống tư pháp thiếu hiệu quả và không ổn định là một trở ngại lớn đối với đầu tư. Họ thường không muốn đưa các vụ kiện ra tòa vì quá trình xét xử kéo dài, phức tạp và nỗi lo tham nhũng. Các bên liên quan cũng cho biết đội ngũ thẩm phán còn thiếu kinh nghiệm khi phải xử lý các vụ án liên quan đến các vấn đề phức tạp như công nghệ hoặc khoa học.

Các Luật và Quy Định về Đầu Tư Trực Tiếp Nước Ngoài

Cục Đầu tư (BOI) <http://boi.gov.ph>, là một cơ quan thuộc Bộ Thương mại và Công nghiệp (DTI), là cơ quan chủ chốt về xúc tiến đầu tư của Philippines. Hội đồng Đầu tư và Kinh doanh Nước ngoài (FIRB), do Bộ trưởng Tài chính Philippines chủ trì, giám sát việc quản lý và cấp các ưu đãi thuế bởi các cơ quan xúc tiến đầu tư (IPA), đồng thời xác định các chỉ số hiệu suất mục tiêu làm điều kiện để hưởng các ưu đãi thuế đối với các khoản đầu tư trên 20 triệu USD. Chương trình Đầu tư và Sản xuất Ưu tiên (SIPP), do BOI quản lý, xác định các hoạt động kinh tế ưu tiên được tổng thống phê duyệt.

Luật Cạnh Tranh và Chống Độc Quyền

Ủy ban Cạnh tranh Philippines (PCC) là cơ quan độc lập có nhiệm vụ giải quyết các khiếu nại liên quan đến các vấn đề như ấn định giá và thao túng đấu thầu, đồng thời ngừng các vụ sáp nhập có thể hạn chế cạnh tranh.

Tịch Thu Tài Sản và Bồi Thường

Pháp luật Philippine cho phép sung công tài sản tư nhân vì mục đích công hoặc lợi ích quốc gia và quốc phòng. Trong trường hợp này, chính phủ Philippines sẽ bồi thường cho tài sản bị ảnh hưởng. Trong trường hợp sung công, nhà đầu tư nước ngoài có quyền nhận bồi thường bằng ngoại tệ dùng đầu tư ban đầu và theo tỷ giá tại thời điểm

chuyển tiền.

Giải Quyết Tranh Chấp

Các tranh chấp về đầu tư có thể mất nhiều năm để các bên để đạt được thỏa thuận cuối cùng. Nhiều nhà đầu tư nước ngoài cho rằng việc kém hiệu quả và không rõ ràng của hệ thống tư pháp là rào cản đáng kể cho đầu tư. Chính phủ Philippines đang theo đuổi các cải cách tư pháp với sự hỗ trợ từ các nhà tài trợ nước ngoài, bao gồm Ngân hàng Phát triển châu Á, và Ngân hàng Thế giới v.v

Công ước ICSID và Công ước New York

Philippines là thành viên của Trung tâm Giải quyết Tranh chấp Đầu tư Quốc tế (ICSID) và đã thông qua Công ước về Nhận dạng và Thi hành các Quyết định Trọng tài Nước ngoài, hay còn gọi là Công ước New York.

Giải Quyết Tranh Chấp giữa Nhà Đầu Tư và Nhà Nước

Philippines là quốc gia ký kết nhiều hiệp định công nhận trọng tài quốc tế trong việc giải quyết tranh chấp đầu tư. Từ năm 2002, Philippines đã là bên bị kiện trong năm vụ án tranh chấp đầu tư được đưa ra trước ICSID.

Trọng Tài Thương Mại Quốc Tế và Các Tòa Án Nước Ngoài

Thiếu nguồn lực, nhân sự và tình trạng tham nhũng đã khiến quy trình giải quyết tranh chấp đầu tư trở nên kéo dài và tốn kém. Các hợp đồng hạ tầng hợp tác công tư (PPP) yêu cầu phải có các điều khoản về giải quyết tranh chấp thay thế (ADR).

Quy Định về Phá Sản

Luật phá sản tháng 7/2010 thay thế bộ luật cũ, nay công nhận quyền chủ nợ, **cung cấp** một khuôn khổ rõ ràng cho việc tái cấu trúc và thanh lý các công ty gặp khó khăn tài chính, mặc dù một số vụ việc được báo cáo cho thấy việc thực thi vẫn còn thiếu nhất quán. Luật này công nhận các thủ tục phá sản xuyên biên giới theo khuôn mẫu của Luật Mẫu về Phá sản Xuyên biên giới của Hội nghị Liên Hợp Quốc về Thương mại và Phát triển (UNCTAD). Pháp luật cũng quy định các điều kiện thanh lý tự nguyện

và không tự nguyện. Tòa sơ thẩm khu vực đồng thời cũng là tòa án kinh tế có thẩm quyền đối với trường hợp vỡ nợ và phá sản. Mặc dù thi hành án đóng vai trò quan trọng, luật mới này đưa ra được một khung pháp lý rõ ràng, minh bạch hơn và có thể tiên lượng giúp các doanh nghiệp tránh được những thủ tục không nhất quán, mơ hồ và thậm chí lạc hậu.

Chính sách Công nghiệp

Ưu Đãi Đầu Tư

Chương trình Đầu tư và Sản xuất Ưu tiên (SIPP) của Philippines liệt kê các hoạt động đầu tư đủ điều kiện nhận ưu đãi do Cục Đầu tư (BOI) quản lý. Các ưu đãi thuế cho các ngành được liệt kê trong SIPP bao gồm miễn thuế thu nhập, giảm trừ thuế mở rộng và thuế thu nhập doanh nghiệp ở mức 5%. Các ưu đãi không phải thuế bao gồm việc sử dụng lao động là người nước ngoài, thủ tục hải quan đơn giản hóa, miễn thuế đối với thiết bị và phụ tùng nhập khẩu, nhập khẩu thiết bị gửi kho, và vận hành kho sản xuất có thuế. BOI yêu cầu các công ty có vốn nước ngoài phải đạt chỉ tiêu xuất khẩu cao hơn so với các công ty có vốn Philippines (70% sản lượng đối với công ty nước ngoài so với 50% sản lượng đối với công ty nội địa) để đủ điều kiện nhận các ưu đãi theo SIPP.

Các ngành được liệt kê trong SIPP 2022 bao gồm: các hoạt động sản xuất đủ điều kiện, bao gồm chế biến nông sản; sản phẩm nông nghiệp, thủy sản và lâm sản; thiết kế mạch tích hợp (IC); ngành công nghiệp sáng tạo và dịch vụ dựa trên tri thức; bảo dưỡng, sửa chữa và đại tu máy bay; trạm sạc/nạp nhiên liệu cho xe năng lượng thay thế; xử lý chất thải công nghiệp; viễn thông; nhà ở xã hội; và hạ tầng và logistics.

Khu Vực Thương Mại Tự Do/ Cảng Tự Do/ Tạo Điều Kiện Thương Mại

Doanh nghiệp được hưởng ưu đãi về thuế khi nằm trong các khu chế xuất, khu thương mại tự do và các khu công nghiệp gọi chung là khu kinh tế hoặc "ecozones". Các doanh nghiệp nằm trong ecozones được coi là bên ngoài lãnh thổ hải quan và được phép nhập khẩu trang thiết bị, vật tư miễn thuế hải quan, thuế, và các hạn chế nhập khẩu khác. Hàng hoá nhập khẩu vào khu thương mại tự do có thể được lưu trữ, tái

đóng gói hoặc thao tác khác mà không phải chịu thuế nhập khẩu và được miễn trừ khỏi chương trình phân loại trước khi giao hàng của GPH. Mặc dù một số ecozones vừa là khu chế xuất vừa là khu thương mại tự do, các doanh nghiệp, cá nhân trong những khu vực này chỉ được phép nhận các ưu đãi theo một loại duy nhất.

Trong số các ưu đãi hấp dẫn nhất cho các công ty trong các khu chế xuất và các khu thương mại tự do là: miễn giảm thuế thu nhập tối đa là tám năm, miễn các loại thuế bất động sản cho một số máy móc thiết bị trong ba năm đầu tiên hoạt động, thuế suất chung 5% đối với tổng thu nhập thay cho các loại thuế thu nhập quốc gia và địa phương, sau khi hết thời kỳ miễn giảm thuế thu nhập; miễn thuế nhập khẩu thiết bị vốn, nguyên vật liệu, phụ tùng, vật tư, con giống và vật liệu di truyền; đơn giản hóa thủ tục nhập khẩu và xuất khẩu.

Ban Quản lý các khu kinh tế Philippine (PEZA) quản lý 3 ba khu chế xuất (Mactan, Baguio và Cavite) và áp dụng các ưu đãi cho 230 khu công nghiệp do tư nhân điều hành, các khu công nghệ,...

Cơ Quan Khu Kinh Tế Philippines (PEZA)

PEZA điều hành 422 ecozones, chủ yếu trong các lĩnh vực sản xuất, công nghệ thông tin, du lịch, du lịch y tế, logistics/kho bãi, và ngành công nghiệp nông nghiệp. Bất kỳ cá nhân, đối tác, công ty, hoặc tổ chức kinh doanh nào, bất kể quốc tịch, quyền kiểm soát và sở hữu, đều có thể đăng ký làm nhà xuất khẩu với PEZA, miễn là doanh nghiệp đó đặt trụ sở trong một ecozone. Các nhà quản lý PEZA đã xây dựng được danh tiếng về việc duy trì một môi trường đầu tư rõ ràng và dễ dự đoán trong các khu vực của họ.

Cơ Quan Phát Triển Chuyển Đổi Căn Cú (BCDA) và Cơ Quan Quản Lý Vùng Vịnh Subic (SBMA)

Các ecozones này nằm trong các căn cứ quân sự cũ của Mỹ. BCDA (Cơ quan Phát triển Chuyển đổi Căn cứ) điều hành các khu vực: Khu tự do Clark (Thành phố Angeles, Pampanga), Khu Kinh tế Đặc biệt John Hay (Baguio), Khu tự do Poro Point (La Union), và Công viên Công nghệ Bataan (Morong, Bataan). SBMA điều hành

Khu tự do Vịnh Subic (Subic Bay, Zambales). Clark và Subic đều có sân bay riêng, nhà máy điện, mạng viễn thông, khu dân cư, và các cơ sở du lịch. Các ecozones này cung cấp các ưu đãi tương tự như PEZA. Các doanh nghiệp đã nhận ưu đãi theo luật BCDA sẽ không đủ điều kiện nhận các ưu đãi và lợi ích theo các luật khác.

Các Khu Vực Khác

Các ưu đãi dành cho nhà đầu tư tại các khu vực dưới đây tương tự như PEZA nhưng được quản lý độc lập. Các khu vực này bao gồm: Khu Công nghiệp Phividec (Tỉnh Misamis Oriental, Mindanao); Khu Kinh tế và Cảng Tự do Zamboanga (Thành phố Zamboanga, Mindanao); Khu Kinh tế Đặc biệt Cagayan (CEZA) và Cảng Tự do (Santa Ana, Tỉnh Cagayan); và Khu Cảng Tự do Bataan (FAB) (Mariveles, Bataan). CEZA còn cấp giấy phép cho các hoạt động cờ bạc ngoài các ưu đãi xuất khẩu. Cơ quan Khu Kinh tế Vùng (Cotabato City, Mindanao) được điều hành bởi Vùng Tự trị Bangsamoro ở Mindanao.

Yêu Cầu về Hiệu Suất và Địa Phương Hóa Dữ Liệu

Cục Đầu tư (BOI) yêu cầu các doanh nghiệp có vốn nước ngoài phải đạt chỉ tiêu xuất khẩu cao hơn (70% sản lượng) so với các công ty trong nước (50% sản lượng) để đủ điều kiện nhận ưu đãi theo chương trình SIPP.

Các công ty đăng ký với BOI và PEZA có thể thuê lao động nước ngoài vào các vị trí giám sát, kỹ thuật hoặc tư vấn trong vòng 5 năm kể từ ngày đăng ký (có thể gia hạn theo yêu cầu). Các vị trí cấp cao và các cán bộ được bầu của các doanh nghiệp có vốn nước ngoài chiếm đa số đăng ký với BOI (như giám đốc điều hành, giám đốc tài chính, và các chức danh tương đương) được miễn giới hạn thời gian làm việc. Người nước ngoài có ý định làm việc tại Philippines phải xin Giấy phép Lao động Nước ngoài từ Bộ Lao động và Việc làm (DOLE), và giấy phép này có thể gia hạn hàng năm trong suốt thời gian làm việc. Cả BOI và PEZA đều hỗ trợ visa cư trú đặc biệt cho nhà đầu tư và cung cấp dịch vụ hỗ trợ visa cho người nước ngoài và gia đình họ.

Philippines hiện tại không áp dụng các hạn chế đối với việc chuyển dữ liệu xuyên biên giới, mặc dù chính phủ đã xem xét việc hạn chế luồng dữ liệu vào năm 2023,

điều này đã gây lo ngại cho các công ty công nghệ đa quốc gia. Thông tin cá nhân nhạy cảm được bảo vệ theo Luật Bảo mật Dữ liệu năm 2012.

Bảo vệ Quyền Sở hữu Tài sản

Tài Sản Thực

Philippines công nhận và bảo vệ quyền sở hữu tài sản, nhưng việc thực thi pháp luật còn yếu và phân tán. Cơ quan Đăng ký Đất đai và Văn phòng Đăng ký Tài sản, chịu trách nhiệm về việc đăng ký và chuyển nhượng quyền sở hữu đất đai, đều gặp phải vấn đề với quy trình đăng ký phức tạp và tốn kém. Nhiều cơ quan tham gia vào việc quản lý tài sản, gây ra sự chồng chéo trong quy trình định giá đất và cấp sổ đỏ. Quản lý hồ sơ còn yếu kém do thiếu kinh phí và nhân sự có chuyên môn. Tham nhũng cũng là vấn đề phổ biến.

Quyền Sở Hữu Sở Hữu Trí Tuệ

Philippines có một chế độ bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ (IPR) tương đối mạnh mẽ, mặc dù việc thực thi còn không đều và thiếu nhất quán. Giá trị của hàng giả bán trực tuyến đã tăng mạnh trong suốt đại dịch COVID-19.

Philippines nhìn chung đã có các luật lệ mạnh mẽ đối với sở hữu trí tuệ, bằng sáng chế, bản quyền và bảo hộ nhãn hiệu. Bằng sáng chế có giá trị trong 20 năm kể từ ngày nộp hồ sơ, người giữ bằng sáng chế được đảm bảo thêm quyền nhập khẩu độc quyền phát minh của mình. Tuy nhiên, Đạo luật Vì các sản phẩm dược bình dân năm 2008 giới hạn việc bảo vệ bằng sáng chế trong lĩnh vực dược phẩm. Luật Đăng ký bảo hộ nhãn hiệu cho các thương hiệu nổi tiếng được mặc nhiên công nhận mà không cần phải đăng ký để được bảo hộ theo pháp luật.

Việc đăng ký kiểu dáng công nghiệp có thời hạn là 5 năm và có thể được gia hạn 2 lần kế tiếp cho mỗi thời kỳ 5 năm. Pháp luật Philippines công nhận quyền tác giả trong 50 năm sau khi tác giả qua đời, tuy nhiên việc triển khai thực tế còn nhiều bất cập.

Các cơ quan quản lý sẽ không chủ động tìm và xử lý các hành vi vi phạm, trừ khi chủ sở hữu bản quyền đó lên tiếng. Văn phòng Sở hữu trí tuệ (IPO) có thẩm quyền giải

quyết một số tranh chấp liên quan đến vi phạm bản quyền và cấp phép. Vi phạm sở hữu trí tuệ không được coi là một tội phạm nghiêm trọng và có mức ưu tiên giải quyết thấp hơn trong thủ tục tố tụng của tòa án.

Mã số Sở hữu trí tuệ cung cấp khuôn khổ pháp lý để bảo vệ IPR, đặc biệt trong các lĩnh vực như bằng sáng chế, nhãn hiệu, và bản quyền. Văn phòng Sở hữu trí tuệ Philippines (IPOP HL) là cơ quan thực thi Mã số Sở hữu trí tuệ, với thông tin chi tiết có trên trang web của họ. Philippines có các luật về sáng chế và nhãn hiệu khá mạnh mẽ. Văn phòng Thực thi IPR của IPOP HL (IEO) tiếp nhận các khiếu nại liên quan đến IPR và kiểm tra các cơ sở được cho là vi phạm quyền sở hữu trí tuệ. IPOP HL đã ký kết thỏa thuận với các nhà cung cấp dịch vụ internet trong nước để thiết lập cơ chế chặn trang web tự nguyện nhằm chống lại nạn sao chép trái phép trực tuyến.

Hệ thống tư pháp không ổn định khiến nhiều chủ sở hữu IPR không muốn theo đuổi các vụ kiện tại tòa. Nhiều chủ sở hữu IPR chọn giải quyết tranh chấp ngoài tòa (ví dụ, Giải quyết Tranh chấp Thay thế) thay vì khởi kiện.

Philippines là thành viên của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO) từ năm 1980.

Thị Trường Tài Chính

Chuyển tiền

Ngân hàng Trung ương quy định chi tiết các yêu cầu cụ thể cho việc mua ngoại hối. Không có quy định bắt buộc giao nộp ngoại hối từ nguồn thu xuất khẩu hoặc các nguồn thu ngoại hối khác như các lao động ở nước ngoài. Ngân hàng Trung ương áp dụng chính sách tỷ giá thị trường, chủ yếu chỉ can thiệp nhằm điều tiết thị trường khi có biến động quá mức.

Ngân hàng Trung ương Philippines (BSP) cho phép cả cư dân và người không cư trú mua ngoại tệ từ thị trường nội địa, nhưng phải tuân thủ các yêu cầu về đăng ký và tài liệu. Không có yêu cầu bắt buộc phải bán lại ngoại tệ đối với các nhà xuất khẩu hoặc những người kiếm ngoại tệ. BSP áp dụng tỷ giá hối đoái do thị trường quyết định, miễn là không có sự biến động thái quá. Chi tiết về các quy định liên quan đến ngoại tệ có thể tham khảo tại đây.

Việc phê duyệt của BSP đối với các khoản đầu tư trực tiếp nước ngoài và đầu tư danh mục (portfolio) vào Philippines là không bắt buộc, trừ khi nhà đầu tư có ý định mua ngoại tệ từ các ngân hàng để chuyển đổi thu nhập bằng nội tệ của mình sang ngoại tệ để repatriation (chuyển vốn ra nước ngoài) hoặc chuyển tiền. Nhà đầu tư nước ngoài có quyền hoàn toàn và ngay lập tức chuyển vốn đầu tư và chuyển tiền cổ tức, lợi nhuận, và thu nhập ra nước ngoài. Các khoản vay/ vay mượn của khu vực tư nhân có bảo lãnh từ Chính phủ yêu cầu phải có sự phê duyệt trước của BSP. Hầu hết các thỏa thuận vay của khu vực tư nhân cần phải được đăng ký với BSP nếu việc trả nợ được thực hiện thông qua việc mua ngoại tệ từ hệ thống ngân hàng.

Quỹ Tài Sản Quốc Gia

Quỹ Đầu tư Maharlika (MIF), quỹ tài sản quốc gia đầu tiên của Philippines, đã được thông qua thành luật vào tháng 7 năm 2023 và đã công bố kế hoạch tạm thời bắt đầu đầu tư vào quý IV năm 2024. Quỹ này có vốn điều lệ gần 9 tỷ USD, được huy động từ Chính phủ quốc gia và các ngân hàng quốc doanh, và dự định tiếp tục huy động vốn từ các nhà đầu tư tư nhân và nhà nước. Tập đoàn Đầu tư Maharlika (MIC) đã công bố kế hoạch gia nhập Diễn đàn Quốc tế về Quỹ Tài Sản Quốc Gia, với mục tiêu tuân thủ các Nguyên tắc Santiago để củng cố tính minh bạch và quản trị tốt, như quy định trong luật. MIF sẽ ưu tiên đầu tư trong nước ở bốn lĩnh vực: hạ tầng du lịch, nông nghiệp, năng lượng, và công nghệ thông tin và truyền thông.

Cạnh tranh với doanh nghiệp nhà nước

Các doanh nghiệp tư nhân và nhà nước nói chung cạnh tranh với nhau một cách bình đẳng. Tuy nhiên, có một số trường hợp ngoại lệ. Cơ quan Lương thực Quốc gia là đơn vị độc quyền nhập khẩu gạo, GSIS là đơn vị bảo hiểm duy nhất cho các dự án do chính phủ tài trợ.

Philippines hiện có 127 doanh nghiệp nhà nước (GOCCs), chủ yếu hoạt động trong các lĩnh vực tài chính, du lịch, giáo dục, đánh bạc, năng lượng, nông nghiệp và các dịch vụ công. Danh sách đầy đủ các GOCCs có thể tham khảo trên trang web của Ủy ban Quản lý Chính phủ Philippines. Các bên liên quan cho biết, trong một số trường

hợp, các GOCCs có lợi thế trong việc tiếp cận nguồn tài chính từ cả chính phủ và khu vực tư nhân, vì chính phủ quốc gia là bên bảo lãnh cho các khoản vay.

Chương Trình Tư Hữu Hóa

Chương trình tư hữu hóa của Chính phủ Philippines được quản lý bởi Văn phòng Tư hữu hóa và Quản lý (PMO). Quy trình tư hữu hóa tài sản nhà nước được thực hiện qua đấu thầu công khai. Ngoài các hạn chế đã được quy định trong Luật FINL, không có quy định nào phân biệt đối xử với người mua là nhà đầu tư nước ngoài. Trung tâm Hợp tác Công-Tư Philippines (PPPC) là cơ quan thúc đẩy các dự án đối tác công-tư (PPP).

Philippines đã thông qua Mã PPP vào tháng 12 năm 2023 nhằm tăng cường các dự án PPP và thu hút nhiều hơn nữa các khoản đầu tư nước ngoài vào Philippines. Những điểm nổi bật trong Mã PPP bao gồm việc hợp nhất các khuôn khổ pháp lý rời rạc về PPP, quy định quy trình phê duyệt các dự án ở cấp quốc gia và địa phương, cung cấp hệ thống biểu giá nhất quán, và củng cố cũng như tạo ra các tổ chức và chính sách hỗ trợ các dự án PPP.

Trách nhiệm xã hội

Mặc dù pháp luật không đặt ra yêu cầu bắt buộc đối với việc triển khai chương trình trách nhiệm xã hội doanh nghiệp (CSR), nhưng CSR hiện đang trở thành tiêu chí cơ bản để đánh giá hoạt động của các tập đoàn lớn.

Theo phản hồi thì các chương trình này nhận được ủng hộ tích cực từ cộng đồng. Nhiều chương trình CSR tập trung vào các nỗ lực xóa đói giảm nghèo, thúc đẩy môi trường, các sáng kiến y tế và giáo dục.

Các Vấn Đề Liên Quan Đến Biến Đổi Khí Hậu

Philippines là một trong những quốc gia dễ bị tổn thương nhất trước biến đổi khí hậu, và Tổng thống Marcos đã đặt việc tăng cường khả năng chống chịu với các thảm họa khí hậu lên hàng đầu trong chương trình quốc gia. Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) ước tính rằng Philippines có thể mất đến 6% GDP hàng năm vào năm 2100 do

các thảm họa liên quan đến khí hậu nếu không xây dựng đủ khả năng chống chịu.

Mặc dù Philippines chỉ đóng góp dưới 0,4% tổng lượng khí thải nhà kính (GHG) toàn cầu, nhưng theo cam kết trong Đóng góp Quốc gia Được Xác định (NDC) dưới Thỏa thuận Paris, nước này cam kết giảm hoặc tránh được 75% khí thải GHG vào năm 2030, tùy thuộc vào sự hỗ trợ từ nước ngoài. Các cơ quan quản lý tài chính của Philippines cũng đã thông qua một khuôn khổ tài chính bền vững, đưa ra các hướng dẫn về việc phát hành trái phiếu ESG quốc gia, các khoản vay và các công cụ nợ khác phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế (Tiêu chuẩn Trái phiếu Xanh ASEAN, Tiêu chuẩn Trái phiếu Xã hội ASEAN và Tiêu chuẩn Trái phiếu Bền vững ASEAN). Ngân hàng Trung ương Philippines (BSP) cũng yêu cầu các ngân hàng tính đến rủi ro khí hậu trong hoạt động của mình, tích hợp các nguyên tắc bền vững vào các hoạt động đầu tư, và tuân thủ phân loại tài chính bền vững.

Bộ Môi trường và Tài nguyên Thiên nhiên Philippines (DENR) cùng với Ủy ban Biến đổi Khí hậu (CCC) đang cập nhật Kế hoạch Hành động Biến đổi Khí hậu Quốc gia (NCCAP) giai đoạn 2011-2028, nhằm vạch ra chương trình hành động của đất nước trong việc thích ứng và giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu.

Chống tham nhũng và hối lộ

Nạn tham nhũng, hối lộ là một trong những vấn đề bức bối tại Philippines. Tổng thống Aquino đã thẳng thắn tuyên chiến với tình trạng này và xem đây là rào cản lớn nhất trong công cuộc phát triển kinh tế đất nước. Hội đồng chống tham nhũng có nhiệm vụ điều phối, giám sát và tăng cường các nỗ lực chống tham nhũng toàn quốc. Hội đồng cũng điều tra và tiếp nhận các báo cáo từ các công ty nhà nước, văn phòng chi nhánh.

Tham nhũng, hối lộ được xem là phạm tội hình sự, bị xử tù từ 6 – 15 năm, nhẹ hơn là xử phạt hành chính, rút giấy phép hoạt động.

Để tham khảo thêm thông tin, doanh nghiệp có thể xem Báo cáo Minh bạch Toàn cầu (Global Integrity Report) của tổ chức phi chính phủ Global Integrity, trong đó có đưa ra các đánh giá về những mặt tích cực và hạn chế còn tồn tại trong cuộc chiến về tham

những tại 92 quốc gia trên thế giới. Tham khảo thông tin tại website <http://www.globalintegrity.org/report>

Xếp hạng của Philippines trong Chỉ số Nhận thức Tham nhũng của Tổ chức Minh bạch Quốc tế năm 2023 đã tăng lên vị trí thứ 115 (trong số 180 quốc gia). Các tổ chức khác, bao gồm Diễn đàn Kinh tế Thế giới, đã chỉ ra tham nhũng là một trong những yếu tố vấn đề lớn nhất khi làm kinh doanh tại Philippines. Cục Hải quan vẫn được coi là một trong những cơ quan tham nhũng nghiêm trọng nhất trong nước.

Môi trường chính trị và an ninh

Môi trường chính trị và an ninh tại Philippines hiện ổn định và không gây ra mối lo ngại đáng kể đối với đa số các nhà đầu tư nước ngoài.

Lao động

Các nhà quản lý của các công ty nước ngoài tại Philippines cho biết chi phí lao động tương đối thấp, trong khi công nhân rất động lực và có kỹ năng tiếng Anh mạnh mẽ. Tính đến tháng 12 năm 2023, lực lượng lao động của Philippines vào khoảng 52,13 triệu người, với độ tuổi trung bình là 25 tuổi.

Trong ngành công nghiệp “dịch vụ tổng đài chăm sóc khách hàng – call center”, chi phí lao động trung bình là từ 1,60 - 1,90 USD/giờ. Các Hội đồng Lương và Năng suất Khu vực có các buổi làm việc thường niên với 16 khu vực hành chính trong toàn quốc để quyết định mức lương tối thiểu với Hội đồng Thủ đô nhằm thiết lập định hướng chung cho cả nước.

Các gói lương thưởng tại Philippines thường tương đương với các nước trong khu vực. Các Hội đồng Tiền lương và Năng suất khu vực họp định kỳ tại mỗi trong số 16 khu vực hành chính của đất nước để xác định mức lương tối thiểu. Mức lương tối thiểu cho lao động không làm trong ngành nông nghiệp ở Metro Manila vào khoảng 10 USD/ngày, mặc dù mức lương tối thiểu ở các khu vực khác thường thấp hơn nhiều. Vi phạm quy định về mức lương tối thiểu là phổ biến, đặc biệt là việc không trả các khoản đóng góp bảo hiểm xã hội, thưởng và tiền làm thêm giờ. Bộ Lao động

và Việc làm (DOLE) chịu trách nhiệm kiểm tra an toàn lao động tại các nơi làm việc, nhưng việc thiếu hụt nhân viên thanh tra đã khiến công tác thi hành gặp khó khăn.

Trình độ biết chữ Philippines và tiếng Anh của người dân bản xứ là khá cao nhờ hiệu quả của các chương trình nâng cao Anh ngữ quốc gia của Bộ Giáo dục, đã tiếp tục nỗ lực tăng cường đào tạo tiếng Anh, bao gồm các chương trình tư vấn cho giáo viên trường công lập tiểu học và trung học nhằm nâng cao kỹ năng tiếng Anh của họ. Việc vi phạm các tiêu chuẩn lương tối thiểu khá phổ biến, đặc biệt là không thanh toán các khoản đóng góp an sinh xã hội, tiền thưởng và làm thêm giờ. Trong năm 2009, Tổng thống Arroyo đã ký một đạo luật hỗ trợ cho các công ty chưa nộp thuế an sinh xã hội cho nhân viên nhằm khuyến khích họ tiếp tục đóng tiền an sinh xã hội cho người lao động. Pháp luật Philippines cũng dần hoàn thiện các qui định về an toàn lao động và các tiêu chuẩn sức khỏe. Bộ Lao động và Việc làm (DOLE) có trách nhiệm kiểm tra an toàn, nhưng sự thiếu hụt nghiêm trọng lực lượng thanh tra đã làm cho việc thực thi vô cùng khó khăn.

Hiến pháp Philippines tôn trọng các quyền của công nhân về việc thành lập và gia nhập công đoàn. Các phong trào công đoàn chính thống công nhận rằng phúc lợi của các thành viên gắn liền với năng suất của nền kinh tế và sức cạnh tranh của các công ty. Việc nhà máy đóng cửa thường xuyên đã khiến các công đoàn lao động sẵn sàng chấp nhận các gói hợp đồng ăn lương theo năng suất. Xu hướng sử dụng lao động thời vụ ngày càng phổ biến tại Philippines.

Hiến pháp Philippines ghi nhận quyền của người lao động trong việc thành lập và gia nhập các công đoàn. Bộ trưởng Bộ Lao động và Việc làm có quyền đình chỉ các cuộc đình công và yêu cầu các bên liên quan đạt thỏa thuận trong các trường hợp liên quan đến lợi ích quốc gia. Các ngành nghề được coi là thiết yếu đối với lợi ích quốc gia bao gồm: bệnh viện, phát điện, cung cấp nước (trừ các nhà cung cấp nước đóng chai nhỏ), kiểm soát không lưu, và một số ngành nghề khác. Các khu kinh tế đặc biệt thường cung cấp các trung tâm lao động tại chỗ để hỗ trợ việc tuyển dụng. Tuy nhiên, các công đoàn cho biết họ gặp khó khăn trong việc tiếp cận và tổ chức tại các khu kinh tế đặc biệt của quốc gia.

Trong năm 2011, DOLE báo cáo có 2 cuộc đình công với sự tham gia của 3.828 công nhân. Bộ trưởng DOLE có quyền chấm dứt cuộc đình công và uỷ quyền giải quyết giữa các bên trong các trường hợp liên quan đến lợi ích quốc gia, có thể bao gồm trường hợp công ty phải đối mặt với áp lực mạnh kinh tế, cạnh tranh trong ngành công nghiệp của họ. Trong năm 2011, đã có 135 liên đoàn lao động có đăng ký và 16.417 công đoàn thuộc khu vực tư nhân. Khoảng 1,75 triệu thành viên công đoàn chiếm khoảng 4,7% trong tổng số lực lượng lao động cả nước hiện vào khoảng 37,1 triệu người.

Các khu kinh tế đặc biệt (ecozones) thường có các trung tâm lao động tại chỗ để hỗ trợ các nhà đầu tư tuyển dụng lao động. Các trung tâm này luôn phối hợp với DOLE và Cơ quan An ninh xã hội, và có thể cung cấp các dịch vụ như làm trung gian hòa giải các tranh chấp lao động. Philippines là nước đã ký kết tham gia tất cả các công ước thuộc Tổ chức Lao động quốc tế (ILO) về quyền lao động, nhưng đang phải đối mặt với nhiều thách thức trong việc thực thi.

Các công đoàn cáo buộc rằng các công ty hoặc quan chức địa phương sử dụng các biện pháp trái phép để ngăn cản việc tổ chức công đoàn. Ủy ban Quan hệ Lao động Quốc gia (National Labor Relations Commission) có chức năng giải quyết các cáo buộc về sự đe dọa và phân biệt đối xử liên quan đến các hoạt động công đoàn. Trong khi đó, Hội đồng Hòa bình Công nghiệp Tam quyền Quốc gia (NTIPC) giám sát việc áp dụng các tiêu chuẩn lao động quốc tế.

Các báo cáo về lao động cưỡng bức tại Philippines vẫn tiếp diễn, đặc biệt là trong các ngành nghề có liên quan đến nạn buôn người, bao gồm mại dâm, dịch vụ gia đình, nông nghiệp, ngư nghiệp, cũng như lạm dụng và bóc lột tình dục trẻ em trực tuyến.

Liên hệ

Cục Đầu tư Philippines (BOI), cơ quan thuộc Bộ Công Thương, là cơ quan chịu trách nhiệm xúc tiến đầu tư, hỗ trợ người Philippines và các nhà đầu tư nước ngoài lập dự án và triển khai các hoạt động trong lĩnh vực mong muốn. Các nhà kinh doanh được khuyến khích đầu tư vào các ngành công nghiệp đang phát triển mạnh mẽ tại

Philippines như ngành chế biến thực phẩm, xây dựng, các sản phẩm kim loại, viễn thông, năng lượng và các dự án cơ sở hạ tầng.

- **Trung tâm Trợ giúp nghiên cứu kinh tế Quốc gia và Kinh doanh (NERBAC) thuộc BOI**

ĐT: (632) 897 2116 - ext 253

Email: rorosales@boi.gov.ph

Website: www.boi.gov.ph

- **Cơ quan Cụm Kinh tế Philippines (PEZA)**

Là cơ quan xúc tiến đầu tư hỗ trợ tài chính và phi tài chính cho những nhà phát triển các khu vực kinh tế trên toàn lãnh thổ Philippines, gồm các nhà xuất khẩu sản phẩm và xuất khẩu dịch vụ công nghệ thông tin. Cơ quan này hỗ trợ địa điểm tiềm năng cho các nhà đầu tư nước ngoài.

Website: www.peza.gov.ph

- **Cảng thương mại tự do Vịnh Subic**

Vịnh Subic là khu cảng tự do được phát triển như một trung tâm đầu tư, tài chính, thương mại, công nghiệp tự lực. Cách thủ đô Manila khoảng 2 giờ đường bộ, đây là khu hải quan đặc biệt cho hoạt động vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu.

Website: www.sbma.com

- **Cảng thương mại tự do CLARK**

Khu cảng Clark rộng hơn 33 ngàn hector ở Central Luzon được xem là công trường sản xuất chính của Philippines. Cách thủ đô Manila 80 km về phía bắc và khu cảng tự do Subic 60 km về phía đông. Ngày nay, cảng Clark đang hướng đến trở thành trung tâm đầu tư mang tính toàn cầu, cạnh tranh trong các lĩnh vực hàng không, công nghiệp, nông nghiệp, ITC, giải trí và du lịch.

Website: www.visitclark.com

Triển vọng thị trường

Lĩnh vực Công nghệ Thông tin và Truyền thông (ICT)

Sự tăng trưởng mạnh mẽ của đầu tư tư nhân và công cộng, chi tiêu tiêu dùng tăng lên, cùng với nhu cầu kết nối tốt hơn đã thúc đẩy ngành công nghệ thông tin và truyền thông (ICT) ở Philippines. Đại dịch COVID-19 cũng đã tăng tốc quá trình số hóa trong cả khu vực chính phủ và tư nhân, làm gia tăng nhu cầu về các sản phẩm và dịch vụ ICT.

Theo Cơ quan Thống kê Philippines (PSA), nền kinh tế số của Philippines đã tăng trưởng mạnh mẽ, đạt khoảng 36,5 tỷ USD vào năm 2022, đóng góp 9,4% vào Tổng sản phẩm quốc nội (GDP). Điều này đánh dấu một sự tăng trưởng 11% so với khoảng 33 tỷ USD vào năm 2021, bao gồm các giao dịch số trải dài từ cơ sở hạ tầng kỹ thuật số, thương mại điện tử đến truyền thông và nội dung kỹ thuật số. Cơ sở hạ tầng kỹ thuật số là yếu tố đóng góp lớn nhất, chiếm khoảng 28 tỷ USD, tức là 77,2% tổng giá trị, với các dịch vụ viễn thông và các dịch vụ chuyên nghiệp, doanh nghiệp là những yếu tố đóng góp chính.

Kế hoạch Phát triển Philippines (PDP) 2023-2028 coi chuyển đổi số là một trong những chủ đề cơ bản. Trong Bài phát biểu về Tình hình đất nước (SONA) lần thứ hai, Tổng thống Marcos đã chỉ đạo tất cả các cơ quan chính phủ số hóa tất cả các dịch vụ công thiết yếu. Những nỗ lực này bao gồm việc xây dựng cơ sở hạ tầng thấp chung để tăng cường kết nối, số hóa các quy trình đăng ký doanh nghiệp tại các chính quyền địa phương, tích hợp các dịch vụ chính phủ trực tuyến vào một nền tảng duy nhất thông qua eGov PH Super App, triển khai kế hoạch băng thông rộng quốc gia để cải thiện dịch vụ internet và di động, và thực hiện Chính sách Cloud First, thúc đẩy công nghệ điện toán đám mây trong quản trị chính phủ và cung cấp dịch vụ công. Các doanh nghiệp nhỏ và vừa (MSMEs) của Philippines cũng được chính phủ khuyến khích và hỗ trợ mạnh mẽ trong việc tiếp cận số hóa và đổi mới sáng tạo.

Chính quyền trước đây cũng đã ban hành các luật để thúc đẩy sự cải thiện trong lĩnh

vực ICT. Vào ngày 21 tháng 3 năm 2022, Tổng thống Duterte ký sửa đổi Đạo luật Dịch vụ Công (11659), cho phép 100% sở hữu nước ngoài trong các dịch vụ công tại Philippines, bao gồm viễn thông. Để tạo ra môi trường kinh doanh thuận lợi và hỗ trợ các dự án chuyển đổi số, Tổng thống trước đây cũng đã ký Đạo luật Cải thiện Môi trường Kinh doanh và Cung cấp Dịch vụ Chính phủ Hiệu quả (RA 11032) vào tháng 5 năm 2018. Vào năm 2016, Chính phủ Philippines đã thành lập Bộ Công nghệ Thông tin và Truyền thông (RA 10844) để thể hiện sự ủng hộ mạnh mẽ đối với ngành ICT.

Lớp trung lưu ngày càng gia tăng và dân số trẻ tại Philippines cũng là những yếu tố quan trọng thúc đẩy nhu cầu về công nghệ. Mức chi tiêu cho công nghệ của họ đang tăng lên, mang lại lợi ích cho các thương hiệu cao cấp.

Các dự án cơ sở hạ tầng tại Philippines cũng là một lĩnh vực cơ hội đối với các nhà xuất khẩu của nước ngoài. Các hệ thống đường bộ, đường sắt, sân bay, cầu và cảng sẽ yêu cầu phần mềm thiết kế, Mô hình Thông tin Xây dựng (BIM) để quản lý dự án tốt hơn và các ứng dụng chia sẻ tệp. Những hệ thống này sẽ tạo ra nhu cầu về phần cứng, phần mềm và các dịch vụ đi kèm.

Các ngành có tiềm năng nhất tại Philippines:

- An ninh mạng (Cybersecurity)

Philippines đối mặt với rủi ro cao về các cuộc tấn công mạng và vi phạm bảo mật do dân số có hiểu biết về công nghệ và các biện pháp bảo vệ dữ liệu còn hạn chế. Các rủi ro này bao gồm phần mềm độc hại (malware), rò rỉ dữ liệu, và các trang web bị xâm nhập, đặc biệt là trong các tổ chức chính phủ và tư nhân.

Philippines xếp thứ 61 trong số 182 quốc gia trong Chỉ số An ninh Mạng Toàn cầu (Global Cybersecurity Index) năm 2020 do Liên minh Viễn thông Quốc tế (ITU) thực hiện. Việc áp dụng các biện pháp pháp lý và hợp tác được nhận định là một trong những điểm mạnh của Philippines trong lĩnh vực an ninh mạng.

Đại dịch COVID-19 đã đẩy nhanh việc áp dụng các công cụ số và bảo mật mạng. Theo một cuộc khảo sát vào tháng 11 năm 2021 đối với 500 người tham gia từ năm

quốc gia ASEAN, một công ty an ninh mạng toàn cầu đã công bố rằng 64% người tham gia từ Philippines đã tăng cường ngân sách cho an ninh mạng trong năm tiếp theo. Cuộc khảo sát cho thấy các công ty Philippines đã cải thiện an ninh mạng thông qua quản lý danh tính và quyền truy cập (57%), bảo mật đám mây (55%), hệ thống và nền tảng phát hiện và liên kết mối đe dọa (42%), chiến lược bảo mật mạng 5G (42%) và chiến lược internet vạn vật (IoT) hoặc vận hành (39%). Nhìn chung, bảo mật mạng software-defined area network (SD-WAN) đang ngày càng phổ biến trên thị trường nhờ vào việc sử dụng rộng rãi các giải pháp và lưu trữ đám mây.

Chính phủ Philippines, ngành xử lý quy trình kinh doanh (BPO), ngành giáo dục, ngành tài chính, ngành y tế và ngành viễn thông là các thị trường trọng điểm trong lĩnh vực ICT. Ngoài ra, có sự tăng trưởng trong các nền tảng thanh toán điện tử (e-payment) và fintech cùng với sự mở rộng của thương mại điện tử.

Dự thảo Kế hoạch An ninh Mạng Quốc gia (NCSP) 2023-2028 hiện đang được hoàn thiện và dự kiến sẽ được công bố trước cuối năm 2023. Các luật về an ninh mạng và bảo vệ cơ sở hạ tầng thông tin quan trọng là những đề xuất chính trong NCSP. Chính phủ Philippines tiếp tục củng cố Đạo luật Bảo vệ Dữ liệu (RA 10173), thiết lập các tiêu chuẩn bảo vệ dữ liệu và khuyến nghị tất cả các tổ chức đăng ký trên công trực tuyến của mình và thuê Nhân viên Bảo vệ Dữ liệu (Data Privacy Officer). Việc triển khai các kế hoạch này với ngân sách đã được phân bổ mang lại cơ hội cho các nhà cung cấp phần mềm và phần cứng của nhiều quốc gia.

- Phần mềm và Dịch vụ

Công ty nghiên cứu thị trường Business Management International (BMI) dự báo doanh số phần mềm tại Philippines sẽ đạt 95 triệu USD vào năm 2025. Từ năm 2020 đến 2021, doanh số phần mềm đã hưởng lợi từ nhu cầu gia tăng về thiết bị từ người dân Philippines làm việc và học tập từ xa. Các công ty địa phương cũng đã thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, gia tăng chi tiêu cho các dự án kiến trúc doanh nghiệp. Các giao dịch mua phần mềm cũng được thúc đẩy bởi các bản phát hành của Microsoft Windows 11, mang đến các cập nhật quan trọng về bảo mật và tính năng. Philippines đã tăng hai bậc lên vị trí 56 trong Báo cáo Xếp hạng Năng lực Kỹ thuật số IMD 2022,

từ vị trí 58 của năm trước. Tuy nhiên, quốc gia này vẫn đứng gần cuối bảng xếp hạng, đứng thứ hai từ dưới lên trong số 14 quốc gia khu vực Châu Á-Thái Bình Dương.

Trí tuệ nhân tạo (AI) là một lĩnh vực mới nổi tại Philippines, dự kiến sẽ đạt quy mô thị trường khoảng 808 triệu USD vào năm 2023, theo Statista. Trong một báo cáo năm 2020 của EDBI và Kearney, AI được dự đoán sẽ thúc đẩy GDP của Philippines tăng trưởng thêm 12% (tương đương 92 tỷ USD) vào năm 2030. Công ty tư vấn toàn cầu McKinsey cũng chỉ ra tiềm năng của AI trong việc tạo ra cơ hội bằng cách tự động hóa khoảng 50% các công việc đang được thực hiện trong bốn nền kinh tế lớn nhất ASEAN, bao gồm Philippines.

- Ứng Dụng Doanh Nghiệp

Hơn 400 công ty phần mềm hoạt động tại Philippines, trong đó các công ty Mỹ và Châu Âu chiếm ưu thế trong lĩnh vực ứng dụng doanh nghiệp. Ngành outsourcing quy trình kinh doanh (BPO) mạnh mẽ của Philippines là một thị trường tiềm năng cho các ứng dụng doanh nghiệp. Vào năm 2022, Hiệp hội Quản lý Công nghệ Thông tin và Outsourcing (IT & BPM) Philippines báo cáo rằng ngành BPO của Philippines đã tạo ra 32,5 tỷ USD doanh thu, và con số này dự kiến sẽ đạt 35,9 tỷ USD vào năm 2023. Các khách hàng trong nước bao gồm các công ty lớn trong khu vực tư nhân như các tổ chức tài chính, cơ sở y tế, và các tập đoàn với nhiều đơn vị kinh doanh khác nhau, đang tìm kiếm các giải pháp số hóa trong các lĩnh vực nhân sự, kế toán, trí tuệ doanh nghiệp, và lưu trữ dữ liệu.

Theo Cơ quan Thống kê Philippines (PSA) năm 2021, trong số 1.080.810 doanh nghiệp tại Philippines, có đến 99,58% là các doanh nghiệp nhỏ và vừa (MSME). MSMEs là những khách hàng đang nổi lên trong lĩnh vực ứng dụng doanh nghiệp vì họ thường thiếu các công cụ số hóa cần thiết để mở rộng kinh doanh một cách hiệu quả. Các lĩnh vực khác có nhu cầu phần mềm bao gồm bán lẻ, sản xuất, và fintech. Nhiều doanh nghiệp địa phương đang nổi lên, cung cấp dịch vụ tư vấn, bảo trì và tích hợp hệ thống với chi phí thấp.

- Lưu trữ và Xử lý Dữ liệu

Vào năm 2021, thị trường trung tâm dữ liệu của Philippines đã thu hút các khoản đầu tư lên tới 298 triệu USD, theo báo cáo của Colliers. Nhu cầu gia tăng đối với các cơ sở này dự kiến sẽ tiếp tục tăng mạnh, chủ yếu do các yếu tố như sự phát triển liên tục của thương mại điện tử, sự áp dụng rộng rãi các công nghệ điện toán đám mây, và nhu cầu tăng cao về kết nối 5G, cùng với các yếu tố khác.

Phân khúc lưu trữ và xử lý dữ liệu dự kiến sẽ phát triển khi ngày càng có nhiều doanh nghiệp tìm kiếm các giải pháp đám mây để nâng cao hiệu quả và khả năng phục hồi trong điều kiện bình thường mới. Các công ty viễn thông truyền thống cũng đang xây dựng các trung tâm dữ liệu riêng để phục vụ nhiều khách hàng hơn.

Các công ty BPO lớn trong nước là những người tiêu dùng chính của các giải pháp đám mây, sử dụng các hubs khu vực tại Singapore. Hầu hết các nhà cung cấp đám mây toàn cầu đều hợp tác với các công ty địa phương để cung cấp dịch vụ.

Chính phủ Philippines cũng đang tích cực định vị đất nước như một trung tâm trung tâm dữ liệu hyperscale lớn tiếp theo trong khu vực Châu Á - Thái Bình Dương. Chính phủ đặt mục tiêu tăng gấp năm lần công suất trung tâm dữ liệu của Philippines trong vòng 5 năm tới, với dự báo đạt khoảng 300 megawatt vào năm 2025.

Báo cáo Q1 2023 của S&P Global Market Intelligence chỉ ra rằng có một tỷ lệ tăng trưởng hàng năm (CAGR) đáng kể là 13% trong không gian hoạt động của các trung tâm dữ liệu tại Philippines từ năm 2020 đến 2025. Sự tăng trưởng này được thúc đẩy bởi các dự án mở rộng trung tâm dữ liệu hyperscale đang diễn ra và sự quan tâm ngày càng lớn của các doanh nghiệp toàn cầu trong việc thiết lập sự hiện diện tại Philippines.

Chiến lược Chuyển đổi số của Chính phủ Philippines nhằm cải thiện hạ tầng số, kết nối và tạo thuận lợi cho việc kinh doanh thông qua các công cụ và giải pháp sáng tạo. Các dự án phần mềm phát triển hệ thống quản lý doanh thu, thu thuế và nền tảng xử lý kinh doanh trực tuyến một cửa cũng đang được triển khai. Chính phủ cũng thực hiện các trung tâm dữ liệu đám mây, email nhân viên và quản lý lưu trữ quốc gia trong khuôn khổ chính sách Cloud First của mình.

Các sáng kiến như National A.I. Roadmap càng làm gia tăng nhu cầu đối với các sản phẩm và dịch vụ CNTT. Các yêu cầu trong lộ trình này bao gồm việc cung cấp cho mọi hộ gia đình khả năng tải xuống và tải lên ít nhất 1 Mbps, mang đến cơ hội kinh doanh lớn cho các công ty nước ngoài chuyên cung cấp hạ tầng viễn thông và dịch vụ băng thông. Các công ty này có thể hợp tác với đối tác địa phương để mở rộng và nâng cấp các mạng viễn thông của đất nước, tạo nền tảng cho việc cải thiện truy cập internet.

- Thành phố Thông minh

Đại dịch COVID-19 đã thúc đẩy các thành phố ở Philippines cải thiện các dịch vụ cho công dân. Trong thời gian phong tỏa, người dân trở nên dễ bị tổn thương và phụ thuộc rất nhiều vào sự hỗ trợ từ chính quyền thành phố. Các thành phố đã chuyển sang số hóa dịch vụ và thiết lập các tiêu chuẩn về lưu trữ dữ liệu, bảo vệ, và sử dụng thông qua việc triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) liên quan đến y tế, theo dõi tiếp xúc, phân phối hỗ trợ tài chính và các chương trình tiêm chủng toàn thành phố.

Các thảm họa như Bão Odette năm 2021 và Bão Paeng năm 2022 đã làm nổi bật tầm quan trọng của các giải pháp CNTT trong việc phản ứng với thảm họa và quản lý khả năng phục hồi. Các quan chức chính quyền địa phương đang thúc đẩy chuyển đổi số cho các thành phố của họ.

Nhiều phương pháp CNTT đã được áp dụng để giảm thiểu tác động của đại dịch COVID-19. Các nỗ lực này bao gồm việc phát triển các trung tâm điều hành, giảm thiểu rủi ro thiên tai, quản lý khả năng phục hồi, y tế số và giáo dục số, nâng cấp các trung tâm dữ liệu, và triển khai các giải pháp an ninh mạng và phân tích dữ liệu. Hiện nay có 17 thành phố ở Metro Manila đang thực hiện các dự án chuyển đổi số. Ngoài Metro Manila, Cebu và Davao cũng đang thực hiện các dự án chuyển đổi số như một phần của Mạng lưới Thành phố Thông minh ASEAN (ASEAN Smart Cities Network).

- Viễn thông

Theo chỉ số Ookla Speedtest Global tháng 7 năm 2023, Philippines xếp hạng 89 trong số 143 quốc gia về tốc độ internet di động với 25,88 Mbps (trung bình toàn cầu là 42,35 Mbps) và xếp hạng 49 trong số 181 quốc gia về tốc độ băng thông rộng cố định với 91,56 Mbps (trung bình toàn cầu là 82,56 Mbps), thường cao hơn tại khu vực Metro Manila. Dự báo đến năm 2025, số lượng thuê bao di động tại Philippines sẽ đạt 159 triệu và số thuê bao băng thông rộng sẽ là 10,8 triệu.

Chuyển đổi số đang được dẫn dắt bởi các công ty viễn thông nội địa và các nhà cung cấp dịch vụ băng thông rộng mới nổi, góp phần thúc đẩy tăng trưởng mạnh mẽ trong ngành viễn thông. Philippines được xác định là một trong những quốc gia châu Á tiên phong trong việc triển khai mạng 5G, với các nhà viễn thông lớn chi 15 tỷ USD cho việc triển khai dịch vụ này. Các công ty viễn thông truyền thống dẫn đầu việc triển khai 5G với tổng cộng 4.000 trạm 5G trên toàn quốc. Các nhà cung cấp băng thông rộng mới chú trọng vào 5G, hạ tầng dịch vụ di động và các dự án kết nối vệ tinh.

Đại dịch đã làm gia tăng nhu cầu kết nối khi ngày càng nhiều người dân Philippines làm việc và học tập từ xa, đồng thời truy cập các nền tảng và nội dung trực tuyến. Theo BMI, doanh thu từ dữ liệu dự báo sẽ tăng lên nhờ sự phát triển của dịch vụ phát video di động và thương mại điện tử.

Vào tháng 10 năm 2022, Tổng thống Marcos đã ký Luật Đăng ký Mã SIM (RA 11934), yêu cầu tất cả người dùng phải đăng ký thẻ SIM với các nhà cung cấp dịch vụ viễn thông công cộng để bảo vệ người tiêu dùng khỏi các hoạt động bất hợp pháp và gian lận qua kênh di động và trực tuyến. Tính đến ngày 30 tháng 7 năm 2023, gần 114 triệu thẻ SIM đã được đăng ký, theo Ủy ban Viễn thông Quốc gia.

Vào tháng 3 năm 2022, cựu Tổng thống Duterte đã ký các sửa đổi đối với Luật Dịch vụ Công (RA 11659). Sự thay đổi quan trọng này cho phép sở hữu 100% vốn nước ngoài đối với một số dịch vụ công tại Philippines, bao gồm cả viễn thông. Biện pháp này được kỳ vọng sẽ thúc đẩy cạnh tranh và cung cấp dịch vụ chất lượng cao với chi phí thấp hơn.

Vào tháng 5 năm 2020, DICT đã công bố hướng dẫn đầu tiên về Chính sách Tháp

Chung cho việc xây dựng các tháp di động độc lập nhằm hỗ trợ Luật Tiếp Cận Internet Công Cộng Miễn Phí (RA 10929). Các công ty tư nhân quan tâm tham gia cần đăng ký tại Cổng Đăng Ký Tháp Chung của DICT. Điều này sẽ cải thiện việc triển khai mạng di động khi mà Philippines chỉ có 22.834 trạm di động do ba công ty viễn thông lớn vận hành, so với Việt Nam có 90.000 trạm.

Vào tháng 5 năm 2021, DICT và Cơ quan Phát triển Cơ sở hạ tầng và Chuyển đổi (BCDA) đã tổ chức đấu thầu giai đoạn đầu tiên của Kế hoạch Băng thông rộng Quốc gia trị giá 2 triệu USD, bao gồm việc triển khai hệ thống cáp vượt và mạng quang học. Các giai đoạn tiếp theo của kế hoạch băng thông rộng quốc gia bao gồm chương trình Wi-Fi miễn phí quốc gia, lớp phủ vệ tinh và chính sách tháp chung.

Với việc cho phép sở hữu hoàn toàn nước ngoài trong lĩnh vực viễn thông, các nhà đầu tư nước ngoài có thể kiểm soát nhiều hơn và có các ưu đãi đáng kể để tham gia vào thị trường này. Các thuê bao di động sẽ sẵn sàng chuyển mạng để có được dịch vụ với phạm vi phủ sóng tốt hơn và mức giá tiết kiệm hơn.

Tất cả các nhà cung cấp dịch vụ viễn thông dự kiến sẽ nâng cấp khả năng mạng lưới, lắp đặt hệ thống và cáp quang biển, mua sắm thiết bị mạng, thiết bị lưu trữ, máy chủ hiện đại, và sử dụng dịch vụ điện toán đám mây cùng bảo mật mạng. Việc triển khai 5G đòi hỏi các giải pháp chuyển đổi số, bao gồm các thiết bị tiêu dùng tương thích với 5G.

- Điện tử tiêu dùng

Theo báo cáo của Statista, doanh thu điện tử tiêu dùng tại Philippines sẽ đạt 9,8 tỷ USD trong năm nay với tỷ lệ tăng trưởng hàng năm là 0,25% từ nay đến năm 2026. Nhu cầu mạnh mẽ được thúc đẩy bởi người dân Philippines làm việc và học tập từ xa, cùng với tầng lớp trung lưu đang phát triển. Dự báo có khoảng 1,5 triệu hộ gia đình sẽ đạt thu nhập hàng năm là 25.000 USD vào năm 2024. Nhóm này dự kiến sẽ lần đầu tiên mua sắm các sản phẩm điện tử tiêu dùng và rất háo hức sở hữu các thiết bị di động, máy chơi game, tivi, máy tính để bàn và laptop, cùng các thiết bị điện tử khác.

Chỉ tiêu cho thị trường điện tử tiêu dùng từ năm 2021 đến 2026 sẽ đạt 9,8 tỷ USD.

Các lĩnh vực con phổ biến bao gồm điện thoại di động, phần cứng máy tính, laptop, máy tính bảng và thiết bị âm thanh hình ảnh. Thị trường thiết bị di động là lĩnh vực lớn nhất, chiếm hơn 55% tổng chỉ tiêu liên quan đến điện tử tiêu dùng.

Khoảng 44 triệu người Philippines sở hữu smartphone, và các báo cáo truyền thông cho biết người Philippines dành trung bình 10 giờ mỗi ngày trực tuyến, trong đó có 144 phút trên các nền tảng mạng xã hội. Các yếu tố đóng góp chủ yếu là thời gian di chuyển dài, làm việc tại nhà, học trực tuyến và các công việc sử dụng máy tính khác. Thị trường mới nổi bao gồm các sản phẩm cao cấp như đồng hồ thông minh và vòng đeo tay theo dõi sức khỏe, nhắm đến nhóm đối tượng là những người trẻ làm nghề chuyên nghiệp, sử dụng thu nhập dư để chi tiêu cho các món hàng xa xỉ. Một điểm cần lưu ý là sức mua thực tế của quốc gia này có thể bị ảnh hưởng bởi lượng kiều hối mạnh mẽ từ người lao động Philippines ở nước ngoài (OFW), lên tới 36 tỷ USD vào năm 2022, chiếm 8,9% GDP.

Lĩnh vực Năng lượng

Philippines đang đối mặt với một cuộc khủng hoảng năng lượng ngày càng nghiêm trọng khi các mỏ khí tự nhiên Malampaya, hiện cung cấp 30% nhu cầu năng lượng của Luzon, dự kiến sẽ cạn kiệt vào khoảng năm 2024-2025. Sự gia tăng dân số, một chính quyền mới và chi phí điện năng cao nhất Đông Nam Á là những thách thức lớn đối với ngành sản xuất năng lượng. Do ảnh hưởng của COVID-19, ngành năng lượng đã phải đối mặt với nhiều thách thức, đòi hỏi các điều chỉnh để đảm bảo dịch vụ năng lượng liên tục cho người tiêu dùng. Chính phủ Philippines đã hình dung việc tăng tỷ trọng năng lượng tái tạo (RE) trong cơ cấu cung cấp lên 35% vào năm 2030 và 50% vào năm 2050, thúc đẩy hiệu quả năng lượng và bảo tồn, và theo đuổi các công nghệ mới nổi để đạt được an ninh năng lượng. Khoảng 52 GW công suất điện bổ sung sẽ cần thiết vào năm 2045, và quốc gia này rõ ràng đang chậm tiến độ trong việc phát triển các giải pháp.

Cơ cấu năng lượng hiện tại vào năm 2022 bao gồm than (31%), khí tự nhiên (4,2%), năng lượng tái tạo (32,7%) và dầu mỏ (32,2%). Mặc dù quốc gia này đã thể hiện sự quan tâm đến năng lượng sạch, nhưng điều này rõ ràng sẽ không ảnh hưởng đến sự

phát triển, và hiện tại không có hình phạt hay biện pháp giảm thiểu nào đối với việc sử dụng các nguồn năng lượng khác nhau. Ngành điện lực hoàn toàn được tư nhân hóa, với một công ty tiện ích lớn là Meralco chiếm 80% thị phần. 20% còn lại là của một số công ty khu vực và hơn 100 hợp tác xã điện phục vụ cấu hình đảo. Nhu cầu về các giải pháp năng lượng và thiết bị mới là rõ ràng, nhưng các công ty lớn thường đưa ra quyết định thuần túy thương mại, ưu tiên các giải pháp có chi phí thấp trong ngắn hạn, trong khi các công ty nhỏ thường không thể mua được các giải pháp của nước ngoài cho dài hạn.

Cơ hội thị trường

- Năng lượng tái tạo:

Ngành năng lượng tái tạo (RE) của Philippines bao gồm các nguồn tài nguyên RE từ năng lượng địa nhiệt (14,6% / 1.932 MW), năng lượng mặt trời / gió (1,4%; năng lượng mặt trời 1.382 MW; gió 443 MW), thủy điện (4,1% / 1.161 MW công suất lắp đặt) và sinh khối (12,6% / 759 MW). Thị trường năng lượng tái tạo của Philippines đã xây dựng các cơ chế chính sách như tiêu chuẩn danh mục năng lượng tái tạo (RPS), đo đếm điện mặt trời (net metering), chương trình lựa chọn năng lượng xanh (GEOP) / đấu giá (GEAP), và hệ thống giao dịch thị trường năng lượng tái tạo (REM). Các công nghệ địa nhiệt enthalpy thấp, phát triển điện gió ngoài khơi, các dự án hiệu quả năng lượng và dịch vụ lưu trữ năng lượng đang ở các giai đoạn phát triển khả thi khác nhau, cùng với việc đánh giá kỹ thuật và tài chính. Xây dựng cơ sở hạ tầng cảng và các chính sách hỗ trợ phát triển điện gió ngoài khơi cũng là các chính sách ưu tiên của Bộ Năng lượng (DOE). Chính phủ Philippines đã mở cửa cho các dự án năng lượng tái tạo cho phép 100% vốn đầu tư nước ngoài để tạo điều kiện cho việc thu hút đầu tư năng lượng tái tạo nhanh chóng.

- LNG (Khí thiên nhiên hóa lỏng)

Chính phủ Philippines đã cấp phép cho các tổ chức xây dựng cảng nhập khẩu LNG tích hợp đầu tiên của quốc gia, dự kiến sẽ đi vào hoạt động từ năm 2023 đến 2025. Bên cạnh cơ hội xây dựng cảng, các tổ chức thuộc khu vực tư nhân điều hành cảng

cũng sẽ phải mua khí LNG. Chính phủ Philippines cũng khuyến khích việc sử dụng các cơ sở LNG quy mô nhỏ (SSLNG) khi thị trường khí thiên nhiên hạ nguồn được thiết lập và sau khi cảng LNG đầu tiên được hoàn thành.

- Sản xuất Điện

Có hơn 70 công ty sản xuất điện tham gia vào các giai đoạn khác nhau của việc phục hồi, nâng cấp và bảo trì các nhà máy điện. Điều này mang lại nhiều cơ hội cung cấp thiết bị và dịch vụ. Các tập đoàn lớn đang điều chỉnh lại tài sản nhiệt/coal của họ bằng cách bổ sung các nguồn tài nguyên tái tạo và áp dụng công nghệ sạch. Vì thị trường đã được tư nhân hóa hoàn toàn, các công ty này đưa ra quyết định dựa trên giá cả và nhu cầu đa dạng hóa nguồn năng lượng.

- Phân phối và Truyền tải

Cần có các giải pháp cho lưới điện chính, và các dự án mới cho hệ thống phân phối cần được triển khai để tích hợp các nguồn năng lượng tái tạo. Các công ty tiện ích nhỏ hơn cần nâng cao năng lực của mình nhưng yêu cầu có chuyên môn và đầu tư để tăng cường hiện đại hóa lưới điện và tính bền vững. Bộ Năng lượng (DOE) và Ủy ban Điều tiết Năng lượng (ERC) yêu cầu tất cả các công ty phân phối phải trải qua quy trình lựa chọn cạnh tranh (CSP) để ký kết các thỏa thuận cung cấp điện (PSA).

- Xe Điện (EV)

Vào ngày 15 tháng 4 năm 2022, Bộ Năng lượng Philippines (DOE) đã công bố "Lộ trình Toàn diện cho Ngành Công nghiệp Xe Điện" (CREVI). CREVI bao gồm các chính sách về việc phân tách các trạm sạc xe điện (EVCS), cấp chứng nhận cho các trạm sạc EVCS và áp dụng các tiêu chuẩn xe điện cho ngành vận tải.

Các Thị Trường Chưa Được Cung Cấp Dịch Vụ và Thiếu Dịch Vụ

Nhu cầu về điện và các giải pháp năng lượng ngoài các hòn đảo chính và các khu dân cư lớn là rất quan trọng, nhưng đôi khi lại không khả thi về mặt thương mại. Các giải pháp như điện mặt trời ngoài lưới, lưới điện vi mô, hệ thống lưu trữ năng lượng và cải thiện điện khí hóa ở các khu vực nông thôn là những giải pháp có thể giúp đáp ứng

nhu cầu này. Các dự án tài trợ từ USAID mở ra cơ hội cho các công ty cung cấp dịch vụ tư vấn và thực hiện các dự án thí điểm.

Gần đây, những xu hướng toàn cầu đã khiến Philippines nhận thức rõ hơn về nhu cầu đa dạng hóa nguồn năng lượng, bao gồm cả năng lượng hạt nhân (như các lò phản ứng mô-đun nhỏ) và công nghệ lưu trữ năng lượng. Trước đây, các quyết định chủ yếu chỉ dựa vào chi phí, nhưng hiện nay, việc có nhiều nguồn năng lượng khác nhau để đảm bảo tính liên tục trong cung cấp điện đã được chú trọng hơn. Các công ty nước ngoài có thể có cơ hội tham gia thị trường này nếu họ xây dựng mối quan hệ với các công ty điện lực địa phương và đăng ký làm nhà cung cấp tiềm năng. Mặc dù hiện nay vẫn thiếu các tiêu chuẩn năng lượng rõ ràng, nhưng vì thị trường này chủ yếu do khu vực tư nhân điều hành, nếu sản phẩm hoặc giải pháp của công ty được các công ty điện lực lớn ưa chuộng, có thể chính phủ Philippines sẽ phê duyệt. Quá trình chuyển đổi sang năng lượng sạch và giảm phát thải carbon đang dần thúc đẩy các công ty tư nhân hướng đến các mục tiêu bền vững và đảm bảo chuỗi cung ứng có thể đối phó với các rủi ro từ biến đổi khí hậu.

Ngành Nông Nghiệp

Philippines là thị trường lớn thứ tám trên thế giới và là thị trường hàng đầu ở Đông Nam Á cho xuất khẩu các sản phẩm nông sản và các sản phẩm liên quan từ nhiều nước. Là một đối tác thương mại lâu dài và đáng tin cậy, Philippines tiếp tục mang lại cơ hội cho các nhà xuất khẩu nhờ vào dân số trẻ và đang phát triển, cùng với thu nhập hộ gia đình ngày càng tăng. Mặc dù phải đối mặt với các bất lợi về logistics và thuế quan, Mỹ vẫn là nhà cung cấp sản phẩm nông sản lớn nhất cho Philippines, với mức xuất khẩu kỷ lục đạt 4,1 tỷ USD vào năm 2022, tăng 10% so với năm trước. Đa dạng hóa sản phẩm, đặc biệt là các sản phẩm hướng đến người tiêu dùng, có thể là con đường giúp đạt được các kỷ lục xuất khẩu hàng năm.

Các ngành vực tiềm năng

- Chế biến thực phẩm

Ngành sản xuất thực phẩm và đồ uống đang mở rộng thông qua việc phân phối rộng

hơn và ra mắt các sản phẩm mới. Áp lực lạm phát từ chi phí nguyên liệu đầu vào cao góp phần thúc đẩy doanh số bán hàng. Tiêu thụ thực phẩm và đồ uống của các hộ gia đình vẫn duy trì ổn định, và doanh số dự kiến sẽ tăng 6% vào năm 2023. Một số nhà chế biến thực phẩm và đồ uống đang cung cấp các bao bì nhỏ hơn trong khi người tiêu dùng nhạy cảm với giá cả chuyển sang các sản phẩm thay thế có giá thấp hơn hoặc cắt giảm tiêu dùng.

- Dịch vụ ăn uống

Doanh số của lĩnh vực dịch vụ ăn uống dự kiến sẽ tăng 20% khi ngành du lịch và khách sạn phục hồi. Việc ăn tại các nhà hàng, tiệc cưới, sự kiện sẽ thúc đẩy doanh số, trong khi dịch vụ giao đồ ăn tiếp tục mang lại sự tiện lợi cho người tiêu dùng. Các chuỗi nhà hàng tiếp tục mở cửa hàng và nhượng quyền mới.

- Bán lẻ thực phẩm

Doanh số bán lẻ thực phẩm dự kiến sẽ tăng 6%, chậm hơn so với năm ngoái khi thói quen tiêu dùng “trả thù” (revenge spending) kết thúc. Trong khi hầu hết người tiêu dùng đã quay lại mua sắm tại các cửa hàng vật lý, doanh số bán thực phẩm và đồ uống trực tuyến tiếp tục tăng trưởng như một thị trường ngách. Doanh số bán lẻ tiếp tục tăng khi các chuỗi cửa hàng mở thêm các chi nhánh mới và tăng cường các khu vực nhập khẩu.

Chương 9: Thanh toán

Hình thức thanh toán

Đối với các giao dịch xuất khẩu, việc lựa chọn phương thức thanh toán phụ thuộc vào hai yếu tố: các mối quan hệ hiện có giữa nhà xuất khẩu (người bán) và nhà nhập khẩu (người mua) và thỏa thuận với nhau về các điều khoản và điều kiện mua bán.

- **Thanh toán trước bằng tiền mặt (Cash in advance - CIA)**

Theo qui định của Ngân hàng Trung ương, việc thanh toán trước chỉ được tiến hành trong hạn mức nhất định. Thông thường, nhà mua hàng có tài khoản ngoại tệ tại ngân hàng đang hoạt động ở Philippines có thể cân nhắc việc dùng hình thức CIA. Đối với người bán, CIA là hình thức lý tưởng để thanh toán các hợp đồng sản xuất hàng theo yêu cầu, chẳng hạn như máy móc thiết bị chuyên dụng.

Đối với giao dịch lần đầu tiên giữa 2 bên, hoặc giữa 2 đối tác mới, việc mở thư tín dụng (L/C) là một phương pháp phổ biến và an toàn nhất. Theo cơ chế này, người mua thiết lập một tài khoản tín dụng tại ngân hàng địa phương, mô tả chi tiết đầy đủ các điều khoản của việc bán hàng (ví dụ, mô tả các mặt hàng, giá cả, yêu cầu về chứng từ,...)

Các L/C được mở trên tài khoản của người mua dành cho người bán. L/C như là một lời hứa trả tiền của nhà nhập khẩu với sự đảm bảo từ ngân hàng. Một khi nội dung hợp đồng được thực hiện đầy đủ, việc thanh toán sẽ được tiến hành trong vòng 30 – 60 ngày. Ngân hàng sẽ tính phí để “bảo đảm” cho việc thanh toán L/C.

- **Trong trường hợp người mua và người bán đã có sự tin tưởng nhau, các phương thức thanh toán khác có thể được xem**

+ Chấp nhận thanh toán khi nhận chứng từ (Documents Against Acceptance - D/A):

Nhà xuất khẩu mở rộng tín dụng cho nhà nhập khẩu trong một khoảng thời gian nhất định, thường là 30 đến 60 ngày sau ngày ghi trên vận đơn hoặc hóa đơn, tùy vào nội dung thỏa thuận giữa hai bên.

+ Thanh toán ngay khi nhận chứng từ (Documents Against Payment - D/P)

Chứng từ chuyển giao quyền sở hữu hàng hóa sẽ không được ngân hàng thu hộ phát hành cho người mua hàng cho đến khi ngân hàng nhận được thanh toán từ người mua hàng.

+ Tài khoản mở (O/A)

Khi có một mức độ tin tưởng cao, chứng từ chuyển giao quyền sở hữu hàng hoá được gửi trực tiếp cho người mua (thay vì cho ngân hàng nhờ thu, như trong trường hợp của D/A) không cần sự bảo lãnh thanh toán. Người mua thanh toán khi đến hạn; thời kỳ thanh toán biến động từ 30 ngày đến 180 ngày, tùy thuộc vào thỏa thuận. Các công ty con của các công ty đa quốc gia hoạt động ở Philippines (đặc biệt là những công ty trong ngành dầu mỏ và dược phẩm) là những đối tượng chính sử dụng hình thức O/A.

+ Trực tiếp chuyển tiền

Tương tự như với O/A, cần có sự tin tưởng lẫn nhau. Thay vì một giao dịch kỳ hạn, người bán yêu cầu người mua phải thanh toán ngay khi nhận được chứng từ chuyển giao quyền sở hữu hàng hoá.

Cơ quan đánh giá tín dụng

Công ty dịch vụ đánh giá Philippines (PhilRatings), cơ quan đánh giá tín dụng hàng đầu tại Philippines (hoạt động từ năm 1985), chuyên cung cấp các xếp hạng tín dụng về các món nợ của các doanh nghiệp Philippines (bao gồm: các chứng từ thương mại, trái phiếu, hoặc chứng khoán có tài sản đảm bảo). Công ty được Ngân hàng Trung ương (BSP) và Ủy ban Chứng khoán Philippines (SEC) công nhận là cơ quan đánh giá tín dụng trong nước (CRA).

Thông cáo báo chí về đánh giá xếp hạng mới được công bố thường xuyên trên trang web của PhilRatings (<http://www.philratings.com>).

Ngoài ra PhilRatings cũng phát hành các ấn phẩm thường xuyên, khách hàng có thể đặt mua theo kỳ.

- **Các công ty thu hộ**

Trong trường hợp không thanh toán hoặc thanh toán không đúng hạn, có thể được cân nhắc việc sử dụng các công ty thu hộ. Có nhiều công ty thu hộ đang hoạt động tại Philippines đối với các trường hợp không thu được tiền, hoặc không thỏa thuận được việc thanh toán mà chưa đến mức đưa ra tòa. Khung thời gian thu hộ thường kéo dài từ 30 – 90 ngày, nếu ngoài thủ đô Manila có thể lâu hơn, theo đó công ty thu hộ sẽ phát thư yêu cầu do luật sư ký tên.

Chi phí áp dụng cho các loại dịch vụ này tùy theo bản chất và giá trị của vụ giao dịch, nhưng họ thường tính tiền phí theo tỉ lệ% trên số tiền thu được, tỉ lệ hiện tại dao động từ 20 – 40%. Nếu sự việc ra tòa sẽ tính thêm các chi phí khác. Tốt nhất là công ty tìm đến các văn phòng luật có kinh nghiệm xử lý các trường hợp không thanh toán, nhất là khi liên quan đến khoản tiền lớn.

Hệ thống ngân hàng

Kể từ năm 1997, Ngân hàng Trung ương Philippines (Bangko Sentral ng Pilipinas hay BSP) đã thực hiện nhiều cải cách trong hệ thống ngân hàng nhằm nâng cao các tiêu chuẩn quản trị, cải thiện hệ thống quản lý rủi ro, thắt chặt yêu cầu công khai thông tin và báo cáo, tăng mức vốn tối thiểu, và cải thiện khuôn khổ tuân thủ và giám sát hệ thống. Bắt đầu từ năm 2001, BSP đã áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế về khả năng đáp ứng vốn dựa trên rủi ro và công khai thông tin (theo khuôn khổ Basel). Các ngân hàng thương mại và các công ty con của họ đã phải dần dần áp dụng các tiêu chuẩn Basel III nâng cao kể từ năm 2014, trong khi các tiêu chuẩn đơn giản hơn (Basel 1.5) được áp dụng cho các ngân hàng tiết kiệm, ngân hàng nông thôn và các ngân hàng hợp tác xã. BSP cũng đã triển khai khuôn khổ quốc tế để xử lý các ngân hàng quan trọng đối với hệ thống tài chính trong nước (D-SIBs; tức là các ngân hàng được coi là quá lớn

để phá sản), yêu cầu các ngân hàng này phải tuân thủ đầy đủ các yêu cầu về dự trữ vốn cao hơn trước ngày 1 tháng 1 năm 2019.

Đạo luật Ngân hàng Trung ương Mới hoặc điều lệ BSP đã sửa đổi đã được ký thành luật vào tháng 2 năm 2019, củng cố năng lực của cơ quan tiền tệ trong việc thúc đẩy giá cả và ổn định tài chính. Các sửa đổi bao gồm tăng vốn hóa, tăng cường quyền giám sát và thực thi, tăng cường các công cụ quản lý thanh khoản của hệ thống tài chính, bao gồm khôi phục thẩm quyền của BSP trong việc phát hành giấy nợ của riêng mình và cho phép giải quyết có trật tự các ngân hàng gặp khó khăn.

Phù hợp với cam kết của Philippines theo Thỏa thuận chung Paris nhằm giảm 75% lượng khí thải carbon vào năm 2030, BSP đã áp dụng cách tiếp cận theo từng giai đoạn trong việc đưa ra các hướng dẫn liên quan đến tính bền vững cho hệ thống tài chính. Năm 2020, BSP đã ban hành Khung tài chính bền vững, cung cấp thời gian chuyển đổi ba năm để tích hợp các nguyên tắc bền vững và nhấn mạnh vai trò của ban quản lý cấp cao của các ngân hàng trong quá trình chuyển đổi tài chính bền vững. Năm sau, BSP đã đưa ra Khung quản lý rủi ro môi trường và xã hội, phác thảo các kỳ vọng theo quy định về quản lý rủi ro liên quan đến khí hậu liên quan đến rủi ro tín dụng và rủi ro hoạt động của các ngân hàng. Năm 2022, BSP tiếp tục ban hành các hướng dẫn về việc tích hợp các nguyên tắc bền vững vào hoạt động đầu tư của các ngân hàng, đặc biệt là trong sổ sách ngân hàng.

Ngân hàng Trung ương Philippines (BSP) cũng đã thiết lập một khuôn khổ để thành lập các ngân hàng số, phù hợp với Lộ trình Chuyển đổi Số nhằm mục tiêu chuyển đổi ít nhất 50% các giao dịch thanh toán sang hình thức kỹ thuật số và đưa 70% người trưởng thành vào hệ thống tài chính vào năm 2023. Hiện tại, có sáu ngân hàng số trong nước và quốc tế đang hoạt động tại Philippines. Thêm vào đó, vào tháng 6 năm 2021, BSP đã phát hành Khuôn khổ Tài chính Mở (Open Finance Framework), khuyến khích tính di động dựa trên sự đồng thuận, khả năng tương tác và hợp tác giữa các tổ chức tài chính dưới sự giám sát của BSP và các công ty fintech. BSP cũng đã ra mắt Dự án Thí điểm Tài chính Mở Philippines (Open Finance PH Pilot) vào năm 2023, thiết lập một hệ sinh thái tài chính mở tự nguyện tại Philippines.

Vào tháng 12 năm 2019, BSP đã phát hành các hướng dẫn điều tiết đối với các Ngân hàng Hồi giáo, phù hợp với Luật Ngân hàng Hồi giáo mới. Các quy định mới này nêu rõ khuôn khổ cấp phép và các nguyên tắc quản trị Sharia đối với ngân hàng duy nhất hiện có của quốc gia, cũng như các ngân hàng tiềm năng khác.

Kể từ khi ngành ngân hàng được tự do hóa hoàn toàn vào năm 2014, đã có 12 ngân hàng nước ngoài được phê duyệt hoạt động tại Philippines. Tính đến cuối năm 2022, có 29 ngân hàng nước ngoài hoạt động tại Philippines, bao gồm 24 chi nhánh và 5 công ty con. Hầu hết các ngân hàng nước ngoài tại Philippines đều có trụ sở ở khu vực Châu Á - Thái Bình Dương, đặc biệt là từ Đài Loan và Hàn Quốc. BSP, trong khuôn khổ Liên kết Ngân hàng ASEAN, đang hướng tới các thỏa thuận với Malaysia, Indonesia và Thái Lan để cho phép các ngân hàng ASEAN đủ điều kiện tham gia vào thị trường Philippines.

Tính đến tháng 6 năm 2023, ngành ngân hàng của Philippines bao gồm 45 ngân hàng thương mại và ngân hàng tổng hợp, 43 ngân hàng tiết kiệm và 396 ngân hàng nông thôn và hợp tác xã, với tổng tài sản lên đến khoảng 420 tỷ USD (tương đương 24 nghìn tỷ PHP). Mặc dù số lượng ít hơn, các ngân hàng thương mại chiếm ưu thế trong ngành ngân hàng và đóng góp khoảng 94% tổng tài sản của hệ thống ngân hàng. Hai mươi hai ngân hàng (gọi là ngân hàng tổng hợp) có giấy phép mở rộng, cho phép họ thực hiện các chức năng của một công ty đầu tư (như bảo lãnh chứng khoán) và đầu tư vào các doanh nghiệp không liên quan, ngoài các hoạt động ngân hàng thương mại thông thường.

Các lĩnh vực lớn nhất có khoản vay chưa trả của hệ thống ngân hàng vào cuối tháng 6 năm 2023 là hoạt động bất động sản (19,2%), thương mại bán buôn và bán lẻ (11,3%), hộ gia đình/người tiêu dùng (12,7%), sản xuất (9,8%) và ngành điện và khí đốt (10,17%). Các khoản vay chưa trả từ các đơn vị tiền gửi ngoại tệ của các ngân hàng đạt khoảng 17,2 tỷ USD vào cuối tháng 12 năm 2022, chủ yếu là cho các khách hàng cư trú như các công ty sản xuất điện (19%), các nhà cung cấp dịch vụ tài chính và bảo hiểm (16,1%) và ngành sản xuất (14,2%).

BSP được yêu cầu theo luật phải thực hiện các cuộc kiểm tra định kỳ đối với các tổ

chức tài chính dưới sự giám sát của mình mỗi năm một lần. Các cuộc kiểm tra đặc biệt yêu cầu có sự đồng ý của ít nhất năm trong số bảy thành viên Hội đồng Tiền tệ BSP, cơ quan hoạch định chính sách cao nhất của ngân hàng trung ương. Ngoài ra, BSP yêu cầu báo cáo tài chính của các ngân hàng phải được kiểm toán bởi các kiểm toán viên bên ngoài được BSP công nhận. Các kiểm toán viên bên ngoài phải báo cáo các kết quả kiểm toán không thuận lợi và các diễn biến quan trọng ảnh hưởng đến tình trạng của các tổ chức tài chính được kiểm toán. Để thúc đẩy việc kiểm toán độc lập và minh bạch, kiểm toán viên bên ngoài và/hoặc các công ty kiểm toán phải thay đổi, hoặc thay đổi người đứng đầu và đối tác phụ trợ ít nhất mỗi năm năm năm. Ban giám đốc của ngân hàng cũng phải tiết lộ với BSP bất kỳ rủi ro/vấn đề quan trọng nào có thể ảnh hưởng đến ngân hàng, bao gồm thay đổi trong ban quản lý.

Chương trình bảo hiểm tiền gửi – do Tổng Công ty Bảo hiểm Tiền gửi Philippines (PDIC) quản lý – được mô phỏng theo Chương trình Bảo hiểm Tiền gửi Liên bang Mỹ (FDIC). PDIC có một quỹ bảo hiểm vĩnh viễn (PIF) khoảng 60 triệu USD (tương đương 3 tỷ PHP), được tăng cường bởi các khoản phí bảo hiểm mà các ngân hàng thành viên đóng (hiện tại là một phần năm của một phần trăm mỗi năm trên cơ sở tiền gửi). Mức bảo hiểm tiền gửi tối đa (MDIC) của PDIC cho mỗi người gửi tiền là khoảng 10.000 USD (500.000 PHP). Các sửa đổi đối với điều lệ của PDIC vào các năm 2004, 2009, 2016 và 2022 đã tăng cường quyền hạn của PDIC trong việc tiếp nhận, thanh lý và giải quyết các ngân hàng gặp vấn đề. Trong số đó, các sửa đổi từ năm 2004 đến 2016 cho phép can thiệp sớm vào các ngân hàng gặp vấn đề trước khi đóng cửa; đơn giản hóa việc chi trả bảo hiểm cho các người gửi tiền bị ảnh hưởng; và cung cấp một quá trình chuyển tiếp suôn sẻ từ việc đóng cửa sang thanh lý. Các sửa đổi năm 2022, trong khi đó, đã trao quyền cho PDIC điều chỉnh MDIC – điều này sẽ được xem xét lại mỗi ba năm – dựa trên lạm phát và các chỉ số kinh tế khác mà không cần thông qua luật pháp. Các quy định chi tiết hơn về việc điều hành các ngân hàng và các tổ chức tài chính khác dưới sự giám sát của BSP có thể được tham khảo tại website của BSP.

Các quy định chi tiết điều chỉnh hoạt động của các tổ chức tài chính có trong các thông tư khác nhau, có trong Cẩm nang hướng dẫn các điều lệ đối với các ngân hàng,

hướng dẫn sử dụng các Quy định đối với các tổ chức tài chính phi ngân hàng, và hướng dẫn sử dụng của Quy định về giao dịch hối đoái do Ngân hàng trung ương Philippines biên soạn (BSP): http://www.bsp.gov.ph/regulations/reg_MORB.asp

- <http://www.bsp.gov.ph/downloads/Regulations/MORB/MORNBFI1.pdf>
- <http://www.bsp.gov.ph/downloads/Regualtions/MORFXT/MORFXT.pdf>.

Đạo luật Hệ thống Thông tin Tín dụng, đã ký thành luật vào tháng 10 năm 2008, quy định về việc thành lập hệ thống thông tin tín dụng lần đầu tiên của Philippines. Đạo luật này được thiết kế để thu hẹp phí bảo hiểm rủi ro trong định giá cho vay và để cho người đi vay có thể tiếp cận được tín dụng dài hạn với giá cả phải chăng bằng cách cung cấp các tổ chức cho vay để người đi vay có thể truy cập vào hệ thống thông tin tín dụng và làm cơ sở để họ quyết định vay, và nhằm để tạo ra một môi trường tốt và thuận lợi cho việc kinh doanh thương mại. Ủy ban Chứng khoán và Hối đoái, cơ quan chủ trì, đã ban hành quy luật và điều lệ bắt đầu thực thi vào tháng 01 năm 2010 và chính phủ sẽ góp 60% vốn trong Tổng công ty Thông tin tín dụng Trung ương được thành lập theo Đạo luật.

Hướng dẫn Quy định cho Ngân hàng, Hướng dẫn Quy định cho các Tổ chức Tài chính Phi Ngân hàng và Hướng dẫn Quy định về Giao dịch Ngoại hối được biên soạn bởi Bangko Sentral ng Pilipinas (BSP, Ngân hàng Trung ương): http://www.bsp.gov.ph/regulation/reg_MORB.asp

Quản lý ngoại hối

Ngoại tệ có thể được giao dịch mua bán bên ngoài hệ thống ngân hàng. Philippines không yêu cầu bắt buộc kết hối ngoại tệ (người có ngoại tệ phải bán cho các ngân hàng thương mại một phần hoặc toàn bộ để tránh tình trạng nắm giữ làm căng thẳng tình hình tỷ giá). Ngoại tệ có thể được chuyển sang đồng Peso ở các ngân hàng hoặc các tổ chức khác, giữ lại, hoặc gửi vào tài khoản ngoại tệ tại Phippines hoặc ở nước ngoài.

Ngân hàng Trung ương Philippines khẳng định không có kế hoạch thực hiện các biện pháp kiểm soát vốn trước tình hình dòng vốn đầu tư gián tiếp nước ngoài tăng vọt, và chỉ áp dụng biện pháp này như là phương sách cuối cùng. Những yêu cầu về đơn xin phép, hồ sơ liên quan đến mua bán ngoại tệ của các ngân hàng hay các tổ chức thu đổi ngoại tệ được quy định rõ trong cuốn “Hướng dẫn Quy định về giao dịch ngoại hối của Ngân hàng Trung ương”, ban hành theo Thông tư 645 tháng 2/2009, Thông tư 698 sửa đổi tháng 11/2010, và Thông tư 742 sửa đổi tháng 11/2011. Hoạt động mua bán ngoại tệ của những người kinh doanh ngoại hối/đổi tiền và các đại lý chuyển tiền được điều chỉnh bởi Thông tư 471 (1/2005) và Thông tư 652 sửa đổi (5/2009).

Nhà đầu tư nước ngoài cần phải có giấy đăng ký tại Ngân hàng Trung ương để được phép mua ngoại tệ từ các ngân hàng và các chi nhánh ngân hàng nhằm mục đích hồi hương vốn và chuyển lợi nhuận, cổ tức và thu nhập. Yêu cầu đăng ký cũng được áp dụng cho việc mua ngoại tệ từ các ngân hàng và chi nhánh ngân hàng cho mục đích trả nợ vay nước ngoài. Khoản vay nước ngoài của khu vực tư nhân nói chung không cần phải có sự chấp thuận trước và/hoặc đăng ký với Ngân hàng Trung ương, trừ khi các khoản vay được bảo lãnh bởi khu vực công; được bảo lãnh bởi ngân hàng; được bảo lãnh bởi hoặc được tài trợ từ các đơn vị có tiền gửi ngoại tệ, hoặc được thế chấp bằng các khoản vay hoặc tiền gửi ở nước ngoài; hoặc thực hiện kỳ hạn thanh toán trên một năm và các tổ chức tài chính phi ngân hàng giành được để cho khu vực tư hoặc công vay lại.

Để mua được ngoại tệ cho các giao dịch phi thương mại, người mua cần điền đầy đủ thông tin vào mẫu đơn theo quy định của Ngân hàng Trung ương. Hạn mức giá trị ngoại tệ mua từ các ngân hàng, công ty thu đổi ngoại tệ chi nhánh ngân hàng cho mục đích phi thương mại (như du lịch, y tế, trả học phí, tiền bản quyền, bằng sáng chế và cấp phép) đã được tăng lên 60.000 USD kể từ tháng 11 năm 2010, gấp đôi so với mức trần trước đây, và phải có giấy tờ chứng minh tính hợp pháp các nghĩa vụ trên.

Hạn mức mua ngoại tệ từ những người kinh doanh ngoại hối/đổi tiền và các đại lý chuyển tiền cho các mục đích phi thương mại thấp hơn (10.000 USD), và cũng cần có giấy tờ chứng minh.

Thanh toán cho các giao dịch liên quan đến thương mại cần có các chứng từ như chứng từ giao hàng. Ngân hàng Trung ương quy định các ngân hàng phải báo cáo nhập khẩu theo phương thức Nhờ thu trả chậm D/A (Cho phép người nhập khẩu không phải thanh toán ngay nhưng phải ký chấp nhận thanh toán trên hối phiếu có kỳ hạn do người xuất khẩu ký phát. Đến ngày đáo hạn của hối phiếu, người nhập khẩu phải thực hiện thanh toán như đã chấp nhận) và Ghi sổ (O/A) cho các giao dịch đủ điều kiện thanh toán sử dụng ngoại tệ được mua từ hệ thống ngân hàng và/hoặc các chi nhánh, các công ty con thu đổi ngoại tệ của các ngân hàng.

Kể từ năm 2017, Ngân hàng Trung ương Philippines (BSP) đã thực hiện 13 đợt cải cách trong lĩnh vực ngoại hối để đảm bảo rằng khuôn khổ quy định của đất nước luôn phù hợp với nhu cầu của nền kinh tế đang phát triển. Các quy định về ngoại hối đã được nói lỏng rộng rãi trong suốt những năm qua để đảm bảo cung cấp đủ thanh khoản ngoại tệ, đồng thời duy trì các biện pháp thận trọng và bảo vệ kịp thời (ví dụ: yêu cầu về tài liệu/báo cáo). Các biện pháp gần đây bao gồm việc tăng giới hạn về vị thế ngoại hối mở rông của các ngân hàng, sửa đổi các quy định về đơn vị tiền gửi ngoại tệ (FCDU), mở rộng các tổ chức được phép thực hiện giao dịch ngoại hối, tăng mức xử phạt đối với hành vi báo cáo sai về giao dịch ngoại hối, và đơn giản hóa các thủ tục cùng yêu cầu tài liệu – bao gồm việc chính thức áp dụng các biện pháp hỗ trợ quy định trong suốt đại dịch, như cho phép phát hành điện tử các tài liệu của BSP và nộp các mẫu tờ khai, tài liệu và yêu cầu báo cáo, cũng như miễn các khoản phí xử lý đối với một số giao dịch.

Thông tin chi tiết tại các đường dẫn sau:

- <http://www.bsp.gov.ph/downloads/Regulations/MORFXT/MORFXT.pdf>
- <http://www.bsp.gov.ph/downloads/regulations/attachments/2010/c698.pdf>
- <http://www.bsp.gov.ph/downloads/Regulations/attachments/2005/c471.pdf>
- <http://www.bsp.gov.ph/downloads/regulations/attachments/2009/c652.pdf>

Nếu có yêu cầu thêm xin liên hệ:

Ms. Patria B. Angeles - Director - International Operations Department

Địa chỉ: Rm. 301, 5-Storey Building Bangko Sentral ng Pilipinas A. Mabini St.,
Malate, Manila

Email: pbangeles@bsp.gov.ph

Tài trợ dự án

Vốn viện trợ phát triển hải ngoại (ODA) của các cơ quan tài trợ nước ngoài đã là một nguồn tài chính quan trọng cho các dự án lớn ở Philippines. Các tổ chức đa phương như Ngân hàng Thế giới bao gồm Tổng công ty Tài chính Quốc tế (IFC), Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) và các tổ chức song phương (Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA), Chính phủ Nhật Bản - Ngân hàng Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (GOJ - JBIC), Trung Quốc, và Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID) là trong số những tổ chức hỗ trợ vốn ODA hàng đầu tại Philippines.

Theo Cơ quan Phát triển và Kinh tế Quốc gia (Neda), cam kết ròng trong năm dương lịch 2012 tăng gần 221,43 triệu USD (từ 8,60 tỷ USD trong năm dương lịch 2011 lên 8,82 tỷ USD trong năm dương lịch 2012). Vốn vay ODA trong năm dương lịch 2012 bao gồm 70 dự án vay lên tới 6,89 tỷ USD (chiếm 78%) và 10 chương trình vay 1,93 tỷ USD (22%). 70 dự án vay hỗ trợ thực hiện 62 dự án trong khi 10 chương trình vay hỗ trợ thực hiện 10 chương trình.

Lĩnh vực then chốt và các dự án ưu tiên bao gồm cơ sở hạ tầng, điện năng, tăng điện khí hóa, tăng hiệu suất năng lượng, hệ thống thủy lợi nông nghiệp, công nghệ môi trường, quản lý chất thải rắn, sức khỏe và giáo dục, quản trị tài chính vi mô và phát triển doanh nghiệp nhỏ.

Thông tin tham khảo

- Ngân hàng Phát triển Châu Á - Asian Development Bank: www.adb.org
- SBA's Office of International Trade: <http://www.sba.gov/oit/>
- <http://www.philratings.com>

- <http://www.bsp.gov.ph/downloads/Publications/FAQs/forloans.pdf>
- <http://www.bsp.gov.ph/downloads/Regulations/MORB.pdf>
- http://www.bsp.gov.ph/publications/media_archives.asp?id=1991&yr=2009
- http://www.bsp.gov.ph/regulations/reg_others_rfi.asp
- http://www.neda.gov.ph/progs_prj/18thODA/18th_odamain.html
- <http://www.bsp.gov.ph/downloads/Publications/FAQs/fxregulations.pdf>
- <http://www.bsp.gov.ph/regulations/regulations.asp?type=1&id=2334>
- <http://www.bsp.gov.ph/regulations/regulations.asp?type=1&id=2378>

Chương 10: Văn hóa kinh doanh

Ở Philippines, các vấn đề kinh doanh đều được giải quyết trực tiếp trong bầu không khí thân mật và cởi mở. Trong khi rất nhiều doanh nhân Châu Âu luôn tuân thủ phương châm “thời gian là vàng bạc” thì người Philippines lại không thích nói trực tiếp. Họ thích nói về bạn bè, gia đình, sở thích hay đơn thuần là chia sẻ những mẩu chuyện cười khi trò chuyện. Chỉ khi các bên thiết lập được một bầu không khí thân mật thì việc đàm phán mới thực sự bắt đầu. Và dù kết quả của cuộc đàm phán ra sao thì không khí thảo luận cũng luôn luôn vui vẻ.

Đối với người Philippines, xây dựng một tình bạn, thiết lập một mối giao lưu thân tình và phát triển các mối quan hệ cá nhân chính là chất dầu bôi trơn cho bánh xe hợp tác kinh doanh chuyển động.

Môi trường làm việc

Môi trường làm việc ở Philippines mang đậm tính chất cá nhân. Người Philippines ưa thích làm việc trong môi trường tự chủ và tránh những vấn đề mang tính chạm trán. Họ thường đưa ra phản hồi lịch sự với một nụ cười hơn là những phản hồi tiêu cực về ý kiến của phía bên kia. Vì thế, đối với người Philippines từ “vâng” mang nhiều ý nghĩa, không phải lúc nào cũng mang ý nghĩa khẳng định.

Theo hệ thống phân cấp xã hội, người Philippines thường xưng hô với nhau bằng những từ chỉ địa vị, nghề nghiệp (ví dụ: Kiến trúc sư Cruz, Luật sư Joe, Tiến sĩ Romero). Tuy nhiên, phần lớn các đối tác sẽ nhanh chóng yêu cầu xưng hô với nhau bằng những danh xưng thân mật hơn (ví dụ tên riêng của họ) sau lần đầu giới thiệu. Tuy nhiên, khi gặp gỡ và làm việc với chính phủ cấp cao và các quan chức, cách tốt nhất vẫn là dùng những từ xưng hô trang trọng (ví dụ Bộ trưởng Flores, Tướng Alfonso, Giám đốc Santos, Đô đốc Lopez...)

Thời gian

Những cuộc họp không nhất thiết phải bắt đầu đúng giờ và có thể bị hoãn lại do vấn đề giao thông và thời tiết, những cuộc họp quan trọng, hoặc là những thay đổi vào phút chót do lịch trình, đặc biệt khi gặp gỡ với các nhân vật rất quan trọng hoặc các quan chức cấp cao khác. Nếu một đối tác Philippines bị trễ trong một cuộc hẹn, thì họ hoặc trợ lý của họ sẽ gọi điện để thông báo.

Trao đổi danh thiếp

Trao đổi danh thiếp (tốt hơn là có nêu chức vụ hoặc chức danh) là một hình thức cơ bản ở Philippines, mặc dù cách trao đổi này mang tính chất ít trang trọng hơn khi so với các nền văn hóa châu Á khác. Khi một đối tác Philippines đưa cho bạn số điện thoại cá nhân (số di động hoặc số nhà) không nằm trên tấm danh thiếp, nó như một lời mời liên lạc và đó là dấu hiệu tốt cho một mối quan hệ thân mật.

Phong cách nói chuyện – Giao tiếp

Philippines là đất nước đa chủng tộc. Vì vậy, tầng lớp xã hội, xuất xứ, tuổi tác, giới tính...là những điều kiện quyết định mức độ thân mật, giọng nói, cử chỉ khi giao tiếp.

Thông thường, người Philippines luôn cố gắng tránh làm tổn thương người khác nên rất ít trả lời “không” cho các đề nghị hay các câu hỏi khác. Thay vào đó, họ hay nói “có lẽ...”, “có thể...”, “để tôi xem...”, “tôi sẽ cố gắng...”. Khi nói chuyện, người Philippines luôn cố gắng bày tỏ quan điểm, ý kiến của mình theo cách ngoại giao nhất có thể.

Hầu hết người Philippines không ngại khi bị hỏi về tuổi tác. Vì thế mà việc họ hỏi tuổi bạn thì cũng là lẽ thường. Khi nói chuyện với người lớn tuổi hoặc những người có địa vị, hãy sử dụng cách nói trang trọng (po/ho) để bày tỏ sự tôn trọng tới họ (ví dụ: Good morning po/ho)

Khi giới thiệu hay chào đón một người nào đó, dù là nam hay nữ giới, người Philippines cũng đều có thói quen bắt tay. Tuy nhiên, những cử chỉ tiếp xúc thân mật khác giữa hai giới lại không được ủng hộ ở đất nước Hồi giáo này.

Các đối tác kinh doanh thường không đặt những câu hỏi mang tính cá nhân về chuyện gia đình, tình trạng hôn nhân, tôn giáo, sở thích, các hoạt động ngoài giờ và các câu hỏi tương tự khác. Vì thế hãy chuẩn bị để có thể trò chuyện về sở thích của gia đình, thể thao, phong tục tập quán vì người Philippines coi đó là một cách thức để trở nên thân mật hơn.

Nghi thức xã giao trong văn phòng cũng là một vấn đề quan trọng. Khi muốn quở trách một nhân viên, hãy đưa người đó ra ngoài và làm điều đó. Hãy tỏ ra lịch sự hết mức cần thiết, và hãy luôn kết thúc cuộc họp bằng những câu hỏi quan tâm cá nhân đến gia đình của nhân viên để làm họ cảm thấy được quan tâm.

Ngôn ngữ và cử chỉ

Giao tiếp qua mắt là một “kênh” truyền đạt quan trọng, nhất là trong những cuộc trò chuyện nghiêm túc. Đó là một dấu hiệu tốt cho thấy sự tự tin của các bên khi trao đổi. Tuy nhiên, khi một người từ chối hay ngại thực hiện cử chỉ này, chỉ đơn giản là người đó đang thấy xấu hổ.

Người Philippines rất chuộng giao tiếp không qua ngôn ngữ. Ví dụ như để tỏ ý đồng tình hay chào đón một người bạn, họ nhướn mày. Và bạn sẽ bị coi là mất lịch sự nếu đi qua trước mặt người khác hay chen ngang vào giữa những người đang nói chuyện với nhau. Nếu buộc phải làm như vậy, theo phong cách của một người Philippines lịch sự, bạn phải chia một hoặc cả hai cánh tay của mình ra với bàn tay nắm chặt và chỉ xuống phía dưới.

Tiếng Anh là ngôn ngữ kinh doanh chính thức được sử dụng nhiều trong thư từ, hợp đồng và các văn bản khác. Tuy nhiên người Philippines thường dùng ngôn ngữ Taglish (là sự kết hợp giữa ngôn ngữ địa phương Tagalog và tiếng Anh hoặc sử dụng lẫn lộn giữa hai ngôn ngữ trong các cuộc hội thoại).

Ngôn ngữ cơ thể và cử chỉ (như là nhướn mày, cười nhẹ, gãi đầu) cũng là một cách người Philippines thể hiện thái độ của họ. Việc viết tắt trong các tin nhắn di động đã phổ biến trong các cuộc giao tiếp trong kinh doanh. Không gì phải ngạc nhiên nếu

trong một cuộc họp, đột nhiên có người lấy điện thoại ra để đọc, gửi tin nhắn hoặc để trả lời điện thoại.

Người Philippines khá thoải mái khi thể hiện cảm xúc của mình. Tuy nhiên, ở nơi công cộng, họ thường không biểu lộ sự giận dữ của mình nhằm tránh trở nên thô lỗ. Việc bắt tay, ôm choàng qua vai đều được chấp nhận ở Philippines.

Người Philippines rất dễ kết bạn. Họ đều rất chân tình và hiếu khách. Trong khi trò chuyện, họ cười rất nhiều và điều đó khiến cho người lạ hoặc người nước ngoài cảm thấy thực sự thoải mái và gần gũi. Họ rất dễ dàng bắt chuyện với người ngồi ngay cạnh mình.

Các cuộc hẹn

Trong các cuộc hẹn ăn trưa hoặc ăn tối thường sắp xếp qua điện thoại một cách cá nhân và sau đó được xác nhận bởi trợ lý hoặc thư ký. Thường người đưa ra lời mời sẽ là người trả tiền. Một vị khách thường sẽ không gọi những món mắc nhất trên thực đơn trừ khi người đãi khách yêu cầu. Ăn buffet trưa hoặc tối cũng là hình thức phổ biến để tiếp khách. Người Philippines có phong tục là uống một ly rượu hoặc cocktail trước khi ngồi vào bàn ăn tối. Những vấn đề kinh doanh thường không được thảo luận cho đến khi đã tạo được một không khí vui vẻ. Trang phục được lựa chọn sao cho phù hợp với địa điểm.

Người Philippines thường ít để ý đến nguyên tắc RSVP (xin phúc đáp ghi trên thư mời). Gọi điện thoại để theo dõi sau đó là tốt nhất, ít nhất là trước khi sự kiện diễn ra từ một đến hai ngày (bất kỳ lời xác nhận nào cũng cần được theo dõi sau đó). Trong các dịp theo nghi thức, chỗ ngồi sẽ được sắp xếp, dãy bàn đầu sẽ dành riêng cho các khách VIP. Những khách mời phát biểu sẽ là điểm nhấn trong các buổi tiệc hoặc trong các cuộc họp quan trọng. Hình thức giải trí nhẹ nhàng cũng khá phổ biến. Có rất nhiều trường hợp, những vị khách quan trọng sẵn sàng hát theo yêu cầu. Bất kỳ ai có giọng hát hay cũng có thể ghi điểm trong kinh doanh ở Philippines.

Kỳ nghỉ (Philippines là một trong những nước có kỳ nghỉ Giáng Sinh dài nhất trên thế giới) cũng là một dịp để cảm kích những người mà bạn gặp gỡ giao thiệp thường ngày

(người bảo vệ, gác cửa, thư kí, trợ lí, những khách hàng thân thiết). Quà tặng thường là những túi quà làm từ sản phẩm của công ty đến những thứ như là lịch và vật dụng văn phòng có logo của công ty.

Tốt nhất là hoàn thành công việc vào lúc giữa sáng hoặc đầu giờ trưa. Nhiều cuộc giao dịch kinh doanh được hoàn thành một cách thân mật trong các buổi hẹn gặp ăn trưa hoặc tối, một buổi gặp mặt xã giao thân mật hay là một buổi chơi golf. Không nên giải quyết công việc trong những ngày cuối tuần và ngày nghỉ trừ phi các đối tác Philippines có hẹn với bạn vào những ngày đó.

Phần lớn người Philippines theo đạo Thiên Chúa, đến mùa Chay các cửa hàng và doanh nghiệp sẽ đóng cửa vào ngày thứ Năm và thứ Sáu Tuần Thánh. Ngoài ra bắt đầu từ 15 tháng 12 đến cuối năm, các hoạt động văn phòng sẽ giảm dần nhường chỗ cho các cuộc họp mặt ngày lễ. Vì thế các cuộc họp quan trọng thường được xếp lịch trước những ngày này.

Trang phục

Những đồ thoáng mát mùa hè mặc ở những vùng nhiệt đới thường thích hợp ở Philippine vì khí hậu ở đây rất ẩm ướt. Những doanh nhân trẻ thường mặc áo sơ mi tay dài hay ngắn với cà vạt và có thể mặc kèm với khoác ngoài. Những bộ đồ truyền thống và trang phục thông thường vẫn được chấp nhận ở công sở. Quần dài và váy thích hợp cho phụ nữ. Phụ nữ thường mặc áo sơ mi vải nhẹ với váy. Lời mời ăn tối có thể bình thường hoặc trang trọng, vì thế tốt hơn nên tìm hiểu về người mời để có một bộ trang phục phù hợp. Nên mang theo dù, đặc biệt là vào mùa mưa.

Muốn để lại ấn tượng tốt khi gặp gỡ người Philippines lần đầu, hãy tỏ ra thân thiện, giản dị và thể hiện sự quan tâm thực sự của mình đến nền văn hóa của họ. Đừng khoe khoang sự giàu có của bản thân. Cũng đừng ăn mặc quá lò, đặc biệt ở những vùng chủ yếu theo đạo Hồi.

Người Philippines rất có khiếu hài hước. Họ luôn luôn tìm ra được một điều gì đó để cười. Ngay cả những câu chuyện bên lề về tình hình kinh tế chính trị xã hội cũng có thể trở thành các câu chuyện cười với họ. Tuy nhiên, người nước ngoài không

nên bình luận về tình hình chính trị hay tôn giáo ở xứ sở này. Về các cuộc xung đột, tranh chấp văn hóa xã hội, hãy lắng nghe và đừng bày tỏ ý kiến của mình suốt trong cuộc trao đổi. Những chủ đề được ưa thích nhất là gia đình (người Philippines rất thích nói về gia đình họ), xuất xứ và lý do vì sao bạn đến Philippines.

Bí quyết kinh doanh với người Philippines là nếu đến làm ăn, thương thuyết tại Philippines, điều quan trọng nhất cho các đối tác nước ngoài là phải biết kiềm chế cảm xúc, đừng nóng nảy, giận dữ.

Tập quán trong nhận thức:

Tại Philippines mọi người rất thích chuyện trò, do vậy, người xứ này rất cởi mở với những luồng thông tin khác nhau. Nhưng đừng vì vậy mà cho rằng nhận thức của họ dễ dàng thay đổi.

Cũng như phong cách truyền thống Đông phương, người Philippines có khuynh hướng xử lý các thông tin theo cảm xúc chủ quan, hơi nghiêng về các yếu tố tình cảm.

- **Họ đánh giá đối tượng trên cơ sở nào?**

Chân lý được Philippines thừa nhận thường đến từ các cảm xúc trực tiếp. Mặc dù chân lý này còn được họ phối kiểm với các đức tin tôn giáo trước khi thừa nhận, nhưng rất ít khi họ quan tâm đến các số liệu, dẫn chứng khách quan.

- **Họ xử sự theo chuẩn mực nào?**

Như đã thấy trong bối cảnh lịch sử, hệ thống giá trị tạo ra chuẩn mực của người Philippines ảnh hưởng từ các nguồn khá đa dạng: văn hóa, bản địa, Trung Hoa, Hồi giáo, Tây Ban Nha và Mỹ...

- **Họ quyết định trong hoàn cảnh nào?**

Philippines, cá nhân hành động trong mối tương quan của nhóm xã hội mà họ phụ thuộc, trong đó gia đình là quan trọng nhất. Mỗi cá nhân không bao giờ tự cho rằng họ có quyền nói tiếng nói chung cuộc khi chưa tìm được sự nhất trí của nhóm. Và họ luôn quyết định trong mối tương quan đó.

Người Philippines thường muốn tìm hiểu về bạn trước, nên họ hay hỏi về xuất thân của bạn. Thay vì chủ động bày tỏ ý tưởng nhận xét của họ, người Philippines có thói quen thường chờ bạn bày tỏ trước và thông qua việc đáp lại thái độ của bạn, họ bày tỏ quan điểm của mình.

- **Điều tạo ra sự yên tâm**

Gia đình là nơi người Philippines cảm thấy được che chở an toàn nhất. Bên cạnh đó là tôn giáo và các truyền thống xã hội.

- **Quan niệm về bình đẳng**

Do nhiều nguồn ảnh hưởng khác nhau, người Philippines rất xem trọng dân chủ, tôn trọng tự do cá nhân, các quyền bình đẳng về giáo dục và báo chí. Địa vị xã hội cũng được chú ý nhiều trong xã hội này, đôi khi nó biến thành một cuộc “đua” quyết liệt. Về sắc tộc, người có màu da sáng hơn thường được xem trọng hơn.

Những lời khuyên thực tiễn trong thương lượng

Nếu đến làm ăn, thương thuyết tại đây, điều quan trọng nhất là phải biết kiềm chế cảm xúc, đừng nóng nảy, giận dữ.

Nếu đa phần người Á châu cảm thấy mất mặt khi tỏ ra nóng nảy nơi công cộng, thì người Philippines có phần ít kiềm chế hơn, họ sẽ phản ứng lại một cách nóng nảy đúng như kiểu cách mà ai đó thiếu kiềm chế với họ.

Nếu bạn muốn quở trách công nhân Philippines đang làm việc cho bạn, cần khiển trách một cách từ tốn, nhẹ nhàng tại một nơi chốn riêng tư.

Người Philippines xem mọi người dù cao thấp đều đáng được tôn trọng, do vậy, họ luôn đòi hỏi người có chức vị càng cao càng phải nhún nhường và rộng lượng.

Nói năng nhỏ nhẹ, từ tốn là điều họ rất yêu thích. Bạn chỉ thấy họ nói lớn khi quá vui mừng hò reo mà thôi.

Đừng bao giờ từ chối tham dự lời mời tham gia các sự kiện xã hội, các dịp chiêu đãi hội hè. Đây là lúc thuận tiện nhất để tranh thủ tình cảm của họ.

Thủ tục xin Visa

Hiện Philippines đã có chính sách miễn visa cho những du khách mang quốc tịch Việt Nam. Tuy nhiên bạn chỉ được lưu trú tại Philippines dưới 30 ngày. Du khách chỉ cần mang hộ chiếu còn hiệu lực và mua vé máy bay.

- **Đại sứ quán Philippines**

Địa chỉ: 27B Trần Hưng Đạo. Quận Hoàn kiếm, Hà Nội

Tel: 39437948. Fax: 39435760.

- **Tổng lãnh sự quán Philippines**

Địa chỉ: 29 Lê Duẩn (Saigon Tower), Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại: (08)8233157

Liên lạc viễn thông

Nhìn chung cơ sở hạ tầng trong lĩnh vực viễn thông của Philip pin khá phát triển với 7 loại hình:

- Mạng cố định
- Điện thoại di động
- Truyền hình cáp
- Truyền hình
- Truyền thanh
- Công nghệ VSAT
- Cáp quang và vệ tinh

Số lượng thuê bao điện thoại di động đạt gần 103 triệu trong năm 2013 và số thuê bao điện thoại cố định đã tăng lên khoảng 10 triệu. Hai công ty cung cấp dịch vụ viễn thông mạng di động (CMTS) chính là Smart Communications (thuộc tập đoàn viễn thông Philippine Long Distance Telephone Company - PLDT) và Globe. Bên cạnh đó còn có công ty Digitel với thương hiệu Sun Cellular xếp thứ ba.

Tổng công ty San Miguel (SMC), một tập đoàn thực phẩm lớn nhất tại Philippines, cũng vừa tham gia ngành công nghiệp viễn thông Philippines. SMC đã mua một số công ty viễn thông hiện có và đang chuẩn bị tung ra dịch vụ mạng không dây vào năm 2012.

Các cơ sở hạ tầng di động Philippine là GSM và là một trong những quốc gia hàng đầu trong việc cung cấp dịch vụ tin nhắn SMS với hơn 1 tỷ tin nhắn gửi mỗi ngày. Sự xuất hiện của công nghệ 4G dự kiến sẽ nâng cao hơn nữa trình độ ứng dụng công nghệ cao cho các thiết bị di động.

Dịch vụ viễn thông băng thông rộng đang dần trở nên phổ biến, ước tính chiếm khoảng 0,02% toàn thị trường với tốc độ phát triển cao từ 5 – 10% hàng năm. Chi phí bình quân cho 1 phút điện thoại di động là 15 cent Mỹ, tin nhắn là 2 cent. Do đó, hầu hết người tiêu dùng chọn hình thức nhắn tin thay vì gọi điện thoại. Do vậy hầu hết người Philippines thích trao đổi tin nhắn hơn là nói chuyện trên điện thoại di động của họ.

Trong lĩnh vực truyền hình, có 5 mạng truyền hình cấp quốc gia, 3 mạng truyền hình sở hữu nhà nước, 306 đài truyền hình và 5 mạng truyền hình cáp. Vào năm 2006, Hội đồng Viễn thông quốc gia (National Telecommunications Commission - NTC) thành lập Nhóm Công tác kỹ thuật (Technical Working Group - TWG) để nghiên cứu về sự chuyển đổi từ truyền hình analog truyền thống sang truyền hình kỹ thuật số mặt đất (digital terrestrial television - DTT). Quá trình nghiên cứu đã kết thúc vào tháng 6/2010 khi NTC công bố Philippin sẽ ứng dụng công nghệ ISDB của Nhật Bản làm tiêu chuẩn chung cho truyền sóng DTT. Tháng 12/2010, Ủy ban Thông tin và Truyền thông Công nghệ (CICT), cơ quan chủ quản của NTC, đã chấp thuận cho Nhóm công tác kỹ thuật TWG triển khai dự thảo các qui tắc và qui định thực hiện DTT. Nhóm

công tác sẽ được bao gồm đại diện ngành truyền hình, và các bên liên quan như chính phủ, các nhà cung cấp và các nhóm người tiêu dùng. NTC hy vọng việc chuyển đổi hoàn toàn sang truyền hình kỹ thuật số sẽ hoàn tất trong vòng 10 năm tới.

Đi lại

Có nhiều đường bay quốc tế đến Philippines. Trong nội địa, khách có thể đi lại bằng đường bộ, đường hàng không, hoặc hàng hải.

Khách có thể di chuyển bằng taxi với mức phí thỏa thuận hoặc mức phí theo cước tính đồng hồ. Nên tham khảo chi phí đi lại với người dân địa phương để tránh trường hợp bị tính cước quá mức.

Có nhiều hãng taxi cung cấp dịch vụ đưa rước. Khách cũng có thể thuê xe tự lái như Avis, Hertz, Budget và bằng lái xe quốc tế có giá trị sử dụng trong vòng 60 ngày.

Xe buýt, vận tải đường sắt trên cao như đường sắt Light Railway Transit (LRT) và Metro Rail Transit (MRT), và xe díp (jeepneys) là phương tiện giao thông công cộng phổ biến nhất. Tuy nhiên, các doanh nhân không nên sử dụng các phương tiện giao thông này.

Phương tiện dịch vụ giao thông chẳng hạn như Grab, cũng có sẵn ở các thành phố lớn như Metro Manila, Metro Cebu và Davao.

Toàn quốc có hơn 80 sân bay, trong đó có 5 sân bay quốc tế lớn. Hành khách nên có mặt tại sân bay ít nhất một giờ trước khi khởi hành đối với các chuyến bay trong nước và 2-3 giờ đối với các chuyến bay quốc tế. Phí sân bay mà hành khách phải trả cho cả tuyến nội địa và quốc tế vào khoảng 20 Đôla Mỹ mỗi người. Vận tải biển đóng vai trò quan trọng không kém. Các tàu hoặc các phà là phương tiện chính để đi lại giữa các đảo. Philippines có hơn 1.000 cảng, khoảng 12 cảng chính quốc tế.

Ở Philippines di chuyển bằng thuyền hoặc phà có xu hướng mất nhiều thời gian hơn và kém thuận tiện hơn so với di chuyển bằng máy bay, nhưng có những khu vực chỉ có thể đến được bằng phương tiện giao thông này. Tàu cuộn, tàu hạ cánh (RO-RO) chở hành khách và hàng hóa cũng có sẵn để phục vụ du lịch và thương mại giữa các

đảo. Vận tải bằng phà trong những năm gần đây đã xảy ra nhiều vụ tai nạn nghiêm trọng với số người chết đáng kể.

Ngôn ngữ

Có hơn 170 ngôn ngữ được sử dụng trong nước, hầu hết đều thuộc nhánh phía Tây của nhóm ngôn ngữ Malayo-Polynesian trong hệ ngôn ngữ Nam Đảo. Tiếng Philippines là tiếng địa phương được tiêu chuẩn hoá dựa trên tiếng Tagalog có các từ thông thường từ các ngôn ngữ Philippines khác. Theo Hiến pháp năm 1987, tiếng Philippines và tiếng Anh đều là ngôn ngữ chính thức.

Mười hai ngôn ngữ vùng lớn khác là những ngôn ngữ phụ tại từng vùng, mỗi ngôn ngữ có hơn một triệu người sử dụng: Tagalog, Cebuano, Ilokano, Hiligaynon, Waray-Waray, Bikol, Kapampangan, Pangasinan, Kinaray-a, Maranao, Maguindanao và Tausug.

Việc sử dụng tiếng Tây Ban Nha ở Philippines đã giảm sút kể từ khi chịu ảnh hưởng của Hoa Kỳ nhưng ngôn ngữ Tây Ban Nha vẫn còn ảnh hưởng lớn trong nền văn hoá Philippines, một di sản của hàng thế kỷ thuộc địa Tây Ban Nha. Từ năm 1973, tiếng Tây Ban Nha không còn được coi là ngôn ngữ chính thức và không còn được giảng dạy tại đại học từ năm 1987 nhưng vẫn được coi là ngôn ngữ của tầng lớp thượng lưu. Hàng nghìn từ vay mượn từ tiếng Tây Ban Nha đã được chấp nhận trong ngôn ngữ của Philippines, và có khoảng 13 triệu tài liệu bằng tiếng Tây Ban Nha trong các thư viện tại Philippines. Toà án vẫn chấp nhận các tài liệu được viết bằng tiếng Tây Ban Nha. Tuy nhiên, người dân nói chung không còn coi tiếng Tây Ban Nha là thứ ngôn ngữ dùng trong sinh hoạt và lao động hàng ngày ở Philippines.

Tiếng Anh là ngôn ngữ được sử dụng chủ yếu trong kinh doanh ở Philippines. Hầu hết hợp đồng, thư từ và các tài liệu liên quan khác đều được viết bằng tiếng Anh. Tuy nhiên, những người Philippines lại thích nghe “Taglish”- sự kết hợp giữa tiếng Anh và tiếng Tagalog (tiếng địa phương của người Philippines) hay nghe cả hai thứ tiếng đó được sử dụng trong cùng một cuộc đối thoại. Người Philippines cũng có thể trình bày ý kiến của mình đơn thuần qua ngôn ngữ cử chỉ như một cái nhướn mày hay một

nụ cười mỉm. Tin nhắn qua điện thoại di động cũng đang dần trở thành một sự lựa chọn đáng chú ý cho người dân Philippines.

Gặp gỡ, đàm phán

Khi sắp xếp một cuộc hẹn, đặc biệt là với các cơ quan Chính phủ, sẽ rất thuận lợi cho bạn nếu có trung gian hoặc một người nào đó đã có liên hệ trước với cơ quan bạn muốn làm việc nhân danh bạn đứng ra giới thiệu đôi chút. Người Philippines thích gặp gỡ vào buổi chiều hoặc giữa giờ làm việc buổi sáng.

Trước ngày hẹn gặp một ngày, bạn nên gọi điện để xác định lại cuộc gặp gỡ đó. Làm việc với đối tác Philippines, bạn phải làm quen với việc đến muộn ít nhất là 15 phút của họ. Và với các đối tác quan trọng, khoảng thời gian chờ đợi này có thể còn lâu hơn.

Sau màn trao đổi ngắn tiếp theo phần giới thiệu, cuộc gặp gỡ đàm phán với đối tác Philippines sẽ chỉ tập trung vào chương trình nghị sự đã được lên lịch.

Trong cuộc gặp gỡ đầu tiên, không nhất thiết các bên phải đạt được kết quả thỏa thuận nào đó. Tuy nhiên, người Philippines là những đối tác dễ chịu, thường có trách nhiệm theo đuổi các cuộc trao đổi, đàm phán đến cùng. Sẽ mất nhiều thời gian hơn để đạt được thỏa thuận hay hợp đồng với người Philippines nếu so với đối tác Châu Âu.

Hơn nữa, cũng giống như những nền văn hóa Châu Á khác, người Philippines rất tránh việc “mất mặt” ở nơi công cộng. Bởi vậy, họ thích làm việc trong bầu không khí êm đềm, dè dặt và tránh đối đầu trực tiếp. Họ thường trả lời một cách lịch thiệp kèm theo một nụ cười thay vì phản ứng một cách trực diện và gay gắt trước các ý kiến khác của đối tác. Một câu trả lời “có” có thể bao hàm rất nhiều nghĩa. Bởi vậy, làm việc với người Philippines, bạn cần ý thức về sự khôn khéo, tế nhị trong mỗi lần trao đổi.

Người Philippines có những nghi thức của riêng họ. Ví dụ, họ sẽ dùng chức danh để gọi một người nào đó nhằm bày tỏ sự kính trọng của mình cho dù đôi lúc những người này lại thích một cách tiếp cận ít nghi thức hơn sau lời giới thiệu chính thức

(như gọi bằng tên hiệu chẳng hạn). Khi đàm phán công việc với các nhân viên cao cấp của Chính phủ hay quân đội, tốt nhất là nên gọi họ bằng chức danh tranh trọng (ví dụ như “Tướng Anfonso” hay “Bộ trưởng Flore”...)

Y tế

Các thành phố chính ở Philippines có các bệnh viện hiện đại và được trang bị tốt, đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe nói chung của khách đi công tác tại đây. Các bệnh viện này thường có sẵn đội ngũ nhân viên y tế xuất sắc. Lệ phí y tế hợp lý và có thể dễ dàng tìm thấy nhiều loại dược phẩm thông dụng.

Khách du lịch nên uống nước đóng chai để đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Hạn chế dùng các loại thực phẩm bán rong ngoài đường để tránh nhiễm các loại bệnh như rối loạn tiêu hóa.

Bệnh về hô hấp thường xảy ra cho khách ở lại Manila trong một thời gian dài do mức độ ô nhiễm không khí khá cao. Tin cập nhật về các bệnh và các cảnh báo y tế có tại website Bộ Y tế Philippines: <http://www.doh.gov.ph>

Giờ làm việc và ngày nghỉ lễ

Giờ chuẩn Philippines là +8 GMT.

- **Giờ làm việc**

Hầu hết các cơ quan chính phủ và công ty tư nhân hoạt động từ 8g00 đến 17g00 hoặc 9g00 đến 18g00, từ thứ Hai đến thứ Sáu. Một số công ty làm thêm vào thứ Bảy từ 9g00 đến 12g00.

Hầu hết các ngân hàng mở cửa từ 9h sáng đến 3h chiều. Các doanh nghiệp thường nghỉ hai ngày thứ bảy và chủ nhật Trung tâm mua sắm, các cửa hàng và siêu thị mở cửa từ thứ hai đến thứ sáu từ 9h sáng cho tới 19h30

- **Những ngày nghỉ lễ của Philippines**

+ 1/1 : Năm mới Dương lịch

- + 9/4 : Kỷ niệm trận chiến Bataan & Corregidor và các anh hùng;
- + 22/4: Lễ Phục sinh
- + 1/5: Ngày lao động
- + 12/6: Quốc khánh
- + 27/8: Ngày Tôn vinh anh hùng dân tộc
- + 1/11: Ngày lễ các thánh
- + 30/11: Bonifacio Day - Kỷ niệm ngày sinh của nhà cách mạng Andres Bonifacio
- + 25/12: Giáng sinh
- + 30/12: Ngày lễ Rizal (Tưởng nhớ vị anh hùng dân tộc José Rizal)

Trong đó có một số ngày lễ tại mỗi địa phương:

- + 24/6: Ngày lễ thủ đô Manila
- + 19/8: Ngày lễ thành phố Quezon

Ngày bầu cử và ngày tưởng niệm cách mạng EDSA sẽ được Tổng thống công bố.

Chương 11: Thông tin liên hệ & sự kiện thương mại

Thông tin liên hệ

- **Hiệp hội Thương mại và Công nghiệp (Trade and Industry Associations)**

- + Phòng Công nghiệp Hàng Nội thất của Philippines (CFIP): <http://www.cfip.org.ph>
- + Phòng Mỏ của Philippines: <http://www.chamberofmines.com.ph>
- + Hiệp hội Bất động sản và Xây dựng (CREBA): <http://www.creba.ph>
- + Hiệp hội Công nghiệp Hóa chất của Philippines: <http://www.spik-ph.org>
- + Hiệp hội các Nhà phân phối và Đại lý Máy vi tính của Philippines (COMDDAP): <http://www.comddap.org>
- + Phòng Liên hiệp Thương mại Philippines - Ấn Độ (Philippines): <http://www.come.to/ficc>
- + Hiệp hội Các nhà cung cấp Viễn thông Tích hợp của Philippines (ITESAP): <http://www.itesap.com>
- + Viện Kỹ sư Điện của Philippines, Inc (IIEE): <http://www.iiee.org.ph>
- + Hiệp hội Công nghệ Y khoa Philippines (PAMET): <http://www.pametinc.org>
- + Hiệp hội các khu cấp nước của Philippines (PAWD): <http://www.pawd.org.ph>
- + Hiệp hội các nhà xây dựng Philippines (PCA): <http://www.philconstruct.com>
- + Liên đoàn các nhà Xuất khẩu Philippines (PHILEXPORT): <http://www.philexport.ph>
- + Hiệp hội Bán lẻ Philippines (PRA): <http://www.philretailers.com>
- + Hiệp hội Nhà thầu Điện của Philippines (SPECS): <http://www.specs.org.ph>

- **Cơ quan Chính phủ:**

- + Ngân hàng Trung Ương Philippines (Bangko Sentral ng Pilipinas - BSP): <http://www.bsp.gov.ph>
- + Cục Xúc tiến Thương mại Xuất khẩu: <http://tradelinephil.dti.gov.ph/betp/dti2.main>
- + Cục Quản lý Nhập cảnh : <http://www.immigration.gov.ph>
- + Cục Thuế (BIR): <http://www.bir.gov.ph>
- + Cục Tiêu chuẩn sản phẩm (BPS): <http://www.bps.dti.gov.ph>
- + Cơ quan Quản lý Hàng không Dân dụng Philippines (CAAP): <http://www.caap.gov.ph>
- + Tổng công ty Phát triển Clark (CDC): <http://www.clark.com.ph>
- + Bộ Nông nghiệp (DA): <http://www.da.gov.ph>
- + Bộ Năng lượng (DOE): <http://www.doe.gov.ph>
- + Bộ Tài nguyên và Môi trường (DENR): <http://www.denr.gov.ph>
- + Bộ Tài chính (Vụ Tài chính): <http://www.dof.gov.ph>
- + Bộ Y tế (DOH): <http://www.doh.gov.ph>
- + Bộ Nội vụ và Chính quyền địa phương (DILG): <http://www.dilg.gov.ph>
- + Bộ Công chính và Xa lộ (DPWH): <http://www.dpwh.gov.ph>
- + Bộ Khoa học & Công nghệ (DOST): <http://www.dost.gov.ph>
- + Bộ Thương mại và Công nghiệp (DTI): <http://www.dti.gov.ph>
- + Ủy ban Điều tiết Năng lượng (ERC): <http://www.erc.gov.ph>

- + Hội đồng Điều phối Nhà ở và Phát triển Đô thị (HUDCC): <http://www.hudcc.gov.ph>
- + Ủy ban Bảo hiểm: <http://www.insurance.gov.ph>
- + Văn phòng Sở hữu trí tuệ (IPO): <http://www.ipophil.gov.ph>
- + Cục Mỏ và Khoa học Địa chất (DENR-MGB): <http://www.mgb.gov.ph>
- + Trung tâm Máy tính Quốc gia (NCC): <http://www.ncc.gov.ph>
- + Cơ quan Phát triển và Kinh tế Quốc gia (NEDA): <http://www.neda.gov.ph>
- + Tổng công ty Lưới điện quốc gia của Philippines (NGCP): <https://www.ngcp.ph>
- + Tổng công ty Điện Quốc gia (NPC): <http://www.napocor.gov.ph>
- + Ủy ban Viễn thông Quốc gia (NTC): <http://portal.ntc.gov.ph>
- + Công ty Truyền tải Quốc gia (Transco): <http://www.transco.ph>
- + Cảnh sát đường biển Philippines (PCG): <http://www.coastguard.gov.ph>
- + Cơ quan Quản lý Khu kinh tế Philippines (PEZA): <http://www.peza.gov.ph>
- + Website Chính phủ Philippines: <http://www.gov.ph>
- + Cảnh sát Quốc gia Philippines (PNP): <http://www.pnp.gov.ph>
- + Cơ quan Quản lý Đường sắt Quốc gia Philippines (PNR): <http://www.pnr.gov.ph>
- + Cơ quan Quản lý Cảng quốc gia Philippines (PPA): <http://www.ppa.com.ph>
- + Tổng công ty Quản lý Tài sản và Nợ ngành Điện (PSALM): <http://www.psalm.gov.ph>
- + Ủy ban Chứng khoán và Giao dịch: <http://www.sec.gov.ph>
- + Cơ quan quản lý khu vực đô thị Vịnh Subic (SBMA): <http://www.sbma.com>

+ Ủy ban Thuế quan: <http://www.tariffcommission.gov.ph>

Thông tin hữu ích

- **Đại sứ quán Philippines ở Hà Nội**

Địa chỉ: 27B Trần Hưng Đạo, Hà Nội

ĐT: 04.39437873

Fax: 04.39435760

Mobile (Sau giờ làm việc): 0904126164

Email: hnpe2000@gmail.com; consular_phiembassyhanoi@yahoo.com

Website: <http://www.hanoipe.org/aboutthephilippines/contactus.html>

- **Tổng Lãnh sự quán Philippines ở TP.HCM**

Địa chỉ: 998 Đồng Văn Cống, Phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2, TPHCM

ĐT: +84 8 3518 0045

Fax: +84 8 3518 0047

Email: philippineconsulate-hcm@fmc.com.vn.

- **Đại sứ quán Việt Nam tại Philippines**

+ Địa chỉ: 670 Ocampo Pablo Malate, Manila, Philippines

ĐT: +63-2-521-6843 (ext 101)

Fax: (+632) 5260472

Email: vnembph@yahoo.com; vnemb.ph.info@mofa.gov.vn

Website: www.vietnamembassy-philippines.org

+ Tel: (+632) 4043659

Email: ngavuv@moit.gov.vn; ph@moit.gov.vn

- **Phòng Thương mại và Công nghiệp Philippines (PCCI)**

Địa chỉ: 19th Floor Salcedo Towers, 169 H.V. dela Costa St. Salcedo Village, Makati City, Philippines

Tel: 632-844-5713 / 632- 8434 128/632-890 6355 / 632-895 5382

Fax: 632-843-4102

Email: mike-varela@pacific.net.ph

Website: www.philippinechamber.com

Các nguồn thông tin tham khảo

- Website CIA – The World Factbook: <https://www.cia.gov/>
- Website Bộ Ngoại giao Việt Nam: <http://www.mofa.gov.vn>
- Website Tổng cục Thống kê Việt Nam: <http://www.customs.gov.vn>
- Website Trade Map của ITC: <http://www.trademap.org>
- Website cung cấp thông tin cho các nhà xuất nhập khẩu Hoa Kỳ:
<http://www.buyusa.gov/philippines/tradeevents/index.asp>
- Website cung cấp các sự kiện thương mại:
<http://www.export.gov/tradeevents/index.asp>

Các sự kiện xúc tiến nổi bật

➤ Philippine World Building and Construction Exposition 2025

Philippine World Building and Construction Exposition 2025 (WORLDBEX 2025) là một trong những sự kiện triển lãm hàng đầu tại Philippines dành cho ngành xây dựng, kiến trúc và bất động sản. Đây là cơ hội tuyệt vời để các nhà thầu, nhà cung cấp vật liệu xây dựng, thiết bị, công nghệ, và các chuyên gia trong ngành gặp gỡ, trao đổi cơ hội kinh doanh và cập nhật những xu hướng mới nhất trong ngành xây dựng.

Chi tiết về Philippine World Building and Construction Exposition 2025 (WORLDBEX 2025):

1. Thời gian và Địa điểm:

- **Thời gian:** **WORLDBEX 2025** dự kiến diễn ra từ 13 - 16 tháng 3 năm 2025.
- **Địa điểm:** Trung tâm thương mại thế giới Metro Manila, Pasay, Philippines.

2. Mục đích và Nội dung:

- **Trung bày các sản phẩm và công nghệ xây dựng:** WORLDBEX 2025 sẽ là nơi các công ty trong ngành xây dựng, từ các nhà cung cấp vật liệu, thiết bị xây dựng, đến các công nghệ xây dựng tiên tiến và các giải pháp thiết kế, kiến trúc sẽ giới thiệu sản phẩm và dịch vụ của mình.
- **Khám phá xu hướng xây dựng và thiết kế mới:** Sự kiện này không chỉ là một triển lãm mà còn là nơi các chuyên gia trong ngành chia sẻ những xu hướng mới trong thiết kế, xây dựng bền vững, công nghệ xanh, và các giải pháp cải tiến hiệu quả công trình xây dựng.
- **Tạo dựng cơ hội hợp tác và kết nối:** WORLDBEX là cơ hội để các doanh nghiệp xây dựng, các nhà thầu, kiến trúc sư, và các nhà cung cấp

sản phẩm trong ngành gỗ, tìm kiếm đối tác và mở rộng mối quan hệ hợp tác.

3. Lợi ích khi tham gia WORLDBEX 2025:

- **Cập nhật các công nghệ và sản phẩm mới:** Các công ty sẽ giới thiệu các công nghệ xây dựng mới, từ phần mềm quản lý công trình, công nghệ xây dựng thông minh, đến các vật liệu xây dựng sáng tạo và bền vững.
- **Kết nối với đối tác và mở rộng cơ hội kinh doanh:** Sự kiện này là cơ hội để các doanh nghiệp xây dựng, nhà thầu, và nhà cung cấp thiết bị gỗ, thiết lập các mối quan hệ và khám phá cơ hội hợp tác trong các dự án xây dựng lớn.
- **Học hỏi từ các chuyên gia:** WORLDBEX 2025 sẽ có các hội thảo, phiên thảo luận và các buổi chia sẻ kiến thức về các xu hướng, công nghệ và thách thức trong ngành xây dựng hiện đại.

4. Các hoạt động nổi bật:

- **Triển lãm sản phẩm và dịch vụ:** Các nhà cung cấp vật liệu xây dựng, thiết bị, công nghệ và các giải pháp sáng tạo trong ngành xây dựng sẽ trưng bày các sản phẩm của mình tại triển lãm. Các sản phẩm nổi bật có thể bao gồm các loại vật liệu xây dựng bền vững, các công nghệ tiết kiệm năng lượng, và các thiết bị xây dựng tiên tiến.
- **Hội thảo chuyên đề:** Các chuyên gia trong ngành sẽ tổ chức các hội thảo về những xu hướng mới trong xây dựng, thiết kế và kiến trúc. Các chủ đề có thể bao gồm công nghệ xây dựng thông minh, phát triển bền vững, và các chiến lược quản lý công trình.
- **Diễn đàn và Networking:** WORLDBEX cung cấp các cơ hội để các doanh nghiệp và chuyên gia kết nối và thảo luận các vấn đề quan trọng

trong ngành xây dựng. Đây là cơ hội để bạn gặp gỡ các đối tác tiềm năng và mở rộng mạng lưới kinh doanh.

5. Ai sẽ tham dự?:

- **Các nhà thầu và nhà sản xuất:** Các công ty xây dựng, nhà thầu lớn, và các nhà sản xuất thiết bị xây dựng sẽ tham gia để trưng bày sản phẩm và tìm kiếm cơ hội hợp tác trong các dự án xây dựng.
- **Kiến trúc sư và nhà thiết kế:** Các kiến trúc sư, nhà thiết kế, và các chuyên gia trong lĩnh vực thiết kế sẽ tham gia để khám phá các xu hướng thiết kế mới và tìm kiếm các sản phẩm và giải pháp phù hợp cho các dự án của mình.
- **Các nhà cung cấp vật liệu và công nghệ xây dựng:** Các nhà cung cấp vật liệu xây dựng, công nghệ, thiết bị và các sản phẩm khác sẽ tham gia để giới thiệu các sản phẩm mới và tìm kiếm cơ hội hợp tác với các nhà thầu và nhà đầu tư.
- **Nhà đầu tư và các tổ chức tài chính:** Các nhà đầu tư, tổ chức tài chính và các công ty bất động sản sẽ tham gia để tìm kiếm cơ hội đầu tư và hợp tác trong các dự án xây dựng và phát triển bất động sản.

6. Tại sao nên tham gia WORLDBEX 2025?

- **Khám phá các sản phẩm và giải pháp sáng tạo:** Đây là cơ hội để bạn khám phá các sản phẩm và công nghệ tiên tiến trong ngành xây dựng, từ vật liệu xây dựng bền vững đến các thiết bị và phần mềm xây dựng thông minh.
- **Kết nối với các đối tác trong ngành:** WORLDBEX là nơi lý tưởng để kết nối với các nhà cung cấp, nhà thầu, kiến trúc sư, và nhà đầu tư trong ngành xây dựng, mở rộng mối quan hệ và tìm kiếm cơ hội hợp tác.

- **Cập nhật xu hướng và chiến lược mới:** Tham gia các hội thảo và diễn đàn sẽ giúp bạn nắm bắt các xu hướng mới, các chiến lược và các giải pháp tối ưu cho các dự án xây dựng trong tương lai.

Philippine World Building and Construction Exposition 2025 (WORLDBEX 2025) là sự kiện không thể bỏ qua đối với các chuyên gia và doanh nghiệp trong ngành xây dựng, kiến trúc và bất động sản. Tham gia sự kiện này giúp bạn khám phá các công nghệ và sản phẩm mới nhất, mở rộng mạng lưới đối tác và tìm kiếm các cơ hội kinh doanh trong ngành xây dựng.

Website: <https://worldbex.com/>

➤ **Manila Food & Beverage Expo 2025**

Manila Food & Beverage Expo 2025 (MAFBEX 2025) là một trong những sự kiện triển lãm lớn nhất tại Philippines dành cho ngành thực phẩm và đồ uống. Đây là cơ hội tuyệt vời để các nhà sản xuất, nhà cung cấp, và các chuyên gia trong ngành F&B (Food and Beverage) kết nối, khám phá các xu hướng mới và cập nhật các công nghệ, sản phẩm, và giải pháp mới nhất trong ngành thực phẩm và đồ uống.

Chi tiết về Manila Food & Beverage Expo 2025 (MAFBEX 2025):

1. Thời gian và Địa điểm:

- **Thời gian:** MAFBEX 2025 sẽ diễn ra từ 11 - 15 tháng 6 năm 2025.
- **Địa điểm:** Trung tâm thương mại thế giới Metro Manila, Pasay, Philippines.

2. Mục đích và Nội dung:

- **Triển lãm thực phẩm và đồ uống:** MAFBEX 2025 sẽ là nơi các công ty trong ngành thực phẩm và đồ uống trưng bày các sản phẩm và giải pháp mới nhất. Các sản phẩm trưng bày có thể bao gồm nguyên liệu thực phẩm, đồ uống, thiết bị chế biến thực phẩm, các sản phẩm đóng gói, và các công nghệ phục vụ ngành F&B.

- **Khám phá các xu hướng và công nghệ mới:** Sự kiện này cũng sẽ giới thiệu các xu hướng tiêu dùng mới trong ngành thực phẩm và đồ uống, từ các xu hướng ăn uống lành mạnh, thực phẩm hữu cơ, đến các giải pháp tiết kiệm năng lượng trong sản xuất thực phẩm.
- **Kết nối các đối tác trong ngành F&B:** MAFBEX cung cấp một nền tảng tuyệt vời để các doanh nghiệp trong ngành thực phẩm và đồ uống gặp gỡ, trao đổi cơ hội hợp tác và mở rộng mạng lưới kinh doanh.

3. Lợi ích khi tham gia MAFBEX 2025:

- **Khám phá các sản phẩm và công nghệ tiên tiến:** Tham gia MAFBEX giúp các doanh nghiệp tiếp cận các sản phẩm mới, công nghệ sản xuất tiên tiến và các giải pháp sáng tạo trong ngành thực phẩm và đồ uống.
- **Tìm kiếm cơ hội hợp tác và mở rộng mạng lưới:** Đây là cơ hội để kết nối với các nhà phân phối, nhà bán lẻ, đối tác tiềm năng và mở rộng cơ hội hợp tác trong ngành F&B.
- **Cập nhật các xu hướng và chiến lược:** Các hội thảo và chuyên đề sẽ cung cấp các thông tin cập nhật về các xu hướng tiêu dùng, các chiến lược marketing trong ngành thực phẩm và đồ uống, và các sáng kiến cải tiến chất lượng sản phẩm.

4. Các hoạt động nổi bật:

- **Triển lãm sản phẩm thực phẩm và đồ uống:** Các nhà cung cấp sẽ giới thiệu các loại thực phẩm, đồ uống, thiết bị chế biến thực phẩm, và các công nghệ đóng gói hiện đại. Các sản phẩm có thể bao gồm các thực phẩm chế biến sẵn, đồ uống không cồn và có cồn, nguyên liệu thực phẩm, và các thiết bị nhà bếp.
- **Hội thảo chuyên đề:** MAFBEX 2025 sẽ có các hội thảo chuyên sâu về các xu hướng, chiến lược và công nghệ mới trong ngành thực phẩm và đồ uống. Các chủ đề có thể bao gồm các xu hướng ăn uống lành mạnh,

phát triển bền vững trong sản xuất thực phẩm, và các chiến lược marketing hiệu quả.

- **Cuộc thi và chương trình giao lưu:** MAFBEX cũng có thể tổ chức các cuộc thi và chương trình giao lưu giúp các doanh nghiệp trong ngành thực phẩm và đồ uống thể hiện sáng tạo và tài năng của mình.

5. Ai sẽ tham dự?:

- **Các nhà sản xuất thực phẩm và đồ uống:** Các công ty sản xuất thực phẩm chế biến sẵn, nguyên liệu thực phẩm, các loại đồ uống, và các sản phẩm phục vụ ngành F&B.
- **Nhà cung cấp thiết bị và công nghệ:** Các nhà cung cấp thiết bị chế biến thực phẩm, đóng gói và bảo quản thực phẩm, cũng như các công nghệ mới trong ngành sản xuất và chế biến thực phẩm.
- **Các nhà phân phối và bán lẻ:** Các nhà phân phối thực phẩm và đồ uống, các chuỗi siêu thị, cửa hàng bán lẻ, và các nhà bán buôn.
- **Các chuyên gia ngành F&B:** Các chuyên gia nghiên cứu, các nhà quản lý và các tổ chức trong ngành thực phẩm và đồ uống.
- **Các nhà đầu tư và tổ chức tài chính:** Các nhà đầu tư tìm kiếm cơ hội đầu tư vào ngành thực phẩm và đồ uống tại Philippines và khu vực châu Á.

6. Tại sao nên tham gia MAFBEX 2025?

- **Khám phá các sản phẩm và công nghệ tiên tiến:** Đây là cơ hội để bạn khám phá các sản phẩm mới, công nghệ chế biến thực phẩm tiên tiến và các giải pháp đóng gói, bảo quản hiện đại.
- **Kết nối với các đối tác tiềm năng:** MAFBEX là nền tảng lý tưởng để kết nối với các đối tác trong ngành F&B, bao gồm các nhà sản xuất, nhà phân phối, bán lẻ, và các tổ chức nghiên cứu.

- **Cập nhật xu hướng tiêu dùng và chiến lược marketing:** Tham gia các hội thảo và chuyên đề sẽ giúp bạn hiểu rõ hơn về các xu hướng tiêu dùng mới, các chiến lược marketing hiệu quả trong ngành thực phẩm và đồ uống.

Manila Food & Beverage Expo 2025 (MAFBEX 2025) là sự kiện không thể bỏ qua đối với các doanh nghiệp, nhà sản xuất và chuyên gia trong ngành thực phẩm và đồ uống. Tham gia sự kiện này giúp bạn không chỉ cập nhật những xu hướng mới nhất mà còn mở rộng mối quan hệ hợp tác và khám phá các cơ hội kinh doanh trong ngành thực phẩm và đồ uống tại Philippines và khu vực châu Á.

➤ **World Food Expo 2025**

World Food Expo 2025 (WOFEX 2025) là một trong những sự kiện lớn và uy tín nhất trong ngành thực phẩm và dịch vụ ăn uống tại Philippines. Đây là nơi quy tụ các nhà sản xuất, nhà cung cấp, các chuyên gia trong ngành thực phẩm, đồ uống, và dịch vụ ăn uống để trình bày các sản phẩm, giải pháp, và xu hướng mới nhất, đồng thời tạo cơ hội kết nối, giao lưu và hợp tác giữa các doanh nghiệp trong ngành F&B (Food and Beverage).

Chi tiết về World Food Expo 2025 (WOFEX 2025):

1. Thời gian và Địa điểm:

- **Thời gian:** WOFEX 2025 dự kiến diễn ra từ 06 - 09 tháng 8 năm 2025.
- **Địa điểm:** Trung tâm hội nghị SMX, Taguig, Philippines.

2. Mục đích và Nội dung:

- **Triển lãm thực phẩm và đồ uống:** WOFEX 2025 sẽ là nơi trưng bày đa dạng các sản phẩm và dịch vụ trong ngành thực phẩm, đồ uống, và dịch vụ ăn uống. Các sản phẩm tham gia triển lãm bao gồm thực phẩm chế biến sẵn, nguyên liệu thực phẩm, đồ uống (không cồn và có cồn),

thiết bị nhà bếp, công nghệ chế biến thực phẩm, và các giải pháp đóng gói, bảo quản thực phẩm.

- **Khám phá xu hướng và công nghệ mới:** Sự kiện sẽ giới thiệu các xu hướng tiêu dùng, công nghệ chế biến thực phẩm mới, và các sản phẩm đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng hiện đại như thực phẩm hữu cơ, ăn kiêng, và các giải pháp bền vững trong sản xuất và chế biến thực phẩm.
- **Tạo cơ hội kết nối và hợp tác:** WOFEX là nơi lý tưởng để các nhà sản xuất, nhà phân phối, nhà bán lẻ, và các nhà cung cấp dịch vụ F&B gặp gỡ, trao đổi thông tin và hợp tác trong các dự án kinh doanh.

3. Lợi ích khi tham gia WOFEX 2025:

- **Khám phá các sản phẩm và công nghệ tiên tiến:** Sự kiện này là cơ hội để các doanh nghiệp trong ngành thực phẩm và đồ uống khám phá các sản phẩm mới nhất và công nghệ tiên tiến trong sản xuất, chế biến, và đóng gói thực phẩm.
- **Kết nối với đối tác và mở rộng mạng lưới kinh doanh:** WOFEX 2025 cung cấp nền tảng tuyệt vời để các doanh nghiệp trong ngành F&B thiết lập quan hệ đối tác, tìm kiếm nhà phân phối và mở rộng mạng lưới kinh doanh tại Philippines và các thị trường khác trong khu vực.
- **Cập nhật các xu hướng tiêu dùng và chiến lược marketing:** Các hội thảo và diễn đàn tại WOFEX sẽ cung cấp thông tin về các xu hướng tiêu dùng hiện tại, chiến lược marketing hiệu quả, cũng như các chiến lược phát triển bền vững trong ngành thực phẩm và đồ uống.

4. Các hoạt động nổi bật:

- **Triển lãm sản phẩm thực phẩm và đồ uống:** Các nhà sản xuất và nhà cung cấp sẽ giới thiệu những sản phẩm nổi bật trong ngành thực phẩm và đồ uống, từ thực phẩm chế biến sẵn, nguyên liệu thực phẩm, đồ uống, đến các thiết bị chế biến thực phẩm và công nghệ mới trong ngành F&B.

- **Hội thảo và chuyên đề:** WOFEX sẽ tổ chức các buổi hội thảo chuyên sâu về các xu hướng mới, các chiến lược marketing trong ngành F&B, cũng như các chiến lược phát triển bền vững, an toàn thực phẩm và các vấn đề khác trong ngành thực phẩm và dịch vụ ăn uống.
- **Cuộc thi và chương trình giao lưu:** WOFEX cũng tổ chức các cuộc thi liên quan đến ngành F&B, tạo cơ hội cho các doanh nghiệp và chuyên gia thể hiện tài năng và sự sáng tạo trong sản phẩm và dịch vụ của mình.

5. Ai sẽ tham dự?:

- **Các nhà sản xuất thực phẩm và đồ uống:** Các công ty sản xuất thực phẩm chế biến sẵn, nguyên liệu thực phẩm, đồ uống, và các sản phẩm phục vụ ngành F&B.
- **Nhà cung cấp thiết bị và công nghệ chế biến thực phẩm:** Các nhà cung cấp thiết bị nhà bếp, công nghệ chế biến thực phẩm, đóng gói và bảo quản thực phẩm.
- **Các nhà phân phối và bán lẻ:** Các nhà phân phối, đại lý bán lẻ, và các chuỗi siêu thị sẽ tham gia để tìm kiếm các sản phẩm mới để phân phối và bán lẻ.
- **Các chuyên gia và nhà nghiên cứu ngành F&B:** Các chuyên gia trong ngành F&B, các nhà nghiên cứu, và các tổ chức trong lĩnh vực thực phẩm và đồ uống.
- **Các nhà đầu tư và tổ chức tài chính:** Các nhà đầu tư tìm kiếm cơ hội đầu tư vào ngành thực phẩm và đồ uống tại Philippines và khu vực châu Á.

6. Tại sao nên tham gia WOFEX 2025?

- **Khám phá các sản phẩm và công nghệ tiên tiến:** Đây là cơ hội để bạn khám phá những sản phẩm mới, công nghệ chế biến thực phẩm, và các giải pháp đóng gói, bảo quản tiên tiến.
- **Tạo dựng mối quan hệ và hợp tác:** WOFEX là nơi lý tưởng để kết nối với các đối tác trong ngành F&B, xây dựng mối quan hệ hợp tác chiến lược, và tìm kiếm cơ hội kinh doanh.
- **Cập nhật xu hướng tiêu dùng và các chiến lược marketing:** Các chuyên gia sẽ chia sẻ những xu hướng tiêu dùng mới và các chiến lược marketing hiệu quả trong ngành thực phẩm và đồ uống, giúp bạn hiểu rõ hơn về nhu cầu của người tiêu dùng và cách phát triển sản phẩm.

World Food Expo 2025 (WOFEX 2025) là sự kiện không thể bỏ qua đối với các doanh nghiệp, nhà sản xuất, nhà phân phối, và các chuyên gia trong ngành thực phẩm và đồ uống. Tham gia sự kiện này không chỉ giúp bạn cập nhật xu hướng mới nhất trong ngành mà còn mở rộng mối quan hệ hợp tác và tìm kiếm các cơ hội kinh doanh tại thị trường Philippines và khu vực châu Á.

Website: <https://wofex.com/>

➤ **Manila International Auto Show 2025**

Manila International Auto Show 2025 (MIAS 2025) là một trong những triển lãm ô tô lớn nhất và uy tín nhất tại Philippines, thu hút sự chú ý của các nhà sản xuất, nhà phân phối, và người tiêu dùng trong ngành công nghiệp ô tô. Sự kiện này là nơi để các hãng xe, các nhà cung cấp phụ tùng, dịch vụ, và các công ty liên quan đến ngành ô tô giới thiệu các sản phẩm mới, công nghệ tiên tiến và các xu hướng tương lai trong ngành ô tô.

Chi tiết về Manila International Auto Show 2025 (MIAS 2025):

1. Thời gian và Địa điểm:

- **Thời gian:** MIAS 2025 dự kiến sẽ diễn ra từ 10 - 13 tháng 4 năm 2025.

- **Địa điểm:** Trung tâm thương mại thế giới Metro Manila, Pasay, Philippines.

2. Mục đích và Nội dung:

- **Trung bày các mẫu xe mới:** MIAS 2025 sẽ là nơi các hãng ô tô trong và ngoài nước giới thiệu các mẫu xe mới nhất, từ xe hơi, xe tải, đến các dòng xe điện và xe tự lái. Các mẫu xe trưng bày sẽ bao gồm cả những sản phẩm cao cấp, xe thể thao, xe gia đình và các phương tiện giao thông thân thiện với môi trường.
- **Giới thiệu công nghệ ô tô tiên tiến:** Sự kiện cũng sẽ giới thiệu các công nghệ mới trong ngành ô tô, bao gồm công nghệ xe điện, xe tự lái, công nghệ an toàn, và các giải pháp tiết kiệm nhiên liệu. Đây cũng là cơ hội để khám phá những xu hướng mới trong thiết kế xe và sự phát triển của ngành công nghiệp ô tô toàn cầu.
- **Kết nối các đối tác ngành ô tô:** MIAS là nơi các nhà sản xuất, nhà phân phối, và các công ty liên quan đến ngành ô tô có thể kết nối, trao đổi cơ hội hợp tác và mở rộng mạng lưới kinh doanh.

3. Lợi ích khi tham gia MIAS 2025:

- **Khám phá các mẫu xe mới và công nghệ tiên tiến:** Đây là cơ hội tuyệt vời để bạn tiếp cận các mẫu xe mới nhất và các công nghệ tiên tiến trong ngành ô tô, từ xe điện, xe hybrid đến các công nghệ hỗ trợ lái xe an toàn và tự động.
- **Tìm kiếm cơ hội hợp tác và mở rộng mạng lưới:** MIAS 2025 là nơi lý tưởng để các doanh nghiệp ngành ô tô, các nhà phân phối, và các chuyên gia gặp gỡ, thiết lập các mối quan hệ đối tác, và khám phá cơ hội hợp tác trong các dự án ô tô mới.
- **Cập nhật các xu hướng và chiến lược mới:** Sự kiện cung cấp các hội thảo và diễn đàn để các chuyên gia và nhà lãnh đạo ngành ô tô chia sẻ

thông tin về các xu hướng mới, quy định của ngành và các cơ hội đầu tư trong ngành ô tô.

4. Các hoạt động nổi bật:

- **Triển lãm ô tô:** Các hãng ô tô và nhà phân phối sẽ trưng bày các mẫu xe mới, bao gồm các dòng xe cao cấp, xe điện, xe hybrid, xe thể thao, và các công nghệ ô tô tiên tiến như xe tự lái, công nghệ an toàn và tiết kiệm nhiên liệu.
- **Hội thảo và Diễn đàn chuyên đề:** Các chuyên gia trong ngành ô tô sẽ tổ chức các buổi hội thảo và diễn đàn về các xu hướng công nghệ, các vấn đề nóng trong ngành như bảo vệ môi trường, xe điện và xe tự lái, và các chiến lược phát triển bền vững.
- **Lái thử xe và các hoạt động giao lưu:** Các hoạt động lái thử xe và chương trình giao lưu sẽ cho phép khách tham quan trải nghiệm thực tế các mẫu xe mới và công nghệ hiện đại.

5. Ai sẽ tham dự?:

- **Các nhà sản xuất ô tô:** Các hãng ô tô quốc tế và trong nước sẽ tham gia để giới thiệu các mẫu xe mới nhất và các công nghệ tiên tiến.
- **Nhà phân phối và đại lý ô tô:** Các nhà phân phối, đại lý ô tô sẽ tham gia để tìm kiếm cơ hội hợp tác, mở rộng mạng lưới bán hàng và phân phối xe.
- **Nhà cung cấp phụ tùng và dịch vụ ô tô:** Các công ty cung cấp phụ tùng, thiết bị, và dịch vụ bảo trì, sửa chữa xe sẽ tham gia để trưng bày các sản phẩm và dịch vụ của mình.
- **Các chuyên gia và nhà nghiên cứu ngành ô tô:** Các chuyên gia về công nghệ ô tô, nhà thiết kế, kỹ sư, và các nhà nghiên cứu sẽ tham gia để cập nhật xu hướng và chia sẻ kiến thức.

- **Các nhà đầu tư và tổ chức tài chính:** Các nhà đầu tư tìm kiếm cơ hội đầu tư trong ngành ô tô, đặc biệt là trong các lĩnh vực xe điện và công nghệ ô tô tự lái, sẽ tham gia để tìm kiếm cơ hội đầu tư tiềm năng.

6. Tại sao nên tham gia MIAS 2025?

- **Khám phá các mẫu xe và công nghệ mới:** MIAS 2025 là cơ hội tuyệt vời để bạn khám phá các sản phẩm ô tô mới nhất và các công nghệ tiên tiến trong ngành ô tô, bao gồm cả xe điện, xe tự lái và các công nghệ hỗ trợ lái xe an toàn.
- **Kết nối với các đối tác trong ngành ô tô:** Đây là nền tảng lý tưởng để kết nối với các nhà sản xuất, nhà phân phối, các đối tác và chuyên gia trong ngành ô tô, mở rộng cơ hội hợp tác và tìm kiếm các cơ hội kinh doanh.
- **Cập nhật các xu hướng và chiến lược phát triển:** Các hội thảo và diễn đàn sẽ giúp bạn hiểu rõ hơn về các xu hướng mới trong ngành ô tô, từ xe điện đến công nghệ an toàn và các chiến lược phát triển bền vững trong ngành công nghiệp ô tô.

Manila International Auto Show 2025 (MIAS 2025) là sự kiện không thể bỏ qua đối với các chuyên gia, doanh nghiệp, và những người yêu thích công nghệ ô tô. Tham gia sự kiện này sẽ giúp bạn cập nhật những xu hướng mới nhất trong ngành ô tô, mở rộng mối quan hệ hợp tác và tìm kiếm cơ hội đầu tư trong thị trường ô tô đầy tiềm năng tại Philippines và khu vực Đông Nam Á.

Website: <https://manilaautoshow.com/>

➤ Franchise Asia Philippines 2025

Franchise Asia Philippines 2025 là một trong những triển lãm nhượng quyền lớn nhất và uy tín nhất tại Philippines, tập trung vào ngành nhượng quyền kinh doanh. Sự kiện này thu hút các thương hiệu nhượng quyền quốc tế và trong nước, các nhà đầu tư,

các doanh nhân và các chuyên gia ngành để chia sẻ cơ hội kinh doanh, kết nối và khám phá các xu hướng mới trong lĩnh vực nhượng quyền.

Chi tiết về Franchise Asia Philippines 2025:

1. Thời gian và Địa điểm:

- **Thời gian: Franchise Asia Philippines 2025** dự kiến sẽ diễn ra từ 25 - 27 tháng 4 năm 2025.
- **Địa điểm: Công viên triển lãm SMX**, Pasay City, Manila, Philippines. SMX là một trong những trung tâm triển lãm hiện đại và rộng rãi nhất tại Manila, đáp ứng nhu cầu tổ chức các sự kiện quốc tế và quy mô lớn.

2. Mục đích và Nội dung:

- **Trung bày các cơ hội nhượng quyền:** Franchise Asia Philippines 2025 sẽ là nơi các thương hiệu nhượng quyền từ các ngành công nghiệp khác nhau (như thực phẩm và đồ uống, dịch vụ, bán lẻ, giáo dục, chăm sóc sức khỏe, v.v.) giới thiệu các cơ hội nhượng quyền kinh doanh. Các công ty nhượng quyền sẽ trưng bày mô hình kinh doanh của mình và tìm kiếm đối tác hoặc nhà đầu tư mới.
- **Giới thiệu xu hướng và cơ hội đầu tư:** Sự kiện cung cấp nền tảng để các nhà đầu tư tìm kiếm cơ hội đầu tư trong các thương hiệu nhượng quyền mới và tiềm năng, đồng thời khám phá các xu hướng phát triển trong ngành nhượng quyền tại Philippines và khu vực ASEAN.
- **Kết nối và hợp tác:** Franchise Asia Philippines không chỉ là một triển lãm mà còn là một cơ hội để các doanh nhân, nhà đầu tư và các công ty nhượng quyền thiết lập các mối quan hệ hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm và khám phá các cơ hội kinh doanh.

3. Lợi ích khi tham gia Franchise Asia Philippines 2025:

- **Khám phá các cơ hội nhượng quyền:** Đây là cơ hội lý tưởng để các nhà đầu tư tìm kiếm thương hiệu nhượng quyền phù hợp, từ đó xây dựng và phát triển các doanh nghiệp riêng. Các công ty nhượng quyền cũng có thể tìm kiếm các đối tác và nhà đầu tư tiềm năng.
- **Học hỏi từ các chuyên gia:** Franchise Asia Philippines 2025 sẽ tổ chức các hội thảo và phiên chia sẻ, giúp các nhà đầu tư và các doanh nhân mới tìm hiểu thêm về các chiến lược phát triển nhượng quyền, quy trình vận hành, và các kỹ năng cần thiết để thành công trong ngành nhượng quyền.
- **Kết nối với các đối tác tiềm năng:** Sự kiện này là nơi lý tưởng để gặp gỡ các đối tác trong ngành nhượng quyền, từ các thương hiệu quốc tế đến các nhà cung cấp dịch vụ hỗ trợ nhượng quyền (như pháp lý, tài chính, đào tạo, tiếp thị, v.v.).

4. Các hoạt động nổi bật:

- **Triển lãm các thương hiệu nhượng quyền:** Các công ty nhượng quyền từ nhiều ngành sẽ giới thiệu các mô hình nhượng quyền của mình, cung cấp các thông tin chi tiết về cách thức vận hành và tiềm năng phát triển của từng thương hiệu.
- **Hội thảo và chuyên đề:** Các chuyên gia trong ngành nhượng quyền sẽ chia sẻ những kiến thức quan trọng về quy trình nhượng quyền, quản lý nhượng quyền, các chiến lược tiếp thị và xây dựng thương hiệu, cũng như các thách thức và cơ hội trong ngành.
- **Các cuộc thi và hoạt động giao lưu:** Franchise Asia Philippines có thể tổ chức các cuộc thi hoặc hoạt động giao lưu giúp các doanh nhân và nhà đầu tư thể hiện ý tưởng và kế hoạch kinh doanh, cũng như kết nối với các đối tác trong ngành.

5. Ai sẽ tham dự?:

- **Các thương hiệu nhượng quyền:** Các công ty nhượng quyền quốc tế và trong nước trong các lĩnh vực khác nhau như thực phẩm, dịch vụ, bán lẻ, giáo dục, y tế, làm đẹp, và giải trí sẽ tham gia để tìm kiếm đối tác và nhà đầu tư.
- **Nhà đầu tư và doanh nhân:** Các nhà đầu tư và doanh nhân sẽ tham gia để tìm kiếm cơ hội đầu tư trong các thương hiệu nhượng quyền tiềm năng và mở rộng hoạt động kinh doanh của mình.
- **Các chuyên gia và nhà tư vấn nhượng quyền:** Các chuyên gia và nhà tư vấn trong ngành nhượng quyền sẽ chia sẻ kiến thức và hỗ trợ các doanh nghiệp mới trong việc phát triển và quản lý hệ thống nhượng quyền.
- **Các tổ chức hỗ trợ nhượng quyền:** Các tổ chức và công ty cung cấp dịch vụ hỗ trợ nhượng quyền (tư vấn pháp lý, tài chính, tiếp thị, đào tạo, v.v.) sẽ tham gia để kết nối với các doanh nghiệp trong ngành.

6. Tại sao nên tham gia Franchise Asia Philippines 2025?

- **Khám phá cơ hội nhượng quyền:** Đây là sự kiện lý tưởng để tìm hiểu các mô hình nhượng quyền tiềm năng, từ đó lựa chọn thương hiệu phù hợp để đầu tư và phát triển kinh doanh.
- **Kết nối với các đối tác nhượng quyền:** Bạn có thể gặp gỡ các nhà nhượng quyền và đối tác kinh doanh từ các thương hiệu lớn, tìm kiếm cơ hội hợp tác hoặc mở rộng mạng lưới kinh doanh.
- **Cập nhật xu hướng ngành nhượng quyền:** Các hội thảo chuyên đề và diễn đàn giúp bạn nắm bắt các xu hướng phát triển mới trong ngành nhượng quyền, hiểu rõ các chiến lược tiếp thị và quản lý hệ thống nhượng quyền hiệu quả.
- **Học hỏi từ các chuyên gia:** Franchise Asia Philippines 2025 là cơ hội để học hỏi từ các chuyên gia và các thương hiệu nhượng quyền thành

công, giúp bạn phát triển kỹ năng và chiến lược kinh doanh cho tương lai.

Franchise Asia Philippines 2025 là sự kiện không thể bỏ qua đối với các nhà đầu tư, doanh nhân, và các công ty nhượng quyền đang tìm kiếm cơ hội phát triển kinh doanh. Tham gia sự kiện này sẽ giúp bạn tìm hiểu về các thương hiệu nhượng quyền tiềm năng, mở rộng mối quan hệ hợp tác và khám phá các cơ hội kinh doanh mới tại Philippines và khu vực Đông Nam Á.

Website: <https://www.franchiseasiaph.com/2025>

➤ **International Food Exhibition Philippines 2025**

International Food Exhibition (IFEX) Philippines 2025 là một trong những triển lãm thực phẩm quốc tế lớn và uy tín nhất tại Philippines, quy tụ các nhà sản xuất thực phẩm, nhà cung cấp, nhà phân phối và các chuyên gia trong ngành thực phẩm và đồ uống từ khắp nơi trên thế giới. Sự kiện này cung cấp nền tảng tuyệt vời để giới thiệu các sản phẩm mới, công nghệ chế biến thực phẩm tiên tiến và khám phá các xu hướng tiêu dùng trong ngành thực phẩm tại Philippines và khu vực ASEAN.

Chi tiết về International Food Exhibition (IFEX) Philippines 2025:

1. Thời gian và Địa điểm:

- **Thời gian:** IFEX Philippines 2025 dự kiến sẽ diễn ra từ 22-24 tháng 5 năm 2025.
- **Địa điểm:** Trung tâm thương mại thế giới Metro Manila, Pasay, Philippines.

2. Mục đích và Nội dung:

- **Triển lãm các sản phẩm thực phẩm và đồ uống:** IFEX Philippines 2025 sẽ trưng bày một loạt các sản phẩm thực phẩm, đồ uống và nguyên liệu thực phẩm từ khắp nơi trên thế giới, bao gồm thực phẩm chế biến

sẵn, thực phẩm hữu cơ, thực phẩm bảo quản, thực phẩm chức năng, các loại đồ uống và nguyên liệu thực phẩm đặc biệt.

- **Giới thiệu các công nghệ chế biến thực phẩm:** Sự kiện này không chỉ trưng bày sản phẩm mà còn giới thiệu các công nghệ chế biến thực phẩm tiên tiến, các giải pháp đóng gói, bảo quản thực phẩm và các công nghệ liên quan đến an toàn thực phẩm.
- **Kết nối và mở rộng cơ hội hợp tác:** IFEX là cơ hội tuyệt vời để các nhà sản xuất, nhà phân phối và nhà bán lẻ gặp gỡ, trao đổi và thiết lập các mối quan hệ đối tác kinh doanh. Sự kiện này giúp các doanh nghiệp mở rộng mạng lưới, tìm kiếm đối tác mới và khám phá các cơ hội đầu tư trong ngành thực phẩm và đồ uống.

3. Lợi ích khi tham gia IFEX Philippines 2025:

- **Khám phá các sản phẩm và xu hướng mới:** IFEX Philippines 2025 là nơi để bạn tìm kiếm các sản phẩm thực phẩm mới nhất, các nguyên liệu thực phẩm độc đáo và các xu hướng tiêu dùng trong ngành thực phẩm, từ thực phẩm hữu cơ đến thực phẩm chức năng và các sản phẩm an toàn, bền vững.
- **Mở rộng mối quan hệ kinh doanh:** Sự kiện này tạo cơ hội để bạn gặp gỡ các đối tác từ các quốc gia khác nhau, mở rộng mạng lưới kinh doanh và tìm kiếm các cơ hội hợp tác chiến lược trong ngành thực phẩm và đồ uống.
- **Tìm hiểu công nghệ chế biến thực phẩm:** Các nhà cung cấp công nghệ chế biến thực phẩm, đóng gói và bảo quản sẽ giới thiệu các giải pháp tiên tiến, giúp các doanh nghiệp cải thiện quy trình sản xuất và chất lượng sản phẩm.
- **Cập nhật xu hướng tiêu dùng và thị trường:** Các hội thảo và diễn đàn tại IFEX Philippines sẽ cung cấp thông tin về các xu hướng tiêu dùng,

chiến lược marketing trong ngành thực phẩm và đồ uống, giúp bạn cập nhật những thay đổi trong nhu cầu của người tiêu dùng và phát triển sản phẩm phù hợp.

4. Các hoạt động nổi bật:

- **Triển lãm sản phẩm thực phẩm và đồ uống:** Các thương hiệu lớn và các nhà sản xuất thực phẩm sẽ trưng bày các sản phẩm của mình, từ thực phẩm chế biến sẵn, nguyên liệu thực phẩm, đến các loại đồ uống, thực phẩm hữu cơ và thực phẩm bảo quản.
- **Hội thảo và chuyên đề:** Các chuyên gia trong ngành thực phẩm và đồ uống sẽ tổ chức các buổi hội thảo, chia sẻ kiến thức về các xu hướng mới, chiến lược marketing, và các công nghệ tiên tiến trong sản xuất và chế biến thực phẩm.
- **Cuộc thi và hoạt động giao lưu:** Các cuộc thi hoặc hoạt động giao lưu có thể diễn ra tại sự kiện, tạo cơ hội để các doanh nghiệp và chuyên gia trong ngành thể hiện sự sáng tạo và khả năng đổi mới trong các sản phẩm thực phẩm của mình.

5. Ai sẽ tham dự?:

- **Các nhà sản xuất thực phẩm và đồ uống:** Các công ty sản xuất thực phẩm chế biến sẵn, nguyên liệu thực phẩm, các loại đồ uống (không cồn và có cồn), thực phẩm chức năng, và các sản phẩm thực phẩm đặc biệt sẽ tham gia sự kiện này để giới thiệu các sản phẩm của mình.
- **Nhà phân phối và đại lý thực phẩm:** Các nhà phân phối thực phẩm và đại lý bán lẻ sẽ tham gia để tìm kiếm các sản phẩm mới và tiềm năng để phân phối và bán lẻ.
- **Các nhà cung cấp công nghệ chế biến thực phẩm:** Các công ty cung cấp thiết bị chế biến thực phẩm, công nghệ đóng gói và bảo quản thực phẩm sẽ tham gia để giới thiệu các sản phẩm và giải pháp của mình.

- **Các chuyên gia và nhà nghiên cứu ngành thực phẩm:** Các chuyên gia và nhà nghiên cứu trong ngành thực phẩm sẽ tham gia để cập nhật xu hướng mới và chia sẻ kiến thức về ngành thực phẩm.
- **Nhà đầu tư và tổ chức tài chính:** Các nhà đầu tư và tổ chức tài chính sẽ tham gia để tìm kiếm cơ hội đầu tư vào các công ty thực phẩm và đồ uống mới, cũng như các công nghệ chế biến thực phẩm tiên tiến.

6. Tại sao nên tham gia IFEX Philippines 2025?

- **Khám phá các sản phẩm và công nghệ tiên tiến:** Đây là cơ hội tuyệt vời để bạn khám phá các sản phẩm thực phẩm mới, các nguyên liệu độc đáo và công nghệ chế biến thực phẩm tiên tiến, từ đó áp dụng vào doanh nghiệp của mình.
- **Mở rộng cơ hội hợp tác và mạng lưới kinh doanh:** IFEX Philippines 2025 là nền tảng lý tưởng để kết nối với các đối tác kinh doanh, mở rộng mạng lưới và tìm kiếm cơ hội hợp tác chiến lược trong ngành thực phẩm và đồ uống.
- **Cập nhật các xu hướng và chiến lược phát triển:** Các hội thảo chuyên đề và diễn đàn tại IFEX sẽ giúp bạn nắm bắt các xu hướng tiêu dùng và các chiến lược marketing mới trong ngành thực phẩm, giúp bạn phát triển sản phẩm và chiến lược kinh doanh hiệu quả.
- **Tìm kiếm cơ hội đầu tư:** Nếu bạn là nhà đầu tư, IFEX Philippines 2025 là cơ hội tuyệt vời để tìm kiếm các cơ hội đầu tư vào các thương hiệu thực phẩm mới và tiềm năng trong thị trường Philippines và khu vực Đông Nam Á.

International Food Exhibition (IFEX) Philippines 2025 là sự kiện không thể bỏ qua đối với các nhà sản xuất, nhà phân phối, nhà đầu tư và các chuyên gia trong ngành thực phẩm và đồ uống. Tham gia sự kiện này sẽ giúp bạn khám phá các sản phẩm

mới, công nghệ tiên tiến và kết nối với các đối tác kinh doanh, từ đó mở rộng cơ hội phát triển trong ngành thực phẩm tại Philippines và khu vực ASEAN.

Website: <https://www.ifexconnect.com/>

➤ **Solar & Storage Live Philippines 2025**

Solar & Storage Live Philippines 2025 là một sự kiện quốc tế quan trọng, tập trung vào ngành năng lượng tái tạo, đặc biệt là năng lượng mặt trời và các giải pháp lưu trữ năng lượng. Sự kiện này sẽ mang đến cho các nhà đầu tư, nhà cung cấp và các chuyên gia trong ngành cơ hội cập nhật những xu hướng mới nhất, công nghệ tiên tiến và tìm kiếm cơ hội hợp tác trong lĩnh vực năng lượng mặt trời và lưu trữ năng lượng tại Philippines và khu vực Đông Nam Á.

Chi tiết về Solar & Storage Live Philippines 2025:

1. Thời gian và Địa điểm:

- **Thời gian:** **Solar & Storage Live Philippines 2025** dự kiến sẽ diễn ra từ 19-20 tháng 5 năm 2025.
- **Địa điểm:** **Công viên triển lãm SMX**, Pasay City, Manila, Philippines. SMX là một trong những trung tâm triển lãm hiện đại và lớn nhất tại Manila, với cơ sở vật chất hoàn hảo cho các sự kiện quốc tế quy mô lớn.

2. Mục đích và Nội dung:

- **Triển lãm các công nghệ năng lượng mặt trời và lưu trữ:** Sự kiện sẽ giới thiệu các giải pháp năng lượng mặt trời mới nhất, từ hệ thống điện mặt trời dân dụng và công nghiệp, đến các công nghệ lưu trữ năng lượng (battery storage) và các công nghệ kết hợp năng lượng mặt trời với lưu trữ, nhằm tối ưu hóa việc sử dụng năng lượng tái tạo.
- **Giới thiệu các sản phẩm và dịch vụ liên quan:** Các nhà cung cấp sẽ trưng bày các sản phẩm như tấm pin mặt trời, bộ lưu trữ năng lượng, hệ thống quản lý năng lượng (EMS), thiết bị điều khiển, và các dịch vụ liên

quan đến thiết kế, lắp đặt, bảo trì hệ thống năng lượng mặt trời và lưu trữ.

- **Kết nối các đối tác và nhà đầu tư:** Đây là cơ hội để các công ty trong ngành năng lượng tái tạo gặp gỡ, kết nối và tìm kiếm các cơ hội hợp tác, đầu tư, từ đó phát triển mạng lưới kinh doanh trong khu vực Đông Nam Á, nơi ngành năng lượng tái tạo đang phát triển mạnh mẽ.

3. Lợi ích khi tham gia Solar & Storage Live Philippines 2025:

- **Khám phá các công nghệ năng lượng mặt trời và lưu trữ tiên tiến:** Tham gia sự kiện sẽ giúp bạn cập nhật các công nghệ mới nhất trong lĩnh vực năng lượng mặt trời và lưu trữ, từ đó áp dụng vào các dự án hoặc doanh nghiệp của mình.
- **Tìm kiếm cơ hội hợp tác và đầu tư:** Sự kiện này là nơi lý tưởng để kết nối với các nhà sản xuất, nhà cung cấp và các nhà đầu tư trong ngành năng lượng tái tạo, mở rộng mạng lưới và tìm kiếm đối tác kinh doanh chiến lược.
- **Cập nhật các xu hướng và quy định:** Các hội thảo chuyên đề sẽ giúp bạn hiểu rõ hơn về các xu hướng mới trong ngành năng lượng tái tạo, các chính sách và quy định liên quan, giúp bạn nắm bắt cơ hội và giảm thiểu rủi ro khi đầu tư vào năng lượng mặt trời và lưu trữ.

4. Các hoạt động nổi bật:

- **Triển lãm công nghệ năng lượng mặt trời và lưu trữ:** Các nhà sản xuất và nhà cung cấp sẽ trưng bày các sản phẩm và công nghệ tiên tiến, từ các tấm pin mặt trời hiệu suất cao, bộ lưu trữ năng lượng, đến các giải pháp quản lý năng lượng và tối ưu hóa hệ thống.
- **Hội thảo chuyên đề và diễn đàn:** Các chuyên gia và nhà lãnh đạo ngành sẽ tổ chức các buổi hội thảo về các chủ đề nóng như xu hướng năng lượng tái tạo, chính sách hỗ trợ năng lượng mặt trời, ứng dụng lưu

trữ năng lượng trong các khu vực dân cư và công nghiệp, và các chiến lược giảm thiểu chi phí năng lượng.

- **Cơ hội kết nối và hợp tác:** Các buổi networking và kết nối đối tác sẽ giúp các công ty, nhà đầu tư và chuyên gia ngành gặp gỡ, trao đổi ý tưởng và thiết lập các mối quan hệ hợp tác trong ngành năng lượng tái tạo.

5. Ai sẽ tham dự?:

- **Các nhà sản xuất và nhà cung cấp năng lượng mặt trời:** Các công ty sản xuất tấm pin mặt trời, bộ lưu trữ năng lượng, và các thiết bị liên quan sẽ tham gia để giới thiệu sản phẩm và công nghệ của mình.
- **Nhà phân phối và đại lý:** Các nhà phân phối, đại lý bán lẻ thiết bị năng lượng mặt trời và lưu trữ sẽ tham gia để tìm kiếm sản phẩm mới và mở rộng mạng lưới kinh doanh.
- **Các nhà đầu tư và doanh nghiệp:** Các nhà đầu tư và doanh nghiệp sẽ tham gia để tìm kiếm cơ hội đầu tư trong các công ty năng lượng tái tạo, đặc biệt là các dự án năng lượng mặt trời và lưu trữ năng lượng.
- **Chính phủ và tổ chức quản lý năng lượng:** Các đại diện từ các cơ quan chính phủ và tổ chức quản lý năng lượng sẽ tham gia để chia sẻ các chính sách, quy định và các sáng kiến hỗ trợ phát triển năng lượng tái tạo trong khu vực.
- **Các chuyên gia và nhà nghiên cứu ngành năng lượng:** Các chuyên gia, kỹ sư và nhà nghiên cứu trong ngành năng lượng sẽ tham gia để cập nhật xu hướng công nghệ mới và chia sẻ kiến thức về các giải pháp năng lượng mặt trời và lưu trữ.

6. Tại sao nên tham gia Solar & Storage Live Philippines 2025?

- **Khám phá công nghệ tiên tiến và xu hướng mới:** Solar & Storage Live Philippines là cơ hội tuyệt vời để bạn cập nhật các công nghệ tiên tiến trong lĩnh vực năng lượng mặt trời và lưu trữ, giúp bạn nắm bắt cơ hội và áp dụng những giải pháp sáng tạo vào dự án của mình.
- **Kết nối với các đối tác và nhà đầu tư:** Tham gia sự kiện này sẽ giúp bạn xây dựng các mối quan hệ hợp tác quan trọng trong ngành năng lượng tái tạo và tìm kiếm các cơ hội đầu tư tiềm năng.
- **Cập nhật thông tin về các chính sách năng lượng tái tạo:** Các hội thảo chuyên đề sẽ cung cấp những thông tin mới nhất về các chính sách và quy định của chính phủ liên quan đến năng lượng mặt trời, hỗ trợ cho các doanh nghiệp và nhà đầu tư trong việc ra quyết định.
- **Mở rộng thị trường và cơ hội kinh doanh:** Với sự phát triển mạnh mẽ của ngành năng lượng tái tạo ở Đông Nam Á, Solar & Storage Live Philippines 2025 là cơ hội lý tưởng để bạn mở rộng thị trường và tăng trưởng doanh thu thông qua các mối quan hệ kinh doanh mới.

Solar & Storage Live Philippines 2025 là sự kiện không thể bỏ qua đối với các chuyên gia, nhà sản xuất, nhà đầu tư và các doanh nghiệp trong ngành năng lượng tái tạo, đặc biệt là năng lượng mặt trời và lưu trữ năng lượng. Tham gia sự kiện này sẽ giúp bạn cập nhật xu hướng công nghệ mới, mở rộng mạng lưới kinh doanh và tìm kiếm cơ hội đầu tư trong một ngành đầy tiềm năng tại Philippines và khu vực Đông Nam Á.

Website: <https://www.terrapinn.com/exhibition/solar-storage-live-philippines/index.stm>

➤ Interior & Design Manila 2025

Interior & Design Manila 2025 là một trong những triển lãm hàng đầu tại Philippines về ngành nội thất và thiết kế, quy tụ các nhà thiết kế, nhà sản xuất, nhà cung cấp và chuyên gia trong ngành để giới thiệu các xu hướng mới, sản phẩm sáng

tạo và các giải pháp thiết kế nội thất hiện đại. Sự kiện này là cơ hội tuyệt vời để các doanh nghiệp trong ngành nội thất kết nối, tìm kiếm đối tác và mở rộng thị trường tại Philippines và khu vực Đông Nam Á.

Chi tiết về Interior & Design Manila 2025:

1. Thời gian và Địa điểm:

- **Thời gian: Interior & Design Manila 2025** dự kiến sẽ diễn ra từ 06 - 08 tháng 3 năm 2025.
- **Địa điểm: Công viên triển lãm SMX**, Pasay City, Manila, Philippines. SMX là một trong những trung tâm triển lãm lớn nhất và hiện đại tại Manila, được trang bị đầy đủ cơ sở vật chất để tổ chức các sự kiện quy mô quốc tế.

2. Mục đích và Nội dung:

- **Triển lãm sản phẩm nội thất và thiết kế:** Sự kiện sẽ giới thiệu một loạt các sản phẩm nội thất từ các nhà sản xuất trong nước và quốc tế, bao gồm đồ nội thất văn phòng, gia đình, đồ trang trí, các vật liệu xây dựng và hoàn thiện, thiết bị chiếu sáng, và các thiết bị trang trí không gian sống.
- **Giới thiệu các xu hướng và giải pháp thiết kế:** Các nhà thiết kế và chuyên gia sẽ chia sẻ các xu hướng mới nhất trong ngành nội thất và thiết kế, từ phong cách tối giản, công nghệ thông minh trong nội thất, đến các giải pháp thiết kế bền vững và thân thiện với môi trường.
- **Khám phá công nghệ trong thiết kế nội thất:** Các công nghệ mới trong thiết kế, sản xuất và gia công sản phẩm nội thất sẽ được giới thiệu, bao gồm các phần mềm thiết kế nội thất, công nghệ in 3D, các vật liệu và công nghệ tiết kiệm năng lượng.

3. Lợi ích khi tham gia Interior & Design Manila 2025:

- **Khám phá các sản phẩm và xu hướng thiết kế mới:** Đây là cơ hội để bạn tìm kiếm các sản phẩm nội thất mới, độc đáo và cập nhật các xu hướng thiết kế mới nhất, giúp doanh nghiệp của bạn luôn đi đầu trong ngành.
- **Kết nối với các đối tác và nhà cung cấp:** Interior & Design Manila 2025 tạo cơ hội kết nối với các nhà sản xuất, nhà thiết kế, nhà cung cấp và các đối tác trong ngành nội thất để xây dựng mối quan hệ hợp tác lâu dài và mở rộng cơ hội kinh doanh.
- **Cập nhật công nghệ và giải pháp thiết kế hiện đại:** Tham gia sự kiện này giúp bạn hiểu rõ hơn về các công nghệ mới trong ngành thiết kế và sản xuất nội thất, từ đó áp dụng vào công việc của mình để nâng cao chất lượng sản phẩm và tiết kiệm chi phí.
- **Khám phá các giải pháp bền vững và thân thiện với môi trường:** Ngành nội thất hiện nay đang chuyển hướng sang các giải pháp bền vững, sử dụng vật liệu tái chế và sản xuất tiết kiệm năng lượng. Sự kiện sẽ giúp bạn tìm hiểu thêm về các giải pháp này.

4. Các hoạt động nổi bật:

- **Triển lãm các sản phẩm nội thất:** Các gian hàng triển lãm sẽ trưng bày các sản phẩm nội thất từ các thương hiệu nổi tiếng trong và ngoài nước, từ đồ nội thất cho gia đình, văn phòng, đến các thiết bị trang trí và hoàn thiện không gian sống.
- **Hội thảo và diễn đàn chuyên đề:** Các chuyên gia và nhà thiết kế sẽ tổ chức các buổi hội thảo về xu hướng thiết kế, công nghệ nội thất, vật liệu mới và các giải pháp sáng tạo trong thiết kế nội thất hiện đại.
- **Cuộc thi và triển lãm thiết kế sáng tạo:** Các cuộc thi thiết kế nội thất hoặc các triển lãm sáng tạo sẽ tạo cơ hội cho các nhà thiết kế mới thể

hiện tài năng và ý tưởng của mình, đồng thời nhận được sự chú ý từ các nhà sản xuất và nhà đầu tư.

- **Chương trình kết nối đối tác:** Các buổi networking giúp các nhà thiết kế, nhà sản xuất, nhà phân phối và các chuyên gia trong ngành gặp gỡ, trao đổi thông tin và thiết lập các mối quan hệ hợp tác.

5. Ai sẽ tham dự?:

- **Các nhà sản xuất và nhà cung cấp nội thất:** Các công ty sản xuất đồ nội thất cho gia đình, văn phòng, các vật liệu xây dựng và hoàn thiện sẽ tham gia để giới thiệu sản phẩm và tìm kiếm đối tác phân phối.
- **Các nhà thiết kế nội thất:** Các nhà thiết kế, kiến trúc sư và các chuyên gia trong ngành thiết kế sẽ tham gia để khám phá các sản phẩm mới và cập nhật các xu hướng thiết kế hiện đại.
- **Các nhà phân phối và bán lẻ:** Các nhà phân phối và đại lý sẽ tham gia để tìm kiếm các sản phẩm nội thất mới để đưa vào thị trường bán lẻ.
- **Các nhà đầu tư và tổ chức tài chính:** Các nhà đầu tư sẽ tham gia để tìm kiếm cơ hội đầu tư vào các công ty nội thất sáng tạo và các giải pháp thiết kế mới mẻ.
- **Các chuyên gia về công nghệ và vật liệu:** Các công ty cung cấp công nghệ thiết kế, phần mềm và các vật liệu mới sẽ tham gia để giới thiệu sản phẩm và giải pháp tiên tiến trong ngành.

6. Tại sao nên tham gia Interior & Design Manila 2025?

- **Khám phá các sản phẩm và xu hướng thiết kế mới:** Interior & Design Manila là cơ hội tuyệt vời để bạn khám phá các sản phẩm nội thất mới, độc đáo và tìm hiểu các xu hướng thiết kế sáng tạo đang phát triển.
- **Mở rộng cơ hội kinh doanh:** Tham gia sự kiện này giúp bạn kết nối với các đối tác trong ngành, từ nhà sản xuất, nhà thiết kế đến các nhà phân

phối và nhà bán lẻ, giúp mở rộng mối quan hệ kinh doanh và phát triển thị trường.

- **Cập nhật các công nghệ và giải pháp thiết kế tiên tiến:** Các hội thảo và triển lãm sẽ cung cấp thông tin về các công nghệ và vật liệu mới nhất trong ngành, giúp bạn nắm bắt xu hướng và áp dụng chúng vào dự án của mình.
- **Tìm kiếm cơ hội đầu tư:** Nếu bạn là nhà đầu tư, đây là cơ hội để tìm kiếm các công ty thiết kế nội thất sáng tạo và các dự án tiềm năng để đầu tư.

Interior & Design Manila 2025 là sự kiện không thể bỏ qua đối với các nhà sản xuất, nhà thiết kế, nhà phân phối và nhà đầu tư trong ngành nội thất và thiết kế. Tham gia sự kiện này sẽ giúp bạn nắm bắt các xu hướng thiết kế mới, mở rộng cơ hội kinh doanh và kết nối với các đối tác trong và ngoài nước, đồng thời cập nhật các công nghệ tiên tiến trong ngành nội thất.

Website: <https://app.qwoted.com/opportunities/event-interior-design-manila-2025>

➤ **Livestock Philippines 2025**

Livestock Philippines 2025 là một sự kiện triển lãm quốc tế quan trọng dành cho ngành chăn nuôi và nông nghiệp tại Philippines. Đây là cơ hội tuyệt vời để các nhà sản xuất, nhà cung cấp, chuyên gia và các doanh nghiệp trong ngành chăn nuôi gặp gỡ, cập nhật các công nghệ mới, khám phá các xu hướng phát triển và mở rộng mạng lưới kinh doanh trong khu vực Đông Nam Á.

Chi tiết về Livestock Philippines 2025:

1. Thời gian và Địa điểm:

- **Thời gian:** **Livestock Philippines 2025** dự kiến sẽ diễn ra từ 25 - 27 tháng 6 năm 2025.

- **Địa điểm:** Trung tâm thương mại thế giới Metro Manila, Pasay, Philippines.

2. Mục đích và Nội dung:

- **Triển lãm sản phẩm chăn nuôi và nông nghiệp:** Sự kiện sẽ giới thiệu các sản phẩm chăn nuôi từ các nhà sản xuất trong và ngoài nước, bao gồm các giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi, sản phẩm chăm sóc sức khỏe động vật, thiết bị chăn nuôi và các công nghệ hỗ trợ khác.
- **Giới thiệu công nghệ chăn nuôi hiện đại:** Các công ty sẽ trưng bày các công nghệ mới trong việc chăm sóc và quản lý vật nuôi, bao gồm các hệ thống tự động hóa trong chăn nuôi, công nghệ xử lý thức ăn và nước uống, hệ thống giám sát và quản lý trang trại thông minh, cũng như các giải pháp bền vững và tiết kiệm chi phí.
- **Chia sẻ xu hướng và giải pháp mới trong ngành:** Các chuyên gia và diễn giả sẽ trình bày về những xu hướng mới trong ngành chăn nuôi như chăn nuôi hữu cơ, bảo vệ động vật, sản xuất thực phẩm sạch và an toàn, và các giải pháp nhằm nâng cao năng suất và giảm thiểu tác động đến môi trường.

3. Lợi ích khi tham gia Livestock Philippines 2025:

- **Khám phá các sản phẩm và công nghệ chăn nuôi mới:** Tham gia sự kiện giúp bạn cập nhật các sản phẩm mới trong ngành chăn nuôi, từ giống vật nuôi chất lượng cao đến các thiết bị và công nghệ tiên tiến trong ngành.
- **Mở rộng cơ hội hợp tác và kết nối:** Sự kiện là cơ hội tuyệt vời để kết nối với các nhà cung cấp, nhà phân phối, nhà đầu tư và các đối tác trong ngành chăn nuôi từ Philippines và các quốc gia khác trong khu vực Đông Nam Á.

- **Cập nhật các xu hướng và giải pháp bền vững:** Các hội thảo chuyên đề sẽ cung cấp cái nhìn sâu sắc về các xu hướng mới như chăn nuôi bền vững, sản xuất thực phẩm an toàn và các giải pháp công nghệ giúp giảm thiểu chi phí và tác động môi trường.
- **Tìm kiếm cơ hội đầu tư:** Các nhà đầu tư sẽ có cơ hội tìm hiểu các cơ hội đầu tư trong ngành chăn nuôi đang phát triển mạnh tại Philippines và khu vực ASEAN.

4. Các hoạt động nổi bật:

- **Triển lãm sản phẩm chăn nuôi:** Các gian hàng triển lãm sẽ trưng bày các sản phẩm từ giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi, đến các thiết bị chăn nuôi như chuồng trại thông minh, máy móc chế biến thức ăn, và các giải pháp kiểm soát sức khỏe vật nuôi.
- **Hội thảo và diễn đàn chuyên đề:** Các chuyên gia và nhà lãnh đạo trong ngành sẽ tổ chức các buổi hội thảo chia sẻ về các xu hướng mới trong chăn nuôi, các công nghệ tiên tiến và các chiến lược tối ưu hóa hiệu quả sản xuất.
- **Chương trình kết nối đối tác:** Các buổi networking giúp các nhà sản xuất, nhà phân phối, nhà đầu tư và các chuyên gia ngành chăn nuôi kết nối và thiết lập mối quan hệ hợp tác lâu dài.
- **Cuộc thi và chương trình giới thiệu sản phẩm:** Các công ty và tổ chức sẽ có cơ hội tham gia các cuộc thi hoặc giới thiệu sản phẩm mới để thu hút sự chú ý của khách tham quan và các nhà đầu tư.

5. Ai sẽ tham dự?:

- **Nhà sản xuất và cung cấp thức ăn chăn nuôi:** Các công ty sản xuất thức ăn chăn nuôi sẽ tham gia để giới thiệu các sản phẩm thức ăn chất lượng cao, phù hợp với từng loại vật nuôi.

- **Nhà sản xuất giống vật nuôi:** Các công ty chuyên cung cấp giống vật nuôi chất lượng, bao gồm gia súc, gia cầm và thủy sản, sẽ tham gia để trưng bày sản phẩm của mình.
- **Các nhà phân phối thiết bị chăn nuôi:** Các nhà phân phối thiết bị chăn nuôi, từ chuồng trại đến các thiết bị quản lý và giám sát, sẽ giới thiệu các công nghệ giúp nâng cao hiệu quả chăn nuôi.
- **Các nhà đầu tư và tổ chức tài chính:** Các nhà đầu tư sẽ tham gia để tìm kiếm cơ hội đầu tư vào các dự án chăn nuôi và nông nghiệp tại Philippines và các quốc gia trong khu vực.
- **Các chuyên gia và tổ chức nghiên cứu:** Các tổ chức nghiên cứu và các chuyên gia trong ngành sẽ tham gia để chia sẻ thông tin về các giải pháp khoa học và công nghệ mới trong ngành chăn nuôi.

6. Tại sao nên tham gia Livestock Philippines 2025?

- **Khám phá các sản phẩm và công nghệ tiên tiến:** Livestock Philippines là cơ hội tuyệt vời để cập nhật các sản phẩm và công nghệ mới trong ngành chăn nuôi, giúp bạn tối ưu hóa quy trình sản xuất và nâng cao năng suất.
- **Kết nối với các đối tác và nhà đầu tư:** Tham gia sự kiện giúp bạn kết nối với các nhà cung cấp, đối tác kinh doanh và nhà đầu tư trong ngành, mở rộng cơ hội hợp tác và phát triển thị trường.
- **Cập nhật xu hướng và giải pháp bền vững:** Các hội thảo và diễn đàn sẽ giúp bạn nắm bắt những xu hướng mới trong ngành chăn nuôi, như chăn nuôi bền vững và an toàn thực phẩm, giúp bạn đưa ra các chiến lược phát triển phù hợp.
- **Mở rộng mạng lưới và thị trường:** Livestock Philippines 2025 sẽ giúp bạn mở rộng mạng lưới kinh doanh, tăng trưởng doanh thu và tìm kiếm các cơ hội mới tại thị trường Philippines và khu vực Đông Nam Á.

Livestock Philippines 2025 là sự kiện không thể bỏ qua đối với các doanh nghiệp và chuyên gia trong ngành chăn nuôi và nông nghiệp. Tham gia sự kiện này sẽ giúp bạn cập nhật các công nghệ tiên tiến, mở rộng mạng lưới đối tác, và tìm kiếm các cơ hội đầu tư trong một ngành đang phát triển mạnh mẽ tại Philippines và khu vực Đông Nam Á.

Website: <https://www.livestockphilippines.com/>

➤ **Philippine Subcon and Manufacturers Exhibition 2025**

Philippine Subcon and Manufacturers Exhibition 2025 là một trong những triển lãm quan trọng nhất tại Philippines dành cho ngành sản xuất và gia công phụ tùng, nơi các nhà sản xuất, nhà cung cấp và các chuyên gia trong ngành gia công cơ khí, sản xuất phụ tùng, và các lĩnh vực liên quan gặp gỡ để giới thiệu các sản phẩm, công nghệ mới, và tìm kiếm cơ hội hợp tác, phát triển thị trường. Đây là cơ hội lớn để các doanh nghiệp trong ngành sản xuất nâng cao khả năng cạnh tranh và mở rộng mạng lưới kinh doanh trong khu vực Đông Nam Á.

Chi tiết về Philippine Subcon and Manufacturers Exhibition 2025:

1. Thời gian và Địa điểm:

- **Thời gian:** **Philippine Subcon and Manufacturers Exhibition 2025** dự kiến sẽ diễn ra từ 07 - 10 tháng 5 năm 2025.
- **Địa điểm:** Trung tâm Thương mại thế giới Metro Manila, Pasay, Philippines.

2. Mục đích và Nội dung:

- **Triển lãm các sản phẩm và công nghệ trong ngành sản xuất:** Sự kiện sẽ trưng bày các sản phẩm công nghiệp, phụ tùng, thiết bị gia công, máy móc, vật liệu sản xuất, và các công nghệ mới trong các ngành công nghiệp chế tạo, cơ khí và sản xuất phụ tùng.

- **Giới thiệu các giải pháp gia công và sản xuất tiên tiến:** Các công ty sẽ giới thiệu các giải pháp gia công cơ khí, các công nghệ mới giúp tối ưu hóa quy trình sản xuất, giảm chi phí và nâng cao hiệu quả sản xuất. Các giải pháp như tự động hóa, in 3D, và công nghệ kiểm soát chất lượng sẽ được trưng bày.
- **Kết nối các nhà sản xuất và các nhà cung cấp:** Triển lãm tạo cơ hội để các nhà sản xuất và nhà cung cấp tìm kiếm đối tác, khách hàng tiềm năng, đồng thời thúc đẩy sự hợp tác trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

3. Lợi ích khi tham gia Philippine Subcon and Manufacturers Exhibition 2025:

- **Khám phá công nghệ và sản phẩm mới:** Đây là cơ hội để bạn cập nhật các công nghệ mới trong gia công, sản xuất phụ tùng, máy móc, thiết bị và vật liệu công nghiệp. Những sản phẩm và công nghệ này có thể giúp cải thiện quy trình sản xuất và tăng trưởng doanh thu.
- **Kết nối và mở rộng mối quan hệ kinh doanh:** Triển lãm là nền tảng lý tưởng để kết nối với các nhà sản xuất, nhà cung cấp, đối tác và nhà phân phối trong ngành sản xuất và gia công phụ tùng, từ đó mở rộng thị trường và gia tăng cơ hội hợp tác.
- **Khám phá xu hướng và giải pháp sản xuất bền vững:** Các giải pháp sản xuất bền vững và tiết kiệm chi phí, cũng như những xu hướng mới trong ngành sản xuất sẽ được giới thiệu qua các hội thảo và buổi thuyết trình của các chuyên gia ngành.
- **Tìm kiếm cơ hội đầu tư và mở rộng thị trường:** Sự kiện này là cơ hội để các nhà đầu tư tìm kiếm các công ty tiềm năng và khám phá các cơ hội đầu tư trong ngành sản xuất và gia công phụ tùng tại Philippines và khu vực Đông Nam Á.

4. Các hoạt động nổi bật:

- **Triển lãm các sản phẩm và công nghệ:** Các gian hàng triển lãm sẽ trưng bày những sản phẩm mới nhất trong ngành gia công, sản xuất phụ tùng, công nghệ máy móc và vật liệu công nghiệp.
- **Hội thảo và diễn đàn chuyên đề:** Các chuyên gia trong ngành sẽ tổ chức các buổi hội thảo về các xu hướng mới trong sản xuất, các giải pháp gia công tối ưu, công nghệ mới trong tự động hóa và sản xuất thông minh.
- **Chương trình kết nối đối tác:** Các buổi networking sẽ giúp các doanh nghiệp kết nối với các đối tác, nhà phân phối, và nhà đầu tư trong ngành sản xuất, mở rộng cơ hội hợp tác lâu dài.
- **Cuộc thi và triển lãm công nghệ sáng tạo:** Các cuộc thi và triển lãm về các công nghệ sản xuất sáng tạo có thể thu hút sự chú ý của các nhà đầu tư và khách tham quan, từ đó tạo ra các cơ hội hợp tác.

5. Ai sẽ tham dự?:

- **Nhà sản xuất và gia công phụ tùng:** Các công ty gia công cơ khí, sản xuất phụ tùng, linh kiện, máy móc sẽ tham gia để giới thiệu sản phẩm và công nghệ của mình.
- **Nhà cung cấp vật liệu và thiết bị sản xuất:** Các nhà cung cấp vật liệu xây dựng, vật liệu công nghiệp, các thiết bị gia công cơ khí, công cụ sản xuất và thiết bị máy móc sẽ tham gia để trưng bày các sản phẩm của mình.
- **Các nhà phân phối và đại lý:** Các công ty phân phối máy móc, phụ tùng, và thiết bị sản xuất sẽ tham gia để tìm kiếm các sản phẩm mới để phân phối tại thị trường Philippines và khu vực ASEAN.
- **Các nhà đầu tư và tổ chức tài chính:** Các nhà đầu tư và tổ chức tài chính sẽ tham gia để tìm kiếm cơ hội đầu tư vào các công ty sản xuất và các công nghệ mới trong ngành gia công.

- **Chuyên gia và tổ chức nghiên cứu:** Các tổ chức nghiên cứu và các chuyên gia trong ngành sẽ tham gia để chia sẻ thông tin về các giải pháp khoa học và công nghệ mới trong sản xuất và gia công phụ tùng.

6. Tại sao nên tham gia Philippine Subcon and Manufacturers Exhibition 2025?

- **Khám phá công nghệ và sản phẩm mới:** Đây là cơ hội để cập nhật các xu hướng công nghệ mới trong ngành gia công và sản xuất phụ tùng, từ đó nâng cao năng suất và cải thiện chất lượng sản phẩm.
- **Mở rộng cơ hội hợp tác và kết nối:** Sự kiện còn giúp kết nối với các nhà cung cấp, nhà phân phối và đối tác chiến lược trong ngành sản xuất, mở rộng mạng lưới kinh doanh và phát triển thị trường.
- **Cập nhật các giải pháp bền vững và tối ưu hóa quy trình:** Các hội thảo và triển lãm tại sự kiện còn giúp hiểu rõ hơn về các giải pháp sản xuất bền vững, giúp bạn tiết kiệm chi phí và giảm thiểu tác động môi trường.
- **Tìm kiếm cơ hội đầu tư và mở rộng thị trường:** Sự kiện là cơ hội để các nhà đầu tư tìm kiếm các công ty sản xuất và gia công phụ tùng tiềm năng, đồng thời khám phá các cơ hội đầu tư trong ngành.

Philippine Subcon and Manufacturers Exhibition 2025 là sự kiện không thể bỏ qua đối với các doanh nghiệp trong ngành gia công và sản xuất phụ tùng, các nhà cung cấp thiết bị công nghiệp, nhà phân phối và các nhà đầu tư đang tìm kiếm cơ hội hợp tác và mở rộng thị trường. Tham gia sự kiện này sẽ giúp các doanh nghiệp tham dự tiếp cận các công nghệ mới, mở rộng mối quan hệ kinh doanh và phát triển cơ hội đầu tư tại Philippines và khu vực Đông Nam Á.

Website: <https://psmex.weebly.com/>